



KEVIN
CHEN



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

Nguyễn Vinh Chi dịch

Phần 1: MẸ ĐÂU MẤT RỒI

1. Dãy nhà phố đầu tiên

“Anh từ đâu đến?”

Đó là câu hỏi đầu tiên T đặt ra cho gã. T từng cho gã bao nhiêu là thứ, một cuốn hộ chiếu Đức, một mái nhà mới, cơ hội trốn chạy, và vô số câu hỏi. Ban đầu, T hay hỏi lắm, quê anh trông như thế nào? Nhà có mấy anh chị em? Mùa hè trên đảo^[1] nóng cỡ nào? Đảo có ve không? Có rắn không? Cây cối trông ra sao? Cây tên gì? Có sông ngòi hay kênh đào không? Khi nào là mùa mưa? Có lũ lụt không? Đất đai màu mỡ chứ? Trồng gì? Vì sao không thể cùng anh về dự đám tang? Vì sao anh về nhà? Vì sao không về nhà?

Những câu hỏi khiến người ta vò đầu bứt tóc, rất khó trả lời, thành ra không muốn trả lời. Né tránh, dựng chuyện nói dối, thân thể thêu dệt có nhiều sơ hở, câu trước đá câu sau, quá khứ là một cuốn tiểu thuyết viết hỏng. Viết tiểu thuyết, chương đầu tiên tập trung vào một chiếc bàn, trên bàn đặt một khẩu súng hai con dao ba quyển nhật ký, súng dù sao cũng phải bóp cò ở những chương đoạn sau, dao cũng phải róc phải gọt, mở nhật ký ra là đã giải đáp bí ẩn của câu chuyện, nhưng cuốn tiểu thuyết cuộc đời gã lộn xộn không có trật tự, viết một hồi liền quên khuấy súng dao nhật ký, mà lại cứ nhớ đến những thứ linh tinh rác rến khác trên mặt bàn bữa bột, không ngừng viết về những manh mối chẳng quan trọng, nào áp phích dán trên tường, nào quần đùi đỏ, nào khuôn mặt trùm túi bóng. Con người hỏng rồi, tiểu thuyết cũng thối nát theo, thùng lỗ chỗ.

Gã là một kẻ từ đầu đến chân thùng lỗ chỗ, những chuyện xưa không muốn nói ra miệng, những chuyện hỗn loạn trong trí nhớ chối rằng đã quên đều nhét trong lỗ thùng trên người. Cái lỗ sẽ nứt toác bất cứ lúc nào, nhiều câu chuyện sẽ rơi ra.

Phải nói thế nào đây? Phải viết thế nào đây?

Không nói ra miệng được, đành cứ viết mãi: Tôi đến từ một vùng đất nhỏ.

Quê hương là một vùng đất nhỏ, tên Vĩnh Tĩnh, nằm ở miền Trung của đảo, đầu thế kỷ 19 người Quảng Đông đến đây khai khẩn, xây dựng xóm làng trên mảnh đất hoang bằng phẳng. Quê hương quả thực có con sông nhỏ, sông đào bằng sức người, hẳn là tựa tựa kênh đào mà T nói. Con kênh trăm năm tuổi nơi đây có từ thế kỷ 18, dẫn nước sông Trạc Thủy cho nông dân tưới ruộng. Dân ở hoang thời kỳ đầu thường xảy ra xung đột giữa các sắc tộc, hỏa hoạn lũ lụt liên miên, nên đặt tên đất là “Tĩnh”, mong vĩnh viễn được yên tĩnh thái bình.

Địa thế bằng phẳng, không có núi đồi, phóng mắt về phía đông sẽ thấy dãy núi xanh ngắt của đảo, nhìn về phía tây không thấy cũng không nghe tiếng sông Trạc Thủy, nhưng các bậc cha chú bảo rằng cứ đi mãi về phía tây thì cuối cùng sẽ gặp eo biển Đài Loan. Cư dân làm nghề nông, năm thì mười họa mới rời khỏi mảnh đất này, chưa bao giờ leo núi hay ngắm biển. Đất đai ẩm ướt, cũng gọi là màu mỡ, trồng hoa, trầu, lúa. Trải qua công cuộc khai khẩn hàng mấy thế kỷ, đến nay vẫn giữ được cảnh quan nông thôn, toàn nhà thấp tầng, mấy gian tam hợp viện được công nhận là di tích cổ cấp quốc gia, song hiếm có khách du lịch tới thăm, phồn hoa vẫn chưa đến với nơi này.

Những năm 1970, có công ty xây dựng từ nơi khác đến Vĩnh Tĩnh, lấy được một miếng đất, động thổ xây dãy nhà phố liền kề đầu tiên tại đây. Dãy nhà gồm mười căn sát nhau, mỗi căn ba tầng, là khúc dạo đầu cho sự phồn hoa của vùng đất nhỏ. Cất nhà cao tầng rồi, nơi đây sắp phát triển rồi. Hồi đó, phần nhiều dân địa phương đều chưa từng thấy tòa nhà cao quá ba tầng, xi măng cốt thép, sàn đá mài, bồn cầu bệt giặt nước, toàn là lối kiến trúc lần đầu xuất hiện ở vùng này. Một căn trong dãy nhà phố đầu tiên này chính là nơi gã lớn khôn. Đối diện với dãy nhà, căn thứ năm từ bên trái sang là nhà

cũ của gã. Căn thứ sáu từ bên trái sang vốn là nhà chị cả, hiện bỏ hoang. Căn thứ bảy từ bên trái sang, trước là tiệm cho thuê băng video, giờ cháy đen thui, ban công treo biển “Bán nhà”. Tấm biển “Bán nhà” treo mấy năm trời, chữ bong tróc thành “Lỗi ra”^[2], số điện thoại bên dưới đã lem nhem khó tài nào đọc được.

Gã nhìn tấm biển “Lỗi ra”, ngẩn tò te. Gã bị giam cầm nhiều năm rồi, thật sự cần lỗi ra, hôm nay, không ngờ gã lại quay về chốn này. Gã biết rõ hơn bất cứ ai, nơi đây không thể nào là lỗi ra của gã. Theo tấm biển “Lỗi ra” loang lổ ấy, đi hoài đi mãi, liệu có thể về bên Quần Đùi đỏ không?

Chị cả là người duy nhất ở lại, sống trong căn nhà thứ năm từ trái đếm sang, nhà cũ của gã, trước giờ không dọn đi.

Vùng đất nhỏ, chính là vùng đất quỷ tha ma bắt của gã.

Gọi là “quỷ tha ma bắt”, ý muốn nói hoang vắng, so với đại đô thị quốc tế văn minh, quê hương gã xa xôi hẻo lánh, chưa ai nghe tên. Thời kỳ kinh tế^[3] cả đảo vươn lên mạnh mẽ, vùng đất nhỏ không bắt kịp tiến độ kiến thiết, hàng loạt nhân khẩu nông thôn chuyển ra bên ngoài, lớp trẻ rời quê rồi không trở về nữa, quên luôn địa danh này, bỏ lại thế hệ già yếu không rời đi được. Tên đất vốn là lời cầu chúc, giờ lại thành lời nguyện, tên sao đất vậy, tỉnh, quá tỉnh lặng.

Mùa hè năm nay miền Trung đảo khô hạn, mặt đường buổi chiều giống như bếp lò, không cần bật gas cũng có thể rán trứng rang cơm nấu cháo trên đó. Biền biệt gần ấy năm, mọi thứ trước mắt ăn khớp với ký ức của gã, nóng ghê gớm, cái nóng buổi chiều khiến thời gian trôi chậm lại, cây ngủ trưa gió lặng lẽ, nín thở lắng tai sẽ nghe thấy đất đang ngáy. Tiếng ngáy ấy là âm thanh nồng đượm khi đã ngủ say, cho đến trước khi trời đổ mưa lần sau, đất tam thời không muốn tỉnh lại. Hồi nhỏ gặp thời tiết kiểu này, gã có thể nằm dưới gốc cây đi vào giấc ngủ rất sâu, gà gáy ve ngân lợn tru rần rít cừu kêu đều không thể đánh thức gã. Sau khi lớn lên, gã lại không

ngủ được nữa. Trong tù thứ dư dả nhất là yên tĩnh, không nghe thấy mưa rơi, không nghe thấy gió thổi, không nghe thấy lá rụng. Gã nói với bác sĩ nhà tù, yên tĩnh quá, sao mà ngủ nổi chứ? Uống thuốc có tác dụng không? Gã muốn hỏi bác sĩ nhưng không nói ra miệng, uống thuốc thì sẽ nghe thấy tiếng mưa chứ? Ở quê gã, mưa gõ trên mái tôn, như thể gióng trống khua chiêng vang rền, hẳn nghe thấy tiếng mưa ấy, gã chắc chắn sẽ có cách dỗ giấc.

Thật tình muốn nghe tiếng mưa, thế nên đã trở về.

Không nghe tiếng mưa, gã nghe thấy tiếng máy may lạch xạch lạch xạch.

Đó là chị cả.

Chị cả đập máy may miệt mài, ti vi bên cạnh đang chiếu phim nhiều tập giờ trưa, bà mẹ chồng nanh ác mới táng cho cô con dâu khốn khổ một bạt tai, có tiếng gà chiều eo óc, quạt máy quay vù vù, làng bên vọng tới tiếng pháo đì đùng. Mấy ngày liên mất ngủ, chuyển máy bay tận mấy lần, ý thức của gã rã rời, không xác định được mình đang ở đâu. Nhưng tiếng máy may rất rõ ràng, gã quả thực đã về đến vùng đất quỷ tha ma bắt này.

Vùng đất quỷ tha ma bắt, vậy thì, có ma không? Có rất nhiều ma quỷ nơi thôn dã, chúng sống trong lời kể của mọi người. Phía trước dãy nhà này có vạt rừng tre rậm rạp, người ta nói có ma nữ phất phưởng, đừng bao giờ đến gần. Ma nữ trong rừng tre là người đàn bà bị cưỡng hiếp thời kỳ Nhật thuộc, trinh tiết bị vấy bẩn còn bị nhà chồng đuổi ra khỏi cửa, bèn vào rừng tre treo cổ tự tử, từ đó thành ma, chuyên dụ dỗ đàn ông trẻ. Đêm đến chó sủa nhặng lên, hay còn gọi "chó cắn ma", theo lời mẹ gã, chính là gia súc gặp ma, ngủ cho mau, không được mở mắt, bằng không sẽ nhìn thấy ma, thứ không nên nhìn thì chớ nhìn, cho dù nhìn thấy cũng không được nói ra, nhìn thấy thì chạy ngay, chạy mãi chạy mãi, chạy đến khi ma không đuổi kịp mới thôi. Bọn trẻ con nói, nơi nhiều ma nhất là kênh nước trăm năm cạnh ruộng, trên cây liễu hai bờ kênh có mục ma cây,

đừng bao giờ sờ lá liễu rủ, sờ một cái là sẽ bị ma ám, thi cử xơi trúng ngỗng chắc luôn, cách giải quyết duy nhất là kết hôn với ma nữ. Người ta bảo ma nữ cây liễu đều là gái ế già, chết rồi còn muốn lấy chồng, bèn ở lại trên cây liễu, chờ gã xui xẻo nào đó đến cưới. Dưới kênh có ma da, người phụ nữ đẹp bị lính Nhật làm nhục thời Nhật thuộc, nhảy giếng được cứu lên, đưa đến bệnh viện lại bị bác sĩ chà đạp, cuối cùng gieo mình xuống sông Trạc Thủy tự tận, hồn ma không the nước sông đổ ra biển mà chảy vào kênh tưới, trôi thẳng đến vùng đất nhỏ này, liền định cư không đi nữa. Lũ trẻ còn nói, râu trong kênh là máu tươi màu xanh lục của ma chảy ra, tanh rình nhức mũi chính là mùi hôi của ma. Còn những cây nấm mọc thả dàn đôi bờ kênh, nhất thiết không được sờ, càng không được ăn, vì đó đều là núm vú của ma nữ, hễ sờ sẽ bị vận rủi đeo bám, nếu ăn vào bụng thì ruột và dạ dày trở thành nhà của ma, trong vòng bảy ngày con người rỉ máu mà chết. Thấy phong bao đỏ trên đường đừng nhặt, trong đó đựng sinh thần bát tự^[4] của ma nữ, nhặt rồi phải cưới cô dâu ma.

Nhà gã sau này cũng nảy nòi ra một ma nữ, xõa tóc gào thét điên cuồng, chết đuối ngay trong con kênh tưới ruộng này.

Hồi nhỏ, con chó già trong nhà chết, “mèo chết treo ngọn cây, chó chết ném dòng nước”, mẹ chạy xe máy, gã ngồi sau ôm con chó, ra kênh nước để vớt. Gã sợ ma trong kênh, cứ khóc mãi, mẹ giục gã mau ném chó xuống nước. Nước kênh tù đọng không chảy, ngập ngựa xác chó lợn chết, dưa hấu rửa, xe máy cũ, còn có nguyên một sạp trầu cau bỏ đi, thấy đều bốc mùi thối hoắc dưới nắng gắt, cả triệu con ruồi vờn bay chúc mừng, được bữa chén đầy rồi đây. Gã nhận ra cái xác thối rửa của con chó Vàng nhà hàng xóm, khóc nức nở, không chịu ném con chó già xuống nước, nói phải chôn chó, lập bia mộ. Mẹ giật lấy con chó, quăng đánh tồm xuống dòng nước tù, bày ruồi tán ra, rồi lập tức bay tụ về, vo ve vo ve văng tai nói cảm ơn, còn chưa ăn xong thịt ôi mà đã dọn thịt chó tươi lên rồi.

Gã phải nói với T thế nào, rằng gã đến từ một vùng đất quý tha ma bắt như vậy chẳng?

Gã phải nói thế nào về thân thế hoang đường của mình? Năm người chị, một người anh, ông bố chưa bao giờ nói chuyện, bà mẹ thao thao bất tuyệt, hàng xóm giết rắn, anh Cây Cau mặc quần đùi đỏ, kênh nước, đám cưới, cây nhội, Bạch Cung, hà mã, hồ bơi Vĩnh Hưng, tầng hầm, vườn khế, miếu Thành Cước Ma, Minh Nhật thư cục, tháp nước màu bạc.

Thời gian ở tù, gã thường mơ thấy Cây Cau, và cả khu mộ chó ở sân sau nhà cũ của T. Thuở bé T từng nuôi ba con chó, sau khi chúng qua đời đều chôn ở sân sau, trên bia mộ gỗ có ảnh chụp con chó lúc sinh thời, đó là cách chôn chó mà gã tưởng tượng hồi nhỏ, cuối cùng đã bắt gặp ở nước Đức. Gã cũng thường mơ thấy kênh nước vút chó kia, song không có bóng ma, sau khi trưởng thành gã không tin cũng không sợ ma nữa. Ma không đáng sợ, con người mới tàn nhẫn nhất. Trong mơ kênh nước không hội thối, hoa sen nở rộ, nấm mọc um tùm, cây liễu với cỏ chè vè, màu sắc và nhiệt độ đều là giữa hè. Trong mơ cha đang dẫn nước cày cấy bên con kênh, dáng vẻ thiếu niên da ngăm răng trắng, là người con trai trưởng danh giá nhất xứ này. Nụ cười rạng rỡ tựa hương dương của thiếu niên, hoa sen trông thấy cũng phải hổ thẹn.

Tiếc rằng gã đã giết T.

Nếu T vẫn hỏi bên tai, gã sẽ chỉ về phía dãy nhà, trả lời thế này: “Tôi đến từ vùng đất quý tha ma bắt này, đây là nhà cũ của tôi. Hôm nay là rằm tháng Bảy, ma tới rồi, tôi cũng về rồi đây.”

2. Len vào khe nứt sàn nhà

Em tư gọi điện gào lên: “Làm sao đây làm sao đây làm sao đây? Mẹ đâu mất rồi!”

Thục Mỹ cúp máy, rồi nằm rã rượi dưới đất. Chị có cúp máy hay không thật ra đều chẳng khác biệt gì, chị biết em tư không hề để ý thấy chị đã cúp máy, chỉ tiếp tục hét vào ống nghe: “Mẹ đâu mất rồi! Mẹ đâu mất rồi!” Mùa hè oi bức kinh khủng, không mưa không mây, mặt trời mỗi ngày hào phóng chiếu xuống vùng đất nhỏ này, thực sự sắp chết vì nóng rồi, song chị cố chịu đựng không bất điều hòa, tháng này chẳng nhận mấy việc, buộc phải tiết kiệm điện thôi. Sàn nhà đá mài có chút hơi lạnh, man mát, chị áp sát vào gạch men hòng xoa dịu cơ thể mướt mải nóng giãy. Mấy năm trước miền Trung đảo động đất mạnh, làm toác ra một khe nứt to trên sàn nhà, chị quyết định không trám lại, dù sao nhà cũ cái gì cũng hỏng cả, tường bị muối hóa nghiêm trọng, lũ chuột hoành hành, ống nước tắc nghẽn, mái tôn tầng ba bị bão thổi bay mấy lần. Chị còn nhớ dáng vẻ mới tinh tươm của căn nhà này, gạch men ốp ngoài màu kem, vách tường bên trong mới sơn trắng như tuyết, sàn đá mài đã đánh sấp, bóng loáng lấp lánh. Sàn nhà trông có vẻ toàn là đá vụn cộm chân, nhưng giẫm lên lại trơn láng, sàn nhà chính là cầu trượt.

Chị trở mình nằm sấp trên sàn nhà mát lạnh, mắt dán sát khe nứt trên sàn, dòm vào trong, hôm nay rằm tháng Bảy mở cửa âm phủ, chị nghĩ không chừng có thể nhìn thấy địa ngục. Khe nứt này ở ngay bên cạnh máy may của chị, có sức sống, mỗi lần chị quay đầu nhìn xuống đất, miệng khe nứt hình như lại lớn hơn một chút, chị cố ý nhìn thêm mấy lần, mong khe nứt càng lúc càng rộng, biết đâu một ngày kia chị có thể len mình vào khe nứt, chẳng ai tìm thấy chị. Chị nhớ động đất lần đó, ban ngày ban mặt đột nhiên trời rung đất chuyển, chồng chị hoàn toàn không ngó ngàng đến chị, cuống cuống xông ra sân sau, vợ lấy mấy chậu hoa lan chạy ra ngoài. Chị không hề đứng dậy, tiếp tục làm việc trên máy may, lô quần áo đó hôm sau phải giao, động đất không sao cả, tường nghiêng nhà sập chị đều chẳng để tâm, chỉ cần làm ơn đừng cúp điện là được, hể cúp điện máy may sẽ ngừng hoạt động, không thể giao hàng thì không có lương, hóa đơn tháng này còn chưa đóng kia kìa. Bây giờ chị chỉ mong chồng ôm mớ hoa lan đông thẳng, rời khỏi làng quê nhỏ bé này, từ đó biến mất, đừng quay về nữa.

Thời son trẻ, chị hy vọng mình là hoa lan. Trong trận động đất đó, chị cảm thấy buồn thay cho hoa lan.

Căn nhà này cũ kỹ cỡ nào? Cái năm em trai út chào đời, cả nhà họ cuối cùng cũng rời tam hợp viện, dọn vào một căn trong dãy nhà mới này, bấm ngón tay đếm, là căn nhà thứ năm từ trái sang. Mười căn nhà mới là dự án xây dựng đón chào tương lai của vùng này năm đó, đằng sau là ao cá, đằng trước là ruộng lúa, công ty xây dựng quảng cáo rằng phong thủy rất tốt, xây nhà ngay trên long mạch, vượng đất vượng nhà vượng thần vượng tài, các hộ sống ở đây sau này sẽ cùng cất cánh theo địa phương, xã nhỏ biến thành thị trấn lớn, thị trấn lớn nâng cấp lên thành phố vệ tinh, ruộng lúa xây cao ốc, cao ốc nhấp nháy đèn neon. Lúc đó cha chị chạy chiếc xe tải cà tàng chở hàng chẳng quản ngày đêm, đưa hầu cây giống chậu cảnh quần áo may sẵn thứ gì cũng chở tất, có một dạo thường xuyên nhận được công việc giao hàng trâu cau, ông phát hiện trên thị trường có nhu cầu về cau rất lớn, cơ hội kinh doanh cau nhan nhản, cánh đàn ông ở thị trấn gần đó đều đỏ choét cả mồm, ông cũng nhai theo, lá trầu bọc cau, miệng đỏ như máu, nhai nhóc nhách tòi ra kế hoạch làm ăn. Vùng đất nhỏ này trồng nhiều trầu, chất lượng và hương vị không sánh bằng trầu ở miền Đông đảo^[5], lá mỏng hơn, vị nhạt hơn, nhưng được cái sản lượng ổn định, giá rẻ, sạp trầu cau khắp miền Trung đảo đều trông vào trầu đất này. Cha bàn chuyện hợp tác với nông dân trồng cau trong xã, bắt đầu làm trung gian bán sỉ cau, nhà nông lần cận thu hoạch trầu bán cho cha, ông đánh xe tải đến chào hàng các sạp trầu cau ở thị trấn xung quanh, mặc cả ăn chênh lệch giá. Chưa đầy một năm, toàn bộ học phí của năm cô con gái trong nhà đều đóng đúng hạn, bữa tối có cơm trắng, thịt lợn, đầu năm rồi cuộc sinh được cậu con trai đầu tiên, cuối năm lại phấn đấu được thêm cậu thứ hai. Bảy đứa con không thể tiếp tục chen chúc trong căn phòng chật hẹp của tam hợp viện nữa, cha gom đủ khoản thanh toán đợt đầu, mua một căn trong dãy nhà này, tạm lượt là nội, rời tam hợp viện.

Hôm dọn sang nhà mới, chị cả Thục Mỹ bế cu bảy vào nhà, đó là ngày vui cười đầu tiên trong ký ức, mẹ cuối cùng cũng đẻ hai đứa con trai rồi, không cần ngày ngày chạm mặt bà nội nữa. Thục Mỹ lần đầu tiên bước vào căn nhà cao hơn một tầng, không ngờ lại có cầu thang dẫn lớn trên, có những ba tầng chứ, trời ơi, chị thế mà có hẳn phòng riêng. Đêm đầu tiên, em trai lớn ngủ với cha mẹ, chị cả Thục Mỹ và chị hai Thục Lệ phụ trách trông em trai nhỏ, hưng phấn đến nỗi tỉnh như sáo, lén xuống giường, bế em cùng ngửi mùi sơn mới trên tường, lên xuống cầu thang, lăn lộn trên sàn đá mài, không ngừng vuốt ve chiếc điện thoại đầu tiên trong nhà, cầm ống nghe lên, có tiếng tút, đặt bên tai cu út, thằng bé nghe thấy tiếng tút liền cười toe. Phòng vệ sinh của nhà mới có bồn cầu bệt, ngồi tiểu rất thoải mái. Cầu tiêu của tam hợp viện trước khi xây ở bên ngoài sân, chỉ là cái hố xí thối inh, nửa đêm đau bụng lao ra đi nặng, thường trông thấy rắn bò ngoằn ngoèo trên cửa nhà xí dưới ánh trăng. Thật ra rắn không đáng sợ, đáng sợ nhất là ma nữ hằm cầu mọi người hay kể. Phòng vệ sinh ở nhà mới có thể khóa cửa, ấn một cái là xả nước, những vật ô uế biến mất trong nháy mắt, mọi thứ thơm tho, không có ma, không có rắn. Nửa đêm cu út khóc quấy, hai chị em vội pha sữa bột, nhưng năm đó họ hoàn toàn không biết cách pha sữa, chỉ biết đây là sữa bột Nhật Bản cao cấp mà nhà thuốc giới thiệu. Hai chị em nghĩ, đặc một chút mới tốt, nhiều dinh dưỡng hơn, nên cho bớt nước, thêm mấy thìa sữa, kết quả cu út bú chùn chụt xong lại trở ra hết. Thục Mỹ và Thục Lệ cảm thấy bộ dạng trở sữa của thằng bé rất buồn cười, hai chị em đều chưa bao giờ rời khỏi vùng đất này, chưa bao giờ thấy thác nước, nhưng màn trở sữa của cu út chính là thác nước hoành tráng nhất họ từng thấy hồi nhỏ.

Chị bỗng nhiên nhớ đến em trai út. Em có khỏe không? Mỗi lần nhớ đến em, chị đều rất muốn rất muốn hút cần sa.

Bữa nay Quỷ Môn Quan rộng mở, chị không thấy dã quỷ vui tới bến, chỉ nghe em tư gọi điện kêu thét như quỷ khóc ma gào, cũng xem như hợp cảnh. Chị nhìn bàn đồ cúng phong phú bày trước cửa, cả ngày chưa có gì bỏ bụng, bữa tiệc thịnh soạn thết đãi những vong hồn xa lạ, còn mình lại thành con ma đói. Cây hương cháy hết,

cô hồn dã quỷ ngang qua hần đều ăn no rồi, chị từ dưới đất bò dậy, mở một gói bánh bích quy bắt đầu nhai nhồm nhoàm. Bánh dở tệ, thật không hiểu nổi, mấy cái bánh này ăn vào cứ như đất hoang khô cằn dưới nắng chang chang, vị ngọt ăn một miếng gây tiểu đường, gói vị mặn kia thì ăn hai miếng chắc phải rửa thận, sao lại được yêu thích đến thế. Bánh quy dĩ nhiên không phải chị mua, là chồng chị đi siêu thị lớn ở thị trấn kể bên mua về. Chị đã dặn mua gì cũng cũng được, nhưng đừng mua bánh quy hiệu này, kết quả lão mua luôn mấy gói. Chị biết lão cố tình. Bánh quy ăn khô như ngói, sao mọi người thích gặm gạch ngói thế nhỉ? Gạch bánh quy xếp chồng từng viên, tầng tầng lớp lớp, đắp nên Bạch Cung to lớn lộng lẫy ở vùng đất quê mùa này.

Khó ăn chết đi được, song chị vẫn ép mình ăn hết, tuyệt đối không thể lãng phí thức ăn. Nhai đối với chị trước giờ không phải hưởng thụ, mà là cấp bách nôn nóng, khó ăn cách mấy khó nuốt cách mấy đều phải ngốn hết, đồ ăn quá hạn rất lâu vẫn ăn được, bánh tổ hư rồi cắt bỏ chỗ lên mốc vẫn ăn được, chị nhớ rõ nỗi khổ bụng đói, đó là sự túng thiếu khôn cùng, cả đời chị hãi sợ.

Hồi nhỏ sống ở tam hợp viện, mẹ là nàng dâu trưởng, phụ trách nấu ba bữa cho bà nội, thường bị bà chê dở. Có lần bà hắt canh nóng lên người mẹ, bắt mẹ đem cả bàn thức ăn đi cho lợn ăn, xem lợn có chịu ăn không. Mẹ bưng canh về, nghe mấy đứa con gái kêu đói, bèn tạt nguyên nồi canh về phía chúng. Lúc đó chị không thấy bỏng mà chỉ thấy tiếc, cả ngày chẳng có gì lót dạ, nồi canh đó đủ cho mấy chị em ăn no, chị liếm láp canh nóng trên người, còn muốn nằm bò xuống đất uống canh đang chảy lênh láng. Chị nhớ bấy giờ em tư vừa ra đời, lại là con gái, mấy chú đều sinh con trai đầu lòng, trong khi nhà chị liên tiếp đẻ bốn đứa con gái vô dụng. Cha quả thực không có tiền, mấy vụ làm ăn đều không thành, bàn ăn đạm bạc, vắng bóng gạo thịt. Bà nội nuôi một con chó mực to, em hai phụ trách chăm, có lúc bà nội chủ động thêm thức ăn cho chó, bát cơm chó còn thịnh soạn hơn bữa tối nhà họ. Sau này bà nội làm thịt chó mực, đem xào một nồi to với tỏi, đám anh em con chú đều được gọi đến ăn vài miếng, chỉ có mấy đứa con gái nhà họ bị buộc phải ở

trong phòng. Mấy chị em ngồi bên trong ngửi mùi thịt thơm phưng phức mà khóc thầm, nhưng không biết là vì đói hay vì mực kích cảnh chó mực bị bà nội cầm cục gạch đập ngất, ném vào nước sôi sùng sục. Cục gạch vấy máu chó vút ngay trước sảnh thờ, sau đó hề nhìn thấy cục gạch là chị lại nghe văng vẳng tiếng chó sủa thảm thiết.

Rằm tháng Bảy phổ độ, chị là cô con gái duy nhất trong nhà kế thừa trọn vẹn nghi thức cúng bái của mẹ. Chị từ bé theo mẹ cúng kiếng, rất rành về đủ thứ cấm kỵ và nghi thức trong các ngày lễ tết lớn nhỏ. Mở cái bàn tròn gấp ra, gà lợn vịt mì ăn liền hoa quả khô đều phải bày lên bàn, bàn tròn kê ở trước nhà hướng ra ngoài, trước bàn đặt một chậu nước sạch, trong nước ngâm chiếc khăn mặt nhỏ, để hồn ma qua đường rửa sạch tay chân, tận hưởng bữa tiệc bàn tròn. Trên mỗi đĩa đồ ăn cắm ba cây hương, càn là năm thiếu thốn, bàn cúng ngược lại càn thịnh soạn. Hóa vàng mã, cầu hồn ma qua đường đừng quấy nhiễu, trong suốt tháng Bảy âm lịch không được động thổ, chuyển nhà, đi xa. Có lần chị muốn đổi việc vào tháng Bảy âm lịch, từ nhà máy dệt may này chuyển sang nhà máy dệt may kia, tiền lương và đãi ngộ đều hậu hĩ hơn nhiều, song mẹ cấm chị đổi, nói tháng cô hồn đổi việc cả đời sẽ vô dụng, nhất định sẽ lấy nhầm chồng. Chị nghe lời ở lại, thì gặp được Tiểu Cao.

Sáng nay mới 4 giờ chị đã tỉnh giấc vì nóng, điều hòa cổ lổ sỉ, chạy được vài tiếng thì chết máy, phải gõ gõ đập đập, năn nỉ ỉ ôi mãi, hồi lâu sau mới khởi động lại được. Chị bèn dậy đi mổ gà luôn, sân sau nuôi mấy con, hôm qua đã chọn sẵn bữa nay làm thịt con gà trống, cột chân nó lại, báo trước án tử. Ấy là con gà trống có bộ lông bóng mượt, hung hăng ồn ào, thường bay qua tường bao đi đánh nhau với chó hàng xóm, láng giềng xung quanh đều mắng vồn, sáng nào cũng gáy inh ỏi, làm thịt cúng quý thần thì cả nhà lẫn xóm giềng đều được yên. Gà trống biết mình bị chọn chắc rồi, ra sức vùng vẫy, mổ cánh tay chị, kêu thảm thiết. Chị dùng dây buộc chặt chân gà trống, mấy con gà khác cố ý giữ khoảng cách với nó, tránh xa hơi hướng chết chóc chẳng lành. Mổ gà cũng là mẹ dạy, năm cổ gà, rạch một nhát dao, máu tươi nhỏ xuống cái bát đựng gạo, tiện

thể làm bánh huyết. Vặt lông, trụng nước sôi, lấy nhíp tỉ mẩn nhổ lông măng. Mấy người bạn luôn bảo chị vụng trí khéo tay, đầu mọc sai chỗ, chạy đến đôi tay hết rồi, nên vá, may, cắt món nào cũng thạo, nhổ lông gà nhanh thoăn thoắt, nguyên con gà nhẵn bóng, còn đẹp hơn gà mua ngoài chợ. Song khéo tay có ích gì đâu, chị biết mình là người phụ nữ xưa cũ bị thời đại vứt bỏ, năm mười lăm tuổi bỏ học đi Sa Lộc Đài Trung làm công nhân dệt may, giờ đã lục tuần, đôi tay chai sạn, nhận hàng gia công về nhà làm, may một trăm chiếc áo xuất khẩu sang châu Âu, tiền lương vẫn không mua nổi một chiếc áo mới. Chị thường tưởng tượng, người châu Âu đóng bộ cánh mình may đang làm gì nhỉ? Uống cà phê vỉa hè? Ngồi thuyền dạo sông? Hút cần sa? Khoác túi xách hàng hiệu bát phố nghỉ mát? Em trai út từng nói, không phải thế đâu, người châu Âu cũng phải vất vả làm việc giống như chị vậy. Nhưng chị chưa đến đó nên thực tình không tin. Ít ra họ mua nổi quần áo chị may, còn bản thân chị không mua nổi.

4 giờ chị dậy rửa mặt, dùng xà phòng từ cách đây ba mươi năm. Dạo trước chị dọn dẹp tầng thượng, phát hiện mấy thùng xà phòng cũ, bao bì hộp giấy đã mủn cả, bánh xà phòng đỏ tía nhúng nước chà xát vẫn ra bọt, hương hoa nhân tạo nồng nặc xộc vào khoang mũi. Năm xưa chồng chị nói muốn đầu tư vào nhà máy xà phòng thơm, dốc toàn bộ tiền dành dụm của cả nhà vào đó, kết quả chưa đầy mấy ngày đã nhận điện thoại báo nhà máy ngừng sản xuất, khoản đầu tư thành ảo ảnh, chỉ đổi lấy mấy thùng xà phòng gắt mùi. Chị ghét cay ghét đắng mớ xà phòng đó nhưng không thể vứt đi, đều là thứ dùng được, đem giặt đồ lau mình tắm chó rửa sàn, cả căn nhà đều tỏa ra thứ mùi gay mũi đó. Mấy năm sau có lần chị vào siêu thị mua thức ăn, nhận ra loại xà phòng này chiếm cả một kệ hàng, vốn dĩ không ngừng sản xuất. Chị gắng hỏi chồng mới ngã ngựa, hóa ra nhà máy xà phòng thơm là một vở kịch, tiền đem đi trả nợ bài bạc, nhà máy với đầu tư gì đó chưa bao giờ tồn tại, mấy thùng xà phòng là mua về đối phó. Chị nhớ vẻ mặt chồng khi bị chất vấn, "Ai biết ngay cả chuyện này mà em cũng tin?" Tối đó chị bỏ xà phòng vào canh, cả nồi canh nhuộm màu kỳ dị, rồi cuộc lão ừng ực

uống hết, biểu cảm chẳng có gì khác lạ, không ốm không chết, chỉ ợ một cái rõ to.

Không giết chết được, Thục Mỹ biết rất rõ, làm gì cũng vô ích, chồng mình không tài nào chết được. Đây là động cơ lớn nhất để chị sống tiếp, chị phải sống mòn sống mỏi, tận mắt nhìn chồng chết.

3. Khuôn mặt không có túi bóng

Tôi không nhớ khuôn mặt con bé. Khuôn mặt không có túi bóng. Tôi không nhớ khuôn mặt không có túi bóng của con bé.

Ký ức bồng bênh, bấp bênh, gạt người, xóa bỏ bản ngã, bóp méo sự thật. Nhưng ký ức dán sát lên da, tháng Bảy giữa hè ở miền Trung đảo, mồ hôi túa ra, túi bóng dán sát lên da, mặt mờ nhạt, người tắt tiếng.

Tôi đúng là có nhớ một số sự thực cố định, chẳng hạn như con số. Tôi rất giỏi nhớ con số, số điện thoại đầu tiên ở nhà mới sau khi rời tam hợp viện, tôi là con trai cả của gia tộc dưới quê, tôi có ba người em trai, tôi có năm gái hai trai, tôi đã kết hôn một lần, năm nào khách hàng nào nợ tôi bao tiền, tôi từng mua mấy chiếc xe tải chở hàng, chỉ số men gan của tôi trước khi chết.

Tôi đã quên tiệt khuôn mặt con bé. Mũi có cao không? Khoảng cách giữa đường chân tóc và lông mày? Mắt to hay nhỏ? Môi dày hay mỏng? Răng có đều như bắp không?

Song tôi nhớ các con số trong cuộc đời con bé, ngày tháng năm sinh của nó, nó là đứa con gái thứ năm, điểm thi lên cấp ba, biển số xe máy, phòng ngủ sát ban công tầng ba, buổi sáng thức dậy thường bị dị ứng hắt xì, kỷ lục cao nhất là mười lăm cái, tự tử vào bệnh viện sáu lần, cao một trăm sáu mươi lăm xen ti mét.

Chiều cao đến phút cuối tôi mới biết, đặt hàng xóm đóng quan tài, bác thợ đến đo cái xác. Bác thợ nói, một sáu lăm, khung xương vóc dáng chuẩn lắm. Thợ trang điểm thoa son, tô bóng mắt cho nó, nhất định là rất đẹp, nhưng lúc đó tôi lại cứ nghĩ đến cái túi bóng.

Hồi xưa dọn vào căn nhà này, chúng tôi là hộ gia đình đầu tiên. Tôi là trưởng nam một gia tộc tam hợp viện, trước khi người Nhật rời khỏi, mẹ dắt tôi đi học trường công^[6], mẹ hay giơ ngón tay chỉ trỏ đây đó, rằng mấy giáp^[7] ruộng quanh đây đều là của nhà chúng ta, đời đời thu địa tô, không phải lo cái ăn, con chăm chỉ học hành là được rồi, sau này đều là của con. Sau khi người Nhật rút đi, tôi được gửi đến trường trung học nội trú ở nơi khác, chính phủ Quốc Dân bắt đầu thực hiện cải cách ruộng đất, tôi tốt nghiệp trở về thì gia đình đã không còn là đại địa chủ nữa, cảnh nhà sa sút. Vĩnh Tĩnh lúc đó tuy không thể nói là đất cằn sỏi đá nhưng cỏ dại tràn lan, đường sá lầy lội, rắn béo muỗi dữ.

Công ty xây dựng đột nhiên đến đây, chở tới xi măng cốt thép, xe ben chạy vào án ngữ, báo hiệu nếp sống mới. Ngay trước ao cá, một vạt rừng tre bị chặt lấy đất xây dựng, dãy nhà mười căn sắp sửa khánh thành. Họ tuyển công nhân thời vụ để phát dọn đất, tôi theo cai thầu chặt tre, mọi người đều bảo trong rừng tre này có ma nữ, thật ra chỉ có một đám mèo chết treo lủng lẳng và rắn màu sắc sặc sỡ. Rừng tre trăm năm gần như biến mất trong một tuần, chỉ sót lại một mảng nhỏ. Năm đó ai muốn thấy cả vạt rừng cơ chứ. Một đồng xanh lè, chúng tỏ chưa mở mang phát triển, vô giá trị, không ăn được. Cốt thép thay thế tre xanh, công trường khói bụi mù mịt, tôi hít sâu một hơi, mũi ram ráp bụi kim loại, thơm thật, đây là mùi của tiền bộ thì phải.

Lĩnh tiền công, tôi hỏi cai thầu, nhà này bán thế nào?

Ba tầng, có thể ngăn ra rất nhiều phòng, tôi và A Thiên một phòng, mỗi đứa con gái một phòng, mỗi thằng con trai một phòng, sau này chúng tôi mất thì để lại cho con trai lớn.

Lúc đó tôi đã có dự cảm, đây là căn nhà ăn nên làm ra của nhà họ Trần chúng tôi. Nhà tôi không còn là đại địa chủ, con trai trưởng như tôi túi tiền lép xẹp, nhưng tôi tin rằng căn nhà này chính là khởi điểm thoát nghèo của chúng tôi.

Chúng tôi là hộ đầu tiên, hộ thứ hai dọn vào dãy nhà này là tiệm quan tài, không lâu sau, tiệm tạp hóa kim khí khai trương bên cạnh tiệm quan tài. Gả con gái, cưới con dâu phải đến tiệm tạp hóa mua đồ dùng cần thiết cho đám cưới, gối ôm song hỷ, dây gấm, dây màu, hoa cài áo đại biểu, mâm quả, nến, toàn bộ mười hai lễ mua đủ một lần. Nếu có bề trên qua đời thì tới tiệm quan tài, chọn gỗ, lựa kiểu. Tốt quá, tôi có năm đứa con gái phải gả chồng, hai thằng con trai phải cưới vợ, tiệm tạp hóa ở ngay sát vách sẽ tiện lo liệu. Mai sau đến lúc lo hậu sự của mẹ và tới lượt tôi về với tổ tiên đều không cần chạy đâu xa, sống chết đều hoàn thành trong cùng một dãy nhà. Chẳng cần đi đâu hết, cứ sống ở đây, thác ở đây.

Không ngờ lại làm đám tang con bé trước.

Tôi hoàn toàn không nhớ mặt nó, nhưng tôi nhớ mọi người đều khen cô út này là đứa đẹp nhất trong năm chị em gái.

Năm xưa tôi cưới A Thiện, bà mai nói cô ấy là người đẹp nhất làng.

Cô út đẹp nhất, giống A Thiện nhất, mắt to, ngực nở, mày đậm, da trắng. Giống nhau nhất, lại thù nhau nhất. Hung thủ giết con gái út, thật ra là vợ tôi.

May mà tôi đã quên mặt con. Song điều đó chứng tỏ tôi cũng đã quên mặt vợ.

4. Nữ hộ tịch viên họ Trần

Thục Lệ tan ca rời văn phòng mới nhận ra hôm nay là rằm tháng Bảy.

Nhiều cửa hàng cửa hiệu bày mâm cỗ, hóa vàng mã, cúng cô hồn. Đã nhiều năm cô chẳng cúng kiếng, sống ở căn hộ chung cư cũ bé như hộp diêm tại Đài Bắc thì cúng kiếng gì? Mấy năm đầu vừa đến Đài Bắc, cô bày cái bàn nhỏ ở ban công, không gian quá chật, hóa vàng mã sợ thành đốt nhà, nên chỉ cúng con gà luộc và mâm tứ quả, không thắp hương, chấp tay khẩn xin cả nhà bình an. Chung cư đối diện trong ngõ hẹp cũng đang cúng, song người ta không sợ hỏa hoạn, vàng mã cháy rục, một cơn gió lửa vào ngõ, tro bay tứ tán, cả con ngõ mịt mù mưa bụi màu xám. Cô nhìn đồ cúng của nhà đối diện, đầy một bàn đều là bánh quy đó. Rốt cuộc vì sao mọi người cúng bái đều thích mua bánh quy hiệu này nhỉ? Bánh quy đến từ Bạch Cung khiến cô nhớ tới đám tang em năm, vàng mã chồng chất thành gò nhỏ, được cha châm lửa, mau chóng bốc cháy. Mấy chị em gái phụ trách ném quần áo của em năm vào lửa, ngọn lửa hừng hực, tham lam hút lấy nước mắt cô. Mẹ đứng bên đồng lửa gào: "Mẫn Muội à, làm ma, phải quay đi tìm y nhé!" Lời ai điếu của mẹ có giai điệu, có lẽ do tham gia đoàn tụng kinh đã lâu, câu "quay đi tìm y nhé" lặp đi lặp lại, mỗi lần đều mang làn điệu khác nhau, chữ "y" càng xướng càng chói tai, ngân vang xoay vòng, giống như mũi khoan đục dài mảnh mà sắc bén, đục lỗ vào màng nhĩ cô. Lửa cháy mấy tiếng đồng hồ, một cơn gió mạnh thốc tới, rợp trời tro bay, mẹ không ngừng không mệt, ăn đầy miệng tro, song đan điền lại càng mở rộng, tiếng "y" càng vang dội, vọng khắp cả vùng quê. Có điều, y, y trong Bạch Cung, không thể nào nghe thấy. Bụi tro theo tiếng khóc gào gọi "y", từ đám tang đó khởi hành, theo gió bay lượn khắp chốn, mỗi căn nhà thấp, mỗi gốc cây cau, mỗi con kênh rạch đều dính tro, nơi nơi đều nghe thấy "y". Nhưng bụi tro tránh hẳn Bạch Cung ra, tường bao, rường cột, mái nhà hết thảy vẫn trắng tinh không một vết bẩn, rục rở ánh vàng.

Mặt đất ướt át, Đài Bắc hôm nay có mưa sao? Thực sự là quá bận, liên tục nghe những cuộc điện thoại khiếu nại giận dữ, luôn miệng xin lỗi, hoàn toàn không nghe thấy tiếng mưa. Ngẩng lên

nhìn bầu trời, mây đen dày đặc đầy đe dọa, báo trước một trận mưa lớn khác. Cô xưa nay - rất thích nghe tiếng mưa to, ở quê mỗi trận mưa như trút, giọt mưa đập xuống đất sẽ ép nhiều loài bò sát lộ mặt ra, không khí sục nức mùi cỏ xanh, rắn sọc lẫn lộn trong bùn, mạng nhện đọng muôn ngàn hạt nước nhỏ. Đài Bắc đâu đâu cũng là mái tôn, mưa to oanh tạc thành phố, nổ giòn giã trên mái nhà, tạm thời vùi lấp tiếng xe cộ ồn ào. Cô từng hỏi em trai út, có nhớ thứ gì của Đài Loan không? Chị hai mua rồi gửi sang cho em. Em trai trả lời thư, không hiểu sao cứ hay nhớ tới tiếng mưa dưới quê và cả tiếng mưa Đài Bắc, nơi này không có mái tôn, ở bên trong không nghe được tiếng mưa, rất yên tĩnh, quá yên tĩnh. Tiếng mưa ư, làm sao mưa nhỉ? Cô vẫn luôn muốn dùng di động ghi âm tiếng mưa rồi gửi cho em trai út, nhưng em không thể nhận thư điện tử, cô thực tình cũng không biết cách chuyển file âm thanh từ điện thoại sang máy tính, tiếng mưa, phải gửi thế nào đây?

Lúc chờ xe buýt, để tránh xe đạp, cô giẫm vào vũng nước lớn trên lối đi bộ, nước đục ngập đến mắt cá chân. Nước bắn ghê, cô tưởng tượng mưa axit ô nhiễm khói bụi trong thành phố chọc thủng giày cô, ngấm vào tất cô, gọi mời nấm mốc vào đóng quân giữa những ngón chân cô. Song cô không rời khỏi vũng nước, mùa hè nóng như thiêu như đốt, nước bắn dầm ra lại mát rượi không ngờ. Văn phòng theo đuổi biện pháp tiết kiệm điện, hạn chế dùng điều hòa, cả ngày cô đều ngâm trong mồ hôi của mình, hai chân giẫm nước bắn khiến cô nhớ đến tuổi thơ giẫm bùn ở quê, giẫm giẫm giẫm, có lúc sẽ giẫm phải một con rắn sọc gờ trơn tuột. Đã ngọt ngọt cả ngày trong căn phòng không có điều hòa, niềm an ủi duy nhất lại là một vũng nước đen. Ở văn phòng, đồng nghiệp nam ngồi bên phải tỏa ra mùi hôi nách chua lèm, buổi trưa anh ta còn ngự ngay trên bàn làm việc chén hai hộp đậu phụ thôi. Đồng nghiệp nữ ngồi bên trái cởi giày, chân liên hồi kỳ trận ném những quả tạ thum thum, quả nào quả nấy đều chuẩn xác đánh trúng khoang mũi cô, thứ mùi ấy quả thực có sức mạnh hủy diệt nền văn minh. Vị sếp lớn mắng cô không biết biến báo vừa há miệng đã khắc ra một dòng sông lênh bênh rác rưởi, người cấp trên động viên cô vừa gãi mái đầu lưa thưa đã như đánh đổ cả thùng nước gạo nuôi lợn, trên cơ thể đám đông chỉ

thẳng mặt chửi cô không tôn trọng động vật khăm khăm mùi khai của chó. Mùi người là hung khí, suốt cả ngày cô liên tục cảm thấy mình bị mùi hôi của con người cắt cổ. Thật ra cô không may may để tâm mùi hôi của chó, chó hoang dưới què còn hôi hơn, cô luôn thích vùi mặt vào mình chó cọ tới cọ lui, hoặc nắm lấy bàn chân chó, hít hà thật sâu. Hồi nhỏ sống ở tam hợp viện, bà nội nuôi một con chó mực, hằng ngày cô phụ trách cho chó ăn, cho đến khi bà nội cầm cục gạch đập chết chó mực nấu lên ăn. Cô biết bà nội kỳ thực không hẳn thích ăn thịt chó lắm, bà nấu thịt chó là vì cô.

Nhà cô là một căn chung cư nhỏ ở Đài Bắc, ba phòng ngủ một phòng khách, chõng, con gái, con trai, thêm một con gián nữa là chật chội không kham nổi, không thể nuôi chó. Con gái thất nghiệp, con trai thôi học đại học, hằng ngày đều ở nhà chờ cô về nấu cơm tối. Cô thích chó, nhưng hôm nay lại vì chó mà lên bản tin nhanh trên mạng với tội trạng kỳ thị chó.

Quầy của cô phụ trách đăng ký hộ tịch, cấp đổi chứng minh thư, cấp đổi sổ hộ khẩu, xét cấp bản sao hộ tịch, nội dung công việc đơn thuần, là một công việc lý tưởng. Nói là "lý tưởng", vì biến động ít, tiền lương ổn định, nội dung không phức tạp, chỉ cần quen việc, sự vụ phải xử lý mỗi ngày biến động không nhiều, đây là cuộc đời mà cô muốn. Mỗi ngày cô cố định dậy lúc 6 giờ, chuẩn bị bữa sáng cho cả nhà, trước 7 giờ rưỡi nhất định phải ra khỏi nhà bắt tàu điện ngầm rồi chuyển xe buýt, trước 8 giờ rưỡi đến phòng hành chính hộ tịch, ngồi xuống pha cốc trà, mở máy tính, đợi người dân đến quầy. Dân chúng lấy số thứ tự, chờ gọi số. Tất cả đều là lẽ đương nhiên, ngăn nắp trật tự.

Nhưng những năm gần đây, "lý tưởng" mất đi trật tự, công việc rõ ràng đơn thuần đã thêm nhiều thay đổi. Những công chức thế hệ cô, thời trẻ không có cơ hội đụng đến máy tính, khi làn sóng khoa học công nghệ ập đến, đành gượng gượng học lấy tất cả các phần mềm văn bản mới. Sau khi điện tử hóa toàn diện, guồng quay công việc cũng tăng tốc, những việc trước kia phải mất mấy ngày mới có thể hoàn thành thì bây giờ sắp yêu cầu phải xử lý trong vòng một

tiếng, để tránh bị nói “nhân viên công vụ hiệu suất kém”. Tốc độ thì cô có thể đẩy nhanh, nhưng thứ mà cô hoàn toàn không chống đỡ nổi là ống kính máy ảnh. Khoa học công nghệ mang đến ống kính nhan nhản khắp nơi, nhiều người dân vừa tới quầy, hể thấy không thể có được giấy tờ mình muốn liền lập tức mở điện thoại, nói phải “thu thập chứng cứ”, cho toàn thể giới thấy công chức ở Đài Loan rất cuộc tẻ hại nhường nào. Trên tay mỗi người đều lăm lăm ống kính, ngón tay bấm một cái là có thể bắt đầu quay chụp, đe dọa nếu không nhanh chóng phục vụ sẽ cung cấp đoạn phim cho giới truyền thông phanh phui.

Lúc trước có cô gái trẻ đến giải quyết công việc, mắt to tóc dài, trông rất xinh, khiến cô nhớ tới em năm. Ánh mắt cô gái bền lễn, còn chưa thấy quá nhiều chuyện như bắn cỏi trần, trong veo sáng ngời. Cô ta đến làm thủ tục nhận tiền khuyến khích sinh đẻ, do giấy tờ mang theo không đầy đủ nên không thể hoàn thành ngay hôm đó, cảm xúc mất kiểm soát, bèn ném giấy tờ trước quầy, gào to: “Tôi sắp đẻ rồi! Tôi không có tiền! Các người còn không giúp tôi!” Thật ra chỉ ầm ĩ một lát, cô và mấy đồng nghiệp đi ra khỏi quầy để vỗ về cô gái, pha cốc trà nóng, chuyện trò vài câu, tư vấn những việc cần chú ý khi sinh, chúc mừng nhé, ở cũ phải giữ gìn đấy, ăn thứ gì nhiều vào, bác sĩ khoa sản nào đỡ đẻ mát tay, nói một hồi, cô gái đã cười, đôi mắt to càng ngời sáng, bảo ngày mai lại đến. Tối hôm ấy, hình ảnh cô gái khóc bù lu bù loa đã lên thời sự ti vi, hóa ra bấy giờ nhiều người dân có mặt ở đó đều cầm điện thoại quay chụp, lập tức đăng lên mạng, cuộc sống thường nhật nhàm chán của mọi người đột nhiên gặp phải một cô gái mất kiểm soát, rốt cuộc cũng có chút kích thích, lướt xem nhanh chóng vượt chục nghìn, trên bản tin thời sự cô gái trở thành “vị khách phiền phức - thiếu nữ điên cuồng”, thậm chí bị tra ra danh tính thật. Phóng viên đến chợ truyền thống tìm được mẹ cô gái, micro và ống kính chĩa thẳng vào người mẹ đang mổ gà: “Xin hỏi bà có biết con gái sắp sinh không? Đã xem đoạn phim lan truyền trên mạng này chưa?” Phóng viên lấy máy tính xách tay phát đoạn phim cô gái la hét ở phòng hành chính hộ tịch. Người mẹ nọ hoảng sợ ra mặt, cái cổ gà nằm trong tay vừa bị dao rạch, máu chảy tong tỏng.

Cô trốn vào phòng tắm ở nhà, xem đi xem lại đoạn phim cô gái thét gào, nhớ tới em năm.

Hôm sau cô gái ấy không đến, từ đó trở đi cũng không thấy xuất hiện nữa.

Về sau, để ứng phó với việc người dân quay chụp “lấy chứng cứ”, quản lý văn phòng yêu cầu ngoài camera giám sát, tất cả nhân viên đều phải chủ động quay chụp để tự bảo vệ bản thân.

Hôm nay, cô đã quên mất phải quay phim lại.

Người dân ở khu chờ bồng dưng xôn xao, có đứa bé khóc văng lên. Đúng lúc cô đang chờ photo văn bản, nghe tiếng khóc mới đi ra khỏi quầy xem rốt cuộc xảy ra chuyện gì. Thì ra là có người dẫn theo năm con chó to vào, lấy số thứ tự, chờ gọi số, vừa hay có đứa bé sợ chó thấy chó liền òa khóc. Phụ huynh của đứa bé trông thấy cô bèn yêu cầu cô giải quyết mấy con chó, nếu không con tôi thật sự sợ lắm, chẳng phải chỗ các cô là cơ quan nhà nước sao, chẳng phải chó nên để ở bên ngoài, không được vào sao? Cô lại gần trao đổi với người đàn ông dắt chó, nhưng người này lập tức lấy điện thoại ra quay cô, lớn tiếng nói: “Đây đều là chó dẫn đường cho người mù, tôi là huấn luyện viên chó dẫn đường.” Cô cho rằng đối phương là người khiếm thị, xin lỗi ngay, nào ngờ ông ta càng cao giọng: “Cái gì? Cô tưởng tôi là người mù hả? Tôi vừa nói rồi còn gì, tôi là huấn luyện viên chó dẫn đường, nếu tôi là người mù, sao tôi huấn luyện chó được? Lũ chó chỉ theo tôi, không thể để chúng ở bên ngoài, tôi sẽ khiếu nại các cô không thân thiện với chó dẫn đường.”

Người la lỗi, chó ở lại, trẻ con khóc lóc, cô quay về máy photo, không nghĩ quá nhiều.

Mấy tiếng sau, điện thoại chỉ đích danh muốn gặp “nữ hộ viên họ Trần” bắt đầu réo liên tục, vừa chuyển đến máy con của cô, lập tức mở miệng mắng cô sa sả. Phóng viên tìm đến, cũng yêu cầu gặp

“nữ hộ tịch viên họ Trần”, micro hướng thẳng vào cô: “Xin hỏi vì sao chị bài xích chó dẫn đường?”

Hóa ra, huấn luyện viên chó dẫn đường nọ sau khi rời khỏi tức khắc đăng đoạn phim lên trang cộng đồng chó dẫn đường. Đồng nghiệp phát cho cô xem, cắt ráp mượt mà, thêm phụ đề và hiệu ứng đặc biệt, một mũi tên màu đỏ chỉ vào mặt cô, phụ đề viết “nữ hộ tịch viên họ Trần kỳ thị chó dẫn đường”. Vị huấn luyện viên rất biết cách cắt xén, khúc bản thân nói “người mù” hoàn toàn không có trong đoạn phim, còn biểu cảm cau mày của cô vào đoạn phim đã trở thành nét mặt kỳ thị. Đoạn phim quay biểu cảm bấy chó lo lắng sợ hãi, tiếp theo nhảy sang khuôn mặt lãnh đạm của cô.

Những lời chửi mắng trào dâng như sóng thần: Con mụ đê tiện này. Đồ xấu xa không tôn trọng chó. Đài Loan chúng ta chính vì hạng công chức như cô nên mới không thể tiến bộ. Thứ mọt gạo. Tiền lương của cô là tôi đóng thuế nuôi đấy. Cô cuốn xéo cho tôi. Loại công chức tồi tệ. Mụ già gợi đòn. Thả chó cắn chết cô. Cô không hề có lòng đồng cảm. Thú cưng là bạn tốt nhất của loài người, cô có hiểu không hả?

Cuộc điện thoại cuối cùng cô nhận trước khi tan làm vang tiếng chó sủa ông ổng, cuối cùng là một câu “Đệch, cô tan sở liệu hồn cho tôi”.

Công việc thả đĩnh trệ, theo chỉ thị của sếp, viết báo cáo tường trình, mai nộp, cô biết đây thật ra là bản kiểm điểm, đánh giá thành tích năm nay chắc hẳn “toang” rồi. Vị sếp hôi miệng vỗ vỗ vai cô: “Cô Trần, cô đâu có khóc nhè, khá lắm.” Cô nghĩ bụng, khóc gì chứ, tôi từ nhỏ bị mắng đến lớn, chuyện này có gì đáng khóc đâu.

Xe buýt mãi vẫn không tới, cô không đành lòng được mở điện thoại, xem đoạn phim đó lần nữa. Cô cho tạm dừng ở chỗ cận cảnh khuôn mặt mình, hóa ra mình hiện giờ trông như này à, mặt mũi lạnh lùng, mái tóc ngang vai xõa xướt, ánh mắt băng giá, hình thành

sự tương phản rõ rệt với ánh mắt tha thiết của lũ chó, cũng khó trách mọi người đều tin cô chính là kẻ để tiện kỳ thị chó.

Cửa hàng trên phố đốt vàng mã, ánh mắt cô lướt qua từng bàn cúng, hầu như trên mỗi bàn đều có bánh quy của Bạch Cung, thật sự không tránh khỏi. Năm kia cô đi tour du lịch Trung Quốc, ngắm mây mù ở Hoàng Sơn, hướng dẫn viên bản địa lấy ra gói bánh quy này, hỏi có muốn nếm thử bánh quy đến từ Đài Loan của quý khách không? Vị quê nhà đấy. Các thành viên trong đoàn chẳng ai chìa tay lấy, hướng dẫn viên nói không thu tiền, chiêu đãi miễn phí, mọi người đột nhiên chen nhau giành bánh. Đi dạo trong ngõ nhỏ ở Hồng Thôn An Huy, thấy bé gái đang ăn bánh quy hiệu này. Ăn cua ở Tây Hồ, không ngờ trên bàn cũng xuất hiện bánh này. Năm ngoái cô đi Nhật Bản, tìm mua vitamin cho chồng ở hiệu dược mỹ phẩm, cũng thấy cả đồng bánh này trên giá. Cô viết thư hỏi em trai út, trong nhà tù Đức có bánh quy này không? Nếu có, cô cũng sẽ không ngạc nhiên, người ta đều đang hô hào toàn cầu hóa đấy thôi?

Bên cạnh biển chờ xe buýt có mấy học sinh cấp ba cầm di động phát đoạn phim kia oang oang, cô nghe thấy “nữ hộ tịch viên họ Trần”, xem ra cô đúng là nổi tiếng rồi. Cô bước ra khỏi vũng nước, cố tình đến gần đám học sinh, nghe chúng chửi rủa hộ tịch viên xấu xa kỳ thị chó. Một nữ sinh trong bọn ngẩng lên nhìn cô, ánh mắt “Bà thím này lại gần bọn mình làm gì? Chân bà ta bẩn quá!”, hoàn toàn không nhận ra cô là nhân vật chính trong đoạn phim. Cô vốn lo lắng suốt một ngày ăn chửi trong điện thoại, ngoài đời thực có lẽ cũng không tránh khỏi bị “ném đá”, nhưng cô chen chúc trên xe buýt, chuyển tàu điện ngầm, đến chợ chiều mua thức ăn, rồi về nhà, không một ai nhận ra cô.

Cô bảo ông hàng thịt ở chợ chiều, cứ như hôm qua là được. Ông ta nhìn cô, cố gắng tìm kiếm khuôn mặt khách quen trong đầu, kết quả tìm kiếm bằng 0. Kỳ lạ thật, cô thường tới mua thịt cơ mà? Ông chủ này cũng vụng làm ăn quá đi.

Cô tuyệt nhiên không biết rằng mình thật ra là người không có màu sắc, trong suốt, là sự tồn tại dễ bị ngó lơ nhất giữa đám đông.

Mấy hôm trước cô thực hiện tư thế yoga giãn cơ trên sàn phòng ngủ, chồng cô đi vào phòng, hoàn toàn không nhìn thấy cô, nằm trên giường cầm máy tính bảng xem phim người lớn, quần kéo xuống đầu gối, bắt đầu “nắc”. Cô giữ nguyên tư thế chó ngửa mặt bất động, không dám thở mạnh, chẳng mấy chốc, chồng cô phát ra tiếng rên rĩ yếu ớt, lấy khăn lau. Rồi chẳng bao lâu sau, tiếng rên rĩ yếu ớt chuyển thành tiếng ngáy o o, cô yên lặng đứng dậy, không dám nhìn chồng trên giường, nhón chân đi ra cửa, thầm nghĩ, ga giường và chăn này đều phải giặt ở nhiệt độ cao thôi. Sao ông xã hoàn toàn không để ý thấy mình chứ? Mình nằm ngay trên sàn nhà cạnh giường mà! Có điều, không để ý thấy cũng tốt.

Cô rời chợ chiều, xách thịt lợn đi về nhà, điện thoại reo, cúi đầu nhìn màn hình, là em tư.

Bắt máy, em tư khóc gào: “Chị hai! Chị hai! Mau về nhà đi! Làm sao đây làm sao đây làm sao đây? Mẹ đâu mất rồi ấy!”

Cô hít sâu một hơi, nói bằng giọng điệu lạnh nhạt nhất: “Mẹ chết lâu rồi.”

Em tư không nghe cô nói, tiếp tục gào: “A lô? A lô? Chị hai! Chị hai! A lô? Mau về nhà đi! Chị có nghe thấy không? Mẹ đâu mất rồi!” Cô không biết rằng em tư vốn không nghe được câu trả lời của cô. Cô không biết mình là người không có màu sắc, ngay cả tiếng nói cũng quá đổi mờ nhạt, âm thanh truyền qua điện thoại, nhẹ tênh, chẳng có trọng lượng, không truyền đến tại em tư. Cô cứ nói mãi: “Mẹ chết rồi. Mẹ chết rồi. Em đừng gọi nữa. Mẹ chết rồi. Chị ở Đài Bắc làm việc bận lắm, không rảnh về nhà.” Em tư hoàn toàn không nghe thấy, tiếp tục gào.

Nữ hộ tịch viên họ Trần giống như con ma, phát phơ vô hình, mọi người sẽ chủ động loại bỏ sự tồn tại của cô trong thị giác và trong

thỉnh giấc. Đây thật ra là trạng thái cuộc sống mà cô mong muốn nhất, tàng hình giữa đám đông, hòa tan vào phong nền, soi gương không có bóng, đi lại không dấu chân, bay tới bay lui, vẫn chưa biến mất, song cũng không tồn tại.

5. Thằng út trên cây khế

Gã muốn kể với T, quê hương có cây, có rất nhiều cây.

Có mấy mẫu ruộng trồng cau, nhưng thu hoạch không tốt lắm, sau này đều đổi sang trồng trầu. Trường tiểu học gã từng học đã hơn trăm tuổi, trong sân trường có cây phượng, mùa hè, nhiệt độ cao thắp lửa cây phượng, đóa hoa đỏ thắm bung ra trong một đêm, bọn trẻ nhặt đài hoa và cánh hoa màu đỏ, đài hoa làm thân bướm, cánh hoa làm cánh bướm, ghép thành những con bướm. Hồi nhỏ cuối tuần thằng bé hay theo cả nhà ra ruộng nhổ cỏ tưới nước, giờ cơm trưa, mẹ ra phố mua nhục viên^[8], bánh đúc nóng và canh đậu phụ rán, mọi người ngồi dưới cây phượng chờ mẹ, bèn cùng làm bướm từ cánh hoa phượng, làm một hồi, một đàn bướm trắng nhỏ bay tới, chị cả khế hô, đừng nhúc nhích, cả đám ngồi im bất động, bướm trắng đậu trên người họ, đến khi tiếng động cơ xe máy của mẹ và mùi thơm của nhục viên đưa tới, cả bọn mới xua lũ bướm bay đi tranh nhau đồ ăn. Anh trai luôn là người đầu tiên lấy được bữa trưa, còn là phần to đặc biệt, mẹ nói con trai cần thể lực, ăn thêm một chiếc nhục viên, húp thêm hai chén canh. Trong canh của anh chắc chắn có mọc và đậu phụ, còn trong canh của các chị chỉ có đậu phụ, đôi khi chỉ là canh sông. Nó cũng là con trai, song có lẽ mẹ đã nhận ra điều gì đó từ sớm, thằng út là nó cùng húp canh đậu phụ với các chị,

Cây nhội già cạnh trường cấp hai được xem là cây thần nghìn năm, dân làng buộc lên cây tấm vải đỏ viết "Nhội tía nghìn năm soi nhật nguyệt, oai thần hiển hách rọi Vĩnh Tĩnh", bên cây có ngôi miếu nhỏ, trước miếu còn có một tấm vải đỏ khác, trên đó viết: "Đức thánh nhội sinh trưởng nghìn thu muôn đời". Ngoài ra còn có cây

muồng tím, cây đa, tre mai xanh, trước khi xây dãy nhà phố này, ngút ngàn rừng tre mai xanh. Thường ngày mẹ rắn đe thẳng út không được đi vào rừng tre, có hồn ma nữ tà ác chờ bắt bé trai, còn có rắn lục nọc độc rất mạnh. Nhưng tết Đoan ngọ là ngoại lệ, mẹ dẫn nó đi vào rừng tre mai xanh đổi diện hái lá về gói bánh ú, nó mở to mắt nhìn chăm chăm cây tre, song không thấy ma nữ, cũng không có rắn, chỉ có xác mèo treo trên thân tre.

Gã biết T nhất định sẽ hỏi tiếp, vậy mùa đông thì sao? Mùa đông lạnh cỡ nào? Lá những cây đó có úa tàn không?

Quê T ở miền Bắc nước Đức, thành phố nhỏ Laboe bên bờ biển Baltic, sau khi vào đông tuyết lớn chôn vùi tất cả, cây trụi cỏ khô, mãi đến tháng Ba, tháng Tư mới nhú chồi non. Gã nhớ cái lạnh thấu xương đó, gió rét sắc như dao, vừa thổi tới liền gọt đi chóp mũi. Lễ Giáng sinh năm đó họ về quê nhà của T, đài khí tượng nói đây là mùa đông lạnh nhất sau khi Đông Tây Đức thống nhất, nhưng bầu không khí ở bàn ăn tối còn thấu xương hơn cái lạnh bên ngoài, T và cha cả ngày không nói năng, nhịn đến bữa tối mới bắt đầu cãi vã, cha T cầm đĩa ăn ném xuống đất, đá đổ cây Giáng sinh, một mớ từ vụng tiếng Đức xa lạ quăng về phía người ngoại quốc là gã. Gã nghe không hiểu gì hết, câu chữ không thể dịch ra không có sức sát thương, song giọng điệu và nước bọt đó đều là thịnh nộ, mấy từ đơn bản thiú gã cũng nghe hiểu, gã xác định mình là mục tiêu nhục mạ. Mẹ T mở cửa lao ra ngoài, gã theo ra, đóng cửa lại, nhốt kín tiếng tranh cãi gay gắt trong nhà. Ngoài ngôi nhà nhỏ bên bờ biển Baltic không có đèn đường chiếu sáng, gã và mẹ T đứng trong vườn hoa, không có ánh trăng, đêm đen nuốt hết mọi thứ. Trước nhà là mênh mông biển cả màu đen, không có mảy may tiếng hải triều, âm 10 độ, gã đoán sóng biển đã đóng băng rồi thì phải? Mẹ T cố châm thuốc, gió biển lồng lộng chợt đến, liên tục nuốt chửng ngọn lửa trên bật lửa, gã giơ tay giúp che gió, điều thuốc bén lửa. Gió đi khỏi, hết thảy đều đã chết, xích đu trong vườn hoa đã chết, cây táo đã chết, thảm cỏ đã chết, tiếng thủy triều đã chết, biển Baltic đã chết, gã cảm thấy mẹ T bên cạnh dường như cũng đã chết, đôi mắt không có ánh sáng, không có tiếng hít thở, chỉ châm thuốc nhưng

không hút, rõ ràng đang khóc nhưng không có nước mắt. Gã cũng không chắc mình có còn sống chẳng, chưa mặc áo khoác đã chạy ra theo, cái lạnh từ gan bàn chân luồn lên trên, đôi tay mất cảm giác, thế giới tối mịt. Thứ duy nhất còn sống là điều thuốc kia, lặng lẽ cháy.

T đá bật cửa, tay xách va li, không ngừng ném những quả lựu đạn chữ bởi về phía người cha trong nhà. T tìm thấy tay gã trong bóng tối, nói chúng ta đi thôi, tôi không bao giờ trở về cái nơi bị nguyên rửa này nữa. Họ đội gió rét kéo va li chạy một quãng đường, gió lạnh từ khoang mũi xâm nhập cơ thể họ, chưa chạy được bao xa, cả hai đã dừng lại ôm nhau bên bờ biển, thở hồng hộc. Gã vẫn không biết hai cha con rốt cuộc vì sao cãi lộn, gã chỉ biết rằng T đang khóc.

Họ ngồi đại xuống bờ biển, lôi tất cả quần áo trong va li ra tròng lên người. T nói một tràng dài tiếng Đức, sức nhớ gã nghe không hiểu tiếng Đức mới chuyển sang tiếng Anh, rằng tôi và cha tôi dùng tiếng Đức cãi nhau ra nông nổi này, xin lỗi, tôi quên mất phải nói tiếng Anh với anh. Chào mừng đến quê hương của tôi, Laboe. Nào, nói ba lần nhé, Laboe, Laboe, Laboe, khó đọc lắm đúng không? Chữ o đó đặt chung với chữ e, đành chịu thôi, phải phát ra một âm kỳ lạ, tiếng Đức rất kỳ lạ, sau này anh từ từ học là biết. Nơi này là Laboe, phía nam bờ bên kia là thành phố lớn Kiel. Vịnh này gọi là Kieler Förde, vịnh Kiel, sau khi ra khơi sẽ gặp biển Baltic. Đây chính là nơi tôi lớn lên, bây giờ anh không nhìn thấy, nhưng thật ra trước mặt chúng ta là một bãi cát trắng rất đẹp, tôi đã trải qua vô số mùa hè ở đây, bơi lội, tắm nắng, cua gái, cua trai, cho đến khi tôi gặp anh. Cả mùa hè, tôi nằm dài trên bãi cát này ngắm thuyền bè trên vịnh, tôi thích nhất là ngắm tàu du lịch cỡ lớn, từ Kiel đi đến các nước Bắc Âu, sau đó đi khắp thế giới. Tôi yêu bãi cát này, nhưng tôi cũng hận bãi cát này, cát vây hãm tôi ở đây, tôi chẳng đi đâu được. Men theo bãi cát này đi mãi về bên kia, có con tàu lặn đậu trên cát, hồi nhỏ tôi thường tưởng tượng mình lái chiếc tàu lặn đó, đến khắp nơi trên thế giới chơi. May mà cuối cùng tôi bắt tàu hỏa đi Berlin, mới gặp anh.

T đã nói rất nhiều, rất lâu, không dừng lại được, vừa nói vừa khóc. Cậu ấy nói, ở đây có một hàng cây, mùa xuân bắt đầu mọc lá mới, xanh mướt tuyệt đẹp, chỉ trong một đêm cây đã chết liền sống lại. Quê anh thì sao? Có cây gì? Mùa đông cây có rụng lá không?

Lúc đó gã không trả lời, viện cớ lạnh, nói tôi lạnh sắp chết rồi đây, chúng ta mau tìm một khách sạn qua đêm thôi. Hay là chúng ta đi về phía bên kia? Đi tìm chiếc tàu lặn kia, ngủ trong đó được không? Ngủ đây giấc trước, hôm sau lái tàu lặn đi, có thể lái đến Đài Loan.

Hiện giờ gã cuối cùng cũng về đến quê hương mình, cái vùng đất quý tha ma bắt này, gã muốn nói với T, mùa đông ở chốn này vẫn xanh tươi, cây không điêu tàn, cỏ không ngừng sinh trưởng. Mùa đông thời gian nắng chiếu rút ngắn lại, nhưng ban đêm không tăm tối, vì có rất nhiều ruộng cúc. Hoa là nông sản hàng hóa quan trọng của quê gã, để điều chỉnh thời kỳ sinh trưởng của hoa, nông dân trồng cúc đã lắp hàng nghìn bóng đèn trong ruộng, mô phỏng ánh sáng mặt trời vào ban đêm, nhằm ức chế hoa cúc nở rộ. Vừa chập tối, nông dân thắp đèn, ruộng các liền trở thành một biển đèn, không cần ngược đầu tìm sao trăng, làng quê nhỏ bé bình thường này đã lốm đốm ánh sao. Sản lượng hoa cúc tăng mỗi năm, nhiều nông dân lao vào trồng hoa cúc, nên diện tích ruộng cúc làm người ta phải kinh ngạc, quanh năm đều có số lượng “khủng” những bóng đèn sáng lên vào buổi tối, xua đuổi đêm đen.

Cách đây nhà này không xa bát ngát ruộng cúc, “T à! đây là một vùng đất nhỏ không có đêm đen, cậu có tưởng tượng được không?”

Quê hương có ngàn ấy cây cối hoa cỏ, nhưng thứ gã muốn kể với T nhất là cây khế.

Sáng sớm ra gã đã bắt tàu hỏa về quê, tàu chậm của Đường sắt Đài Loan (TRA), ga nào cũng dừng, Vĩnh Tinh cũng dừng. Ga Vĩnh Tinh là nhà ga không người, không có nhân viên trực, hiếm có hành khách lên tàu xuống tàu, xung quanh ga là phong cảnh nông thôn đồng bằng miền Trung đảo, nhà tôn gỉ sét, ruộng lúa hươu canh,

kênh nước khô cạn. Gã rõ ràng xuất thân từ đây, vậy mà xuống tàu lại không biết Đông Nam Tây Bắc, vừa hay gặp được một ông bác vác bao ngô đi vào ga, đành hỏi bằng thứ tiếng Đài cứng nhắc, đường Vĩnh Tĩnh đi thế nào? Ông bác vừa mở miệng đã thấy vết trầu đỏ choét, giơ tay chỉ đường, nói ông ta cũng đi đường đó tới đây, chàng trai trẻ, cậu không có di động à? Dùng bản đồ trên di động là được rồi.

Gã lắc đầu. Gã thật sự không có di động, trong túi cầm dùng điện thoại, sau khi ra tù, gã biết mọi người đều dùng di động kết nối với thế giới, nhưng gã đã mất liên lạc với thế giới, gã là con ma đã biến mất, tạm thời vẫn không muốn trở về nhân gian, nên không dùng di động.

Theo hướng ông bác chỉ, gã bắt đầu đi, quyết định không về dãy nhà đó vội, mà dạo vòng quanh quê, đi lạc lại hỏi đường. Gã sợ bị nhận ra, dù gã xa quê bấy nhiêu năm nhưng chú bác dì cậu mợ đều vẫn ở đây. Kéo mũ trùm sụp rảo bước, xác định bốn bề chẳng có ai gã mới ngẩng đầu lên. Ngang qua cung Vĩnh Hưng, trong trí nhớ là một ngôi miếu nhỏ, hóa ra là kiến trúc cung điện bề thế ba tầng. Phía trước cung Vĩnh Hưng có một khu đất trống, trước kia thường tổ chức tiệc mời và tiệc cơ động, cha dẫn gã đi dự hội miếu, lạ Tam Sơn quốc vương. Tiếp theo ngang qua cung Thanh Phúc, gã nhớ là miếu thổ địa màu nâu thấp bé, sao giờ dáng vẻ hoàn toàn không khớp với ký ức?

T này, giờ tôi cũng giống như cậu, không có tín ngưỡng tôn giáo, nhưng tôi rất muốn cho cậu xem, đây đều là những miếu thờ thuở bé tôi thường đi. Còn có cung Vĩnh An, Thành Cước Ma, cung Cam Lâm, một vùng đất bé tẹo lại có đến lắm miếu Đạo giáo. Hồi nhỏ tôi lên cơn sốt, mẹ không dẫn tôi đi bác sĩ mà đến miếu vái lạy, gọi vía, nhận lá bùa vàng tươi từ tay ông từ, châm lửa đốt bùa hòa vào nước, cho tôi uống nước bùa. Tôi đoán cậu nghe tôi kể những chuyện này sẽ há hốc miệng, từ kể rằng rút ra cả đồng câu hỏi.

Trong ngần ấy miếu, gã muốn thăm Thành Cước Ma nhất. Đó là ngôi miếu nhỏ nơi mẹ tụng kinh, đó là ngôi miếu nhỏ nơi xem phim điện ảnh, đó là ngôi miếu nhỏ nơi giết lợn, đó là ngôi miếu nhỏ nơi nướng xúc xích, đó là ngôi miếu nhỏ nơi hôn nhau. Trong nhà tù Đức, gã thường mơ thấy ngôi miếu này. Trong giấc mơ, Thành Cước Ma luôn mở rộng, cây to sau miếu không ngừng vươn cao, mơ suốt nhiều năm, trong cõi mộng miếu biến thành miếu lớn trăm tầng, cây cao chọc trời, sân trước miếu liên tục chiếu bộ phim điện ảnh đầu tiên gã xem trong đời. Gã đã quên tên phim, nhưng nhớ là phim về kháng chiến chống Nhật. Gã ngồi trên đùi Quần Đùi Đỏ xem phim, cảm nhận được trong chiếc quần đùi đỏ có thứ thần bí gì đó từ từ cứng lên.

Gã đi đến chợ Lớn, nhiều dân quê đang bận rộn mua đồ cúng rằm tháng Bảy, nhưng sạp nhục viên khoai khấu của gã hồi nhỏ không thấy đâu nữa, quy mô chợ nhỏ hơn thấy rõ, gã nhớ có cả trăm hàng rau hàng thịt kia mà, sao bây giờ lèo tèo vài sạp hàng, có lẽ quy mô chợ không đổi, là trí nhớ của gã teo lại chẳng. Gã đi tiếp mấy con phố, nhận ra chuỗi siêu thị đã mở chi nhánh ở đây, bảng hiệu bắt mắt, bên trong có hàng hóa đến từ các nơi trên thế giới, rất nhiều ông già bà cả đều đến đây mua thức ăn. Hóa ra, siêu thị nhượng quyền mới toanh đã thay thế chợ Lớn.

Đến “Mì Ngoại Tinh” ăn một bát xúp thịt, kèm một bát mì tương vùng, sai vị, vừa cho vào miệng đã biết không phải do ông chủ nấu. Hóa ra, ông chủ người Tứ Xuyên đến Đài Loan sau chiến tranh lúc này ngồi trên xe lăn, bên cạnh kè kè bình oxy, mắt vô hồn. Hiện giờ người phụ trách nấu mì là anh con trai, xúp mì nhạt, tương ớt thiếu cay, đời sau không thể tái hiện mùi vị của đời trước. Ăn mì xong ra ruộng đi dạo, nhiều ruộng trầu đều không thấy nữa, bao la đất nông nghiệp hưu canh, bảng “Ruộng bán” cắm trong đất. Ruộng cúc trong trí nhớ hiện giờ là một motel^[9] bỏ hoang, không thấy hoa cúc, nhà nghỉ hoang phế, cỏ dại cao lút đầu người. Phòng học của trường tiểu học mới tinh, hoàn toàn không khớp với ký ức tuổi thơ của gã, trong thư chị hai từng kể, động đất lần đó khiến trường tiểu

học ở quê xuất hiện nhiều vết nứt đáng sợ, tam hợp viện nhà bà nội bị sập, trường tiểu học được xây lại, còn tam hợp viện bị san bằng luôn. Chị hai nói trong thư, tam hợp viện cuối cùng đã biến mất, tốt thật. Biến mất, thì tuổi thơ không còn chứng cứ tồn tại, chẳng nhìn thấy gì càng dễ lãng quên. Dốc hết sức muốn khép thời niên thiếu lại, nhưng trời sắp tối vừa nhắm mắt, tam hợp viện nhấp nháy, dãy nhà sáng trưng, mãi vẫn chưa biến mất. San bằng chỉ ít không có bằng chứng thực thể, gã sợ động đất, cũng nể động đất, thứ không thể sụp đổ trong ký ức đã hoàn toàn bị hủy hoại chỉ trong mấy giây.

Gã đương nhiên đã thấy Bạch Cung, cột to kiểu Hy Lạp, hàng rào chạm hoa vàng óng. Sơn trắng lấp lánh dưới ánh nắng, hẳn là gần đây lại bồi thêm sơn mới. Gã đứng xa xa nhìn Bạch Cung, không đến gần. Bạch Cung vậy máu, một vở kịch xà phòng điển dờ tệ. Gã không dám lại gần, gã sợ. Bạch Cung mơ thấy trong tù mấy năm qua thật ra là Bạch Cung màu đỏ.

T thân yêu, chuyện về Bạch Cung tạm thời không kể với cậu. Tôi muốn kể về cây khế trước.

Vẫn còn đây, vườn khế vẫn còn đây. Gã đi qua con đường mòn ven ruộng, tìm thấy vườn khế thân quen. Trải qua bao sóng gió, những cây khế ấy vẫn đứng sừng sững, thân cây dường như càng to khỏe, mặt đất đầy khế chín nẫu, không ai nhặt, rào giậu liêu xiêu, chắc là đã bỏ hoang nhiều năm rồi. Trên cây khế lúc liú quả, gã hái một quả khế chín mọng, ngọam miếng to, miếng ngập tràn vị chua chua ngòn ngọt, đột nhiên trở về năm bảy tuổi.

Thằng bé chơi trốn tìm với trẻ con hàng xóm, nó chạy giỏi nhất cũng nấp giỏi nhất, chẳng ai bắt được nó. Lần đó nó lao ra đằng sau dãy nhà phố, vượt qua ao cá, băng qua một vạt hoa bách nhật hồng đỏ tía, nhảy qua kênh nước lênh bênh chó chết lợn chết, chạy qua tam hợp viện đang phơi trấu, xộc vào nhà người nuôi ngỗng, ngang qua xưởng nước tương, chạy mãi chạy mãi, cuối cùng đến một vườn khế. Đó là biên giới mà cơ thể nhỏ bé bảy tuổi của gã khi ấy chưa bao giờ đặt chân đến, đây là đâu? Mình rốt cuộc đã chạy bao lâu?

Mình còn ở Vĩnh Tĩnh không? Mình trốn ở đây, bọn nhóc hàng xóm không thể nào tìm ra mình.

Vườn khế có rào giậu thấp tè, bên trong có vô vàn cây khế, vừa hay đang độ nở hoa, những đóa hoa nhỏ năm cánh đỏ tía ló ra từ thân cây, trông có vẻ e ấp. Trong vườn sạch bong, trên mặt đất chẳng có chiếc lá khô nào. Bên ngoài là mùa hè đổ lửa, trong này lại gió mát hay hay, không khí thoang thoảng hương quả chua ngọt. Nó chọn cây khế to khỏe nhất, trèo lên, không dám thở mạnh, sợ gây tiếng động, hôm nay nó chắc chắn lại là đứa bị tìm ra cuối cùng. Lúc đó nó cảm thấy đây là góc an toàn nhất trên thế gian này, nhất định không ai có thể tìm được nó. Đợi hoài đợi mãi, nó ngủ thiếp đi. Sau khi tỉnh dậy, nó cúi đầu nhìn, thấy đỏ đỏ.

Chàng trai đen sạm cười trần, mặc quần đùi màu đỏ, ngồi đọc sách dưới cây khế.

Anh ngẩng đầu lên hỏi: “Cu út nhà A Sơn hả?”

Cái quần đùi đỏ không ngừng phóng to trong tầm mắt nó, dần dần chiếm cứ hết thảy suy nghĩ của nó. Nó cứ đăm đăm nhìn cái quần, không thốt nên lời.

“Ôi dào, đừng sợ, ở đây an toàn lắm, bọn nó nhất định không tìm thấy nhóc đâu.”

T thân yêu, ngay lúc đó, tôi lập tức đã phải lòng chàng trai mặc quần đùi đỏ dưới cây khế.

6. Cô con gái thứ ba tốt số

Thục Thanh bỗng dưng rất muốn ăn canh khế.

Canh khế nóng hổi, đựng trong bát sứ tròn màu trắng ngà, trước khi ăn thêm hai thìa canh đường cát, dùng lúc bị cảm, giúp thông

nghet mũi, bớt sưng họng. Mùa đông giá rét hai tay ôm bát sứ tròn, hơi bốc lên từ canh khế màu nâu sẫm sao mà nước mũi xốn mắt, nhìn chăm chăm vào canh nóng dùng đũa, như thể lòng bàn tay đang ôm hồ nước trong núi mây khói mịt mờ. Mùa hè ăn canh ướp lạnh, thêm vào thật nhiều đá viên, rưới mật hoa nhàn, khuấy lung tung xuôi hoặc ngược chiều kim đồng hồ, vui sướng rót cả hớp to vào cơ thể, vàng trán tức thì mát lạnh, cứ như đời này chưa từng nghe nói đến mùa hè vậy.

Hồi nhỏ nhà thường có khế, được đưa đến cả làng màu vàng cam chín muồi, lấy bàn chải mềm nhẹ nhàng rửa sạch, rồi lấy dao gọt bỏ rìa quả, thái lát ngang thành một đĩa những ngôi sao, rưới sữa đặc, rắc bột ô mai, chấm đường đỏ, ăn xong miệng ngát hương. Mẹ bỏ số khế ăn không hết vào lọ thủy tinh to ướp muối, niêm phong kín một tuần là ăn được, đem nấu canh gà ngọt thanh cùng táo đỏ và kỷ tử, hoặc bỏ vào trà đen. Thục Thanh thích nhất là canh khế, khế ướp muối nghiền lấy nước bỏ bã, đun lửa liu riu cho sôi, dọn lên bàn mới thêm đường hoặc mật ong.

Mỗi lần bị đánh, cô lại muốn ăn canh khế.

Nhưng cô không cho phép mình ăn.

Trước kia ở làng quê miền Trung đảo, mẹ dạy mấy chị em cô trồng hoa quả, trong ruộng có đu đủ, chuối, lê ki ma, chanh dây, ổi, thu hoạch không giữ lại cho nhà mình mà đem ra chợ Lớn bày sạp bán. Người ta thường nói “con gái thứ ba tốt số”, cha thương mẹ yêu, cả đời hưởng phúc phú quý. Cha mẹ quả thực vô cùng cưng chiều đứa con gái thứ ba là cô, biết cô thích ăn ổi, lúc nào cũng lén để lại vài quả cho cô, cô tìm một góc lẳng lặng ăn hết ổi, không chia sẻ chút nào với các chị em khác.

Nhưng bây giờ cô tuyệt nhiên không ăn ổi nữa. Những thứ trước kia thích ăn, bây giờ thấy đều không ăn. Những thứ trước kia căm ghét, bây giờ cô ép mình động đũa, gắp đầy vun cả bát, thậm chí không ăn kèm với cơm, mỉm cười chậm rãi nhai, ăn hết sạch. Hồi

trước cô ghét nhất là ớt xanh, cà tím, khổ qua, bông cải xanh, cô cho rằng màu sắc, hình dạng của những thức này đều gần với quái vật, xấu xí dị dạng thì thôi đi, lại còn trong ngoài như một, mùi vị, kết cấu đều kỳ quặc, mỗi lần ăn nhất định sẽ nôn. Nhưng bây giờ cô ăn những rau củ này, đặc biệt thường xuyên ăn khổ qua, mùi vị càng đắng càng tốt, bề mặt càng sần sùi càng tốt. Cô thích trốn trong bếp, nhắm mắt vuốt ve vỏ khổ qua, có những nốt sần như khối u, lồi lõm xù xì, cô đoán bên trong mình chạm vào cũng có cảm giác này nhỉ? Dưới bề ngoài tơ lụa bóng láng của mình, thật ra đang ẩn giấu những khối u. Khối u cứng rắn ngoan cố khô khốc, ngày đêm lặng lẽ lớn lên, không có thuốc nào chữa được, không ngừng chuyển hóa ác tính. Cô tự tưởng tượng, nếu có cách lột mình từ trong ra ngoài như chiếc áo len thì sẽ lộ rõ bộ mặt thật, bản thân vốn là một con quái vật mọc u xấu xí. Vì vậy cô mặc đồ hàng hiệu, lúc mặc thử đọc kỹ nhãn ghi chất liệu, nếu là 100% len cừu, len hải mã, len cashmere, tơ tằm thì thanh toán, hể thấy polyester thì trả về giá hàng. Cô cần lớp vỏ trang cao quý tinh tế bóng bẩy nhất mới có thể che đi những vết bầm cần che, thế giới này mới không phát hiện cô thật ra là một trái khổ qua mọc đầy u. Trên da cô có rất nhiều u, sưng và đen sì, có một dạo sau khi hồi phục chúng mọc vào trong, nấp vào bên trong cơ thể cô, bên ngoài không sờ thấy, song xương cốt mạch máu nội tạng đều cảm nhận được. Cô ép mình ăn nhiều khổ qua và nhất định tươi cười ăn hết, vì bản thân cô chính là trái khổ qua mọc cả đồng u, ăn khổ qua giống như đem bản thân ra xơi hết. Miếng này đến miếng kia, xơi sạch chính mình, cho đến khi bản thân từ từ biến mất.

Ăn khổ qua ăn ớt xanh ăn cà tím cũng là đoạn tuyệt với chính mình trong quá khứ.

Cha mẹ biết cô không thích cà tím, hồi nhỏ trên bàn ăn hiếm khi xuất hiện cà tím. Hồi nhỏ sống ở tam hợp viện, năm chị em gái và cha mẹ cùng chen chúc trên một chiếc giường, cạnh giường là một cái bàn ăn tròn, cơm canh đạm bạc, chẳng mấy khi có thịt cá, ba bữa luôn là cháo khoai lang. Có lần cha khiêng về một thùng cà tím, nói là ông cậu cả cho, mẹ vội lấy nồi to thả mỡ lợn, bỏ tỏi vào phi

cho thơm, tiếp theo bỏ cà tím thái miếng vào, thêm nước đậu nấp nổi lại kho, cuối cùng nêm đường cát và nước tương. Cà tím kho nước tương màu nâu tím bóng nhẫy bày lên bàn, cả nhà ăn ngon lành với cháo, chỉ có cô không hề động đũa, thà đói bụng chứ không ăn miếng nào. Sau đó, trong nhà không bao giờ xuất hiện món cà tím nữa.

Bây giờ cô thường ăn cà tím. Cô tìm thấy cà tím của Ý ở siêu thị đắt đỏ trong trung tâm thương mại Đài Bắc, tròn vo như quả bowling, vỏ tím tươi, còn có cà màu trắng nhập khẩu từ Israel, đều bỏ hết vào giỏ hàng. Cô mua thức ăn không buồn nhìn giá niêm yết, mua đầy một giỏ thực phẩm đắt tiền mà mình ghét, về nhà ép mình ăn hết.

Có lần cô mặc chiếc đầm hở lưng, để lộ vết bầm trên lưng, đang vội ra ngoài dự tiệc cưới thì chồng tóm lấy cánh tay cô bảo: “Em cố ý làm vậy đúng không? Như vậy mọi người đều sẽ hỏi vết bầm trên lưng em vì sao mà có. Nói xem, em định trả lời thế nào? Em nói xem. Chúng ta sắp muộn rồi, em có năm phút, đi thay đồ đi.”

Chồng cô luôn tranh thủ từng giây từng phút, làm việc gì cũng phải nhanh, 7 giờ tối hằng ngày, đúng giờ xuất hiện trên bục ghi hình của kênh thời sự. Anh chưa bao giờ đến muộn, thời gian phân bổ chính xác, không cho phép bất cứ sự trì hoãn nào. Chỉ còn lại năm phút là phải ra khỏi nhà, tiệc cưới hôm đó chồng cô được mời lên bục phát biểu, nhất quyết không thể đến muộn. Chồng cô tận dụng năm phút ngắn ngủi đó, cầm kéo cắt nát chiếc đầm hở lưng của cô, nện năm đấm vào người cô, tuyệt đối không vả mặt cũng không giật tóc, lôi từ tủ áo ra một bộ đồ dài tay màu đỏ bắt cô thay. Năm phút, cắt áo đánh người mặc đồ, không dây dưa giây phút nào, cô không khóc không gào, mặc đồ chần chu, kiểu tóc không rối, lớp trang điểm hoàn hảo tinh tế, năm phút sau, họ đúng giờ xuất phát. Chồng cô là bậc thầy điều khiển con rối, cô là con rối buộc dây, ngoan ngoãn mặc anh sắp đặt, im lặng trải qua năm phút này. Là con rối, thế nên tay không phải của cô, chân không phải của cô, cả

thân thể đều thuộc về chồng, biểu cảm mỉm cười là vẽ lên, tứ chi bị giặt thô bạo, nét mặt vẫn mãi mãi mỉm cười.

Tan tiệc cưới về đến nhà, đài truyền hình gọi điện, có vụ án mạng nghiêm trọng, bảo anh lập tức tới trường quay, kết nối với phóng viên tại hiện trường vụ giết người. Cô tức tốc lôi từ tủ áo ra hai bộ com lê sạch sẽ, nhanh chóng phối sẵn cà vạt và sơ mi, bỏ nước cốt gà nhân sâm và vitamin vào túi, mỉm cười tiễn chồng đi làm. Cô cùng chồng xuống bãi đỗ xe dưới tầng hầm, gặp hàng xóm là ủy viên lập pháp, chồng hôn má cô, lái xe đi. Ủy viên lập pháp ngưỡng mộ ra mặt: "Ồi chao, mỗi lần gặp anh chị tôi thấy buồn tủi ghê gớm, sao có thể thắm thiết nhường này chứ. Bà phát thanh viên có chị em gái không? Giới thiệu với nào." Cô cười cho qua chuyện, nhận ra tiếng cười của mình quá khô khan, không ổn không ổn, tiếng cười ha hả phải ướt át một chút, rót tình cảm vào, không thể để lộ bí mật bên trong khô cạn, nụ cười trên mặt phải căn chỉnh đẹp: "Ha ha, tôi không có chị em gái, huống chi ngài ủy viên được sẵn đón như thế, đâu cần tôi giới thiệu? Tôi đọc tuần san kỳ trước, chẳng phải mới chụp được ảnh anh và cô mình tình đó sao? Ở ngay trước tòa nhà chúng ta nhỉ?"

Vội vàng vào thang máy, soi gương nhìn lại sự đãi bôi vừa rồi - giọng điệu có thành khẩn không? Nụ cười đủ dịu dàng chú? Khẩu âm thì sao? Có phát âm chuẩn không, có để lộ giọng nhà quê không? Chồng cô bảo, khẩu âm trước kia của cô đặc mùi phèn, giọng mũi kỳ quái, vừa mở miệng đã tuyên bố xuất thân mất mặt của mình.

Cô về đến nhà, vào bếp mở tủ lạnh, thấy cà tím hình rắn, bèn không rửa không nấu, cầm lên gặm luôn. Cô ăn hết nguyên một quả, không nên không khóc không gào, đúng là người vợ tốt được huấn luyện bài bản. Trong căn chung cư lớn nhìn ra cảnh hồ xung quanh không bóng người, chẳng ai nhìn thấy cô, cô vẫn là một người vợ tốt. Cô có cách vừa ngấm hồ, vừa ăn hết quả cà tím khó ăn thế này, ắt có cách tiếp tục làm người vợ tốt. Ăn chậm quá, cô nhìn chăm chú con thủy điều màu trắng trên hồ, tự nhủ, phải ăn hết

quả cà sống trước khi con chim bay mất. Cô nhanh chóng nuốt hết cà, con chim trắng giữ mình, vỗ cánh, bay qua mặt hồ.

Đám cưới của cô không có người nhà gái tham dự. Chồng không cho phép người nhà cô bước vào khách sạn đó, nói chỉ cần nhìn thấy người nhà cô, sẽ lập tức hủy bỏ hôn lễ. Anh cho cô xem thông cáo báo chí đã biên soạn, nếu hôn lễ bị hủy sẽ fax cho các hãng truyền thông lớn. Bản thông cáo hành văn lạnh lùng, lấy câu chuyện tanh mùi máu trong hiện thực làm nền, thêm mắm giặm muối, nhào nặn ra một câu chuyện không tồn tại. Lối kể chuyện có lợi cho nhà trai, chà đạp nhà gái. Phát thanh viên tỏ vẻ bình tĩnh, nói anh ta là người làm tin tức, quyền phát ngôn nằm trong tay anh ta. "Vở hài kịch tồi qua, em thấy em có cách nào biện bạch không?"

"Đó là em gái em đấy!"

Phát thanh viên châm thuốc, cô hoàn toàn không biết anh ta hút thuốc. "May thay. Tối qua thấy hình, tôi liền nghĩ may mà người tôi chọn hồi đó không phải em gái em. Thật đáng tiếc, một gương mặt đẹp như thế. Nhanh lên, gọi điện thoại bảo cha em cứ ở bệnh viện Chương Hóa đừng chạy tới Đài Bắc. Ông ấy cũng có tuổi rồi, sức khỏe không tốt lắm kia mà? Mau gọi điện thoại đi. Hôm nay nếu tôi trông thấy cha em, hoặc để bất kỳ ai biết nhà vợ chưa cưới của tôi chính là nhà em, tôi sẽ... Tôi nói được làm được."

Tờ thông cáo báo chí đó, cô vẫn giữ lại. Chồng là người kể chuyện, cô không có tiếng nói, không có chức năng kể chuyện.

Hôm nay rằm tháng Bảy, nhân viên quản lý tòa nhà bày mấy cái bàn tròn ở sân nội khu, các hộ trong chung cư có thể tự chuẩn bị đồ lễ để cúng. Cô đương nhiên biết chồng cấm cô tham gia cúng tập thể, sau khi kết hôn cô vào giáo hội của chồng, chịu rửa tội trở thành tín đồ Cơ Đốc, từ đó không thể cầm hương cúng bái. Hôm nay cô ra sân nội khu giúp nhân viên quản lý bày bàn, tán gẫu chuyện ma rằm tháng Bảy với cánh chị em, cô kể hồi nhỏ ở dưới quê, sợ nhất nhưng cũng thích nhất là rằm tháng Bảy. Sợ, vì Quỷ Môn Quan

sắp mở, nghĩ đến hình ảnh bầy ma quỷ bay lượn, buổi tối nằng nặc đòi chen vào ngủ với cha mẹ, may mà cha mẹ thương tôi nhất, luôn cho tôi ngủ cùng. Nhưng cũng rất thích ngày lễ này, cha mẹ tôi rất coi trọng rằm tháng Bảy, sẽ mua đồ ăn cực kỳ thịnh soạn cúng quý thần các nơi, tôi thích ăn gì họ liền mua nấy, cả bàn đều là những thứ tôi thích ăn.

Vừa vào nhà, cô lập tức bị xô ngã xuống đất. “Tôi thấy em cầm hương.”

Cách chồng cô đánh người ta rất khéo, ra sức vừa đủ, tránh mặt và hai cánh tay, chính xác đánh trúng mục tiêu, khiến cô đau đớn, chắc chắn bầm tím song không chảy máu. Có mấy lần chồng để móng tay hơi dài, cào ra vết máu trên lưng cô, bèn trách da cô mỏng quá. Sau đó anh ta chỉ ngấm đúng chỗ có quần áo che chắn, không còn chảy máu nữa.

“Đã dặn em mấy năm rồi, không được cúng, vậy mà em cứ không nghe. Đừng làm chuyện kém sang như thế, em bây giờ không phải dân quê. Tôi phải đi làm rồi, hôm nay em không được ra ngoài nữa, tối tôi mang bữa khuya về.”

Cô lấy đá viên trong tủ lạnh ra chườm chỗ đau, tên của em tự đột nhiên xuất hiện trên điện thoại.

“Chị ba! A lô! Chị ba phải không? Thục Thanh phải không? Chị mau về nhà đi, chị cả chị hai đều không đếm xỉa đến em, chị hiểu em nhất mà, mau về nhà đi! Mẹ đâu mất rồi! Mẹ đâu mất rồi! Mẹ đâu mất rồi! Chị có nghe thấy không?”

Ngón tay cô nghịch viên đá. Muốn húp một bát canh khế quá đi mất! Hôm nay nóng quá, muốn húp canh lạnh.

Hồi nhỏ cô sống ở tam hợp viện, hoàn toàn không biết trên đời có thứ đá viên này. Một hôm cha đi làm việc vặt chở hàng, dẫn cô theo cùng. Họ đến nhà máy chở hàng, rõ ràng là giữa hè nóng bức, vậy

mà nhà máy này lại là một thế giới khác, mát rười rượi! Công nhân khiêng từng bao những hình khối màu trắng, cô chưa bao giờ thấy thứ này. Cha nói, Thục Thanh à, đây chính là “đá cục”, tiếng phổ thông gọi là “đá viên”. Cha nhặt lấy một mẫu đá cục trên mặt đất, soi dưới ánh nắng cho cô xem, sau đó bảo cô há miệng ra. A, cô mãi mãi ghi nhớ cái cảm giác khoang miệng lạnh buốt đó, sao thế giới này có thứ đẹp để lại ngon lành như thế chứ! Cô đoán, hẳn là người giàu mới mua nổi. Sau này lớn, cô nhất định phải kiếm thật nhiều tiền, chất đầy những viên đá cục xinh xắn này trong nhà, ăn hằng ngày. Cha ơi, sau này con sẽ dùng đá cục làm một chiếc giường, cả nhà ta đều có thể ngủ trên đó, thế thì không sợ nóng nữa.

Sau đó em trai lớn, em trai bé ra đời, cả nhà dọn đến dãy nhà kia, gia đình cuối cùng đã mua chiếc tủ lạnh đầu tiên. Cô nhớ mấy chị em gái mòn mỏi ngóng chờ khay làm đá đóng băng, mở tủ lạnh ra tận mấy lần, đợi nước đóng băng, đợi đến khi mọi người đều thiếp ngủ.

Rốt cuộc đá viên cũng thành hình, từng viên từng viên bày ngay ngắn trên bàn, óng ánh rung động lòng người, tỏa ra hơi lạnh quyến rũ. Mấy chị em ăn đá tùy tiện, bỏ đá vào canh mọc, cơm, bún xào, chè đậu đỏ, nhục viên, bánh chèo rán, mì tương vừng, nói là thí nghiệm khoa học tự nhiên. Lấy đá viên bón cho em trai út chưa đầy tuổi, nó nếm viên đá, cau mày, cười, cau mày, rồi khóc to, lại cười, đáng vẻ rất đáng yêu. Út à, em có khỏe không? Chị cứ bảo sẽ sang Đức thăm em, em nói sẽ dẫn chị đi ngắm cái hồ lớn thật là lớn, nhưng em từng đến đây, em biết mà, chị chẳng đi đâu được cả. Bây giờ và cả sau này, chị chỉ có thể ngày ngày cái hồ trước mắt.

Cô đè mạnh viên đá lên chỗ đau, viên đá không chống chọi nổi nhiệt độ cú đấm mà chông cô để lại, nhanh chóng tan ra. Không cần soi gương, cô biết mình chắc chắn đang mỉm cười.

7. Lời của ma

Tôi là ma.

Để con ma như tôi kể chuyện ma, rất thích hợp nhỉ?

Tôi chết rồi, lại vẫn đang “tồn tại”, độc thoại ở đây. Dạng “tồn tại” của tôi không phải ánh sáng, không phải âm thanh, cũng không phải bóng hình, không phải hiện tượng vật lý, khoa học không thể chứng thực. Sự “tồn tại” của tôi không thể lượng hóa, không thể đo lường, không có đơn vị tính.

Ký ức là chất môi giới cho sự tồn tại, truyền gửi của tôi, thông qua ký ức của tôi và ký ức của người khác, tôi được “tồn tại”, ở đây, ở đó, ở chỗ này, ở chỗ nọ. Tôi lệ thuộc vào ký ức, ký sinh trên ký ức, nơi nào có ký ức, nơi nào có chuyện kể, thì tôi ở đó. Lịch sử truyền miệng, thế là tôi ở trong cổ họng, khoang miệng, đầu lưỡi của mọi người. Câu chuyện viết tay, cho nên tôi ở ngòi bút, chảy tuồn tuột lên trang giấy, trước khi đốt giấy xé giấy vò giấy, tôi định cư trên giấy, nhưng cho dù giấy bị hủy thì con người có khả năng đọc thuộc lòng, giấy đã in dập một bản sao hoàn mỹ trong đầu óc, thế là tôi định cư trong tâm trí. Ký ức đầy bí mật là môi trường thích hợp của tôi, không vạch trần, giấu kín, bắn thủ, xấu xa, thối rữa, những bí mật vùi sâu chôn chặt cả đời là chất môi giới dịu dàng nhất với tôi.

Còn có cây, nước, đất, cỏ. Cây đa tôi thường trèo nhớ tôi, cây nhội tôi từng vãi nhớ tôi, rừng tre tôi từng chặt nhớ tôi, ruộng đồng tôi từng nằm nhớ tôi. Vùng đất nhỏ này nhớ tôi, tôi sống chết đều ở đây, cho nên tôi làm ma ngay tại đây.

Song ký ức không đáng tin, nồi cháo trên bàn, cả nhà chín người ăn hết, trước tiên hỏi A Thiện, rồi hỏi tôi, tiếp theo hỏi năm đứa con gái, lại hỏi hai thằng con trai, cháo vừa ăn xong là đặc hay loãng? Mỗi người đều sẽ có hồi tưởng khác nhau, hơn nữa câu trả lời không chỉ là đặc hay loãng, giữa đặc hay loãng có nhiều cái “giữa”. Dùng một sợi dây để giải thích cái “giữa” này nhé, giữa đặc hay loãng là một sợi dây, bất cứ ngoại lực nào cũng không thể khiến sợi dây này thẳng tắp, dây uốn khúc vòng vèo, hình thành nhiều góc ngoặt,

khúc cong, có những chỗ còn thắt nút. Mỗi khúc cong đều có chỗ tối, có bóng râm cho sự che đậy, xếp đặt lời nói dối. Người nói loăng thăm mong muốn cháo đặc. Người nói đặc lại khao khát cháo đậm đà hơn.

Nhưng chính vì có ngần ấy cái “giữa” nên tôi có thể tìm thấy chất môi giới bất cứ lúc nào, chỗ tối chất đầy bí mật chính là chất môi giới tốt nhất, ấm áp ẩm ướt, do đó tôi luôn “tồn tại”.

Tôi chỉ là đứa con nhà nông tốt nghiệp cấp hai ở một xã miền Trung đảo, xuống ruộng hái rau, chạy xe chở hàng, tôi làm sao có thể nói ra những lời văn vẻ này. Song cái chết là sự chuyển đổi kỳ diệu, sau khi làm ma, hết thảy giới hạn ngôn ngữ đều được gỡ bỏ trong chớp mắt. Những lời trước kia tôi không nói, bây giờ đều nói cả.

Đó gọi là lời của ma.

Lúc còn sống, tôi thật ra là một người không nói chuyện.

Từ nhỏ mẹ tôi luôn bảo tôi quá yên tĩnh, không khóc không quấy, ngủ không ngáy, không trở mình, không giống như đang sống. Có đến mấy lần, mẹ cho bú xong, tôi rơi vào giấc ngủ sâu, mẹ thấy tướng ngủ của tôi quá yên ắng, bèn cố ý lay cho tôi tỉnh dậy, lo tôi bị đột tử trong mơ, tôi thức giấc, mắt không chớp, vẫn im lặng, trong lòng mẹ tự đoán định rằng con trưởng này có thể bị thiếu năng trí tuệ hoặc câm điếc. Ký ức khứu giác sớm nhất của tôi là cao Thanh Thảo nhức mũi. Mẹ nấu một bàn thức ăn để cúng, bị bà nội quở mắng, nói thịt này không thể nấu như vậy, rau này không thể xào như thế, cúng tổ tiên kiểu này, tổ tiên chế, nếu con cháu gặp tai ương, nàng dâu là cô phải chịu trách nhiệm thế nào? Mẹ theo chỉ thị của bà nội, nấu lại một bàn, kết quả bị chửi vì lỡ giờ lành cúng kiếng, chắc chắn là cố tình để tổ tiên đói bụng, một cái tát giáng lên mặt mẹ. Mẹ tôi mỗi lần bị đánh đều nhốt mình trong phòng, lấy từ trong tủ ra một lọ cao Thanh Thảo màu xanh lá, kề sát mũi, hít mạnh. Cao Thanh Thảo có nhiều công dụng, trị bỏng, muỗi đốt, đau

nhức, phong thấp đều hiệu nghiệm, mùi cực hắc, mẹ mê cái mùi đó vô cùng, hễ bị nổi lo lắng tấn công liền ngửi lấy ngửi để, sau đó lấy cao xoa khắp người. Lần đó mẹ vừa khóc vừa xoa cao Thanh Thảo, thấy tôi ngồi bên cạnh không có mấy may phản ứng, lặng lẽ nhìn mẹ khóc, bèn bôi cao vào khoang mũi tôi. Tôi nhớ rõ cái mùi đó, đến giờ biến thành ma cũng vẫn nhớ cái mùi đó, như thể có người tay dấm chân đá trong mũi tôi vậy. Mẹ nhìn tôi cau mày, đột nhiên không khóc nữa, tiếp theo mẹ áp ngón tay dính đầy cao lên mắt tôi. Cao Thanh Thảo vung đao múa kiếm trong mắt tôi, tôi cuối cùng cũng òa khóc, mẹ cuối cùng cũng bật cười. Tiếng cười vọng đến tai bà nội, bà lập tức đẩy mở cửa phòng, xông vào véo tai mẹ, bữa tối còn chưa nấu xong mà ngồi trong phòng cười ha hả, nghe như ma nữ cười sát vách, muốn dọa người ta sợ chết à.

Cao Thanh Thảo do ông từ ở Thành Cước Ma điều chế, nói là phương thuốc thảo mộc thiên nhiên, chỗ nào khó chịu thì xoa chỗ đó. Mẹ tôi mỗi lần đến Thành Cước Ma cúng nhất định mua những mấy lọ, mỗi lần bị đánh bị mắng liền lấy ra, nên cơ thể mẹ luôn tỏa mùi bạc hà nhức mũi đó. Mẹ tôi thích đi khắp nơi cúng quỷ thần, hễ nghe nói ở đâu có miếu lớn chùa nhỏ linh thiêng bèn lập tức kéo tôi đi cúng, cầu cho bà nội chết sớm, đất đai được mùa, bốn đứa con trai bình yên lớn lên lấy vợ, lại sinh cả đám con trai, đừng bao giờ đẻ con gái, vô tích sự. Mẹ thích dẫn tôi đi cúng, vì tôi là đứa yên tĩnh nhất trong bốn anh em, đi đường xa mấy cũng không phàn nàn, không khóc không quấy. Có lần hội miếu Thành Cước Ma, mẹ gửi tôi cho ông từ, tất bật đi hóa vàng mã gieo âm dương, lằm rằm thưa chuyện với thần, rốt cuộc bà nội lúc nào chết? Bà nội mất rồi, mẹ mới có cuộc sống tốt đẹp. Tôi ngồi cạnh ông từ say bí tỉ, nghe ông lè nhè đồng lời say xỉn, tôi không hiểu gì hết, chỉ lẳng lặng nhìn ông. Ông véo tôi một cái, tôi không có phản ứng, ông véo mạnh hơn, biểu cảm của tôi vẫn không thay đổi, ông thỉnh thoảng rút mấy cây hương đang cháy trong lư hương nhỏ bên cạnh, châm vào cánh tay tôi.

Đau, nhưng tôi không khóc.

Mẹ tôi quay lại, nhìn thấy vết bỏng trên cánh tay tôi, ông từ nói: “Thằng con này của cô không kính trọng thần, lấy hương nghịch.” Khi chúng tôi sắp về đến tam hợp viện, mẹ lấy cao Thanh Thảo từ trong làn ra, bảo tôi há miệng, ăn hết cao màu xanh trên ngón tay mẹ. Đắng ngắt, cay sè, tôi vì thế mà miệng nôn trên thảo, mẹ khẽ giọng mắng tôi không ngót, tao đi cầu xin cho bà nội mày chết sớm, mày khinh nhờn thần như vậy thì bà nội sẽ không chết, bà ta không chết, bảo tao sống tiếp thế nào đây?

Bà nội không chết sớm, bà sống đến một trăm tuổi. Căn nhà đầu tiên tôi mua, cách mấy căn có tiệm quan tài, tôi dọn ra khỏi tam hợp viện đã tính toán sẵn, khi mẹ tôi qua đời, con trai trưởng là tôi sẽ mua quan tài ở ngay nhà hàng xóm, chôn cất người mẹ cao Thanh Thảo.

Nhưng không ngờ mẹ tôi cũng sống trên trăm tuổi, tôi chết sớm hơn mẹ. Tôi đã đặt đóng quan tài của mình ở tiệm quan tài trước.

Hồi ức của tôi về mẹ dựa vào khứu giác. Vừa ngủ thấy cao Thanh Thảo hay ai giã nát lá bạc hà, tôi liền nhớ đến mẹ. Phải, ma quỷ tồn tại nhờ hồi ức, bản thân cũng tràn đầy hồi ức, khứu giác, xúc giác, cảm giác đau đớn, đủ loại hồi ức.

Mùi cao Thanh Thảo về sau dần dần phai nhạt. Sau khi tôi lấy A Thiên, mẹ tôi đã tìm được đối tượng mắng nhiếc cụ thể. Mẹ mắng A Thiên, sao chép y chang những câu bà nội mắng mẹ năm xưa. Đay nghiến mãi, mùi cao Thanh Thảo trên người mẹ ngày càng nhạt. A Thiên là dâu trưởng trong tam hợp viện, nhưng lại đẻ toàn con gái, mẹ tôi chỉ chiết từ Thục Mỹ, Thục Lệ đến Thục Thanh, sau khi con tư, con năm sinh ra, trên người mẹ tôi đã hoàn toàn không còn mùi cao Thanh Thảo.

Bà mẹ không còn mùi cao Thanh Thảo sau này không đi Thành Cước Ma cúng nữa.

Đổi thành A Thiên đi.

Đổi thành A Thiên đi cầu thần, xin rủ lòng thương, cho mẹ chồng con chết sớm một chút.

Mùa hè đó, cái mùa hè cảnh sát tìm đến. A Thiên tờ mờ sáng đã ra ngoài, cô ấy nhìn bầu trời bên ngoài nói, Vĩnh Tĩnh lâu lắm rồi không mưa, kênh nước sắp khô cạn, rau trong ruộng đều héo quắt, cứ tiếp tục thế này, thu hoạch trầu có ổn không? Cô ấy nói hôm nay Thành Cước Ma sáng sớm có pháp hội, phải đi niệm kinh với đoàn tụng kinh, tôi cảm thấy rất kỳ lạ, ai mới sớm ra đã làm lễ? Hình như là ai đó kiếm được một khoản tiền trở về lễ tạ, hay là ai đó chết? Dù sao cũng không biết là ai, đã đặt lúc tảng sáng phải lễ tạ thần. Sau khi A Thiên đi, tôi rơi vào giấc ngủ sâu.

Tỉnh mơ hôm đó, trời vừa sáng, A Thiên và đoàn tụng kinh cầm micro lên, bắt đầu tụng kinh ở Thành Cước Ma. Tất cả ve được trên cái cây to sau miếu Thành Cước Ma bị đoàn tụng kinh đánh thức, ôm một bầu bực bội ngái ngủ, dốc toàn lực làm rung màng bụng, phát ra tiếng kêu ra rả định tại. Lò mổ hôm đó có hai mươi con lợn phải làm thịt, đồ tể lấy làm lạ, sao có đoàn tụng kinh dậy sớm thế, bài niệm chú xen lẫn cái ngáp ngái ngủ. Nhưng anh ta không rảnh quan tâm ngôi miếu nhỏ bên cạnh đang làm gì, anh ta chỉ muốn nhanh chóng giết lợn, lợn sống bị treo lên chọc dao nhọn, rỗng eng éc thảm thiết, nền đất màu xám lập tức bị máu nhuộm đỏ.

Ve được, đồ tể, A Thiên đồng thanh huyền não, đánh thức vùng đất nhỏ tĩnh lặng. Gà bị gọi dậy ó o gáy, chó bị gọi dậy ăng ăng sủa, mèo chết treo trên cây meo meo, ngỗng vịt quang quác, nằm ở kênh nước vọt vươn cao, hoa cúc bị đèn chiếu khổng chế bung nở, dân làng say ngủ bắt đầu từ từ tỉnh giấc, con gái thứ năm của tôi choàng tỉnh dậy, hắt xì mười lăm lần. Ma trong nghĩa địa cũng đã tỉnh cả. Cây khô cỏ dại đồng hoang, hoa rừng năm mốc vỏ trấu, tất cả những thứ đã chết và còn sống, sống dở chết dở ở vùng đất nhỏ, toàn bộ đều bừng tỉnh.

Bấy giờ tôi vẫn còn sống, cũng đã tỉnh ngủ, nằm trên giường chửi thề, sao ồn ào thế.

Cảnh sát được đủ thứ tiếng ồn yểm hộ, đã lặng lẽ đến Vĩnh Tĩnh.

8. Bạch Cung không có ban ngày

Cô sợ cửa sổ. Cô từ chối ánh sáng.

Hồi nhỏ sống ở tam hợp viện, cả nhà chui rúc trong căn phòng chật hẹp, năm chị em gái chen kín chiếc giường lớn, người này làm gối cho người kia, cô gối lên bắp chân chị hai, chị ba gối lên bụng cô, chị cả gối lên hông em năm. Cạnh giường có một cánh cửa sổ gỗ, nhìn ra ngoài là ruộng lúa. Cô thích nằm bên cửa sổ, giả vờ ngủ, thật ra ham ngắm trăng sao. Lúc đó cô sợ tối, ban đêm mót tiểu, không dám ra nhà xí ngoài tam hợp viện, thường nhịn tiểu đến khi trời sáng. Bọn trẻ con lân cận đều nói trong nhà xí có ma, cô sợ chết đi được. Bây giờ, cô không sợ tối, mò mẫm đi vệ sinh, mò mẫm gọi điện thoại, không sợ ma chút nào. Bây giờ cô đã biết, thứ đáng sợ trong chỗ tối không phải ma, mà là bản thân.

Hồi nhỏ, có một dạo Vĩnh Tĩnh xảy ra trộm cướp, có mấy nhà buổi tối bị đột nhập, chị cả kể nghe đâu kẻ trộm là mấy gã vạm vỡ ở nơi khác, luôn chọn đêm không trăng để ra tay, nửa đêm mò vào nhà cướp bóc, thấy phụ nữ liền cưỡng hiếp. Mẹ ra chợ Lớn mua thức ăn cũng nghe lời đồn đáng sợ về bọn trộm, nên buổi tối đi ngủ cửa đóng then cài, còn kê thêm hai cái ghế chặn cửa. Lời đồn càng loan truyền càng đáng sợ, người người lo lắng, dân làng thành lập đội tự vệ, ban đêm tuần tra ngõ tối đường nhỏ trong làng. Một đêm nọ, không trăng không sao, bên ngoài vọng vào tiếng quát tháo truy đuổi, cô giật mình thức dậy. Cha mẹ chị em trên giường đều ngủ say cả, chỉ có cô thức. Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, không thấy ruộng lúa vốn có, trước mặt là một bóng người đen đen chậm rãi áp sát cửa sổ. Một tia chớp làm cô chói mắt, cô dụi mắt, tia chớp biến mất, một người đàn ông mặt mũi mờ nhạt đứng trước cửa sổ, đang nhìn cô. Cô muốn há miệng la lên, gã đàn ông nọ đặt ngón trỏ lên miệng, ý bảo cô im lặng. Cô cảm thấy có sức mạnh nào đó trong chớp mắt cắt đứt thanh đới của mình, cả người giống như ngọn nến bị thổi

tắt, chỉ có thể cầm nín nhìn gã đàn ông ngoài cửa sổ, không tài nào động đậy. Gã đàn ông ngoài cửa sổ lui lại mấy bước, quần tụt xuống đến đầu gối, vừa nhìn cô vừa bắt đầu tự thỏa mãn.

Tiếng la hét càng lúc càng gần, tốc độ nhấp của gã đàn ông xa lạ càng lúc càng nhanh. Một thứ vật chất trắng trắng sang sáng phun lên cửa sổ, gã ta lại đặt ngón trỏ lên miệng, vẫy vẫy tay với cô, kéo quần lên chạy đi. Một đám đàn ông hò hét khác xông tới ngay sau đó, bóng người màu đen không ngừng chạy qua chạy lại trước cửa sổ nhà cô, vung gậy chửi rủa, có người hô hào báo cảnh sát, cuối cùng đánh thức cả nhà. Cha mẹ tỉnh dậy rồi, cả tam hợp viện đều tỉnh dậy rồi, nhà nông lân cận đều tỉnh dậy rồi, hóa ra là đội tự vệ suýt nữa bắt được kẻ trộm, nhà họ Vương vừa bị trộm, vàng của bà Vương mất sạch sành sanh.

Ngày hôm sau, mẹ quyết định đem tiền chợ mấy ngày đi mua súng hơi dùng để phòng ngự. Mẹ nói mọi người nhịn đói mấy ngày không chết đâu, nhưng ai mà biết kẻ trộm mấy ngày nữa có chọn trúng mình không. Súng hơi đặt ngay mép giường, tỏa ra mùi kim loại rờn rợn, dường như đang chờ bọn trộm đến thăm bất cứ lúc nào.

Cô không biết súng hơi có thể bảo vệ cả nhà họ chẳng, nhưng cô hỏi mẹ, cửa sổ mắc thêm tấm rèm được không? Mẹ đang bận nấu bữa trưa cho bà nội, nghe cô đòi rèm cửa sổ, bèn đáp lại bằng cái tát. Lúc đó cô trách mình ngốc, lẽ ra nên nhờ chị ba nói, cha mẹ thương chị ba nhất, nói thì cửa sổ sẽ có rèm. Mỗi đêm, hể nằm xuống cô liền nhìn thấy thứ vật chất phát sáng màu trắng phun tới. Nếu có rèm cửa sổ thì không nhìn thấy nữa rồi.

Cô bắt đầu sợ cửa sổ, đi ngủ chọn vị trí cách cửa sổ xa nhất, ở trường sợ ngồi nhầm chỗ gần cửa sổ, bắt xe buýt nhất định phải ngồi gần lối đi. Nhà tổng vệ sinh ăn Tết, cô vừa khéo bị phân công rửa cửa sổ, cô nhắm mắt lại lau, nhưng cứ nhìn thấy thứ chất lỏng xa lạ màu trắng phát sáng trong đêm tối đó.

Sau khi dọn đến dãy nhà kia, cô cuối cùng đã có phòng riêng. Nhà dùng ván gỗ ngăn ra thành nhiều phòng nhỏ, để bảy đứa con nhà họ Trần đều có phòng của mình. Đứa con gái thứ tư là cô cố ý chọn căn phòng không gần ban công, em năm nói muốn căn phòng gần ban công tầng ba, như vậy cả ban công là của em ấy, cô không tranh giành với em. Phòng cô chỉ có một cánh cửa sổ tí tẹo lắp kính mờ, mở ra chỉ là lối đi, không thông với bên ngoài, điều này khiến cô cảm thấy rất yên tâm. Cuối cùng, trong căn phòng mới này, cửa sổ mở ra ngoài đã biến mất, cô ngủ một giấc ngon.

Về sau cô đến tiệm vải trên phố tìm vải vụn màu tối rẻ tiền, chủ tiệm tặng cô vải may quần áo còn thừa miễn phí. Cô nhờ chị cả giúp đập máy khâu ráp những mảnh vải vụn này lại, nhờ em trai lớn đóng một thanh gỗ phía trên cửa sổ, treo tấm vải lên, thế là thành rèm cửa sổ, che khuất ô cửa sổ này. Mỗi đêm trước khi ngủ, cô kiểm tra chắc chắn rèm che kín từng góc, không thấy cửa sổ nữa, và đảm bảo em năm ở căn phòng sát vách, chỉ cách cô một bức ván gỗ mỏng thì mới yên tâm ngủ được. Em năm ở sát vách, cô mới ngủ được.

Hiện giờ, cô sống ở căn phòng tầng bốn trong Bạch Cung, diện tích rộng rãi, có phòng vệ sinh và phòng tắm khép kín. Căn phòng này có cửa sổ sát đất nhập khẩu từ Đức, nếu đứng bên cửa sổ thì có thể chiếm giữ điểm cao, nhìn thấy cả Vĩnh Tĩnh.

Nhưng cô kỳ thực không biết Vĩnh Tĩnh lúc này trông như thế nào.

Ruộng đồng vẫn như cũ chẳng? Quán “Mì Ngoại Tinh” vẫn còn chứ? Dãy nhà phố vẫn còn chứ? Thành Cước Ma có bị dỡ bỏ không? Chị hai nói tam hợp viện họ sống hồi nhỏ đã sập hẳn trong trận động đất. Sập rồi thì tốt, cô vừa nghĩ đến cánh cửa sổ thời thơ ấu đó, toàn thân đã nổi mẩn đỏ. Tam hợp viện sập rồi, vậy dãy nhà đó vẫn yên lành ư? Động đất lần ấy, cô tưởng rằng Bạch Cung sắp sập rồi, cô vui lắm, cứ ngỡ Bạch Cung sắp chết rồi, điều đó chứng tỏ bản thân cô cũng sắp chết rồi. Kết quả Bạch Cung chẳng mảy may

tổn hại, chỉ để lại một số vết nứt trên tường, cả tòa nhà không chút tổn hại.

Anh nói, nhằm nhí, nhà chúng ta sử dụng vật liệu xây dựng cao cấp nhất, động đất gì cũng không sợ. Cho dù nhà cửa cả Đài Loan sập hết, yên tâm đi, Trần Tổ Khiết, tòa Bạch Cung này của chúng ta vẫn đứng vững.

Anh nói, Trần Tổ Khiết, em thà chết không ra ngoài, nên không biết thế giới bên ngoài thay đổi nhiều nhường nào.

Anh nói, Trần Tổ Khiết, em kéo rèm cửa sổ ra nhìn bên ngoài một chút đi.

Anh nói, Trần Tổ Khiết, anh nhân lúc em ngủ, kéo toàn bộ rèm cửa sổ ra, có được không?

Anh nói, Trần Tổ Khiết ơi Trần Tổ Khiết, gần đây em có nghe thấy những tiếng ồn kia không? Đó là công nhân của anh đang đào móng. Anh bảo cho mà biết, anh phải xây tòa nhà cao nhất thế giới ở vùng đất nhỏ này.

Anh nói, Trần, Tổ, Khiết, gia đình chúng ta đều dọn đến sống trong tòa nhà cao nhất thế giới ở bên cạnh, trong Bạch Cung này chỉ còn lại một mình em thôi đấy? Có muốn cùng chuyển nhà với anh không? Anh để dành một tầng cho em, nguyên một tầng đấy nhé. Nhưng anh không cho em lắp rèm cửa sổ đâu.

Mấy năm nay, anh gọi tên đầy đủ của cô. Ngữ điệu khiêu khích, có lúc còn thêm thang âm, hát tên cô thành giai điệu.

Có đến mấy lần, anh gọi nhầm tên, đã gọi tên em năm. Trước khi kết hôn, có lần anh hỏi, sao tên năm chị em nhà em kỳ lạ thế? Thục Mỹ, Thục Lệ, Thục Thanh, đều lót chữ Thục mà, sao đến em thì biến thành Tổ, cả em gái em nữa.

Bởi vì, chị em cô đều là những đứa con không được mong đợi. Cha mẹ muốn sinh con trai, nào ngờ đẻ liền tù tì ba đứa con gái, liền tiếp ba đứa Thục, đứa thứ tư lại là con gái, không thể tiếp tục lấy chữ Thục nữa, phải đổi chữ khác, để tránh cái thai tiếp theo lại trùng lời nguyên tên gì đó, tốt ra lại là con gái. Cho nên đứa con gái thứ tư là cô lót chữ Tố, hồng cắt đứt vận rủi đẻ con gái. Ai ngờ thai thứ năm vẫn là con gái.

Lúc đó, anh nói gì, cô đáp nãy. Bây giờ, anh đá tung cửa, gọi vào căn phòng tối hù, cô không hề trả lời. Anh gọi, la lối, uống say rồi đá đồng báo và tạp chí chất đến tận trần nhà. Thật ra cô không sợ anh tìm thấy cô, căn phòng này giống như mê cung vậy, anh không có kiên nhẫn đi trong mê cung. Cô nấp ở góc nào trong phòng gọi điện thoại, anh hoàn toàn không biết.

Cô cũng hiểu rõ, đe dọa thì đe dọa, chứ anh tuyệt nhiên không dám kéo rèm cửa sổ căn phòng này ra. Có một dạo anh biến mất, nghe người làm vườn của Bạch Cung nói, anh đã đi Trung Quốc, làm ăn ngày càng lớn, còn liên tục lên tin thời sự, ông trùm thực phẩm bánh quy đã mua lại công ty điện tử nào đó, tiến quân vào ngành điện tử, xây dựng thung lũng Silicon của phương Đông. Mấy tháng sau anh đột nhiên trở về, dẫn cả đám bạn vào Bạch Cung họp mặt, ầm ĩ cả đêm. Sáng hôm sau anh đá bật cửa phòng cô, cưỡng chế mở toang rèm cửa sổ. Ánh nắng ủa vào phòng như nước lũ, bụi bặm dày đặc bay mù mịt trên không. Cô thấy ánh sáng thì hoàn toàn mất kiểm soát, cổ họng găm gù như mảnh hổ, nhảy lên lưng anh, nện anh túi bụi. Anh hất mạnh cô ra, cô va vào đồng báo và tạp chí, lại lập tức nhảy bổ lên lưng anh, giơ móng tay đã mấy tháng không cắt cào mặt anh. Anh kêu đau xin tha, cô nhảy sang một bên, rít lên: "Anh kéo rèm cửa sổ lại ngay bây giờ! Nếu không tôi cào nát mặt anh, sau đó châm lửa. Tôi sẽ cho một mối lửa đốt mớ tạp chí và báo này, tôi không tin Bạch Cung của anh chịu được lửa!"

Sau đó, anh chỉ đứng ở cửa phòng gọi tên cô, không dám mở cửa bước vào nữa. Gọi mấy tiếng, nói mấy câu mát mẻ rồi bỏ đi. Căn phòng này cuối cùng cũng hoàn toàn thuộc về cô, không ai vào

được. Người làm vườn của Bạch Cung đưa côm, chỉ có thể im lìm mở cửa, để lại côm canh, rồi lẳng lẽ đóng cửa rời khỏi. Cô ra lệnh, trước khi hẳn ta mở cửa, phải tắt hết đèn bên ngoài phòng. Cô biết bên ngoài căn phòng này là một ngọn đèn chùm pha lê mua từ Paris, rủ xuống ba mét, lấp lánh như ngân hà, cô không tài nào chịu nổi ánh sáng của ngọn đèn đó xói vào phòng mình. Ngọn đèn đó, anh vẫn không gỡ đi. Đó là đèn em năm chỉ định muốn có.

Vải rèm cửa sổ căn phòng này do cô đích thân đi chọn. Đen tuyền, chất vải dày nặng, có thể chặn hoàn toàn nguồn sáng. Một lớp không đủ, cô đặt tổng cộng ba lớp, thuê thợ làm tấm rèm ba lớp trước cửa sổ, bảo đảm không có bất cứ ánh sáng nào xuyên vào được. Cô nghe nói ở ngôi làng nhỏ vùng biên thù gần vòng cực, mùa đông có đêm dài, ngày không chút ánh nắng. Chính là cô muốn tạo ra đêm đen vĩnh hằng trong căn phòng này, không cho phép bất cứ ban ngày nào vào đây.

Giữa cô và thế giới bên ngoài, trước tiên có cửa sổ nhập khẩu từ Đức đóng kín ngăn cách âm thanh, rồi lại có rèm cửa màu đen ba lớp dày nặng che kín tất cả nguồn sáng, ánh nắng ánh trăng tiếng gió đều không tìm thấy khe hở chui vào. Những rèm cửa sổ này sau khi lắp lên, chưa bao giờ được tháo xuống giặt. Đôi khi không chắc lắm mình có còn sống không, cô bèn vùi mặt vào tấm rèm màu đen, nín thở rồi hít sâu. Rất nhanh, mặt bụi và bụi hăm ở đậu trên rèm chui vào cơ thể cô, gây dị ứng, cô bắt đầu hắt xì dữ dội. Hắt xì hắt xì hắt xì hắt xì hắt xì, ít nhất năm lần. Hắt xì năm lần xong, cô liền chắc chắn mình vẫn chưa chết. Hắt xì khiến cô nhớ tới em năm. Em năm sáng sớm thức dậy, cứ hắt xì mãi, hắt xì liên tục, mỗi ngày ít nhất mười lần.

Một cách xác nhận mình vẫn chưa chết khác là gọi điện thoại. Cô thường gọi điện trò chuyện với các chị, chị cả vẫn ở nhà máy may chứ? Chị hai, chị ba đều ở Đài Bắc, nói sẽ đến Bạch Cung thăm em cơ mà? Sao mãi vẫn chưa đến? Cô có một máy điện thoại, tha hồ gọi, các chị bạn mấy cũng sẽ nghe.

Hôm nay lúc đưa bữa sáng tới người làm vườn của Bạch Cung hỏi cô, hôm nay cúng rằm tháng Bảy, ông chủ không có nhà, có định xuống tầng cúng không? Cô từ chối bằng sự im lặng.

Rằm tháng Bảy, Quỷ Môn Quan sắp mở rồi. Cô bây giờ không sợ ma, nhưng cô tin có ma. Làm sao đây làm sao đây, ma sắp ra rồi, nhất định phải cúng thôi, bằng không ma sẽ giận đấy! Mẹ đâu? Mẹ đi đâu rồi nhỉ?

Trước khi người làm vườn khép cửa, cô gào to: “Mẹ đâu? Mẹ tôi đâu? Có thấy mẹ tôi không? Rằm tháng Bảy phải cúng, phải hỏi mẹ tôi đấy! Chỉ có mẹ tôi mới biết cúng thế nào!”

Người làm vườn không ngó ngang đến cô, đóng cửa lại. Cô vội vàng lần mò trong bóng tối tìm thấy bàn sách, vặn mở ngọn đèn bàn yếu ớt duy nhất trong phòng, bắt đầu đọc báo.

Trong phòng cô chất đầy báo và tạp chí. Báo chí buộc lại thành chồng, chất thành những ngọn núi nhỏ, cao đến trần nhà. Núi báo và tạp chí choán gần hết căn phòng, chỉ chừa lại lối đi chật hẹp quanh co, cô nằm rạp giữa lối đi này. Cô vào phòng tắm giặt quần áo xong, treo quần áo ướt lên đồng báo phơi khô. Xương gà, cơm canh ăn còn thừa thì vứt trong đồng tạp chí. Báo và tạp chí lên mốc, bốc mùi hôi thối. Tất cả báo đều ra cùng một ngày. Tất cả tạp chí đều là tập san phát hành tuần đó, tháng đó. Mùi thối lan ra bên ngoài, người làm vườn nói ông chủ chỉ thị phải tới quét dọn, bằng không ngay cả tầng dưới cũng ngửi thấy cái mùi từ tầng bốn bay ra, như vậy rất khó giải thích với khách quý đến thăm. Người làm vườn cam đoan sẽ không động đến báo của cô, chỉ quét sạch xương gà và đồ ăn thừa, đặt một cái máy hút ẩm. Máy hút ẩm cần mẫn vận hành suốt một ngày, đến nửa đêm kêu bip bip. Cô đập mạnh cái máy, nhưng nó vẫn không câm miệng, tiếp tục bip bip. Cô mở máy ra, thấy bình nước đã đầy. Đúng lúc nửa đêm đang khát, cô tu hết cả bình nước, rồi đặt bình về chỗ cũ, máy hút ẩm cuối cùng đã câm miệng.

Hôm nay rằm tháng Bảy phải cúng cô hồn, phải tìm được mẹ, chỉ có mẹ biết cúng thế nào, cô trước giờ không biết cách cúng, người làm vườn ở Bạch Cung càng không thể nào biết được. Cô rút một tờ ra khỏi đồng báo bên bàn sách, tiêu đề nổi bật là "*Nghi vấn về việc trưởng nam của đại gia bánh quy hủy hôn...*" Thật ra cô đã đọc ngàn vạn lần rồi, nhưng những năm qua, cô tiếp tục đọc, đọc mãi, luôn cảm thấy mình đã bỏ sót điều gì đó.

Có tiếng khóc của trẻ sơ sinh.

Trong Bạch Cung sao có thể có trẻ sơ sinh. Chắc chắn là ma.

Mẹ!

Chắc chắn là vì hôm nay Bạch Cung không cúng cô hồn nên ma kéo đến.

Làm sao đây? Mẹ đâu mất rồi. Trời ơi. Mẹ biến mất rồi. Cô không nhớ ra mẹ đã đi đâu.

Cô phải mau chóng gọi điện thoại cho các chị.

"Mẹ đâu mất rồi! Mẹ đâu mất rồi! Mẹ đâu mất rồi!"

Tiếng gào của cô vang vọng trong phòng, đánh thức tất cả mặt bụi, chuột, gián, nhện. Những năm qua, bảo lên mốc đã hấp thu hết thảy tiếng gào của cô, cô xáo trộn đồng báo, sẽ có tiếng gào trong quá khứ theo cả đàn gián béo múp rớt ra.

Lúc mới cưới dọn vào đây, căn phòng này có tiếng vọng lớn, hai vợ chồng lăn lộn trên giường, tiếng kêu la vang vọng khắp căn phòng. Họ thường quên đóng cửa sổ, âm thanh tâm hồn vui vẻ thăm ra ngoài qua cửa sổ, vượt qua hàng rào chàm hoa vàng óng và tường bao Bạch Cung, chảy qua ruộng lúa gần đó, bao phủ những con đường làng của vùng đất nhỏ, đánh thức lũ gia súc ngủ say, vọng đến tai em năm. Thi thoảng, khi vui sướng đến đỉnh điểm anh

sẽ gọi tên em năm, lúc đó cô có niềm vui thắng lợi, cố ý không đóng cửa sổ, em năm chắc chắn nghe thấy hết. Căn phòng này sẽ để lộ bí mật, cho nên cô phải phong kín nó, phong kín như bưng.

Hồi đó anh không gọi cả tên lẫn họ cô, mà gọi cô là Tiểu Khiết.

Anh nói, Tiểu Khiết, Bạch Cung xây cho em, là món quà dành cho em. Đây là phòng mới của em, có thích không? Sau này, em muốn gì, anh mua tất tần tật cho em, nói đi, rốt cuộc em muốn gì?

Bấy giờ cô chỉ muốn mỗi một việc.

Cô hy vọng em năm biến mất.

9. Xã trưởng trên tường xương nước tương

T thường hỏi gã, rốt cuộc anh muốn gì? Đầu tiên là khế hỏi, rốt cuộc anh muốn gì, rồi âm lượng dần cao lên, rốt cuộc anh muốn gì, câu hỏi không ngừng lặp lại, rốt cuộc anh muốn gì, chất vấn chuyển thành gào thét, rốt cuộc anh muốn gì. Gào thét cuối cùng cũng phải hạ màn, mỗi lần đều kết thúc bằng tiếng khóc. T khóc, nói tôi xin lỗi.

Gã im lặng đối diện với cuộc gặng hỏi, gã muốn trả lời lắm chứ, nhưng miệng dán bằng keo, cơ thể bị trói. T xé băng keo trên miệng gã, cởi dây trói, nói tôi xin lỗi. Xin lỗi, tôi biết tôi nên đi khám bệnh. Xin lỗi. Có đau không?

Băng keo rất dính, gã cảm thấy đôi môi bị băng keo giạt đi luôn rồi. Miệng mất rồi, tốt quá, không cần trả lời câu hỏi của T nữa. Toàn thân đau ê ẩm, T ôm chặt gã khóc, lại càng nhức nhối. Khóc một hồi, T bắt đầu hôn gã. Gã không thể đáp lại nụ hôn của T, miệng mất rồi, làm sao hôn được? Có mấy lần băng keo dính lên mũi gã, không cách nào thở nổi, lúc gần ngạt thở, T lấy dao rạch băng keo ra. T thật sự là nghệ sĩ, cầm dao sắc cắt băng keo dính

chặt vào da gã, không làm trầy da chảy máu, khéo léo rạch ra đường thở.

T à, tôi về nhà rồi. Tôi biết cậu luôn rất muốn về nhà, về thị trấn nhỏ ven biển Baltic đó, chạy trên bãi cát, ngắm thuyền, đợi tuyết, đợi mùa hè qua, đợi mùa xuân đến, đợi cá cắn câu, đợi chuyến tàu hỏa tiếp theo. Cậu luôn muốn chạy trốn, nhưng rồi cũng về đến ngôi nhà nhỏ ven biển ấy. Trong ngôi nhà nhỏ có cha mẹ, con chó già, em trai em gái, trên bàn bếp lúc nào cũng có cá biển hun khói màu đường cháy, cả hương, cả hồi, cá chình, cá thu, cá nhám gai, cá trích Kiel. Cậu vừa ngửi thấy mùi cá liền nhớ tới biển Baltic. Cá chính là tuổi thơ của cậu, tuổi trẻ của cậu, cậu hay phàn nàn, ở Berlin không mua được cá biển ngon như thế.

Trước khi ra tù, có người bạn tù hỏi gã, sau khi ra ngoài sẽ đi đâu?

Ở Berlin gã tứ cố vô thân, không đất cắm dùi, chỉ có thể tạm ghé trung tâm lưu trú cho người mới ra tù thôi, nhưng gã phải về nhà một chuyến trước đã. Bạn tù hỏi, về nhà ư? Nhà mà ở đâu? Trong tù có quả địa cầu, gã đặt ngón tay ở nước Đức, chậm rãi quay quả địa cầu, vẽ nên một quỹ đạo bay sau khi gã ra tù, bằng qua châu Âu, Trung Á, thẳng đến châu Á, mở một tuyến đường bay về nhà, mục tiêu là một hòn đảo. Đường bay vẽ bởi đầu ngón tay đến châu Á, xuyên qua Trung Quốc, tới Thái Bình Dương, song không có đảo để hạ cánh. Không có. Trống trơn. Trên quả địa cầu, không ngờ lại không có Đài Loan. Gã chỉ cho bạn tù xem góc địa cầu chỉ còn lại biển đỏ, tôi đến từ một hòn đảo nhỏ trên vùng biển này, trên đảo có quê hương của tôi. Đảo nhỏ có lẽ quá nhỏ, nhỏ đến nỗi bị quả địa cầu trong nhà tù Berlin này quên mất. Gã nhìn vùng biển xanh lam, liệu trong mấy năm gã vào tù, đảo đã biến mất hoàn toàn chẳng? Phương xa xảy ra một trận động đất lớn, các mảng kiến tạo của Trái đất dịch chuyển rồi ráp lại, gã ở trong thời gian không gian song song là nhà tù này, lại chẳng biết gì cả?

Gã thật sự đã trở về, về đến hòn đảo giữa biển khơi không tồn tại này, quê hương miền Trung hòn đảo không tồn tại này.

Gã rời vườn khế, đi về phía vùng ven hơn của quê hương, muốn đi viếng cha. Nghĩa địa của vùng nằm ở mạn rìa, cách xa khu dân cư, cái chết không tốt không lành không sạch sẽ, có thể làm hỗn loạn trật tự nhân gian, vì thế đẩy ra lề, càng hẻo lánh càng tốt, người sống không thấy mồ mả, có lẽ có thể né tránh cái chết.

Đám tang cha, mẹ không cho gã tham dự. Nhiều

năm trước, cha bị chẩn đoán ung thư gan giai đoạn cuối, đi mấy bệnh viện lớn thăm khám, họ đều nói chỉ còn mấy tháng. Đã vậy, cha bèn từ bỏ hóa trị liệu, không nằm viện, cũng không về nhà, bảo muốn đến ở trong miếu. Mẹ xưa nay kiểm soát nghiêm ngặt hành tung của cha, nhưng cha nói, cũng chỉ còn lại mấy tháng thôi, để tôi đến ở trong miếu đi, mẹ gắt um lên phản đối, cha nói tôi sắp chết rồi, bà để tôi đi đi. Miếu Thiên Hậu trong vùng rất thanh tịnh, không có mấy khách dâng hương, cha hằng ngày theo ông từ ngữ sớm dậy sớm, yên tĩnh dưỡng bệnh, chờ chết.

Kết quả, người cha bị tuyên bố chỉ còn lại mấy tháng, ở trong miếu Thiên Hậu yên tĩnh, đã sống thêm mười năm.

Cuối cùng lúc cha qua đời, thằng con út là gã đang ở Đức. Chị hai gọi điện cho gã: "Hôm qua cha đi rồi. Em về một chuyến đi. Em biết mẹ rồi đấy, tình hình không ổn lắm, mẹ nói nếu em về dự đám tang, người chết tiếp theo chính là mẹ. Thiết nghĩ, đây là đám tang của cha mà, cha nhất định mong em có mặt. Em cứ về nhé, mẹ bên này chị sẽ nghĩ xem giải quyết thế nào. Dù sao cũng phải có con trai bưng linh vị của cha đúng không?"

"Anh đâu? Chẳng phải anh ấy ra tù rồi sao?"

"Ai biết, bảo gì mà phải Đông Sơn tái khởi, theo nhà họ Vương đi làm ăn, không tìm thấy."

Linh đường đứng ở nhà cũ, hôm sau gã từ Đức bay về, về đến đây nhà ở Vĩnh Tĩnh thì đã gần nửa đêm. Chị cả, chị hai, chị ba đều ngồi ở bàn tròn, xếp hoa sen giấy. Chị ba thấy gã bèn nói: “May mà em về muộn thế này, mẹ đi ngủ rồi. Mẹ vẫn không biết em sẽ về.”

Linh đường của cha rất đơn giản, toàn bộ theo di nguyện của cha, linh đường càng giản dị càng tốt, nghi lễ không cần cầu kỳ, khỏi phải đốt gì cho cha cả, chỉ vái lạy, hỏa táng là được. Người cha trung niên trong di ảnh có nụ cười rất nhạt, mày rậm mắt sáng, ngũ quan đẹp đẽ, trên mặt có vài nếp nhăn. Cha cả đời giữ nhiều bí mật, đều kín như bưng, trong tấm di ảnh này, vẻ mặt bình thản. Người chết vẻ mặt bình thản, người sống lại che che giấu giấu, con gái con trai trước linh đường thấy đều có tính toán riêng, ai nấy trong lòng mang ý đồ xấu. Di thể của cha còn chưa nhập liệm, phải chờ giờ tốt, tạm thời bảo quản trong hòm lạnh. Tầng trên hòm lạnh trong suốt, cha mặc áo liệm, lẳng lẽ nằm bên trong. Gã đặt tay lên phía trên hòm lạnh, nói: “Cha ơi, là con đây.” Vẻ mặt khi chết của cha khớp với tấm di ảnh, nếp nhăn giãn ra, màu tóc đen nhánh.

Ban đêm phải có người túc trực bên linh cữu, gã xung phong, dù sao cơ thể gã vẫn tưởng rằng hiện đang là giờ bên Đức, nên lúc này chẳng buồn ngủ chút nào, mọi người đi ngủ đi, để em trông cho.

Vĩnh Tĩnh ban đêm thật sự yên tĩnh. Có chút điều hiu mùa thu, gió lạnh mang theo vài tiếng côn trùng kêu lác đác. Lâu lắm rồi gã chưa gặp các chị kia mà? Sao mọi người xa lạ thế này, không tiếp xúc cơ thể, không ôm ấp, ánh mắt lảng tránh, không khóc không cười. Mọi người chỉ liên tục bưng đồ ra cho gã ăn, “Em ăn nhiều vào, sao sang Đức lại gầy đi rồi?”

Cửa chính mở toang, linh đường thấp đèn, phía sau lư hương có một chiếc máy phát mini, đang phát rì rầm tiếng tụng kinh “Nam mô A di đà Phật”. Gã một mình ngồi trước linh đường, xếp hoa sen giấy, ăn mì tôm. Chị dặn dò, phải để ý mèo chó, ở quê còn rất nhiều mèo hoang chó hoang, theo tục lệ không được để chúng lại gần linh đường. Gã mở mắt đóng tai, nhìn kỹ xem chỗ tối có chó mèo không,

bấy giờ mới nhận ra, con đường trước dãy nhà cũ, trong quãng thời gian gã đi xa đã mở rộng thành đường lớn, trải nhựa bằng phẳng, được ánh đèn linh đường chiếu rọi, lấp lánh ánh sáng mới mẻ.

Hôm sau người thức dậy đầu tiên là mẹ. Mẹ thấy thằng út là gã, chỉ hỏi: “Anh mày đâu? Vẫn ở đại lục à? Cha chết rồi, phải có con trai bưng linh vị. Mày có về cũng vô dụng thôi. Mày không được coi là con trai đâu.”

Hôm đó xảy ra rất nhiều chuyện. Mẹ đuổi gã đi, lật đổ tất cả di nguyện của cha, tang lễ phải trọng thể, không cho hỏa táng, chỉ được thổ táng. Mẹ buộc gã đi, chửi gã “Đồ lông bông lêu lổng”, “Đồ phá gia chi tử”, “Đồ báo nhà”. Trước khi gã đi, nhân viên mai táng đang chuẩn bị đặt di thể cha vào quan tài. Mẹ chê quan tài sơ sài, khẳng khẳng đòi chọn giờ khác nhập liệm. Nhà họ Trần tuy hiện giờ không giàu có gì nhưng không phải không mua nổi quan tài tốt, mẹ muốn đích thân đi chọn một cỗ tốt. Chị cả nói, đó là quan tài lúc sinh thời cha sang tiệm quan tài sát vách đặt làm, gỗ rẻ, kiểu dáng giản dị, cha nói dù sao cũng sẽ hỏa thiêu, để thiêu là được.

Trước khi gã rời đi, mẹ đang gào thét, ôm di thể cha khóc rống, miệng tuôn một tràng dài tụng kinh niệm chú, không cho di thể cha nhập quan.

Bỏ lỡ đám tang cha, về đến Đức không bao lâu gã đã vào tù, chưa từng cụng tể mộ cha. Gã biết cha an táng ở đâu, đã về rồi lại đúng rằm tháng Bảy, thì đi viếng mộ cha thôi.

Đi một hồi, gã lạc đường, không tìm thấy đường dẫn đến nghĩa địa. Những con đường nhỏ ở quê hoàn toàn không giống như gã nhớ. Đường làng trong ký ức của gã là đường đất lổn nhổn đá sỏi, giờ đây đều đã trải nhựa. Gã nhớ, ra khỏi vườn khế ngang qua xưởng nước tương, rẽ ngoặt rồi đi thẳng sẽ thấy nghĩa địa mà. Chắc chắn vì trời nóng quá, gã cảm thấy đầu óc cần hạ nhiệt, không thể dựa vào trí nhớ dẫn đường. Lòng vòng rất lâu, cuối cùng cũng tìm thấy xưởng nước tương, nhưng nay đã là nhà xưởng bỏ hoang, mái

tôn biến mất, cỏ dại um tùm. Hồi nhỏ, gã dựa vào khứu giác là có thể tìm thấy xưởng nước tương, chỉ cần ngửi thấy mùi mằn mặn chua chua là biết xưởng nước tương ở gần đó. Gần chung cư của gã ở Berlin lúc trước có một nhà máy kẹo, mỗi lần mở cửa sổ sẽ ngửi thấy mùi ngọt. Hôm giết T, gã mở cửa sổ chung cư, hương mật ong thơm nức lập tức phả vào, à, hôm nay nhà máy làm kẹo mật ong, trên người gã bê bết máu, máu của T, máu của chính gã, đau quá, muốn ngủ một giấc quá, mùi mật ong khiến gã nhớ đến mùa xuân tươi đẹp, trăm hoa đua nở, bầy ong vo ve. Gã ngửi mùi mật ong, nằm trên sàn nhà lạnh băng, rơi vào giấc ngủ sâu. Trước khi giết T, gã đã lâu lắm không ngủ. Cuối cùng cũng ngủ được rồi, giấc ngủ sâu không mộng mị, gần như chết.

Khứu giác là cách gã phân biệt phương hướng của quê nhà, vườn khế có mùi thơm quả chín, Thành Cước Ma có mùi đốt hương, nghĩa địa có mùi tro tiền vàng mã, xưởng nước tương có mùi ngọt thuần khiết của đậu đen lên men. Hiện giờ xưởng nước tương bỏ hoang, tường bao có hình vẽ loang lổ và một đồng áp phích, tờ rơi quảng cáo. Gã xem kỹ, tường bao vốn bị xã trưởng nhiệm kỳ nào đó coi như tấm vải vẽ tranh tuyên truyền chính trị, nét bút vụng về, sắc thái khoa trương vẽ ra phong cảnh nhà nông được mùa, thóc mẩy hoa thắm, nông dân tươi cười mừng một năm tốt đẹp. Tâm điểm của hình vẽ trên tường bao là chân dung xã trưởng đương thời, mái đầu tròn trịa, nhe hàm răng trắng muốt, biểu ngữ bên cạnh viết: "Vinh Tĩch phát triển đại phồn vinh, bội thu cả nhà mừng sum họp, xã trưởng Trần Thiên Nhất và Quý Vương Tân kính tặng."

Anh trai.

Xã trưởng Trần Thiên Nhất chính là anh trai gã. Đứa thứ sáu trong nhà họ Trần, đứa con trai cuối cùng cũng chào đời sau khi liên tiếp đẻ năm đứa con gái.

Đó đúng là khuôn mặt của anh gã, vầng trán đầy đặn, mày rậm mắt to tóc xoăn, giống mẹ. Hình vẽ bị gió mưa tàn phá, mảng màu bong tróc, cả cái miệng của anh gã đã biến mất. Đến gần xem, trên

chân dung anh gã có nhiều bút tích chửi bới: “Đ.m mày, tham ô, hủ bại, xuống địa ngục, trả tiền”, nhiều tờ quảng cáo, áp phích tranh cử choán hết mặt tường, che đi hình vẽ vốn có. Gã đọc một lượt tất cả quảng cáo: gieo quẻ hỏi việc, Tế Công xem bói, thu mua xe cũ, cho vay mua ô tô, bọc lại xô pha, xả hàng nhà máy, chuỗi cửa hàng ổi, chuyên xử lý ly hôn, bắt gian, mai mối chuyên nghiệp, nâng ngực không phẫu thuật, bảo trì tháp nước, dọn bể phốt, đòi nợ chuyên nghiệp, đứng tên đầu tư, cô dâu ngoại quốc, tin Thượng Đế được sống lâu, còn có áp phích tranh cử của nhiều nghị sĩ, đại biểu, chủ tịch huyện, tầng tầng lớp lớp chồng chất, áp phích cũ tróc xuống, áp phích mới lại dán lên, cả mặt tường vô cùng náo nhiệt.

Những tờ quảng cáo này chính là quê hương của gã. Kẻ lừa đảo, ngân hàng ngầm, xã hội đen, mai mối, tham chính, tham ô, cuộc đời gặp vấn đề nào khó giải quyết thì đến mặt tường này tìm, dưới mỗi mẫu quảng cáo đều có số điện thoại, gọi rồi cuộc đời sẽ có lời giải đáp.

“Này cậu.”

Một chiếc xe tải nhẹ dừng ở ven đường, tài xế thò đầu ra, gọi gã.

“Này, là cậu à? Trần Thiên Hoành?”

Tài xế xuống xe, đi về phía gã.

Là Thuyền Con.

Thuyền Con, Thuyền Con làm gã say sòng, bạn cùng lớp cấp hai của gã, cậu trai thứ hai ở quê nhà mà gã từng yêu, sau Quân Đùi Đỏ.

10. Cảm ơn Paris

Điện thoại lại reo.

Thục Mỹ từ sàn nhà đá mài bò dậy, nghĩ bụng hẳn lại là em tư. Mấy tháng trước, chị đọc tin tức trên mạng, biết cả nhà Bạch Cung đi châu Âu nghỉ mát. Họ mặc đồ gì ra sân bay, ngồi máy bay nào, ở khách sạn nào, chạy xe gì, phóng viên mọi ra hết thấy trang phục trên người họ, viết rõ nhãn hiệu và giá cả, “Đại gia bánh quy dặt con đi châu Âu hưởng lạc, dâu trưởng không xuất hiện bên cạnh con trai trưởng, chỉ thấy cô bồ người mẫu mới”. Phóng viên vẽ một sơ đồ gia phả, bà cả người Đài Loan, bà hai người Bắc Kinh của ông trùm đều từng cầm cùng một mẫu túi xách hàng hiệu Paris đặt làm riêng, người vợ con trai trưởng nhiều năm nay chẳng thấy lộ diện, cô bồ mới là người mẫu hai mươi tuổi vừa ra mắt, con trai thứ nhiều lần dính hôn, lần nào cũng là mấy em chân dài bốc lửa. Trên bài đăng có một tấm hình dâu trưởng, nét mặt buồn rầu đau khổ.

Dâu trưởng nhà họ chính là em tư, tấm hình đó là ảnh chụp nhiều năm trước, trong đám tang của em năm, phóng viên chụp từ xa, thật ra hiện giờ em tư trông thế nào, người chị cả là chị cũng không rõ. Chị mua hoa quả, đến bấm chuông điện Bạch Cung. Cổng Bạch Cung lắp mấy chiếc camera giám sát, chuông điện không có hồi âm, nhưng chị biết có người đang nhìn mình. Đột nhiên, người làm vườn từ cửa nhỏ bên tường bao Bạch Cung đi ra, đứng xa xa ra hiệu cho chị vào qua lối cửa nhỏ.

Thục Mỹ sai bước đi tới: “Yên tâm, chị không ngốc thế đâu, chị biết họ không có nhà, đi châu Âu cả rồi. Trên mạng có đưa tin mà.”

Người làm vườn cau mày: “Chị thế này tôi rất khó làm việc, họ về, có khi sẽ kiểm tra bằng ghi hình camera giám sát, chị làm vậy khiến tôi nhọc lắm, còn phải tốn thời gian xử lý bằng ghi hình. Mau vào đi, đừng để người ta nhìn thấy.”

Người làm vườn dẫn chị vào từ cửa nhỏ, băng qua vườn hoa, đi vào Bạch Cung. Thục Mỹ đứng trước cửa phòng em tư, gõ cửa: “Tổ Khiết, là chị, chị cả đây. Chị đến thăm em.”

Tố Khiết không mở cửa, từ trong phòng gọi vào di động của Thục Mỹ, còn chưa kết nối đã bắt đầu gào: “Chị điên rồi hả? Đã bảo chị tuyệt đối đừng vào đây cơ mà? Trong này buồn nôn lắm! Bẩn lắm! Anh ta sẽ giết chị mất! Anh ta việc gì cũng làm ra được!”

Tiếng hét của Tố Khiết bị lọc qua cửa phòng, truyền đến tai Thục Mỹ, giống như tiếng sấm ầm ì phương xa. Thục Mỹ nghĩ, nếu thật sự có sấm rền thì tốt quá, lâu lắm rồi trời không mưa, không khí cứ xám xịt, ngửi có mùi khét thoang thoảng. Thục Mỹ lại gõ cửa: “Yên tâm đi, chị cả không ngốc thế đâu, chị cả biết họ không có nhà. Em mở cửa được không? Chị mang hoa quả đến, đủ đủ mà em thích ăn đấy. Chị em mình cùng ăn, được không em?”

Tố Khiết không đời nào mở cửa, chỉ liên tục gọi vào di động của Thục Mỹ, giục chị đi mau: “Chị mau đi đi, còn không đi sẽ không kịp mất! Người chết của nhà ta còn chưa đủ nhiều sao?”

Thục Mỹ đứng trước căn phòng ngủ ở Bạch Cung, điện thoại trong tay cứ reo mãi, sau cửa không ngớt vọng ra tiếng gào của Tố Khiết. Thục Mỹ vẫn không bắt máy, mặc cho nó reo.

Hôm nay là rằm tháng Bảy, Tố Khiết gọi điện gào “Mẹ đâu mất rồi”, đã mấy năm trời không nghe Tố Khiết nhắc đến mẹ, hôm nay làm sao vậy. Giờ điện thoại lại reo, chị tìm thấy điện thoại trong đồng vải vụn bên cạnh máy may, số gọi đến hiển thị không phải em tư, mà là Paris.

Chị vội bắt máy: “Chào bà chủ, hôm nay không bận cúng, rảnh rồi gọi điện cho tôi à?”

“Thục Mỹ! Cô mau tới đây đi! Xảy ra tai nạn rồi! Ông xã cô lật xe trên đường, sữa, khắp nơi lênh láng sữa! Ôi chao! Cô mau tới đây đi!”

Chị hoàn toàn không kinh hoàng, bình tĩnh hỏi địa điểm, nói sẽ tới nhanh nhất có thể. Sao lại gây họa rồi, mấy năm nay chồng chị gây

họa khắp nơi, thực tình là chẳng có chuyện lớn gì làm chị khiếp sợ được nữa. Chị nghe giọng điệu Paris trong điện thoại là biết, xe tải bị lật, nhưng người chưa chết. Hôm nay nóng thật, chị quyết định cứ từ từ. Dù sao cũng có Paris ở đó.

Soi gương, thay áo, mái tóc uốn nhuộm nửa năm trước, gợn sóng lơ, màu tóc phai, mặt khắc khổ, mí mắt sụp, nếp nhăn sâu, chị luôn cảm thấy trên mặt ngày ngày đêm đêm đều đang động đất, mới nứt ra những vết nông sâu như này. Tóc quả thực phải nhuộm lại uốn lại rồi, nhưng gần đây làm gì có tiền đến chỗ Paris.

Vùng đất nhỏ chỉ có ba tiệm làm đầu, tiệm lâu đời nhất không có tên, trên tấm ván gỗ mốc meo bên ngoài đề "Cắt tóc", buổi tối ván gỗ lật lại thì biến thành "Gà giòn rắc muối", bà chủ mười mấy năm chưa hề thay chảo dầu, gà rán ra thường có sợi tóc, dân địa phương gọi đùa là "Gà rán tóc". Tiệm thứ hai tên "Bốn chị em", trong nhà để toàn con gái giống nhà Thục Mỹ, tất cả đều làm tóc, bốn cô chung một ông bố, song lại có bốn bà mẹ khác nhau, ông bố chọn bốn người đàn bà là muốn sinh con trai, nhưng chẳng lần nào thành công, đứa thứ tư vừa lọt lòng liền tức đến nổi phát bệnh tim mà chết. Bốn chị em cắt tóc uốn tóc đều qua loa tùy tiện, gặp "ngày tốt" âm lịch thì đóng cửa, bốn chị em bận đi đám tang nhảy điệu dẫn vong, hôm cha động quan cũng do chị em họ phụ trách mở đường, đưa vong hồn cha thuận lợi lên núi tiên. Tiệm thứ ba tên "Studio tóc Paris", được các bà các cô trong xã ưa thích nhất, trên tường trong tiệm dán mấy tờ áp phích tháp Eiffel, thợ làm tóc là hai mẹ con đến từ Đài Bắc, không biết nói tiếng Đài, nghe nói từng theo tour du lịch đi Paris ba ngày hai đêm. Bà chủ da mặt trắng sáng, lông mi dài, mũi thẳng, đi nhẹ như mèo. Gặp bà chủ Paris, Thục Mỹ liền hiểu vì sao có người nói người nông thôn "quê một cục", trên mặt Paris đến từ thành phố không có khói bụi, mịn màng trơn láng. Đầu giống như chị mặt mày nhớp nháp, ảm đạm tối tăm, rửa mặt thì ra cả chậu nước bẩn. Chị đoán nước tắm của bà chủ Paris nhất định sạch sẽ trong veo. Cô con gái Paris cũng xinh đẹp, lặng lẽ ở cạnh giúp gội đầu, quét tóc, không nói chuyện, nghe kể trước đây học trường cấp ba nữ sinh nổi tiếng ở Đài Bắc, học riết bị bệnh trầm

cảm, nghỉ học theo mẹ về quê. Bà chủ Paris nói: “Con gái khỏe lại, chúng tôi sẽ về Đài Bắc.”

“Studio tóc Paris” thật ra chỉ biết uốn một kiểu tóc gọn sóng, nhưng cạnh gương là một tấm ảnh hai mẹ con chụp trước tháp Eiffel Paris, ở quê nào ai đã từng ra nước ngoài? Nào ai có hộ chiếu chứ? Paris là tưởng tượng tuyệt đỉnh của vùng đất nhỏ về châu Âu, đến tiệm làm đầu này uốn quả đầu gọn sóng, liền cảm thấy mình rất Pháp rất Tây. Mọi người tới Paris uốn đi uốn lại cùng một kiểu, ra chợ kêu từng bà nội trợ quay gáy về phía mình, sẽ phát hiện mỗi mái đầu nhìn từ sau trông đều giống nhau, nếp xoắn như nhau, chia lọn như nhau, đều Paris. Có lần bà chủ Paris hỏi chị: “Thục Mỹ, nghe nói em trai út của cô ở châu Âu hả? Có phải ở Paris không? Giỏi ghê nhỉ. Ôi, Paris đẹp long lanh thật ấy, cô xem cô xem, chiếc áo này tôi mua ở Paris đấy, đẹp không nào?” Thục Mỹ đáp: “Em tôi ở Berlin.”

“Berlin? Là đâu thế? Sao chưa từng nghe? Thục Mỹ đã đi chưa?” Chị lắc đầu: “Tôi cũng muốn đi lắm.” Năm mười lăm tuổi chị rời nhà đi Sa Lộc Đài Trung làm công nhân, những tưởng mình có thể chạy thật xa thật xa, kết quả cuối cùng chẳng đi được đâu, vẫn về lại chốn này. Chị ngưỡng mộ bà chủ từng đi Paris, cho dù chị rõ ràng từng thấy chiếc áo mua ở Paris của cô ta ở sạp hàng chợ chiều thị trấn bên cạnh. Đó là lần đầu tiên chị ngửi thấy mùi quê mùa ở bà chủ Paris.

Mười tám tuổi, chị quen chồng ở nhà máy dệt may tại Sa Lộc. Anh họ Cao, lái xe nâng, thấp bé kiệm lời, phụ trách bốc dỡ quần áo, thường gọi là Tiểu Cao. Xe nâng thật ra không dễ điều khiển, nhưng anh năm xưa là tay thiện nghệ xe nâng trong nhà máy, có thể nhanh chóng xếp những thùng vải lên giá nhà kho. Mỗi lần chị đến kho lấy vải, Tiểu Cao thường ngày không nói chuyện sẽ tới gần chào hỏi: “Thục Mỹ, có muốn đi hóng gió không?”

“Hóng gió” chính là nhân lúc xưởng trưởng không có mặt, tài xế xe nâng đưa nữ công nhân ngồi trên xe nâng, chạy mấy vòng trong kho. Cuộc sống của các nữ công nhân buồn khổ, mười mấy cô gái

trẻ chen chúc trong một căn ký túc xá chật hẹp, mỗi ngày ngồi bên máy may làm việc mười mấy tiếng, mỗi tuần chỉ được nghỉ một ngày, có thể ngồi lên xe nâng đi mấy vòng, sát bên anh tài xế trẻ, đã là sự lãng mạn trong nhà máy rồi. Chị sợ bị xưởng trưởng phát hiện, mãi không chịu nhận lời, không dám ngồi lên xe nâng. Mười lăm tuổi chị đã nghỉ học xa nhà đến Sa Lộc làm việc, năm đó Đài Loan xuất khẩu mạnh, đơn đặt hàng ngành dệt may nhận không xuể, có người bạn học mách chị rằng Sa Lộc gần nhà đang tuyển rất nhiều công nhân nữ, xưởng trưởng căn bản không xem xét trình độ học vấn, bao ở, cứ chịu khó sẽ được tuyển dụng. Chị ghét học hành, đầu óc củ đậu mà, ngày ngày ở nhà nghe mẹ than nghèo liền muốn ra ngoài kiếm tiền. Hơn nữa, chị thật sự không thể tiếp tục nán lại trong nhà nữa, sau sự việc đó, sau sự việc mà cha không biết đó, sau sự việc mà toàn thể giới đều không biết đó, chị chỉ muốn chạy trốn. Mẹ không cho chị đi, chị không hiểu, chị muốn đi kiếm tiền, nhất định sẽ đem tiền về nhà, gia đình bớt một miệng ăn, bớt một phần học phí cần đóng chẳng phải rất tốt sao? Mẹ tát chị một bạt tai, khẳng khẳng không cho chị đi. Thật ra không phải mẹ phản đối chị ra ngoài làm việc, mà là mẹ ghét chị, nên việc gì cũng phải phản đối. Đương nhiên chị biết mẹ ghét mình là vì sự việc đó. Cô bạn cùng lớp đã bỏ học đi làm mấy tháng, từ Đài Trung xúng xính quần áo mới trở về, toàn thân lấp lánh tỏa sáng, len lén rủ tai chị, trong nhà máy có rất nhiều trai. Hôm sau, chị theo bạn đi Sa Lộc, vào nhà máy may làm việc.

Chị quả tình chưa từng nghe nói đến Sa Lộc, chị ngồi tàu hỏa rồi chuyển xe buýt đến đó, dọc đường nhìn thấy rất nhiều nhà máy, chứng tỏ dễ tìm việc, có tiền kiếm. Cô gái nhà quê là chị chưa bao giờ thấy nhiều xe và nhiều người như thế. Sa Lộc đương nhiên tốt hơn quê nhà, có tiền kiếm, có chợ đêm, có một trường đại học, có khói bụi của thành phố phồn hoa, chị cuối cùng không cần ngày ngày đối mặt với mẹ. Chị vào ở ký túc xá dành cho công nhân nữ, hơn chục cô gái, đều mười mấy tuổi, nhà đều nghèo, bỏ học đến đây học may.

Chị lĩnh lương tháng đầu tiên, phấn khởi bắt vội xe về nhà đưa mẹ, mẹ nhận tiền, chẳng buồn nhìn chị, đếm tiền, cau mày, không nói không rằng, ý là chê ít. Sau đó chị ít về nhà, hằng tháng ngoan ngoãn gửi tiền về, Chủ nhật chỉ ru rú trong ký túc xá khóc, nghe đài phát thanh. Các em gái từ quê viết thư gửi chị, kể những chuyện vụn vặt ở nhà, em trai út lúc nào cũng vẽ lên thư, viết: "Chị cả mau về nha." Em trai út từ nhỏ nét chữ đã chân phương, theo các chị học viết chữ từ rất sớm, rất thích đọc sách, thảo nào lớn lên trở thành nhà văn. Tuy những cuốn sách em trai út viết sau này, chị đều đọc không hiểu, nhưng cuốn nào chị cũng mua. Chị chạy xe máy đến hiệu sách ở thị trấn bên cạnh, hỏi thăm nhân viên tên sách, lúc thanh toán nói với họ: "Đây là sách em trai tôi viết đấy. Nhờ các vị giúp quảng cáo nhé, xin cảm ơn."

Sau khi gặp được Tiểu Cao ở nhà máy may Sa Lộc, cuộc sống bình thường, hằng ngày cứ 10 giờ tối Tiểu Cao sẽ mang bữa ăn khuya đến ký túc xá công nhân nữ tìm chị, các nữ công nhân khác vừa trông thấy Tiểu Cao liền gọi toáng lên: "Thục Mỹ có người tìm!" Hai người ngồi trên hành lang ngoài ký túc xá ăn gà giòn rắc muối, ngắm bầu trời Sa Lộc, ngoài ký túc xá liên tục có xe ben rầm rập chạy qua, cuốn bụi đất mù trời, được bụi đất che chắn, chị mới dám ngẩng đầu giương mắt nhìn Tiểu Cao, mũi nhỏ mắt nhỏ thân hình nhỏ, da đen sạm, giỏi chạy xe, ban ngày lái xe nâng trong nhà máy, ban đêm thường nhận việc thời vụ lái xe tải, chở xi măng chở dựa hầu chở bắp cải, gần như không nói chuyện, khiến chị nhớ đến cha.

Có lần, một cái giá trong kho vải nhà máy đột nhiên gãy sập, xô đổ các giá khác theo hiệu ứng domino, hàng hóa nặng mấy tấn trút xuống, chất thành một ngọn núi nhỏ đầy bụi, xô sập bức tường tồn của nhà xưởng. Đúng lúc là giờ cao điểm xuất hàng, cánh tài xế xe nâng đều đang làm việc trong kho, bị chôn cả trong đồng hàng. Chị và toàn thể công nhân tất bật gạt hàng ra, tìm kiếm các tài xế xe nâng. Chị nhớ rất rõ, container hàng chuẩn bị xuất khẩu lần đó là áo Polo màu đỏ, tất cả công nhân nữ đều bỏ lại công việc đang làm, lao vào đồng vải đỏ, hô hoán mau cứu người. Chị luôn tay đào bới xuống dưới, cuối cùng cũng mò thấy một cơ thể âm ỉ, chị vận hết

sức lực tóm lấy cơ thể đó, nhưng không kéo ra được, chị gạt mở vải đỏ, nhìn kỹ mới nhận thấy cả cái đầu người đã bị đè bẹp. Thành linh, một cái đầu khác ló ra từ lối thoát màu đỏ mà chị đào ra, là Tiểu Cao, anh thấy chị bèn cười toe. Chị lại nhìn cái đầu bị bẹp kia lần nữa, chị biết cái đầu đó có ba đứa con, vợ là nữ công nhân may giống chị, ngồi đối diện chị. Chị ôm cái đầu gào khóc nức nở, Tiểu Cao bò ra khỏi đồng vải đỏ, không hề bị thương, ngồi cạnh chị, chờ chị nín khóc mới nói: “Thục Mỹ, có muốn đi hóng gió không?”

Hôm sau, chị quay lại nhà xưởng làm việc, vải đỏ đã chẳng thấy đâu nữa, bức tường tôn của nhà máy đã sửa xong trong đêm. Đối diện chị là một nữ công nhân mới, vừa ngồi xuống đã cầm cúi may, xưởng trưởng hô to, phải gấp rút xuất hàng, không ai được làm biếng! Chị hỏi đồng nghiệp, nữ công nhân ngồi đối diện chị lúc trước, vợ của cái đầu đó, đi đâu rồi? Mọi người đều không nói chuyện, cũng bảo chị đừng nói chuyện.

Mấy tháng sau, chị dính bầu. Xưởng trưởng vừa hay tin, ngay hôm đó đã đến ký túc xá, bảo chị cuốn gói. Chị quả thực không còn chỗ nào để đi, đành về nhà. Mẹ chửi: “Bảo là ra ngoài kiếm tiền cơ mà, té ra là đi đú đờn, đú đờn đến ểnh cả bụng ra.” Ở vùng đất nhỏ, chưa cưới mà đẻ là vụ bê bối lớn, vừa hay căn sát vách trong dãy nhà đang cho thuê, cha bỏ tiền ra thuê làm nhà tân hôn, đám cưới gấp gáp, của hồi môn ít ỏi. Chị xa nhà đi làm ba năm, vốn lên kế hoạch dành dụm một khoản tiền để an cư ở nội thành Đài Trung, chị không muốn làm công nhân may cả đời, muốn mở một cửa tiệm, bán quần áo đẹp. Nhưng quanh quẩn một vòng, mơ giấc mộng thành phố, chị lại vòng về dãy nhà phố ở quê, căn nhà từng cố hết sức để chạy trốn chỉ cách chị một bức tường.

Chồng chị nghỉ việc lái xe nâng ở Sa Lộc, theo chị về vùng đất nhỏ này, làm việc vặt ở công trường gần đó. Sau khi cưới chị mới biết anh chồng trầm lặng mê bài bạc, bài tứ sắc, mạt chược, cá độ chẳng chữa món nào. Mang thai chín tháng, tiền tích góp nhiều năm của chị không còn lại một xu, chị về nhà mẹ ở kể bên vay tiền, rõ ràng chỉ cách vài bước chân mà bước nào bước nấy gian nan, vừa

mở miệng đã chuốc lấy nhục nhã. Mẹ lấy ra một xấp tiền mặt, há miệng bắn gươm đao: “Mười lăm tuổi đã chạy ra ngoài kiếm tiền, kiếm đến giờ vẫn tới vay tiền tao. Cả thế giới chỉ có con ngốc như mày không biết nó đánh bạc sau miếu thổ địa.” Chị về nhà giấu kỹ tiền, rồi cầm dao phay xông vào miếu thổ địa, lật bàn, lôi kéo, dao phay chém trúng mấy người khuyên can, người đứng xem, tượng ông địa, chỉ không chém trúng chồng. Chồng chuồn ra khỏi miếu thổ địa, chạy vào ruộng lúa, chị cầm dao đuổi bén gót, cảnh sát tuyết còi bíp bíp ở phía sau, chị chạy qua ruộng lúa, ruộng cúc, ruộng rau muống, nước ối bỗng vỡ, trước khi xe cứu thương đến, chị đã đẻ trong ruộng rau muống. Chị nhớ đêm ấy trong ruộng ếch ôm ộp kêu vang, cùng hòa âm với tiếng la hét khi sinh nở của chị, đêm hè ánh trăng trong trẻo, chị nhìn rõ từng khuôn mặt xúm lại xem, chỉ không thấy cha của con gái đâu cả. Ruộng rau muống đó giờ đã biến mất, trở thành Bạch Cung tráng lệ. Lúc đó chị rõ ràng càng chạy càng nhanh, gần đuổi kịp rồi, chỉ còn một bước thôi, sắp chém trúng rồi. Hai ngày sau chị xuất viện về nhà ở cũ, không ngoài dự liệu, số tiền mặt mẹ cho chị vay đã bay biến.

Dao phay chém không chết, xà phòng đầu độc không chết, chị biết hôm nay xe tải lật, chồng chắc chắn cũng không chết được.

Chị biết gần đây chồng thường ở lại tiệm Paris. Mấy năm nay lão làm tài xế siêu thị, chở hàng chở rau chở cá. Hội chị em bạn dì đến mặt báo, nói thấy trên xe tải của lão có phụ nữ, không nhìn rõ mặt, cũng không kịp chụp ảnh, xúi chị đi thuê thám tử tư, kiện chết con mụ dê tiện đó. Chị cười như mếu, hứa theo chửi đồ lăng lơ đồ đĩ thối, nhưng chẳng mảy may muốn biết đối phương là ai, không ngờ lại có người đàn bà khờ khạo bằng lòng đón nhận chồng chị, chị cảm kích khôn xiết, chắc chắn là Thiên Hậu hiển linh. Có lần, chị gọi đầu ở Paris, buồn tiểu đi nhờ phòng vệ sinh, vừa ngồi xuống bồn cầu đã nhìn thấy áo Polo của chồng treo trên cửa phòng. Chiếc áo Polo ấy là đồng phục của nhà máy may Sa Lộc, đã mặc ba mươi mấy năm, trên đó còn in tên xưởng may nay đã đóng cửa. Chị vốn chỉ buồn tiểu, vừa thấy chiếc áo Polo ấy, bỗng dưng buồn ị, cơ thể thả lỏng, bài tiết mạnh mẽ, loáng cái chị cảm thấy nhẹ cả người. Chị

tung tăng đi về chỗ ngồi, vừa gọi đầu vừa phì cười. Bà chủ Paris hỏi chị: “Chuyện gì mà vui thế?” Chị cười đáp: “Cô đấy, đều nhờ cô đấy, khéo gọi đầu thế này, đã đi Paris đúng là có khác, dễ chịu quá.” Thật ra, trước khi vào phòng vệ sinh ở tiệm Paris, chị đã táo bón cả tuần.

Chị quyết định không thay đồ, không ra ngoài nữa. Trời nóng nực thế này, chị vừa nghĩ đến mặt đất lênh láng sữa, miệng chọt lợm mùi chua loét. Có Paris ở đó là được, Paris từng đi Paris, còn chị chưa đi Paris bao giờ. Giao cho Paris, cảm ơn Paris.

11. Đến đây đến đây đến đây nào

Thục Lệ muốn viết thư cho em trai út.

Trong chợ chiều ở khu dân cư cũ thuộc Đài Bắc này có một tiệm văn phòng phẩm cổ lỗ sĩ, đèn huỳnh quang trong tiệm thoát mờ thoát tỏ, buôn bán ế ẩm, rất nhiều văn phòng phẩm bày mấy năm trời cũng không bán được, bút bi khô mực, lọ mực cạn queo, bao lì xì đỏ bị nắng chiếu trắng bột, mấy năm trước gấp bão, cả khu dân cư này bị lụt, giấy viết thư ngậm nước lũ, khô rồi vẫn bày lên giá bán. Chủ tiệm là ông bác đến từ Chương Hóa, mười mấy tuổi đã lên Đài Bắc học nghề, hơn năm mươi năm không về quê, người nhà họ hàng chết cả rồi, chẳng có gì hết, một thân một mình chỉ còn lại căn tiệm xập xệ này, ăn ở tại đây luôn, buôn bán kém thì thôi, dù sao cũng không nhập hàng nữa, chờ bán hết toàn bộ tồn kho, ông sẽ bán căn tiệm, về quê làm ruộng. Thục Lệ hay đến đây mua giấy viết thư cho em trai út, giấy viết thư cũ nhăn nheo, kiểu viết dọc, nền trắng ngả vàng sọc đỏ, không có hoa văn, hết sức đơn giản, phơi nắng hè đến giòn tan, thường bị ngòi bút rạch rách. Ông chủ nói với cô, lô hàng này bán hết sẽ về quê. Tuy cô đã mua cả xấp dày giấy viết thư, nhưng trông lượng hàng tích trữ trong tiệm, có lẽ ông chủ cả đời này phải kẹt lại đây mất thôi. “Về nhà” nếu tỏ bày bằng lời nói, thì là một giấc mộng chẳng liên quan đến hiện thực. Người muốn về nhà tự nhiên sẽ về nhà, miệng không cần nói, đầu không cần nghĩ, đôi chân biết dẫn đường, đến nơi không cần tìm chìa khóa

mở cửa, có người chờ, có ngọn đèn, có nước nóng, có giường ấm, trên bàn có bữa tối, cho dù cơm canh đã nguội, cái miệng cần nhai là lò vi sóng, bếp lạnh thoát chốc đỏ lửa. Cô hiểu, bản thân cô cũng thường nói với chồng con: “Ngày mai mẹ về Chương Hóa hai hôm.” Song thật ra cô đến trọ khách sạn giá rẻ ở Đài Bắc, mọi người đều nói trước khi vào phòng khách sạn phải gõ cửa, thế thì ma trong phòng mới tránh đi, cô cũng gõ gõ, khẽ nói: “Tôi về rồi đây.” Trọ hai đêm trong khách sạn âm u, nằm trên giường xem phim người lớn, ngâm bồn thật lâu, gọt lê bóc chuối, đọc cuốn sách dày cộp, viết thư gửi sang Đức, thỉnh thoảng gửi tin nhắn cho chồng: “Chương Hóa nắng chang chang, em đoán Đài Bắc vẫn đang mưa nhỉ.” Nửa đêm vào giấc, cô nghe mưa Đài Bắc ngoài cửa sổ, trong phòng ấm thấp, cô tưởng tượng có ma nằm trên giường, cùng mất ngủ với cô. Gõ cửa không phải đuổi ma, gõ cửa là mời gọi, đến đi ma.

Những sạp hàng ở chợ chiều không nhớ mặt cô, nhưng ông chủ tiệm văn phòng phẩm biết cô cũng là người Chương Hóa, luôn nhớ mặt cô. Cô không biết rằng, ông chủ nhớ mặt cô, vì cô là khách hàng duy nhất đến đó tiêu dùng. Ông chủ mở miệng thường là: “Chào cô Trần! Chào đồng hương Vĩnh Tĩnh! Tôi lại thấy tin tức về nhà họ Vương trên thời sự ti vi, niềm vinh quang của Vĩnh Tĩnh đây, Quý Vương Tân, tài thật chứ! Bán bánh quy đến tầm như vậy. Cô có quen họ không?” Cô lắc đầu, ngập ngừng vài giây, lại gật đầu nói: “Hàng xóm.” Kết quả dẫn đến tràng truy hỏi của ông chủ tiệm: “Ồ! Hàng xóm à, vậy nhà cô cũng là thế gia vọng tộc rồi! Tôi xem ti vi thấy họ xây một tòa Bạch Cung, ánh vàng lấp lánh, nóc nhà cũng màu vàng, còn Bạch Cung hơn cả Bạch Cung nước Mỹ,^[10] cô quen nhà họ chứ? Còn giữ liên lạc không? Đã vào Bạch Cung chưa? Nhà cô cũng rất giàu có nhỉ? Không biết Bạch Cung nhà họ Vương có mở cửa cho tham quan không? Lần sau tôi về Chương Hóa phải đi xem thử mới được.” Mỗi một câu hỏi, cô đều có câu trả lời, song cô không lên tiếng, lặng lẽ chọn giấy viết thư, tìm loại ít nhãn một chút.

Cô đi vào tiệm văn phòng phẩm, ông chủ đang thu dọn đồ cúng rằm tháng Bảy, không bất ngờ, bánh quy của nhà họ Vương là đồ cúng chính. Tiệm văn phòng phẩm đã mấy ngày không có khách ghé, ông chủ thấy cô, nói như xả lũ: “Cô xem, mấy tiệm kia đều cúng bừa bãi cả, rằm tháng Bảy sao có thể lấy lê cúng chứ, lớp trẻ Đài Bắc này à, chả hiểu gì sất, năm ngoái tôi còn thấy nhà bên cạnh lấy khổ qua ra cúng, người lớn không dạy dỗ tử tế, tôi thấy sau này sẽ chẳng còn ai cúng kiếng đâu.” Cô biết cúng cô hồn kiêng kỵ lê, hồi nhỏ ở tam hợp viện, rằm tháng Bảy mẹ mua lê, còn chưa bày lên bàn cúng đã bị bà nội bạt tai. Lời lẽ sắc như dao bần ra từ miệng bà nội, mắng mẹ không hiểu chuyện lại không chịu học, gả vào nhà họ Trần chỉ tổ làm mất mặt, quả trong tiếng Đài nghe giống như gọi ma đến, vậy mà không biết không thể cúng cô hồn. Quả lê xinh xắn rơi xuống đất, Thục Lệ vội nhặt, còn chưa chạm tới quả lê, gò má đã va phải lòng bàn tay bà nội, không được nhặt không được đụng không được ăn. Lòng bàn tay bà nội chi chít vết chai cứng, cọ qua khuôn mặt nhỏ nhắn của cô, đến giờ cô vẫn nhớ cảm giác quệt vào những vết chai ấy. Cô khẽ đọc đi đọc lại “quả lê” bằng tiếng Đài, quả lê quả lê quả lê quả lê, “lê” nghe có vẻ giống “đến”, nhưng chuẩn bị cả bàn đồ cúng thịnh soạn, chẳng phải là bày tiệc mời ma đến ăn sao? Thế nên quả lê không phải chính là lời mời sao? Khi vừa dọn đến chung cư nhỏ ở Đài Bắc, rằm tháng Bảy cô cố ý mua lê cúng, chủ sạp hoa quả dặn cô, lê không thể cúng đâu nhé, cô mỉm cười gật đầu, về nhà bày lê ngay chính giữa mâm cúng, thầm niệm: “Đến đây đến đây đến đây nào, bọn mi đến cả đi.”

Tiệm văn phòng phẩm này bày bán rất nhiều văn phòng phẩm lỗi thời quá hạn, thật sự rất giống hiệu sách hồi cô còn nhỏ. Hồi đó, Vĩnh Tĩnh có ba hiệu sách: Vĩnh Xương thư cục, Vĩnh Nam thư cục, Minh Nhật thư cục. Vĩnh Xương thư cục nằm bên ruộng rau muống do chồng cô giáo âm nhạc cấp hai của cô mở, chủ yếu bán sách tham khảo, văn phòng phẩm không nhiều lựa chọn, sau đó vợ chồng cô giáo âm nhạc đột nhiên biến mất, nghe nói họ cho rằng Đài Loan sắp sụp đổ nên cả nhà di dân sang Argentina. Sau khi phát lên, nhà Vương về Vĩnh Tĩnh muốn xây dinh thự, mua tất cả đất đai gần ruộng rau muống, dỡ bỏ mấy căn nhà cũ ven ruộng, quyền sở hữu

nơi từng là Vinh Xương thư cục không rõ ràng, khó bề truy nguyên, nhà họ Vương quyết định dỡ trước tính sau. Máy xúc dễ dàng bổ Vinh Xương thư cục ra, bên trong còn chất đầy sách vở và sách tham khảo của thập niên 70, nhà họ Vương ra lệnh châm một mối lửa, đốt hết số sách cũ đó.

Ông chủ Vinh Nam thư cục rất hung dữ, ai thử viết bút bi mà không mua chắc chắn sẽ ăn chửi, nhưng buôn bán vẫn tốt, vì các nam sinh đều biết rằng, tấm rèm đằng sau hiệu sách mở ra, có một gian phòng tối, bên trong chỉ có một ngọn đèn nhỏ, trên giá có sách báo người lớn. Đó là cấm địa trong lời lũ trẻ, có lần cô thấy Vinh Nam thư cục chẳng có một ai, bèn đánh bạo vén rèm đi vào, nào ngờ gặp phải thầy chủ nhiệm cấp hai đang lật sách, thầy quay đầu trông thấy cô, hấp tấp vén rèm xông ra ngoài, bắt cần va đổ giá sách, sách báo người lớn ập về phía Thục Lệ. Cô nhớ cô gái trên những trang sách in màu đỏ gang chân rất rộng, cô không lại dúi thầy chủ nhiệm bị té kêu đau, vì cả người ngã chúi nhủi vào đôi chân gang ra trên trang sách kia. Ông chủ Vinh Nam thư cục đỡ thầy dậy, cô mới hoàn hồn, vừa quay đầu đã nhìn thấy朦胧 thầy. Vào thời buổi chưa có giáo dục giới tính đó, ở Vinh Nam thư cục, cô đồng thời nhìn thấy bộ phận bí ẩn của cả nam và nữ, cuối cùng cô cũng đã hiểu câu thành ngữ “Một hòn sỏi trúng hai con chim”. Hôm sau đi học, thầy chủ nhiệm chống gậy vào lớp, tuyên bố phải đổi chỗ ngồi, cô bị đổi đến góc rìa cách bục giảng xa nhất, một bạn nam đồ con ngồi chặn phía trước. Nhiều năm sau, cô chủ nhiệm cấp hai của em trai út đến nhà mừng vốn, bắt em chuyển trường, chồng của cô chủ nhiệm chính là thầy chủ nhiệm ngã trong hiệu sách năm xưa. Cô chủ nhiệm chửi oang oang, cha mẹ xin lỗi rồi rít, nhưng chồng cô ta vừa nhìn thấy Thục Lệ đã lập tức chạy ra ngoài. Bây giờ cô chỉ lo lắng, chạy nhanh như thế, lỡ lại ngã, lại phải chống gậy thì làm sao?

Nơi cô thường đi nhất là Minh Nhật thư cục. Hai ông chủ Minh Nhật thư cục rất thích Nhật Bản, trong tiệm có bút bi, cục tẩy, compa, tạp chí của Nhật, cô đều không mua nổi. Lúc đó chị cả rời nhà đi Sa Lộc làm công nhân may, cô thường đến đây mua giấy viết thư nền trắng sọc đỏ, viết thư cho chị cả. Hai ông chủ một béo một

gầy, tên ông chủ béo có chữ “Minh”, tên ông chủ gầy có chữ “Nhật”, ghép lại đặt tên cho hiệu sách. Ông chủ béo ông chủ gầy cùng ngồi sau quầy học tiếng Nhật theo bảng cát xét, ăn gà giòn rắc muối, yêu thích sách văn học, nguyên giá sách đều là tiểu thuyết văn học và tản văn, trên quầy có bánh quy nhỏ thết đãi khách miễn phí, do ông chủ gầy tự tay nướng. Cô đứng trước giá sách đọc cả ngày, không có tiền mua sách, ông chủ béo vẫn cười cười hỏi cô: “Có thích cuốn sách đọc hôm nay không?” Cô và chị em cố gắng gom tiền để mua sách, mọi người luân phiên đọc, bấy giờ mua xong sách cứ như trong tay cầm vàng vậy, về nhà trước tiên ký tên lên trang đầu, ghi ngày tháng: “Thục Lệ mua ở Minh Nhật thư cục, Vĩnh Tĩnh”. Có lần, cô liếc trộm thấy ông chủ gầy nắm chặt tay ông chủ béo ở sau quầy thanh toán. Có khách vào, họ lập tức buông tay.

Hôm đó, cái hôm cảnh sát đến vùng đất nhỏ, là ngày cuối cùng của Minh Nhật thư cục. Nguyên hiệu sách bị phong tỏa, cửa sắt kéo xuống. Cô đứng bên ngoài dây phong tỏa, từ xa xa nhìn thấy cửa sắt kéo ra, ông chủ béo và ông chủ gầy bị cảnh sát chia ra áp giải vào hai chiếc xe cảnh sát. Cô nhớ rất rõ, trước khi lên xe hai người đeo còng tay bị cảnh sát lôi mạnh tách ra, ông chủ gầy đột nhiên gọi một tiếng thảm thiết: “Minh ơi!” Cảnh sát nện nắm đấm vào mặt ông chủ gầy, chửi: “Đồ biến thái.” Đó là lần cuối cùng cô nhìn thấy họ.

Mỗi lần đến tiệm văn phòng phẩm lâu năm ở chợ chiều Đài Bắc này, cô lại nhớ đến ông chủ béo và ông chủ gầy.

Cô xách rau, thịt lợn, giấy viết thư đi về nhà, dọc đường suy nghĩ, thư gửi em trai út, câu đầu tiên nên viết gì nhỉ? Em trai út là nhà văn mà, từ nhỏ hành văn đã hay, mỗi lần viết thư cô đều viết câu này: “Thứ lỗi cho chị hai hành văn không hay, chị xin lỗi.” Viết “xin lỗi”, là thật lòng muốn xin lỗi. Cô đọc tiểu thuyết em trai út viết, có một cậu học sinh cấp hai trắng trẻo gầy yếu bị giáo viên chủ nhiệm quát thốc, mắng trước mặt cả lớp: “Đồ đồng tính chết tiệt, đánh trò, tôi còn lo sẽ mắc bệnh AIDS đấy!” Cô ôm cuốn tiểu thuyết khóc ròng, xin lỗi út nhé, năm đó không có ai bảo vệ em, không có ai tin tưởng em.

Về đến nhà, trong nhà trống trơ chẳng có một ai, cô vội đi tắm, rửa đi bùn bẩn trên đôi chân, nhưng những lời chửi rửa dính chặt trên người mình thì cô không sao gột đi được.

Trong phòng tắm, cô nghĩ ra lời mở đầu của lá thư: “Út à, trong tù mọi sự đều ổn chứ? Hôm nay ở văn phòng, vì mấy con chó dẫn đường mà chị bị chửi cả ngày, còn lên tin thời sự nữa, đánh giá thành tích năm nay chắc cũng đi tong rồi. Vừa tan làm, chị liền muốn viết thư cho em, trò chuyện với em, nhân tiện hỏi em, trong nhà tù Đức có chó không? Hồi nhỏ lúc sống ở tam hợp viện, chị từng nuôi một con chó mực, lúc đó em còn chưa sinh ra. Thực chất không phải chó của chị, mà là chó của bà nội, nhưng chị hằng ngày đều phải phụ trách cho chó ăn, cho ăn riết rồi nó cứ đi theo bên cạnh chị.”

Gần như mỗi tam hợp viện ở miền quê trên đảo đều nuôi chó. Có hôm một con chó cái đẻ một ổ chó con ở khoảnh sân trước tam hợp viện, bà nội đầu tiên đuổi chó mẹ chạy mất, tiếp theo chọn chó con, mấy con chó con có bàn chân bị xem là “chân trắng” không may mắn, bà nội tóm lấy ném luôn ra ruộng ngoài. Chọn, ném, chê, chọn, ném, chê, cuối cùng lựa được một con đen tuyền, bàn chân rất to, bà nội nói, chân to sau này sẽ tương đối to con, coi như chó giữ nhà, đuổi trộm.

Vừa hay Thục Lệ đứng cạnh xem bà nội chọn chó, bà nội bèn giao chó mực con cho cô, ra lệnh bằng ánh mắt, không nói câu nào.

Thục Lệ hoàn toàn không biết nên nuôi chó thế nào, cả nhà họ ăn còn không no, cô lấy gì nuôi chó? Cô xuống bếp lục rác, sang nhà hàng xóm sát vách xin nước gạo, cơm thừa canh cặn đã ôi thiu đổ thêm nước trộn lên, con cún ăn vào liền nôn ra, nôn xong lại ăn, trong bộ dạng rất dễ thương. Nuôi bữa, song con cún có sinh mệnh kiên cường, thế mà cũng lớn nhanh như thổi, mấy tháng sau đã là con chó to thích gặm xương lợn. Chó mực theo cô đi khắp nơi, xuống ruộng nhổ cỏ, ra chuồng cho lợn ăn, nửa đêm ra ngoài đi nhà xí, chó mực cùng cô băng qua khoảnh sân, chờ cô ở bên ngoài, vẫy

đuôi với cánh đồng không một bóng người, nheo mắt ngoan ngoãn, dường như ánh trăng đang xoa đầu nó.

Con chó do cô nuôi lớn, cũng do cô hại chết.

Năm lớp 3, tiết đầu buổi sáng còn chưa học xong, cô nhìn thấy bà nội mặt mày giận dữ xông vào lớp học, nói với giáo viên muốn tìm Trần Thục Lệ. Bà nội vừa thấy cô đang ngồi tại chỗ liền đi tới véo mạnh tai phải cô, lớn tiếng chửi vắn: "Sợi dây chuyền ngọc trai của tao đâu?"

Bà nội sáng sớm thức dậy, định đi miếu cúng bái, giúp con trai trưởng cầu con trai, nàng dâu trưởng không biết sinh con trai, liền tiếp đẻ năm đứa con gái, vô dụng. Hứng lên, bà muốn đeo dây chuyền ngọc trai, đó là món đồ ông nội đi Tokyo mua về hồi người Nhật còn ở đây, là ngọc trai Nhật Bản chính cống. Tìm khắp trong phòng không thấy sợi dây chuyền, bà nhớ ra, mấy hôm trước chẳng phải có con cháu nội tới phòng bà quét dọn sao? Đứa thứ hai? Hay đứa thứ ba? Dù sao đều là đồ thị met vô dụng, vậy mà dám trộm dây chuyền!

Bà nội đến trường tiểu học, tìm từng lớp, chị cả Thục Mỹ, chị hai Thục Lệ, chị ba Thục Thanh đều bị bà lôi ra khỏi lớp, thẩm vấn ngay trước mặt thầy trò. Ba chị em đều quỳ, vừa khóc vừa lắc đầu, bàn tay bà nội đập lia lịa lên người họ, đánh mệt rồi, bà nội xông vào lớp học lấy cây thước của giáo viên, quất lên người ba chị em.

Ba chị em không kịp lấy cặp sách, bị đánh mắng suốt đường về nhà, toàn trường đều đang nhìn họ. Về đến tam hợp viện, họ quỳ trong sân, bà nội khỏe vô cùng, tiếp tục đánh họ. Mẹ ôm em tư và em năm đang khóc quấy lao ra, cùng quỳ xuống bị bà nội đánh túi bụi. Bà nội quát, không cần dây chuyền ngọc trai nữa, chỉ cần có đứa dám thú nhận, chuyện hôm nay bỏ qua.

Thục Lệ bỗng đứng phắt dậy, vừa khóc vừa nói: "Là cháu ạ."

Bà nội cầm cây chổi sể lên, từng bước đến gần Thục Lệ. Lúc đó cô nghĩ: “Mình sắp chết rồi. Mình sắp chết ngay bây giờ rồi. Mình sắp biến thành ma rồi.”

Cán chổi đập vào bụng Thục Lệ, cơ thể nhỏ bé của cô bay ra, va vào tường gạch.

Thục Lệ nằm bò trên mặt đất, chuẩn bị đón nhận nhiều cán chổi hơn. Đột nhiên, bà nội điên cuồng rú lên, chó mực cắn chặt cánh tay bà, không nhả.

Hôm đó, bà nội cầm cục gạch đập chó mực bất tỉnh, ném vào nồi nước sôi, cạo lông, lấy dao phay chặt thịt, thêm tỏi xào một nồi to. Thục Lệ và các chị em nấp trong phòng, cửa sổ đóng kín mà vẫn ngửi thấy mùi thịt chó xào tỏi.

Chú hai đón con trai tan học về nhà, đúng lúc kịp bữa tiệc thịt chó. Qua cửa sổ, Thục Lệ nhìn thấy trên cổ con trai chú hai lủng lẳng một sợi dây chuyền ngọc trai trắng muốt. Cô không nghe thấy cuộc đối thoại giữa bà nội và chú hai, cô chỉ thấy chú hai tháo sợi dây chuyền trên cổ con trai xuống, giao cho bà nội, mọi người đều cầm bát, tươi cười tiếp tục ăn thịt chó.

Cô ngồi xuống, bắt đầu viết thư.

“Út à, con chó sau đó bị chị hại chết, đến giờ chị vẫn thường mơ thấy đôi mắt đen láy của nó. Nhưng màu sắc trong mơ sẽ thay đổi, chó mực đã mơ rất nhiều năm, màu sắc dần nhạt đi, gần đây sắp biến thành chó trắng rồi. Hôm nay là rằm tháng Bảy, chị bỗng dưng muốn viết thư cho em, chẳng có lý do gì, chỉ là muốn trò chuyện với em thôi. Lâu lắm không nhận được thư em, em vẫn khỏe chứ? Mấy cuốn sách gửi cho em lần trước, có thích không? Hôm nay chị lại nhớ đến Minh Nhật thư cục, em còn nhớ ông chủ béo và ông chủ gầy không?”

Cô biết nữ hộ tịch viên họ Trần là cô đã làm hại rất nhiều người.

Hồi nhỏ, cô nghĩ chết thì thôi, biến thành ma là tốt rồi, trong nhà bớt một đứa con gái cũng chẳng sao, nên nhận bừa dây chuyền do cô lấy, kết quả hại chết con chó. Sau khi trưởng thành, cô tiếp tục làm hại rất nhiều người. Nếu năm xưa cô không nói gì cả, không tiết lộ gì cả, hẳn ông chủ béo và ông chủ gầy hiện giờ vẫn còn sống nhỉ? Sau đó cô thấy ảnh của ông chủ béo trên báo, gầy như que củi, khuôn mặt tròn đã biến mất. Cô vốn cho rằng phóng viên tờ báo nhầm người, nhìn kỹ tấm ảnh, phải, đó là khuôn mặt của ông chủ béo, chỉ mới mấy tháng mà thôi. Nếu ông chủ béo thành ra thế này, vậy ông chủ gầy thì sao?

Đều do cô làm hại.

12. Hội đồng hương Chương Hóa Nội Hồ

Thục Thanh gần đây tích cực giảm cân, người chồng phát thanh viên nói cô béo lên thấy rõ, chứng tỏ thường ngày vô kỷ luật, cơ thể nhão ra. Anh dùng ngón cái và ngón trỏ véo mỡ ở eo cô, chậm rãi tăng sức, cô nín thở, hai nắm tay siết chặt, cô biết tất cả đều tại tấm ảnh đó. Đạo trước cô cùng chồng đi tham gia chương trình khai của đài truyền hình, bị chụp một tấm ảnh bụng dưới lùm lùm, trang giải trí giật tít “Vợ phát thanh viên nghi có thai?” Bộ đồ mặc hôm đó do nhà thiết kế bạn thân của chồng cung cấp, đến nơi thay trang phục mới nhận ra kích cỡ quá nhỏ, cổ mặc lên sâu khẩu. Cô vừa mặc bộ đồ đó vào, cơ thể đã dự báo nổi đau.

Chồng vào bếp, vứt bỏ toàn bộ mì sợi, đường, bột mì, đồ ăn vặt. Anh đập một gói kẹo vào mặt cô: “Có phải em ngày ngày trốn trong nhà ăn kẹo không? Bắt đầu từ bây giờ, em không được ăn kẹo. Em mù chữ giống mẹ em à? Không biết đọc chữ à? Em đọc nhãn thành phần dinh dưỡng của thực phẩm đi, chỉ cần có carbohydrate, chỉ cần có đường, hết thấy đều không được ăn.”

Chồng nhắc đến người nhà của cô, mục đích là sỉ nhục.

Mẹ sinh ra vào thời Nhật thuộc, từng học trường công thời kỳ thực dân, mới hai ngày đã bỏ học, chưa học được gì cả, chỉ nhớ thầy cô trong trường dạy mọi người cách tránh không kích của quân Mỹ. Không đi học là nỗi nuôi tiếc cả đời của mẹ, không có khả năng đọc, vạn vật đối địch với mẹ. Gửi tiết kiệm ở bưu điện, làm thủ tục ở văn phòng hành chính hộ tịch đều phải dẫn theo con gái, mọi biển báo trên đường đều đọc không hiểu. Thi lấy bằng lái xe máy phải thi viết, trạm Quản lý xe cơ giới chằm chước cho mẹ thi nghe, giám khảo hỏi, mẹ trả lời miệng là được, nhưng thi mười mấy lần mới đạt. Mẹ không có khả năng viết, luôn chê tên mình lấm lét, khó học, “Lâm A Thiên” trong mắt mẹ là ký hiệu xa lạ, nhất là chữ “Thiên”, nhiều nét lại khó viết, mấy đứa con gái luân phiên dạy mẹ viết, cuối cùng đều là kết cục mẹ phần nộ xé giấy.

Vì sao chỉ đến trường công hai ngày? Lời kể của mẹ mỗi lần mỗi khác. Có lúc mẹ nói gia đình chê trường công đắt quá, con gái đi học làm gì, lấy chồng là được rồi; có lúc mẹ nói giáo viên ở trường là phần tử chống Nhật, ngày thứ hai đã bị người Nhật bắn chết trong lớp học, thầy chết rồi, nên không đi học nữa; có lúc mẹ nói không học thuộc được năm mươi âm tiếng Nhật, sợ bị thầy đánh, bèn dứt khoát không đi học nữa; có lúc mẹ nói ngày thứ hai đi học thì gặp phải máy bay quân sự của Mỹ đến ném bom, một quả bom trong đó nổ trúng phòng học, làm chết rất nhiều bạn nhỏ, trường đóng cửa. Mẹ nói còn có một quả bom khác rơi xuống đầm nuôi cá gần đó, cá bị nổ văng ra, mẹ tưởng là trời mưa, nhưng hóa ra giọt mưa đều là thịt cá, khắp trời nồng nặc mùi cá. Mẹ theo mọi người lao đi nhặt cá, trên đường, trong ruộng, trên cây khắp nơi toàn là cá, mẹ bắt được những mấy con đem về cải thiện bữa ăn cho gia đình, nào ngờ mấy anh chị em khác cũng bắt được cá, phòng bếp trong nhà cuối cùng chắt một núi cá.

Mẹ mù chữ, không đọc được, không viết được, cho nên mẹ nói nhiều, lời nói ào ào không dứt, luôn chửi con mắng chồng, luôn kể lể. Những năm tháng thiếu thốn, chẳng có chữ nghĩa chẳng có tranh ảnh, thường xuyên ôm bụng đói đi ngủ, “truyện kể ru ngủ” là thứ không tồn tại, song Thục Thanh trước khi ngủ nhất định sẽ nghe

thấy mẹ nói dông dài, những lời lải nhải tủn mủn giống như vật chất dạng bụi lơ lửng trong không khí, bay vào tai cô, nghe mãi nghe mãi liền ngủ thiếp đi, quên mất cái bụng đánh trống. Hôm nay trong ruộng có rấn thảng này tiền chợ không đủ ai dám cưới phải gửi tiền mừng ai chết rồi phải gửi tiền phúng nhà ai sinh con trai nhà ai cưới con dâu hết tiền rồi thật sự hết tiền rồi mái nhà dột rồi sợi dây chuyền ngọc trai đó vốn là bằng nhựa đợi tôi sinh con trai tôi không tin mình không sinh được con trai. Mẹ ngủ rồi vẫn không yên tĩnh, ngáy như sấm, nói mớ như pháo nổ, giấc ngủ thúc đẩy màn chửi bới, những lời thô tục tuôn như suối. Cổ họng mẹ có hệ thống văn tự riêng, mắng mỏ cay nghiệt, thần chú vổ về, câu chuyện rối rắm, tụng kinh vang dội, bất cứ lúc nào cũng có khả năng bịa đặt cảnh đời phức tạp. Mẹ lầm rầm câu thần chú ma lực, một bát gạo, một chiếc áo đã có thể vổ về trẻ con hay khóc. Mới đang hòa nhã niệm chú gọi vía, quay người một cái đã đổi sắc mặt, lập tức thốt ra lời nguyên rủa sắc bén, thao thao bất tuyệt, không ngừng phun trào dung nham nóng bỏng, chửi cho người ta táng đờm kinh hồn, nhức xương nhức thịt.

Thục Thanh là người học cao nhất trong nhà, năm chị em gái, cô là đứa duy nhất rời nhà lên Đài Bắc học đại học. Đài Bắc đấy, cả nhà họ Trần chưa có ai từng đi, vật giá nhất định cao lắm nhỉ? Trọ ở đâu? Ăn ở đâu? Sinh hoạt phí bao nhiêu? Con gái nhà họ Trần chưa có ai dám thi đại học, tốt nghiệp cao đẳng nghề là tắt tả tìm việc, cha mẹ sao có thể cho con gái học đại học? Nhưng Thục Thanh là cô con gái thứ ba tốt số, thi đỗ trường hàng đầu ở thành phố, cha mua một thùng pháo, sáng trưa tối đều đốt pháo, ầm ĩ ba ngày, nữ sinh đầu tiên của vùng đất nhỏ thi đỗ trường hạng nhất mà.

Một ngày trước khi khai trường, cha chạy xe tải nặng, cả nhà cùng Thục Thanh đi lên phía bắc. Đây là lần đầu tiên người nhà quê vào thành phố lớn, Thục Thanh và cha hai em trai ngồi ở đầu xe phía trước, mấy chị em gái khác ngồi ở thùng rơ moóc phía sau, chạy lên đường cao tốc, hướng về Đài Bắc. Giữa đường trời đổ cơn mưa to, thùng rơ moóc không căng bạt, Thục Mỹ, Thục Lệ, Tổ Khiết, Mẫn Muội cầm hộp nhựa đựng cau che mưa, toàn thân ướt sũng vẫn

không than phiền vì sao Thục Thanh được ngồi đằng trước, Thục Thanh sắp học đại học rồi, người đầu tiên của nhà chúng ta, sắp đi Đài Bắc rồi, như vậy chúng ta mới có thể theo đi Đài Bắc.

Xe tải chạy vào Đài Bắc, đi vào nội thành phần hoa, bị bảo vệ chặn lại ở cổng trường, xe tải lớn thế này, không được vào khuôn viên trường đâu! Cha xuống xe đưa thuốc lá và cau, bảo đám con gái ngồi phía sau chuyển xuống một thùng hoa quả, anh bảo vệ ơi, con gái tôi lên đại học, phải dọn vào ký túc xá, cả nhà chúng tôi đều đến hết, anh làm ơn nhé.

Cả nhà cùng Thục Thanh làm thủ tục nhận phòng ký túc xá, ồn ào huyện náo, ai nấy tay xách nách mang, Thục Thanh cảm thấy thật mất mặt, bao nhiêu người đang nhìn. Vào phòng ký túc xá, trải chiếu lác chần bông mang ở quê lên, có người kêu đói bụng, mẹ bèn lấy ra bếp gas du lịch và xoong chảo đã chuẩn bị sẵn, ăn cơm ở Đài Bắc chắc chắn rất đắt, nấu ở đây là được, nhanh lắm. Căn phòng ký túc chật hẹp bốn người ở, lại chen vào chín người nhà họ Trần, bếp gas du lịch nổi lửa, rau thịt mang dưới quê lên bỏ vào chảo xào nhanh, trong hộp cơm có cơm nấu sẵn, cả nhà chen chúc bắt đầu ăn bữa tối. Mùi thơm của tỏi len qua khe cửa và cửa sổ, khiến giám thị ký túc đến gõ cửa, ký túc xá quy định không được nấu nướng! Mẹ mời giám thị vào, nói như pháo ran, giám thị hoàn toàn không có cơ hội lên tiếng, trên tay đột nhiên có bát cơm, miệng đột nhiên ngập thịt, thịt nuốt xuống lập tức lại bị nhét đầy rau muống xào tỏi, đây là rau muống Vĩnh Tĩnh chúng tôi tự trồng đấy, bảo đảm không có thuốc trừ sâu đâu! Ba người bạn cùng phòng và người nhà lục tục đến nơi, trông thấy cơm canh với đám người đầy phòng, vẻ mặt nhản nhó. Thục Thanh cúi gằm mặt và cơm, không dám mở miệng. Cô thầm đếm trong căn phòng nhỏ này rốt cuộc đã nhồi nhét bao nhiêu người, một hai ba bốn năm sáu bảy tám, cuối cùng đếm đến hai mươi.

Sau khi người nhà về Chương Hóa, ký túc xá cuối cùng cũng yên tĩnh. Trên bàn học của cô chất đầy hoa quả, đậu phụ khô, nước tương, các bạn cùng phòng đã đi ngủ trước, ánh trăng xuyên qua

cây dừa rơi vào phòng, Đài Bắc tháng Chín, ngoài cửa sổ bắt đầu đổ mưa nhỏ, gõ lên mái tôn, phát ra âm thanh giòn giã. Chăn của cô còn vương mùi bữa tối, có tỏi có sườn có mướp có tôm. Cô lặng lẽ ngồi trên giường, bên tai vẫn văng vẳng tiếng mẹ khua xẻng xào thức ăn, chẳng hiểu sao cô đã khóc suốt đêm.

Hôm khai giảng trời quang, ánh nắng vàng rực, cô vừa ra khỏi ký túc xá đã nhận ra mình hiện nguyên hình dưới nắng. Cô nhìn kiểu tóc, quần áo trang sức, giày tất của các sinh viên người Đài Bắc, sao mà xa hoa, bản thân đem so rõ đáng nghèo khó. Hôm đó cô mặc chiếc đầm chị cả may cho, vải hoa, chị cả tự rập, cắt rồi may, là quà tặng cô lên đại học. Song cách phối đồ, phối màu của các bạn học Đài Bắc đều có cảm giác nhẹ nhàng, trong khi chiếc đầm trên người cô màu sắc hoa văn quá sặc sỡ, nặng nề không thanh thoát. Còn giọng nói nữa, ngôn ngữ của bạn học người Đài Bắc trên lớp không phải hệ thống phát âm mà cô quen thuộc, vừa mở miệng, khẩu âm đã vẽ bản đồ, trên bản đồ ghi rõ địa hình giai cấp, bạn học ở khu vực trung tâm khẩu âm trong trẻo, người nhà quê ở vùng sâu vùng xa khẩu âm ề ề. Vừa tan học, cô chạy về ký túc xá thay đồ, ngay lập tức quyết tâm, nhất định phải trở thành người Đài Bắc.

Hiện giờ, cô là người Đài Bắc rồi, giọng nói sau nhiều năm điều chỉnh đã chôn vùi dấu vết âm mũi của quê nhà, ăn vận tốn đáng, mặt đắp bột vàng, cổ tay xúc nước hoa, ra vào bằng xe sang của Đức, ở nhà đẹp hướng hồ.

Quê hương không có hồ, chỉ có rạch nước hôi thối, kênh tưới, đầm nuôi cá, cô đọc thấy "hồ" trên sách, không thể tưởng tượng cụ thể hình dáng của hồ, lượng nước thế nào hội tụ mới gọi là "hồ"? Sau khi kết hôn cùng chồng chuyển nhà đến Nội Hồ thành phố Đài Bắc, cửa sổ chạm sàn rộng thênh của chung cư nhìn thẳng ra công viên Đại Hồ, cô mới biết thành phố Đài Bắc có hồ. Chồng cô kéo một đám bạn đến nhà xã, uống sâm banh Pháp rượu trắng Đức, nhắm với giấm bông Tây Ban Nha, những từ ngữ hâm mộ ném về phía cô. Một vị khách trong bọn dẫn theo nhà nhiếp ảnh, chụp ảnh mùi mẫn của đôi vợ chồng mới cưới ở chung cư sang trọng hướng hồ, xô pha

đặt đóng ở Ý, quầy bar thủ công Thụy Điển, tấm ảnh màu ngày hôm sau được đăng báo. Mọi người ra về, Thục Thánh nhìn cảnh hồ lúc đêm xuống mà ngơ ngẩn, non nước tĩnh lặng, ánh trăng vằng vặc, ánh sao lấp lánh, nhà cửa trước mắt đều là chung cư giá khủng, một căn khó kiếm, Đài Bắc thịnh thế, cô may mắn được ở trong đó, cuối cùng cô thật sự là người Đài Bắc rồi.

Ánh trăng đêm đầu tiên ở chung cư hướng hồ giống hệt ánh trăng cái đêm cô dọn vào ký túc xá đại học, sáng như bạc. Cô lí nhí nói với người chồng phát thanh viên: “Em gái mấy ngày nữa động quan, ngày mai em về Chương Hóa.”

“Không được đi.”

Một đám mây đen che đi vầng trăng bàng bạc, chung cư tối như mực.

“Tôi sẽ cho gửi liễn phúng điếu và vòng hoa, em yên tâm, trên đó còn viết tên cả đám chính khách nổi tiếng, ủy viên lập pháp, ngôi sao lớn, hết sức vẻ vang. Em đừng đi, chắc chắn sẽ có phóng viên đến chụp ảnh đám tang, em nán lại đây, một thời gian nữa hãy về.”

Giọng chồng cứng rắn, câu nào cũng là mệnh lệnh. Mây đen tụ tập, mưa như trút nước. Anh kéo cô lên chiếc xô pha đặt đóng ở Ý, cô lắc đầu nói: “Đừng anh, em không muốn.” Mây đen dày đặc che khuất mặt trăng, cũng che lấp thính giác của chồng, anh không nghe thấy lời từ chối và xin tha của cô, cưỡng ép tiến vào cơ thể cô từ phía sau, của quý của anh cứng như con dao, khoan vào vùng khô ráo đằng sau cô, thân thể cô mỏng manh như tờ giấy, bị con dao đột nhiên xé toạc, đây là nỗi đau đớn cô chưa bao giờ trải nghiệm.

Sáng hôm sau, cô không thể xuống giường đi lại, mỗi một bước đều như bị xé ra. Mẹ gọi điện hỏi: “Con về ngay chứ?”

Từ nhỏ, mẹ chưa bao giờ mắng cô, rất cưng cô. Đám tang em năm, cô vắng mặt từ đầu chí cuối, mẹ cuối cùng cũng nổi giận, xổ ra những lời thô tục trong điện thoại. Ở đầu này điện thoại, cô vừa nghe mẹ chửi tục vừa nhìn hồ nước trước mặt, cảm thấy rất buồn ngủ. Sau đám cưới, cô không thể nào dễ giấc, cuộc tấn công bằng lời lẽ thô tục của mẹ chính là truyện kể ru ngủ dành cho cô, nghe mãi nghe mãi, cơn buồn ngủ rũ rượi ập đến.

Cô đã ngủ rất lâu rất lâu, tỉnh dậy, người chồng phát thanh viên chẳng thấy bóng dáng, cô nhìn hồ nước ngoài cửa sổ, quyết định ra ven hồ đi dạo. Cô men theo hồ tản bộ, vẫn còn đau nhưng đỡ nhiều rồi. Cô ngồi xuống cái ghế ven hồ, trên bãi cỏ bên cạnh có một đám người dựng sạp hàng, lá cờ màu đỏ viết "Hội đồng hương Chương Hóa Nội Hồ". Cô đến sạp hàng mua nhục viên, ngồi bên hồ ăn, nhục viên có mùi vị kỳ kỳ, cô thầm nghĩ: "Đây hẳn là nhục viên Chương Hóa rởm mà người Đài Bắc làm." Một con thủy điều màu trắng chân dài xinh đẹp mon men lại gần cô, cô mở miệng nói với nó: "Khó ăn lắm, tao sợ mày ăn rồi sẽ chết đấy." Ở ven hồ Đài Bắc ăn nhục viên Chương Hóa rởm, nghe hội đồng hương Chương Hóa Nội Hồ bắt đầu hát karaoke ầm ĩ trên bãi cỏ. Lấy karaoke làm tấm chắn âm thanh, cô nói rất nhiều với thủy điều, con chim mãi vẫn không bay đi, nhục viên mãi vẫn không ăn hết.

Em trai út từ Đức trở về, từng đến chung cư hướng hồ này. Em nói với cô: "Chị ba, sang Đức, gần nhà em có một cái hồ lớn hơn cái này gấp mấy lần."

Cô hỏi: "Cửa sổ nhà em ở Berlin có nhìn thấy hồ không?"

"Không nhìn thấy. Nhưng cửa sổ nhà em, hễ mở ra sẽ có mùi kẹo đấy. Sang thăm em là biết."

Hôm nghe tin em trai út giết người, cô đi siêu thị ở trung tâm thương mại, mua một gói kẹo Đức.

Cô nhìn địa chỉ nhà máy sản xuất trên bao bì, đích thực ở Berlin. Cô xé gói kẹo ra, thò mũi vào kẹo, hít một hơi thật sâu. Út à, đây chính là mùi em ngửi thấy khi mở cửa sổ hả?

Cô vừa ngắm cảnh hồ ngoài cửa sổ, vừa ăn hết cả gói kẹo, trong lòng rất khâm phục em trai út.

Em trai út có dũng khí giết người.

Cô cũng muốn giết phút phát thanh viên.

13. Thiên Dầu Nành

Có ve.

Mùa hạ nóng nực, vùng đất nhỏ lâu lắm rồi không mưa, kênh nước khô cạn, đất nông nghiệp hừng hực nứt nẻ, nhà nhà đều đang hóa vàng mã, trước mỗi nhà đều có một lò lửa, ngọn lửa rùng rục khiến mùa hè càng oi gắt, mặt đất là chiếc chảo đáy bằng đun nóng, ve đực trên cây dổi hết sức lực phát ra tiếng kêu, bầu trời không mây, nắng như rang. Tôi là ma, tôi không có tóc, da, nội tạng, không có cơ thể, không cần điều tiết nhiệt độ, nóng lạnh đều chẳng liên quan đến tôi. Nhưng tôi “ở” vùng đất nhỏ này. Tôi “ở” dưới sàn đá mài của dãy nhà phố, qua khe nứt trên sàn, nhìn đứa con gái cả, nó cảm thấy rất nóng, nên tôi biết hiện giờ rất nóng. Tôi “ở” trong căn phòng tối tăm của Bạch Cung, thấy con gái tư gọi điện thoại cho từng người, toàn thân nó đầm mồ hôi, nên tôi biết hiện giờ rất nóng. Tôi cũng “ở” trước xưởng nước tương, thấy con trai út đang nhìn chân dung anh nó, nó cho rằng mình nóng văng cả đầu nên mới lạc đường, một mạch lạc từ nhà tù ở Berlin về đến quê nhà, khi nó rời Berlin, 15 độ C, lúc đến Vĩnh Tĩnh, 38 độ C. Hôm nay là ngày nhiệt độ cao nhất trong năm nay.

Nhưng bất kể “ở” đâu, tôi đều không nhớ ra khuôn mặt đứa con gái thứ năm. Tôi cho rằng, sau khi biến thành ma tôi sẽ tìm thấy con

gái út của mình. Song tôi lang thang khắp chốn làng quê này mà vẫn không tìm thấy nó, cũng không tìm thấy bất cứ con ma nào khác, nó không “ở” đây. Khi còn sống, tôi cho rằng người chết rồi thành ma thì sẽ gặp được những con ma khác. Thật sự làm ma mới nhận ra, ma chính là một dạng tồn tại hiu quạnh nhất, không thể gặp gỡ bất cứ con người, sự việc, sự vật nào trong không gian và thời gian. Tôi chỉ có thể di động trong kẽ hở giữa giây và phút đồng hồ, yên tĩnh treo ngược mình ngủ cùng lũ dơi trên ngọn cây, yên tĩnh ngủ đông với lũ ve trong đất, không có hình dạng, mùi vị, nhiệt độ, màu sắc cố định, không thể thăm dò, không có trọng lượng không có thực thể. Người ta bày đây cả bàn đồ cúng, nói là cho cô hồn dã quỷ ăn, nhưng đồ cúng chính là ham muốn ích kỷ của loài người, càng không có cảm giác an toàn, càng sợ chết, càng cảm thấy không đủ, đồ cúng trên bàn càng phong phú. Càng phong phú, lại càng cô độc.

Xe tuyên truyền chính sách từ trụ sở xã chạy ra, âm lượng vắn mức lớn nhất, độ đề xi ben với tiếng ve kêu, xe chạy vào tất cả đường ngõ của vùng đất nhỏ, tiếng nói của xã trưởng xộc vào tai từng người dân: “Bà con thân mến, tôi là xã trưởng, hôm nay là rằm tháng Bảy, trời khô hanh, bà con cô bác cúng kiếng phải cẩn thận củi lửa. Xin ân cần nhắc nhở bà con, Vĩnh Tĩnh lâu rồi không mưa, theo báo cáo khí tượng sắp tới cũng sẽ không có mưa, mong mọi người tiết kiệm nước, xin nhờ cả mọi người đấy. Bà con xin cứ yên tâm, xã trưởng nhất định sẽ cùng mọi người vượt qua khó khăn thiếu nước này.”

Đây là xe tuyên truyền chính sách con trai lớn của tôi phát minh ra khi làm xã trưởng, mấy đời xã trưởng sau này đều tiếp tục sử dụng. Con trai lớn đến xưởng in in áp phích chân dung mình, treo bên ngoài xe tải nhẹ, nóc xe đặt loa phóng thanh, phát chính sách mà nó mất cả ngày để ghi âm trong phòng làm việc của xã trưởng. Thuở ấy, con trai lớn thường mặc com lê, lại tròng một chiếc gi lê có in dòng chữ “Xã trưởng Trần Thiên Nhất vì bạn phục vụ”, đích thân lái xe tải nhẹ, vòng vào tất cả các tuyến đường hạ tầng, suốt dọc đường mỉm cười nghe giọng mình vang vọng khắp Vĩnh Tĩnh. Con

trai lớn quy định bản thân không được nói tiếng Đài, dưới sự lãnh đạo của nó, Vĩnh Tĩnh phải cất cánh, nông nghiệp nâng cấp, công nghiệp nâng cấp, trầu cau nâng cấp, di tích văn hóa nâng cấp, cùng toàn dân tiến tới quốc tế hóa, thu hút khách du lịch toàn thế giới đến thăm, nói tiếng Đài làm sao kết nối với toàn thế giới được?

Hồ hào “nâng cấp”, chứng tỏ những cái ban đầu, vốn có, lưu truyền đều không tốt, kém chất lượng, phải đào thải hoặc cải tiến. Con trai lớn dẫn đoàn khảo sát đi Paris, New York, sau khi trở về dùng xe tuyên truyền chính sách báo cáo với nhân dân, phải xây dựng Vĩnh Tĩnh thành Paris nhỏ, New York nhỏ của phương Đông. Tiệm tạp hóa không phù hợp với thời đại, nó phải đưa siêu thị lớn của Mỹ vào, đập bỏ nhà cũ, xây nhà cao tầng. Chợ Lớn cũ kỹ quá, nó phải mời nhà thiết kế đến thiết kế sạp rau sạp cá sạp thịt lợn, đưa vào thiết kế tối giản phong cách châu Âu, kín đáo mà xa hoa, tạo ra nét quyến rũ như chợ truyền thống Pháp. Tường bao trăm năm tuổi của tam hợp viện đơn điệu quá, nó phải mời nghệ sĩ graffiti quốc tế đến vẽ tranh. Hội miếu giết lợn cúng thần làm tổn hại hình tượng, sẽ bị hiệp hội bảo vệ động vật lên án, nên thông báo cấm chỉ. Tất cả tên đường, biển chỉ đường đều phải có song ngữ Trung-Anh, thế thì du khách các nước đến mới có thể nhận biết đường. Trụ sở xã mở lớp dạy tiếng Anh, xã trưởng cùng học tiếng Anh với mọi người. Ruộng trầu, ruộng cúc, ruộng lúa, vườn cây cảnh đều bắt đầu biến hình thành nông trường tham quan, mời toàn thế giới đến Vĩnh Tĩnh làm khách. Muốn giữ khách ở lại tiêu dùng thì phải xây dựng khách sạn lớn đẳng cấp quốc tế, trưng thu đất nông nghiệp hưu canh, xây khách sạn lớn năm sao, để du khách các nước đến Vĩnh Tĩnh nghỉ qua đêm, ban ngày nghe ve ngân làm spa, ban đêm nghe ếch kêu uống cocktail.

Đó là thời gian vui vẻ nhất trong cả đời A Thiên. Con trai trưởng đắc cử xã trưởng với số phiếu cao, bà ấy là mẹ xã trưởng, dường như toàn thân được rắc bột vàng, bất kể đi đến đâu người cũng tỏa ra ánh vàng. Chúng tôi cố để năm đưa con gái mới sinh được hai mụn con trai, con trai lớn giống mẹ, mặt tròn phúc hậu, con trai út giống tôi, mặt gầy thanh tú. Con trai lớn trở thành quan chức cao

nhất vùng đất nhỏ, bước tiếp theo là chủ tịch huyện, sau đó sẽ tới Đài Bắc, nó nói với A Thiên: “Mẹ ơi, chờ con nhé, rồi sẽ có một ngày con làm tổng thống”

A Thiên nghe xong, cười như chuông ngân. Mùa hè năm tôi quen A Thiên, có tiếng ve, có mùi nước tương.

Trước khi chết, tôi dùng khứu giác đánh dấu những người xung quanh, mỗi người đều có mùi đặc thù, ví như mẹ tôi là mùi cao Thanh Thảo, người làm quan tài là mùi vụn gỗ, con gái cả là mùi vải, Cây Cau là mùi khế, con trai út là mùi sách. Con trai lớn vốn là mùi quan tài, sau khi bị tay bán bánh quy kéo đi làm xã trưởng, biến thành mùi com lê.

A Thiên hồi mười tám tuổi, khắp người là mùi nước tương.

Bà mai nói với mẹ tôi, đối tượng là con gái cả của xưởng nước tương, bà mẹ ở góa, vừa tròn mười tám, cần cù khôn ngoan, mặt tròn mông mẩy, thoát nhìn biết ngay là sẽ mang lại may mắn cho nhà chồng, chắc chắn hẳn đẻ con trai. Cô con gái cả tên Lâm A Thiên, biệt hiệu “Thiên Dầu Nành”, là người đẹp nhất làng đó, không biết chữ nhưng tiết kiệm chăm chỉ, sinh ra đã định sẵn sẽ làm vợ hiền dâu thảo. Bà mai chỉ vào nước tương trên bàn ăn nói, mọi nhà ở Vĩnh Tĩnh đều ăn nước tương hiệu này, nước tương Phương Cống Cống, nhà bên kia khả năng kinh tế không tồi, của hồi môn hẳn khá lắm, hơn nữa bát tự cầm tinh đều hợp nhau, trưởng nam nhà họ Trần và trưởng nữ nhà họ Lâm kết hôn, là duyên lành trời định đấy.

Trước khi cưới Thiên Dầu Nành, tôi chỉ gặp mặt cô ấy hai lần. Lần thứ nhất, ở xưởng nước tương Phương Cống Cống, gia tộc hai bên gặp nhau, bà mai dẫn A Thiên vào, bưng trà ô long và cau đãi khách. Thiên Dầu Nành cúi đầu im lìm, tôi không cách nào nhìn rõ mặt cô ấy. Trong xưởng nước tương có mùi đậu nành lên men rất nồng, chua chua mặn mặn, sân bày những chum nước tương, nghe nói phải phơi nửa năm mới có thể đóng chai thành phẩm. Ve^[11] trên

cây ngoài xưởng kêu râm ran, họ hàng đằng gái kể, hôm A Thiên chào đời, ve cũng kêu rộn như thế, cả xưởng không ai nghe thấy mẹ A Thiên kêu đau bụng đẻ, nên đặt tên là Thiên. Nước tương Phương Cống Cống là xưởng nước tương gia truyền, lính Nhật thua trận chuẩn bị rời Đài Loan còn cất công đến xưởng mua những mấy chai, nói phải mang về Tokyo chấm sushi. A Thiên từ nhỏ theo mẹ học làm nước tương, tay nghề thành thạo, lựa đậu, nấu đậu, rắc mốc đều rất giỏi, nhưng con gái dù sao cũng phải lấy chồng, sản nghiệp gia đình chỉ truyền cho con trai, phải nhanh chóng tìm một mối tốt để gả đi.

Lần thứ hai gặp A Thiên, chúng tôi chụp một tấm ảnh đen trắng. Hôm đó tôi mặc sơ mi quần tây, A Thiên mặc đầm liền thân in hoa ôm sát người, tay cầm chiếc túi xách nhỏ. Mẹ tôi ra hiệu ảnh duy nhất trong xã mời thợ chụp ảnh, bảo chúng tôi đứng trước xưởng nước tương, chụp một tấm ảnh chung trước khi cưới. Khi chụp ảnh, thân thể chúng tôi cuối cùng cũng dựa sát vào nhau, tôi nhìn rõ mặt cô ấy, mắt to mặt tròn tóc xoăn, cô ấy nhận ra tôi đang nhìn mình, vội vã cúi đầu. Tôi lén hít sâu, quả thật giống hệt mùi chai nước tương trên bàn ăn nhà tôi.

A Thiên vẫn không nói chuyện, cứ nhìn dưới đất. Tôi hỏi cô ấy, dưới đất có gì thế? Cô ấy nghĩ ngợi hồi lâu mới khẽ nói, khi ve vừa bò khỏi đất, trắng trắng, be bé, bắt một nắm thả vào dầu rán, ngon lắm, chấm nước tương càng ngon, nhiều người không biết đâu. Nói xong, cô ấy lại cúi đầu, im lặng chụp ảnh.

Lần thứ ba gặp mặt, chúng tôi đã là vợ chồng. Đêm tân hôn, A Thiên ngồi trên giường ngủ trong tam hợp viện, bắt đầu nói chuyện. Vừa mở miệng là cô ấy không dừng lại được.

Ve có bao giờ ngừng kêu.

14. Thuyền nhẹ đã qua núi vạn trùng

Gã và Thuyền Con kê vai ngồi ngoài xưởng nước tương bỏ hoang, ăn nhục viên.

Sân xưởng nước tương ngổn ngang chum nước tương vỡ nát, mùi đậu đen lên men trong ký ức đã hoàn toàn biến mất, nóc nhà xưởng chẳng thấy đâu, chỉ còn lại cây cột sắt xiêu vẹo, hít sâu thấy có mùi hăng hắc của gỉ sắt. Hồi nhỏ chai nước tương trong nhà trơ đáy, mẹ bảo thẳng út đạp xe đến nhà bà ngoại lấy nước tương, bà ngoại lấy túi vải đựng ba bốn chai nước tương Phương Cống Cống, dặn nó đạp xe cẩn thận. Hồi đó, xưởng nước tương thuê rất nhiều công nhân, kinh tế đảo bắt đầu cất cánh, nước tương Phương Cống Cống vốn chỉ bán ở vùng đất nhỏ bắt đầu bán đến các nơi trên đảo, đơn đặt hàng liên tục đổ về, nhà xưởng không ngừng mở rộng.

Hết nước tương, thông thường là chạng vạng 5 đến 6 giờ, thời khắc giằng co giữa đêm và ngày, bầu trời làng quê nhuộm màu cam lam tím, trong lòng nó nhớ lời mẹ và bà ngoại dặn, nhưng trên đường lúc hoàng hôn thực sự có quá nhiều chuyện thú vị, nó đạp xe chạy loăng quăng khắp nơi, không chịu về nhà.

Trước cây nhội có người đang cúng tạ thần cây, hóa ra là người hàng xóm giết rắn. Người giết rắn bỏ ra số tiền lớn dựng sân khấu ngoài trời dưới gốc cây, nhóm múa thoát y Ba chị em đứng trên sân khấu hướng về phía cây lắc lư thân thể, trút bỏ quần áo lóng lánh trên người, cho đến khi không còn mảnh vải che thân. Tên "Ba chị em", thật ra là ba thế hệ bà, mẹ và cháu nội, thoát y truyền từ đời này sang đời khác, đám hiếu đám hỷ ở vùng đất nhỏ đều có bóng dáng họ, cô gái vóc người nhỏ nhất trên sân khấu là bạn học cùng lớp cấp một của nó, cô bé nhìn thấy nó đứng dưới sân khấu, vừa cười đồ vừa hét to: "Trần Thiên Hoàn, bài tập toán hôm nay cậu làm xong chưa? Làm xong thì cho tớ chép với nhé! Khó quá đi, tớ chả biết làm đâu!"

Nông dân trồng hoa đang mắc bóng đèn trong ruộng cúc, đường dây xảy ra sự cố, trăm ngàn bóng đèn thoát sáng thoát tối, sao trên trời đều rơi xuống ruộng cúc rồi.

Trong Vĩnh Nam thư cục chen chúc cả đám học sinh vừa tan học, ông chủ lại đang chửi, có người lấy cục tẩy tẩy thử, bị ông chủ chửi thậm tệ. Tiếng chửi của ông chủ cũng không đuổi khách chạy mất được, trong hiệu sách nhộn nhạo. Một đám nam sinh cử đại diện, lấy can đảm chuẩn bị vén tấm rèm phía sau hiệu sách. Mọi người móc hết tiền tiêu vặt, muốn vào phòng tối đằng sau hiệu sách, nghe nói có hàng mới, in màu toàn bộ, khóa thân hoàn toàn. Mấy nam sinh lớn hơn nó rất nhiều tuổi hỏi nó, có muốn xem gái Nhật trần truồng không? Nếu muốn thì giao tiền tiêu vặt ra đây, nó lắc đầu đáp: "Em chỉ ra ngoài mua nước tương."

Nó dùng tiền tiêu vặt mua que kem ở tiệm tạp hóa dưới cây đa, dựng xe đạp dưới cột đèn đường, để kem vị khoai môn từ từ tan trong miệng, thầm đếm một hai ba. Một, đèn đường từ từ thấp sáng; hai, rất nhiều côn trùng nhỏ bị nguồn sáng của đèn đường thu hút, tụ tập bay lượn dưới đèn; ba, dơi lao về phía đèn đường bắt côn trùng, trong lòng nó vang lên tiếng vỗ tay nhiệt liệt. Nó rất thích dơi, ban ngày treo ngược mình ngủ khò khò giữa lá cây rậm rạp, dáng vẻ cả bầy dơi nhỏ chen nhau ngủ rất đáng yêu, đợi đến nhá nhem tối mới bay ra tìm côn trùng ăn. Dưới đèn đường, cánh dơi hiện lên trong mờ, tư thế bay bắt côn trùng như tia chớp.

Vườn khế lúc sắp tối, Quần Đùi Đỏ đang chuẩn bị kết thúc công việc về nhà. Quần Đùi Đỏ vừa nhìn thấy nó đã nói ngay: "Nhóc chạy lung tung khắp nơi thế, mẹ nhóc ở trong bếp gọi ầm ỹ, đang tìm nhóc kia kìa, tiếng réo vọng đến tận đây rồi, còn không mau về nhà đi! Không có nước tương làm sao xào rau."

Quần Đùi Đỏ lúc chạng vạng đã đổ mồ hôi cả ngày, dãi nắng cả ngày, đi ra khỏi vườn khế, một tay vác thang, một tay cầm sách. Quần Đùi Đỏ cao lớn, so với thân thể nhỏ bé của nó, chẳng khác nào một cái cây. Mấy hôm trước nó đọc được về rừng nhiệt đới Amazon trong sách tranh, cá sấu, cá hổ, khi, chim mỏ to, nhện độc, bướm màu rực rỡ, đều là những sinh vật nó chưa nghe chưa thấy bao giờ, nó tưởng tượng vườn khế chính là rừng nhiệt đới Amazon của vùng đất nhỏ này, một con trăn to quấn trên cây khế. Quần Đùi

Đỏ đặt thang xuống, tóm lấy eo nó xoay tròn tại chỗ, đến khi nó vừa cười vừa xin tha mới thôi. Nó ôm Quần Đùi Đỏ, cười kêu chóng mặt quá: “Đừng mà đừng mà, ha ha ha, thế này em sẽ nôn mất!” Nó thừa cơ hít sâu, ngửi nách Quần Đùi Đỏ, đoạn ghé sát eo anh, cái mùi đó có mùi của cây hoặc cỏ hoặc sông, hơi gay mũi một chút, ngửi lần nữa, trên người Quần Đùi Đỏ xuất hiện rừng nhiệt đới rậm rạp, cái mùi đó là cá sấu cũng là cá hổ, hàm răng sắc nhọn, ngoạm vào người nó, để lại vết răng suốt đời không thể nào quên. Trong sách viết rùa và bướm trong rừng nhiệt đới Amazon là bạn thân, bướm thích nước mắt của rùa, còn bản thân rùa không thể tự làm sạch chất bài tiết ở mắt nên để mặc bướm đậu trên đầu mình hút nước mắt, thương yêu đùm bọc lẫn nhau. Nó tưởng tượng mình là bướm, Quần Đùi Đỏ là rùa, vườn khế chính là rừng nhiệt đới Amazon bí mật của họ.

Thật ra Quần Đùi Đỏ là con rùa không nước mắt. Đối mặt với thời khắc tàn khốc nhất trong đời, Quần Đùi Đỏ vẫn không rơi nước mắt. Quần Đùi Đỏ chỉ cầm bút lên, viết di thư.

Thuyền Con hỏi gã: “Mùi vị nhục viên đổi khác rồi nhỉ? Khi ăn có nhận ra không?”

Gã gật đầu, nhục viên vừa vào miệng gã đã nhận ra. Vỏ ngoài quá giòn, nhai trong miệng rất lâu mới nuốt xuống được, nhân thịt bên trong không thơm mùi măng.

“Thật ra vẫn cùng một tiệm, cái tiệm bọn mình ăn từ nhỏ đến lớn ấy, cậu nhớ chứ? Trước kia bọn mình tan học bụng đói meo, thường đạp xe đến đó ăn nhục viên. Ông chủ đó chết rồi, truyền cho hai người con trai, mùi vị lộn xộn hết. Hai người con trai về sau hục hặc bất hòa, đều vì tiền cả thôi, kết quả một người sang bên kia đường mở một tiệm khác, hai tiệm cạnh tranh với nhau, xem của ai dở hơn.”

Gã và Thuyền Con ngồi trên bậc thềm ngoài xưởng ăn nhục viên, không có bát, bèn mở túi bóng đựng nhục viên, dùng đũa gắp ăn

luôn. Không có thìa, bèn ngửa cổ, tay cầm túi bóng đựng canh mọc đậu phụ, chậm rãi đổ canh vào miệng. Lần trước hai người họ ngồi dưới đất ăn thế này, là năm lớp 9.

“Nhất là nước chấm, không có nước tương Phương Cống Cống, nhục viên ăn khác ngay. Nhưng có khi tớ lại muốn ăn, rõ ràng biết không ngon, không giống với nhục viên hồi nhỏ, mà vẫn chạy xe đi mua. May mà hôm nay tớ mua nhiều, kết quả gặp được cậu.”

Gã ngắm Thuyền Con, đầu húi cua, đen sạm, gầy gò, mặc áo may ô thể thao, quần đùi kaki, giày thể thao dính đầy bùn.

“Về cúng à? Sao không nghe chị cả cậu nói cậu sẽ về?” Gã không biết trả lời thế nào, chỉ lắc đầu.

“Tớ chạy xe từ xa đã nhìn thấy cậu, nhác trong bóng lưng, tưởng đi liền nghĩ là người nơi khác. Tớ vốn nghĩ rằng, hôm nay Quỷ Môn Quan rộng mở, quả nhiên trên đường có ma. Chỗ chúng ta đây, không chạy ô tô thì đi xe máy, sao có thể có người cuốc bộ ven ruộng chứ, thật sự rất giống ma, may mà là ban ngày ban mặt. Cậu xem cậu mặc đồ gì thế này, áo khoác com lê à? Bạn ơi, cậu thế này thoát trông đã biết là người nơi khác.”

Gã đang mặc một chiếc áo khoác com lê màu lam sẫm, bên trong là sơ mi trắng, quần jean đen, giày đen tất đen. Đúng là không hợp thời. Nhưng sau khi ra tù, gã thật tình không còn lại bao nhiêu quần áo, đây là mấy chiếc trong số đó.

“Cậu ra khi nào? Sao nghe chị cả cậu nói còn mấy năm nữa mà. Có phải tạm tha không?”

Gã nhìn chum nước tương vớ trước mặt, ăn hết nhục viên và uống cạn canh trong túi bóng, gấp cái túi làm đôi rồi làm tư, liếm sạch nước chấm nhục viên trên ngón tay, động tác rất chậm. Gã biết ánh mắt của Thuyền Con này giờ vẫn dừng lại trên người mình. Anh mắt đó rất nhẹ nhàng, bướm đậu trên đầu ngón tay, tơ liễu khẽ

chạm mặt sông, tơ nhện vương vào tóc bạc, dè dặt thận trọng. Quả đúng là một chiếc thuyền mà, nhẹ nhàng đong đưa, chậm chậm lắc lư, luôn khiến gã chóng mặt. Gã chậm rãi ngẩng đầu lên, nhìn trả Thuyền Con, ăn no rồi, có sức rồi, được thôi. Gã siết chặt hai nắm tay, bụng vận sức, lồng ngực vận sức, cổ họng vận sức, đẩy câu chữ cứng đanh như đá đỏ khỏi miệng: “Ra rồi.”

Hai chữ “ra rồi” góc cạnh sắc nhọn, cạo xước cuống họng và vách khoang miệng của gã, đau. Nhưng nói rồi, người nhẹ hơn một chút.

Thuyền Con đặt tay lên vai gã, không nói gì. Gã nhìn bàn tay Thuyền Con trên vai, nếp nhăn hằn sâu, trong kẽ móng tay có đất. Ba mươi năm trôi qua rồi, bàn tay nhỏ biến thành bàn tay to, trắng mịn biến thành đen sạm.

Hồi lớp 7^[12], hôm nó từ lớp lưu ban được chuyển sang lớp giỏi, Thuyền Con ngồi bên cạnh nó. Lên cấp hai, ngày đầu tiên là làm bài kiểm tra năng lực trí tuệ, nhà trường căn cứ chỉ số thông minh để chia lớp, các học sinh điểm cao nhất chia thành hai lớp hạng A+, chính là lớp 7-1 và lớp 7-2, kế đó là hai lớp hạng A-, lớp 7-3 và lớp 7-4, cứ thế suy ra độ thông minh giảm dần. Cả đời nó chưa làm bài kiểm tra năng lực trí tuệ bao giờ, hoàn toàn không biết trả lời thế nào, cả khối có mười bảy lớp, nó bị phân vào lớp 7-17. Lúc đó nó không hề biết lớp 7-17 bị quy là lớp lưu ban không thể giáo hóa, về nhà nói với các chị mình được phân vào lớp chót, các chị méo xeo mặt, ngũ quan vẹo vọ, thiết nghĩ cu út nhà mình cũng đâu có ngốc mà bị phân đến vùng rìa nhất của giáo dục. Lớp 7-17 rất vui nhộn, mọi người đều cười ha hả, có bài kiểm tra đến nửa lớp xơi trứng ngỗng, cả bọn đo nhau điểm thấp. Có bạn học là đồng cốt lên đồng trong tiết toán, thầy toán quỳ lạy cậu ta, hỏi xin bảng số soi cầu; có bạn học xăm mình mang kiếm võ sĩ Nhật Bản đi học, nói sau khi tan học phải đi tìm người tính số, tối đó bị chém chết, hôm sau lên tin thời sự; có bạn học mặt tròn xoe, động tác chậm chạp, cười hề hề suốt; có bạn học ngồi xe lăn; có bạn học mất cánh tay. Bạn nữ múa thoát y cùng lớp với nó thời tiểu học cũng ở lớp này. Lớp 7-17 lúc

nào cũng náo nhiệt, thầy cô bộ môn đều không dạy mấy, thầy toán viết Tâm kinh lên bảng, cô Anh văn thẳng thắn thừa nhận cô căn bản không biết tiếng Anh, giáo viên lý hóa thường không xuất hiện, thầy sử tiết học nào cũng uống cao lương, thầy địa đến từ Tứ Xuyên luôn hô hào phản động, thầy ngữ văn chia sẻ với cả lớp tập ảnh khỏa thân của nữ thần tượng con lai Nhật Bản mà thầy mua ở Vĩnh Nam thư cục, các bạn học thường mang rất nhiều đồ ăn đến trường, bánh ú nhân thịt, bánh tổ, nhục viên, xúc xích, gà giòn rắc muối, mọi người lúc nào cũng đang ăn gì đó, cậu chia cho tở tở sẻ cho cậu, luôn rộn tiếng cười. Học kỳ một kết thúc, lớp có một số thay đổi, vài nữ sinh bụng to lên, cảnh sát vào trường bắt đi mấy nam sinh xăm trổ, bạn học ngồi xe lăn cắt cổ tay trong phòng vệ sinh, nền nhà lênh láng máu, có bạn học nữ đẻ con trong phòng vệ sinh. Nghi đông xong, nó trở lại lớp 7-17, lớp chỉ còn lại nửa sĩ số. Chủ nhiệm giáo vụ đi vào, vỗ vai nó: "Trò Trần Thiên Hoàn, trò phải chuyển lớp, thu dọn cặp sách rồi đi theo tôi."

Hóa ra, cậu học sinh lớp 7-17 là nó liên tiếp mấy lần thi thảng, thành tích môn ngữ văn và tiếng Anh đều tốt hơn các bạn ở lớp 7-1 và 7-2, thầy cô quyết định kéo nó từ vùng rìa đến vùng trung tâm, vào lớp 7-2.

Tiết học đầu tiên ở lớp 7-2 là tiếng Anh. Cô giáo vóc dáng nhỏ bé, tay cầm roi mây, ánh mắt như lưỡi dao: "Hôm nay lớp chúng ta có học sinh mới, nghe nói tiếng Anh của trò ấy rất tốt, cùng một đề thi, làm bài còn được điểm cao hơn đám đàn độn các trò. Trò Trần Thiên Hoàn, đứng lên. Có người mới đến, chúng tôi có người chuyển đi, các trò nghe đây, nếu các trò không cố gắng học hành thì người tiếp theo bị đá khỏi lớp chọn chính là các trò. Trần Thiên Hoàn, trò phải chăm chỉ học tập, nếu không sẽ bị ném về cái lớp kém đó bất cứ lúc nào."

Nó đứng lên khỏi chỗ ngồi, cảm thấy mọi thứ đều rất xa lạ, lớp này yên tĩnh quá, không có ai đá bàn ghế, đánh bài poker, chơi mạt chược, mọi người trông có vẻ đều mệt mỏi, không ngủ đầy giấc.

“Dương Hiếu Chu, trò ngồi cạnh Trần Thiên Hoàn, phụ trách dẫn dắt trò ấy làm quen môi trường mới, nhắc nhở trò ấy tất cả những việc cần chú ý, lớp trước đây của trò ấy vốn là một đám lưu manh kỹ nữ.”

Nó nghe bạn học khác nói, Dương Hiếu Chu là con trai của cô chủ nhiệm kiêm giáo viên tiếng Anh, thành tích đứng nhất toàn trường, sau này muốn làm bác sĩ.

Nó nhớ mãi cái cách Dương Hiếu Chu tự giới thiệu: “Tớ tên Dương Hiếu Chu. Chữ Chu trong câu “Khinh chu dĩ quá vạn trùng sơn”,^[13] thuyền nhẹ đã qua núi vạn trùng ấy.”

Nó thầm quyết định gọi cậu ấy là “Thuyền Con”. Thuyền Con cao bằng nó, mũi lân, mắt hí.

Thuyền Con nói với nó, lớp 7-2 không như các lớp khác 7 giờ rưỡi sáng mới đến, cô chủ nhiệm quy định 6 giờ rưỡi phải đến trường, lập tức kiểm tra từ vựng tiếng Anh, 7 giờ kiểm tra toán. Mỗi môn dưới 90 điểm bị ăn đòn, không có ngoại lệ. Tiết mỹ thuật, tiết công nghệ, tiết gia chánh, tiết âm nhạc đều dùng để học toán hoặc tiếng Anh, xếp hạng toàn trường kỳ thi giữa kỳ, nếu lớp không có ít nhất năm bạn trong Top 10 thì cả lớp bị phạt nhảy cóc ở sân tập.

Kỳ thi giữa kỳ tiếp theo, bảng xếp hạng toàn trường được công bố, Top 10 đều là học sinh lớp 7-2. Nhưng cô chủ nhiệm hết sức không vui, vì Thuyền Con không nằm trong Top 10 toàn trường. Hôm đó tan học, thầy trò về hết rồi, cô chủ nhiệm cầm roi mây đánh vào lòng bàn tay Thuyền Con ở sân tập, Thuyền Con nửa ngồi xổm, roi mây của cô chủ nhiệm quất lên lưng cậu, Thuyền Con nhảy cóc trong sân tập, cô chủ nhiệm quát: “Dương Hiếu Chu, điểm số bất bết như này thì trò làm sao thi trường y được. Tôi không chờ trò về nhà đâu, hôm nay trò tự đi bộ về nhà cho tôi.”

Nó từ đầu đến cuối nấp sau cây phượng trong sân tập, học thuộc lòng từ vựng tiếng Anh phải kiểm tra ngày hôm sau, nhìn trộm Thuyền Con chịu phạt. Nghe thấy tiếng xe máy của cô chủ nhiệm đi xa rồi, nó mới từ sau cây phượng bước ra, ngồi xuống cạnh Thuyền Con. Mặt sau sơ mi đồng phục trắng của Thuyền Con có đến mấy vết roi mây. Nó lấy kẹo khoai môn trong cặp ra đưa cho Thuyền Con: “Mẹ tớ làm đấy, ngon lắm, cho cậu.” Thuyền Con ăn sạch kẹo khoai môn, cười nói: “Đồ ngốc này, tớ quên nói với cậu, mẹ tớ quy định không được mang đồ ăn vặt đến trường. Mẹ thường nhân lúc bọn mình không ở trong lớp để lục soát cặp, nếu bị mẹ tìm thấy cái này, hì hì, cậu còn thảm hơn tớ hôm nay đấy. Trời ơi, cái này ngon tuyệt cú mèo, mẹ cậu khéo ghê!”

Nó dắt xe đạp, rời khỏi sân trường vắng vẻ với Thuyền Con, cùng lững thững thả bộ về nhà. Hoàng hôn hôm đó, vòm không nhuộm màu vàng rực, bầu trời có rất nhiều dơi.

“Ra rồi thì tốt. Cậu vẫn chưa về nhà nhỉ, khoan hãy về, để tớ gọi điện báo với chị cả cậu, bảo chị ấy chuẩn bị bếp lò. Về rồi, phải bước qua lửa.”

“Dương Hiếu Chu, sao cậu lại ở đây? Chẳng phải cả nhà cậu đều dọn đi rồi sao? Gượng đã, không đúng, sao cậu quen chị cả tới?”

Thuyền Con lấy điện thoại ra, nháy mắt phải: “Cậu từ Đức về còn được, mà tớ không về được à? Cậu đợi chút, tớ gọi cho chị cả cậu.”

Đột nhiên, cơn buồn ngủ ập đến. Bây giờ rốt cuộc là mấy giờ nhỉ? Đức và Đài Loan mùa hè chênh lệch sáu tiếng, cho nên bây giờ rốt cuộc là mấy giờ? Gã rốt cuộc ở đâu? Đây là đâu?

“Chị cả, là em đây! Lát nữa em đến thăm chị, dẫn theo một vị khách quý bí ẩn. Đừng hỏi nhiều như thế, tóm lại là khách quý bí ẩn. Chị cúng xong rồi nhỉ? Em bảo này, chị đi tìm một cái bếp lò nhỏ, loại be bé ấy, ôi dào, phiền phiền thôi, đừng lớn quá là được. A, đúng rồi, nhà chị có chân giò không? Ôi dào, thôi thôi, để em.”

Gã nghe tiếng Thuyền Con, có ảo giác say sóng.

“Buồn ngủ đúng không? Lẽch múi giờ đấy mà. Nào, lên xe tớ ngủ, tớ chở cậu về nhà.”

Gã ngồi lên xe Thuyền Con, xe nổ máy, mí mắt gã khép lại.

Ghế ngồi trên xe Thuyền Con rất êm, gã nhanh chóng rơi vào vực sâu của giấc ngủ. Vực sâu có đáy, gã cảm thấy người mình va phải một bề mặt dạng cao su mềm mại có tính đàn hồi nào đó, cơ thể bật lại, miệng hét “Á”, cả người chột bưng tỉnh.

Á. Không phải mình đang ở trong tù sao? Đây là đâu? Người lái xe là ai? Thuyền Con? Dương Hiểu Chu? Sao cậu già đi nhiều vậy? Thuyền Con? Tớ đang ở đâu? Ruộng hoa ngoài cửa sổ kia là hoa cúc à?

“Cậu cứ ngủ đi, bọn mình đi mua miễn tuyến^[14]. Chị cả cậu chắc chẩn đoán được rồi, chị ấy chắc chắn biết em trai đã trở về ”

15. Di thư

Út à,

Trước giờ không trả lời, nhưng chị có nhận được. Thư em viết cho chị mấy năm nay, chị đều nhận được. Em gửi đến nhà cũ, chị cả lén mang tới cho chị, anh ta không biết, anh ta thật sự không biết. Anh ta cho rằng nhà chúng ta có người ở tù, có hai người ở tù, rất mất mặt. Đồ ngu, nhà bọn họ không có sao? Đồ ngu. Đồ chết tiệt.

Không trả lời, chị không trả lời thư em, không trả lời. Bởi vì chị không biết. Em biết chị tư của em rất ngốc mà, viết thư khó quá, chị không biết. Chị ngốc, ngốc đến nỗi lấy nhầm người. Ngốc chết đi được, ngốc chết đi được, ngốc chết đi được, ngốc, đúng là ngốc.

Bây giờ trả lời thư, rất chậm, quá chậm rồi. Nhưng những lá thư em viết cho chị, chị có đọc cả. Em viết sách chị cũng có đọc. Chị bây giờ không ra ngoài, chỉ đọc mãi. Đọc báo lúc trước, đọc sách của em. Có lúc chị sẽ đoán xem, những tiểu thuyết em viết đó có viết về chị không. Chị đã đọc tận mấy lần, cuốn nào cũng đọc. Người phụ nữ ngốc nhất định là chị, đúng không? Nhưng lại hình như không phải. Út à, sách của em rất hay, chị đọc thường không hiểu. Đọc không hiểu, là tại chị ngốc. Em không ngốc, họ nói em đã giết người, phải ở tù mấy năm trời. Chị nghe mà ước ao lắm. Ước ao em có hiểu không? Em chắc chắn hiểu, em thông minh như thế, không giống chị tư em.

Chị tư em đúng là ngốc. Những lá thư em viết cho chị, chị đều nhận được, cất giữ kỹ. Rất nhiều giấy trong phòng chị lên mốc cả rồi, nhưng chị không muốn thư của em lên mốc, chị hỏi người làm vườn ở Bạch Cung làm thế nào, hẩn đi kiếm một cái hộp chống ẩm cho chị, loại cắm điện ấy, thư của em đều trong đó. Thư ngoan ngoãn, không lên mốc, sau khi em ra chị sẽ trả cho em, trả hết cho em, em có thể sắp xếp lại một chút, cuốn sách tiếp theo chính là những lá thư này. Chị đã đọc rất nhiều lần, thật tình không gặt em, sách của em chị đều có mua đều có đọc, thư của em chị vẫn luôn đọc.

Mẹ đâu mất rồi, nói cho em hay nhé, mẹ đâu mất rồi ấy. Chị liên tục gọi điện cho những người khác, chị cả phớt lờ chị, chị hai phớt lờ chị, chị ba phớt lờ chị, tất cả đều phớt lờ chị. Chị muốn gọi cho chị năm của em, nhưng chị ngốc, chị đúng là ngốc, chị không biết tức là không biết.

Chúng ta phải tìm thấy mẹ, thế thì nhà chúng ta sẽ ổn thôi, không sao nữa, Bạch Cung

Vừa rồi chị cả gọi điện, nói em về rồi.

Trong điện thoại chị ấy nói, Tổ Khiết em mau ra đây, em trai về rồi. Em trai từ Đức về rồi.

Đồ ngốc này, em về làm gì. Em về cái vùng đất quỷ tha ma bắt này, muốn làm gì chứ.

Em ngốc chết đi được.

Chị

Xong đời, chị xong đời rồi. Tiêu tùng rồi. Chị như này. Chị ngốc chết đi được. Không đi được nữa. Chị không đi được nữa. Chị những muốn châm một mối lửa thiêu Bạch Cung này. Thiêu rồi thì không còn trắng nữa. Đốt thành than, than đen, trắng biến thành đen, những thứ vàng kim đều cháy sạch sành sanh.

Có một lá thư.

Còn có một lá thư.

Hai lá thư.

Bên trong hộp chống ẩm của chị, ngoài thư em viết cho chị, còn có hai lá thư. Thư cũ mềm, thư lâu lã rồi. Viết tay. Chị tìm thấy trong nhà họ Vương. Họ đều không biết chị có những lá thư này. Nghe nói bây giờ chẳng ai viết thư nữa. Ý chị là viết tay ấy. Tuy chị không ra ngoài, nhưng chị biết hết, chị biết hết chị biết mà, chị đâu có ngốc đến thế. Tiểu Vương. Không không không, là người làm vườn. Có cho chị điện thoại di động mẫu mới.

Út à, lá thư đó. Di thư, cậu ta viết trước khi chết. Chị đã đọc mấy năm rồi, đọc mãi đọc mãi. Chẳng ai biết về hai lá thư này. Có vài người biết về hai lá thư này. Em không biết về hai lá thư này.

Em phải, thật đó, em phải đọc, lá, những lá, di thư này.

Đó là do Cây Cau viết. Em không quên cậu ta đâu nhỉ, chính là người trồng khế đó. Cao cao. Ở sát vách.

Chị cả lại gọi điện, bảo chị mau mau về nhà. Về nhà về nhà về nhà, chị không về đâu. Chị không dám chị không muốn ngốc quá không biết cách. Chị không muốn.

Mẹ đâu mất rồi.

Em về rồi. Vì sao em phải về.

Chị tư, Tổ Khiết

Phần 2: EM TRAI TRỞ VỀ RỒI

1. Hồ bơi Vĩnh Hưng

Gã tỉnh lại, Thuyền Con không ngồi trên ghế lái. Xe dừng ở ven đường, gần tối rồi, sắc trời xanh lam dần chuyển thành cam. Gã xuống xe thư giãn gân cốt, bên cạnh là ruộng cải bắp, trong không khí có mùi khét. Đây là mùi khét mà gã quen thuộc, nông dân đốt cỏ khô và rơm rác trong ruộng, người giết rắn cầm đuốc đốt rắn, ở nhà ai đó tỏi cháy thành than trong chảo dầu nóng, bất cứ lúc nào cũng có người đang cúng, hóa vàng mã. Đôi khi mùi khét ẩn giấu vị ngọt, có hương thơm của khoai lang nướng, khoai môn nướng. Thịnh thoảng có hỏa hoạn, đốt nhà đốt ruộng đốt người, ở dãy nhà cũ có một căn bị cháy lúc đêm khuya.

Mùi khét kéo gã về với hiện thực, cơn buồn ngủ bay biến, gã không ở Berlin, mà ở quê hương Vĩnh Tĩnh, Gã đưa mu bàn tay lên gần mũi, hít mạnh. Ngọn nguồn của mùi khét là bản thân gã, chứ không phải quê hương.

Thuyền Con đâu? Chẳng phải cậu ấy nói muốn mua miễn tuyến sao? Trước khi ngủ, gã nghe Thuyền Con nói cậu ấy biết ở đâu có thể mua được miễn tuyến chân giò ngon.

Gã nhìn quanh, thấy bảng hiệu "Hồ bơi Vĩnh Hưng" bên kia đường.

Vẫn còn. Hồ bơi vẫn còn.

T à, chính ở nơi này, tôi đã học cách bơi.

Kỳ nghỉ hè từ lớp 7 lên lớp 8, cô chủ nhiệm viết lên một bên bảng đen dòng chữ "Đếm ngược đến kỳ thi lên cấp ba còn 715 ngày, học sinh lười chính là học sinh kém", tuyên bố với giọng lạnh lùng hà

khắc, cả lớp chỉ được nghỉ ba ngày, sau đó tất cả đều phải mặc đồng phục quay lại trường, bắt đầu phụ đạo hè. Từ lớp 7-17 chuyển sang lớp 7-2 mới một học kỳ, nó chưa ngày nào ngủ đủ giấc, phải đeo kính cận, mỗi ngày đều học thuộc lòng bài khóa. Trên đường tan học, nó gặp mấy bạn nam ở lớp 7-17 lúc trước đứng dưới cây nhội hút thuốc tán gẫu, thảo luận nghỉ hè sẽ đi đâu chơi. Cậu bạn sau khi tan học làm đồng cốt ở phủ miếu hỏi: "Các cậu đã mọc lông chưa?" Cả đám con trai đều xấu hổ đỏ mặt lắc đầu, cậu ta đắc ý khoe: "Tớ mọc rồi đấy, có muốn xem không?" Mọi người liền quay lại thành một vòng, xem cậu bạn đồng cốt kéo khóa quần, phơi bày vùng kín của mình. Có người hét: "Đen, lại to, còn mọc cả lông." Ba chữ "đen", "to", "lông" tiếng Đài đều bắt vần với nhau, nghe giống như câu thần chú có vần, hô hào khí khái của cậu bạn mọc lông. Trần Thiên Hoàn xem mà nghệt mặt ra, muốn giơ tay sờ, trong mắt nó, thứ này còn vươn cao hơn cây nhội già bên cạnh.

Thật ra, hồi còn bé xíu, nó từng sờ. Của Quần Đùi Đỏ. Hôm ấy về đến nhà, nó lăn ra ốm nặng, truyền nước, uống thuốc, trán vẫn nóng hầm hập do sốt cao, mấy ngày liền không hạ sốt, không thể đi học phụ đạo hè, đành xin phép nghỉ. Mẹ nói chắc chắn là trúng tà, vội vàng lấy cái áo của nó phủ lên chén sứ miệng tròn đựng đầy gạo, niệm chú gọi vía cho nó. Mẹ mở áo ra, xem kỹ các hạt gạo phân bố, nói trong chén gạo hiện ra một cái cây to khỏe, có trận gió độc, trên cây treo thứ dơ bẩn, một cái cọc thổ to, hèn gì sốt cao.

Dương Hiểu Chu và mấy bạn học đến nhà thăm nó, mọi người đều rất ngưỡng mộ nó bị sốt, lớp phụ đạo hè chẳng nhẹ nhàng gì, cô chủ nhiệm bắt cả lớp mỗi ngày đều phải học thuộc lòng năm mươi từ vựng tiếng Anh. Cô đã mua roi mây mới, nói nghỉ hè nóng quá, không muốn đánh người, sau này để nam sinh đánh nữ sinh, nữ sinh đánh nam sinh, ai dám không đánh mạnh tay thì xử phạt gấp đôi. Các bạn đều vội về nhà học từ tiếng Anh, chỉ có Thuyền Con ở lại, dạy nó bài vở ở trường mấy hôm nay. Thuyền Con nói: "Chờ cậu hết sốt rồi, có muốn đi Viên Lâm không? Yên tâm đi, mẹ tớ không biết đâu."

Bấy giờ trong mắt bọn nó, thị trấn Viên Lâm bên cạnh chính là đô thị lớn hấp dẫn. Viên Lâm có rạp chiếu bóng, siêu thị, công viên, ga tàu hỏa tấp nập, hiệu sách lớn, tiệm thời trang, quán ăn nhanh, bảng hiệu neon, tuy chỉ là một “thị trấn” nhưng hoàn toàn có thể thỏa mãn tưởng tượng về văn minh thành thị lúc đó của chúng. Còn nữa, ở Viên Lâm bắt tàu hỏa hoặc xe khách, có thể đến thẳng Đài Bắc. Đài Bắc đấy, muốn đi Đài Bắc xem thử ghê. Không ngờ Thuyền Con lại hẹn nó đi Viên Lâm, nó vội gật đầu, sau khi đến Viên Lâm, có lẽ chúng có thể nhảy lên tàu hỏa, lên đi Đài Bắc.

Sau khi Thuyền Con về nhà, nó chìm vào giấc ngủ sâu, trong mơ luôn có cây nhội. Tỉnh dậy, nó nhận ra mình cũng đã mọc lông măng.

Lớp phụ đạo hè quả thật khắc nghiệt, ngoài cửa sổ tiếng ve râm ran mang tác dụng ru ngủ, mỗi ngày bọn nó đều phải liên tục học thuộc lòng rồi kiểm tra, không đạt điểm chuẩn thì phải chìa tay ra, chờ roi quất. Tất cả học sinh không đạt điểm chuẩn đầu tiên lên trước bảng đen chịu phạt đứng, nam sinh một hàng, nữ sinh một hàng, sau đó cô giáo đưa cây roi mây ra, nam sinh đánh nữ sinh, nữ sinh đánh nam sinh. Có nam sinh cố ý nhẹ tay, cô chủ nhiệm đứng bên liếc mắt bảo: “Đánh yếu xìu như thế, trò yêu trò ấy phải không? Trò thích trò ấy phải không? Tôi đã nói rồi còn gì, đến trường không phải để yêu đương, mà là để học. Muốn yêu đương? Muốn đám cưới? Muốn mang thai? Muốn đẻ con hả? Thế thì chuyển sang lớp lưu ban, ở đó hai trò có thể tình thương mến thương, cố gắng đẻ con, tặng sinh đẻ đền ơn nước!” Nam sinh nọ trút hết nỗi phẫn nộ và hổ thẹn vào cây roi, hai tay giơ cao, vụt mạnh vào lòng bàn tay nữ sinh phía trước. Lòng bàn tay nữ sinh thoát cái đã xuất hiện lần đỏ tía, về mặt méo mó, nước mắt vỡ bờ.

Phạt roi kết thúc, tất cả nam sinh nữ sinh không đạt chuẩn đều phải khom lưng, cùng nói: “Cảm ơn cô giáo.”

Chờ mãi mới đến Chủ nhật, Thuyền Con và nó hẹn nhau cùng đạp xe đi Viên Lâm. Thuyền Con nói, tuyệt đối không thể chạy xe

lên đường cái, như thế rất dễ bị người khác nhìn thấy, không chừng sẽ có người đi mách với mẹ cậu ấy. Chúng len lỏi giữa những con đường làng xóc nảy, đồng ruộng màu mỡ, mỗi mẫu ruộng đều xanh mướt thích mắt, nông dân đang bận rộn phun thuốc trừ sâu, trong không khí có mùi hóa chất gay mũi. Hai cậu trai Vĩnh Tĩnh guồng chân đạp xe, tưởng tượng đằng sau có kẻ địch đuổi theo, như gió lướt chớp giật, vượt qua con kênh lênh bênh lợn chết, ngang qua vườn khế, băng qua nghĩa địa, gặp một đàn bướm phấn vàng tươi bay dập dờn, cuối cùng chúng đã đến biên giới của quê hương. Chúng dừng lại, uống cạn nước trong bình, lũ bướm vàng không để tâm chúng nhể nhại mồ hôi, đậu lên người chúng. Phía trước là Viên Lâm, đằng sau là Vĩnh Tĩnh, đạp dần thêm mấy bước sẽ vượt qua biên giới vô hình đó, tiến vào Viên Lâm phồn hoa rồi.

Đến Viên Lâm, Thuyền Con quen đường quen lối, hai đứa đi ăn nhậu viên Viên Lâm trước, rồi mua băng cát xét album của ngôi sao thần tượng, tới quán bida xem các học sinh cấp ba đánh bida, vào hiệu sách mua tập ảnh khóa thân của ngôi sao nữ Nhật Bản, tay cầm một gói to gà giòn rắc muối, ngồi ở phòng chờ trong ga tàu hỏa, xem chuyển tàu chạy đến Đài Bắc tiếp theo. Thuyền Con nói: “Mẹ tớ muốn anh tớ sau này làm bác sĩ, còn tớ làm giáo viên, kế thừa vị trí của mẹ, thần kinh, tớ chẳng muốn dạy học, bảo tớ ngày ngày đánh học sinh, tớ cóc thèm. Có điều anh tớ mới thăm, sau khi lên cấp ba bị mẹ ép sắp phát điên, ít ra mẹ không kêu tớ sau này phải thi trường y. Trước kia mẹ cũng muốn tớ làm bác sĩ, nhưng bây giờ mẹ nói tớ ngốc, làm giáo viên là được.”

Thuyền Con mở tập ảnh của ngôi sao nữ Nhật Bản ra, hai đứa vừa nhìn tàu hỏa qua lại vừa lật xem. Thuyền Con nói: “Rie Miyazawa nổi tiếng ở Nhật lắm đấy! Không ngờ lại chịu chụp kiểu này, cởi sạch. Tớ đoán, nhất định là mẹ cô ấy ép.”

Nhìn ảnh cô minh tinh Nhật Bản, nó nghĩ bụng, thế này đã là gì. Gia đình cô bạn cùng lớp hồi tiểu học của nó lập nhóm múa thoát y, thường thấy cô bạn cởi sạch ở đủ các hội miếu, đám cưới, đám tang, nó chứng kiến bầu ngực bạn dần dần đầy đặn, mông nở nang,

nhưng chỗ kín mãi chưa có lông, về sau hỏi mới biết, hóa ra là múa thoát y phải cạo lông, bằng không có những ông chủ nhìn thấy lông sẽ cho rằng “ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục”, cảnh sát sẽ đến bắt, không có lông thì không sao.

Màn đêm sắp đầy lùi ban ngày, chúng phải lên đường về nhà. Chặng về, Thuyền Con chọn một lối tắt khác, ngang qua ga tàu hỏa Vĩnh Tĩnh, vòng qua một ruộng cùc mênh mông. Ga Vĩnh Tĩnh là ga không người trực, chỉ có tàu chậm nhất mới dừng lại, địa điểm hẻo lánh, rất ít người lên tàu xuống tàu. Đạp xe thêm một đoạn, hai đứa đến hồ bơi Vĩnh Hưng, hồ bơi tối đến bật đèn chói mắt, trong hồ bơi xanh lam có lác đác mấy người đang bơi. Hồ bơi Vĩnh Hưng mới khai trương không bao lâu, là hồ bơi duy nhất ở vùng đất nhỏ, thường có xe quảng cáo chạy khắp xã: “Hồ bơi Vĩnh Hưng mở cửa mới toanh, ưu đãi nhân dịp khai trương, vé vào cửa toàn bộ giảm 20%, hoan nghênh ông dẫn bà, bà rủ cháu, cả nhà cùng đến học bơi.”

Thuyền Con hỏi: “Trần Thiên Hoành, cậu có biết bơi không?”

Nó lắc đầu, nhớ tới lời mẹ dặn: “Mẹ tớ nói, không được học bơi, dưới nước có ma da.”

“Xạo sự. Bơi thích lắm, tớ dạy cậu, nhé?” Thuyền Con nói gì, nó đều gạt đầu.

Gã từng ẩu đả với T trên bãi biển Baltic, đột nhiên bị T đẩy xuống biển Baltic lạnh băng. Tuy là tháng Tám giữa hè nhưng nước biển Baltic vẫn lạnh lẽo, cả người gã rơi vào lòng biển, chân đạp không chạm đáy, đâm ra hoảng sợ, nước biển lạnh buốt bắt đầu xâm nhập tất cả lỗ mở trên người gã, mắt, miệng, mũi đều ngập lụt. T từ sau lưng vớt gã ra khỏi biển, lôi lên bờ.

“Đài Loan là một hòn đảo, sao anh có thể không biết bơi?”

Ho sặc sụa một trận, gã nằm trên bãi cát, bỗng nhớ đến lời mẹ dặn hồi nhỏ: “Không được bơi, có ma da.” Sở trường của ma da là

lỗi người ta xuống nước, đến khi ngập đầu. Vừa rồi khi vùng vẫy trong nước, gã luôn cảm thấy có một luồng sức mạnh kéo mình xuống. Không chỉ dưới nước ở Vĩnh Tĩnh có ma, mà dưới nước biển Baltic cũng có ma.

“Tôi biết bơi, tôi biết thật mà. Nhưng chân tôi nhất định phải chạm được đáy, mắt nhất định phải đeo kính bơi. Nước phải trong veo, màu xanh lam cơ.”

T tròn mắt, cười bảo: “Nước không hề xanh lam.”

“Phải. Nhưng nước hồ bơi thì màu xanh lam. Chân duỗi thẳng có thể chạm đáy, không lo chết đuối. Ban nãy cậu vốn muốn mưu sát tôi.”

T hút cần sa, ôm gã thật chặt, thu hút ánh mắt của những người khác trên bãi cát. Song gã không sợ những ánh mắt đó, có T gã cảm thấy rất an toàn. Gã cố ý ho thêm mấy tiếng, T ôm chặt hơn.

T à, huấn luyện viên dạy bơi vỡ lòng của tôi tên là Thuyền Con.

Thuyền Con nói nó không cần chuẩn bị gì cả, chỉ cần bịa ra một cái cớ với người nhà, gặp cậu ấy ở cổng hồ bơi Vĩnh Hưng là được. Ăn cơm tối xong, nó nói dối người nhà rằng phải đến nhà bạn làm bài tập, guồng chân đạp xe đến lớp học bơi của Thuyền Con. Thuyền Con đã chuẩn bị quần bơi, kính bơi, khăn bông cho nó, bảo nó đến phòng thay đồ thử quần bơi xem có rộng quá không. Trong phòng thay đồ chật hẹp, nó mặc vào chiếc quần bơi màu lam sẫm hình tam giác bó sát người, lo lắng thấp thỏm. Nó cảm thấy bụng mình không phẳng lăm, nước da nhột nhột quá, tay chân gầy như sào tre, bộ phận dưới bụng vẫn chưa dậy thì, mắt hút trong chiếc quần bơi bó sát. Nó đánh bạo bước ra, Thuyền Con đã thay xong quần bơi, đang chờ nó. Mắt nó dừng lại trên chiếc quần bơi của Thuyền Con, nhớ tới câu hét của cậu bạn dưới cây nhội kia, trán nóng như lửa đốt.

Hồ bơi Vĩnh Hưng có hai cái bể, một là bể bơi tiêu chuẩn, một là bể nước nông cho trẻ em vầy nước. Thuyền Con nói: “Muốn học, bọn mình đến bể tiêu chuẩn kia mà học. Mách nhỏ với cậu nhé, rất nhiều đứa nhãi ranh lén tiểu ở bể vầy nước, có lần tớ còn thấy phân nổi lên cơ, đừng bao giờ lội vào.” Bể vầy nước có mấy pho tượng mô phỏng bức “cậu bé đi tiểu”^[15] của Bì, tượng nào tượng này đều liên tục tè ra cột nước.

Hồ bơi vào buổi tối rất yên tĩnh, cánh đồng gần đó vắng đến tiếng ếch dế kêu ran, trong nước chỉ có mấy người đang chậm rãi đạp nước. Thuyền Con đã biết bơi, bơi ếch, bơi tự do, bơi ngửa đều biết cả, còn biết lặn xuống bể bơi, nín thở dán sát đáy bể. Thuyền Con trước tiên dạy nó đạp nước, lặp đi lặp lại: “Đừng sợ, không có ma da đâu, đầu gối cậu phải thả lỏng.” Thuyền Con dùng tay đỡ bụng nó, nắm chân nó. Lúc đạp nước, nó bất cẩn đạp trúng hạ bộ của Thuyền Con. Nó vội ngừng, đạp chân chạm đáy đứng lên. Thuyền Con cười tươi rói, nháy mắt nói: “Sau này tớ không sinh con được sẽ tìm cậu tính sổ. Nào, tiếp tục.”

Mùa hè đó, hai đứa thường nói dối người nhà, linh đến hồ bơi Vĩnh Hưng. Lớp phụ đạo hè đã vào những buổi cuối, lễ khai giảng cận kề, nó đã biết cách bơi tự do về phía trước, tuy lấy hơi chưa suôn sẻ nhưng ít ra nó có thể nổi và di chuyển trong nước rồi, Cho đến khi...

Hôm đó trời đột nhiên đổ mưa to, sấm đánh đùng đùng, chớp xé bầu trời. Nhân viên cứu hộ huyết còi lạnh lạnh, mời tất cả mọi người trong bể bơi lên bờ. Hai đứa nó đang thi đấu vật trong nước, lôi kéo, xô đẩy, chìm nổi, cười đùa, mặc kệ nhân viên cứu hộ gọi, mặc kệ mưa dông ầm ập tấp mặt. Chúng vừa lên bờ thì thấy cô chủ nhiệm.

Mắt cô chủ nhiệm bắn ra tia sét, đánh trúng hai cậu con trai. Cô không nói một lời, lôi Thuyền Con đi ra ngoài ngay.

Hôm sau, cô chủ nhiệm nói phải luân chuyển chỗ ngồi, Thuyền Con ngồi cạnh nó bị chuyển đến ngay trước bục giảng.

Khai giảng rồi, cả lớp đổi chỗ, Thuyền Con vẫn ngồi ngay trước bục giảng, nó thì bị đổi đến bàn cuối trong góc lớp, sát bên thùng rác, đằng trước là một bạn học cao to vạm vỡ, che mất tầm nhìn. Đây thông thường là chỗ của học sinh có điểm thi tháng đứng chót lớp, hiện tại thành chỗ nó ngồi. Trước khi đổi chỗ, cô chủ nhiệm thường khen ngợi thành tích tiếng Anh của nó, giờ thì cô lơ đẹp. Cô phân công nhiệm vụ quét dọn vệ sinh, nó phụ trách gom rác, rửa sạch thùng rác. Xe đạp của Thuyền Con không thấy đâu nữa, hằng ngày cậu ấy đều cùng đến, cùng về với mẹ. Hết giờ học, nghỉ trưa, Thuyền Con đều phải tới văn phòng chủ nhiệm, ngồi cạnh mẹ học thuộc lòng từ tiếng Anh. Thuyền Con từng vác nó lên vai ở hồ bơi vào kỳ nghỉ hè, bây giờ cách nó xa lắc, nhìn thẳng lên bảng.

Hơn ba mươi năm đã trôi qua, hồ bơi Vĩnh Hưng vậy mà vẫn còn.

Gã đi qua đường, không nghe thấy tiếng nước. Trước kia chỉ cần lại gần sẽ nghe thấy tiếng cơ thể va đập vào mặt nước. Về sau hồ bơi đặt khách, tiếng cười của bọn trẻ độ âm lượng với tiếng côn trùng kêu gần đó, song lúc này

lại rất tĩnh lặng. Gã nghĩ có lẽ là vì rằm tháng Bảy, nghỉ một ngày chẳng?

Trước cổng có một cây cọ chết khô đồ nghiêng, cánh cửa ở lối vào bị tróc sơn, ô cửa bán vé chắt đầy đồ tạp nham và rác rến, tường bao đã biến mất. Gã bước vào, bên trong khô cạn.

Bể bơi tiêu chuẩn, bể vầy nước đều hoàn toàn không có nước, chỉ tro lại gạch men trắng lát hồ. Bức tượng cậu bé đi tiểu màu trắng ngã xuống đáy bể, nứt vỡ, bắn thiu, không còn phun ra cột nước nữa. Kế gạch men dưới đáy be mọc ra cỏ dại cao lút đầu gã. Một hàng cây cọ ven bể úa vàng chẳng có sức sống, trên cây lủng lẳng đèn trang trí vỡ nát, trên một cây trong số đó kẹt lại con diều đã

thôi bay lượn. Trong bể bơi tiêu chuẩn chẳng có lấy một giọt nước, nhưng lại la liệt xe đạp gỉ sét, gấu Teddy mất đầu, xô pha mốc đen, chậu cảnh chết khô.

Gã ngồi xuống mép bể bơi tiêu chuẩn, nhìn con gấu Teddy mất đầu trong bể, ngơ ngẩn.

Nước đâu?

“Đóng cửa mấy năm rồi. Làm ăn ế ẩm, đành chịu.” Thuyền Con cầm túi, ngồi xuống cạnh gã.

“Rất đáng tiếc, nhưng chẳng còn cách nào. Tớ thường xuyên là người duy nhất mua vé vào, một mình bơi ở đây cả buổi tối, toàn bộ đều là của tớ. Chỗ này đóng cửa thật sự đáng tiếc, nếu có tiền tớ sẽ mua lại, tự bơi.”

Nước đâu? Gã nhìn Thuyền Con, đầu lại choáng váng. Dường như có người đã khoét một cái lỗ sau đầu gã, nước bên trong chảy ra hết, tuổi thơ khô cạn, tuổi trẻ khô cạn, hồ bơi Vĩnh Hưng khô cạn, ngay cả biển Baltic cũng khô cạn rồi.

Thuyền Con mở túi, bên trong là một cái nôi to. Thuyền Con mở nắp nôi, mùi dầu vừng thơm phưng phức, chân giò màu nâu sáng nổi bông bênh. Gã vừa ngửi mùi thịt chân giò béo ngậy, vừa nhìn Thuyền Con, thời gian ngừng lại, vầng tịch dương mắc kẹt trên ngọn cây cọ, hương dầu vừng ngưng đọng giữa gã và Thuyền Con.

Thuyền Con lấy từ trong túi ra một bó miến tuyến dài mảnh: “Làm thủ công đấy. Ai nói cái xứ này của chúng ta ngoài Bạch Cung ra chẳng có gì cả, tức chết đi được. Bản tin thời sự nói vậy đấy, xem thấy tức lắm. Rồi rồi, chúng ta chẳng có gì cả, nhưng ít nhất còn có miến tuyến thủ công.” Miến tuyến được nắng chiếu nhuộm thành màu vàng óng, giống như mái tóc dài màu vàng của T.

“Tớ quen chị cả cậu ngay ở đây đây. Đi thôi, chị ấy đang chờ bọn mình.”

2. Con sắp về nhà rồi

Cuối cùng con sắp về nhà rồi.

Con trai út nhà họ Trần, vậy mà sắp về nhà rồi.

Thuyền Con đưa đồ, sắp đưa con về nhà rồi.

Lần trước con về nhà, là để dự đám tang cha. Con suốt đêm không ngủ trông linh cữu, sáng hôm sau tiếng ve ra rả, đe dọa xua đuổi, con liền rời đi. Trước khi đi, con thắp hương trước linh đường cha, vái lạy, miệng khấn lẩm rầm. Cha không nghe thấy tiếng lẩm bẩm của con, nhưng cha biết con đang từ biệt cha. Cha muốn bảo con mau đi đi, nhanh rời khỏi nơi này, cha đã nghe thấy lời từ biệt của con, được rồi, nói tạm biệt xong là được rồi, mau, đi mau. Lúc còn sống cha ít nói, chết rồi không thể phát ra âm thanh, cha dốc hết sức lực muốn truyền đạt đi mau đi mau đi mau đi, cha muốn vén khăn bàn, muốn tắt nến trong linh đường, để con biết cha nghe thấy rồi. Cha thật sự nghe thấy rồi, con mau đi đi. Song khăn bàn bất động, ngọn nến vẫn cháy, cha đóng khung trên bức di ảnh, xác cha cứng đờ, không gió không mưa, mèo chó gà ngỗng gần đó vẫn bị vây hãm trong mơ, cây cỏ im ắng, ma thinh lặng.

Đột nhiên tiếng ve lại vang dội, mắng con “Ồ lông bông lâu lổng”. Con cuối cùng cũng đi.

Bảo con đi mau, vì cha sợ. Con ở lại thêm một giây có khả năng sẽ biết được chân tướng sự việc. Chuyện trong tháp nước. Bộ mặt thật của cha. Bộ mặt thật của mẹ con. Tất cả mọi việc cha mẹ đã làm với con. Cha mẹ không bảo vệ con. Một lần cũng không. Kẻ tàn khốc nhất không phải cảnh sát, cũng không phải giáo viên chủ nhiệm cấp hai của con. Là cha mẹ.

Từ nhỏ con đã không thích về nhà, cha thường ra ngoài tìm con, xách thân thể nhỏ bé của con trong cánh tay, đưa con về nhà. Người ta nói bảy tháng biết ngồi tám tháng biết bò chín tháng mọc răng, nhưng con cái gì cũng nhanh hơn người khác, tròn sáu tháng đã bắt đầu bò, bảy tháng đã đứng lên lẫm chẫm, nền nóng muốn đi. Bò, đi, chạy, con bắt đầu hướng ra bên ngoài, muốn đi ra ngoài, bế vào nhà là khóc. Con thấy cửa nhà khóa, cửa sổ đóng liền muốn mở ra, những vùng cấm dận không được đi, con nhất định sẽ nghĩ cách đến. Cha và mẹ đều hay dọa con, nói ở đó có ma đấy, dưới nước có ma, rừng tre có ma, trong ruộng có ma, đường cái có ma, bèn mảng tới sẽ bị ma bắt đi, làm con trai của ma. Nói chuyện ma, nghe chuyện ma, anh con cau mày, khóc toáng, còn con mở mắt to hơn, không thấy sợ hãi mà chỉ tò mò.

Con liên tục chạy ra ngoài, như thể sau lưng có người truy đuổi. A Thiên nấu cơm tối xong, chẳng ai tìm thấy con, cha đi từng nhà kiểm con, xóm giếng đều nói vừa rồi có thấy con chạy tới chạy lui, nhưng không thể chỉ ra chính xác vị trí của con. Có lúc con ngủ trong áo quan của tiệm quan tài, có lúc con ngẩn ngơ xem hàng xóm giết rắn, có lúc con đã ăn no ngủ thiếp bên bàn ăn nhà hàng xóm, có lúc con ở dưới ngọn đèn đường, nói đang chờ đợi. Dẫn con về nhà, ăn cơm tối xong, ánh mắt con phóng từ bàn ăn ra ngoài cửa sổ, lại muốn ra ngoài rồi. Ánh mắt con liên tục quăng mỏ neo, luôn luôn tìm kiếm, móc mỏ neo không cày được vào đất, thân thể con không thể cập bến, vùng đất nhỏ này chẳng có thứ con muốn, chẳng giữ được con, chẳng có góc nào con có thể thả neo.

Con nhìn về phía đông, thấy dãy núi nơi xa thì nói muốn tự đi. Con chỉ tay về phía tây, hỏi cha đằng đó có phải là biển không? Cha gật đầu. Con còn nhớ chứ? Có lần cha trở về, xe tải chở cả đồng hàng ấy? Cha ra vùng duyên hải chở cá chở hàng, gió ở cảng cá ven biển rất lớn, biển trông đen ngòm, cha không dám lại gần, dưới biển chắc chắn có rất nhiều ma. Con nghe xong, buông tay cha ra, cất bước về phía tây.

Lúc đó cha đã biết vùng đất nhỏ không giữ con lại được.

Về sau, nhà họ Vương dọn đến sát vách, con liền chạy sang nhà họ Vương suốt. Nếu con không ở nhà họ Vương, cha biết chắc con lại ở vườn khế.

Hai cậu con trai nhà họ Vương, cậu con lớn theo ông Vương buôn bán, thứ gì cũng bán, cậu con út là người có học, vừa giải ngũ về quê. Ông Vương nói, thế giới này thiếu cái gì, cần cái gì, ông ta bán cái nấy. Ông ta thấy cha đang chạy xe tải chở hàng, bèn bắt đầu bàn chuyện hợp tác với cha. Ông ta khai một chai rượu Mao Đài, nói lô hàng này mới từ Hồng Kông chuyển sang, chất lượng rất xịn, trên thị trường tuyệt nhiên không mua được, ông ta có đường dây bán Mao Đài cho người sành rượu, lô hàng này rất hiếm, đắt cách mấy cũng có người muốn mua, lãi to. Bấy giờ cha chưa hề nghe nói đến Mao Đài, uống một ly nhỏ, nhác thấy chữ giả thể trên thân chai liền cuống quýt đặt xuống, rượu mạnh vào họng sắc phun khắp nền nhà. Ông Vương cười phớt lờ, bảo cha yên tâm, loại này đẳng cấp lắm, bạn bè Hồng Kông có đường dây đặc thù, nhập thẳng từ đại lục, quá trình thủ tục rất phức tạp, nhưng không mạo hiểm chút thì làm sao kiếm bộn tiền? Có mấy vị quan chức cấp cao của chính phủ lén mua những mấy thùng chỗ ông ta cơ mà, không có chuyện gì đâu, uống rượu đâu thể xộ khám, cứ uống thoải mái đi. Ông Vương nói, nghiêm cấm đều là họ tự nói, chỉ cấm dân thường, chứ quan to ở nhà uống Mao Đài cho vơi nỗi nhớ quê, không về được, uống hết một chai, hóa thành ma men thì bay về thôi. Ông Vương nói, thời loạn ấy à, chính là thời cơ để người làm ăn nhảy vào hốt bạc. Nghe nói mấy năm trước cả nhà Vĩnh Xương thư cục di dân sang Argentina. Ngốc quá, ở lại mới kiếm được bộn tiền chứ. Giám đốc xe tải Trần, chúng ta hợp tác nhé, tôi tìm hàng, anh chạy xe, cùng kiếm đầy túi.

Cha hỏi ông ta, sao biết thế giới này thiếu cái gì? Ông ta đáp, phải khiến mọi người cảm thấy họ đúng là thiếu "cái đó", mua "cái đó" rồi thì có thể bình an phú quý, cả nhà vui vẻ, ba đời mạnh khỏe, đẻ toàn con trai. Cho nên, buôn bán chính là làm sao để mọi người cảm thấy nhất định phải mua "cái đó". Còn về "cái đó" là gì? Thế thì phải xem người kinh doanh tài giỏi đến đâu trong việc tạo ra nhu

cầu thị trường. Ông ta nói, mấy năm trước ông ta bán súng hơi, trúng quả đậm mới có thể mua căn nhà này. Giám đốc xe tải Trần, theo tôi thấy, nhà anh năm xưa chắc hẳn cũng mua súng hơi nhỉ? Cơm không nhất thiết phải ăn, học phí của bọn nhỏ không nhất thiết phải đóng, nhưng súng hơi thì nhất định phải mua, mua rồi mới yên tâm, mọi người đều nghĩ vậy, nên tôi trúng lớn!

Con trai út của ông Vương vừa giải ngũ, cao gầy trắng kiện, biệt hiệu Cây Cau, là học sinh giỏi đầu tiên của xã thi đỗ vào trường đại học hàng đầu ở Đài Bắc, sau khi tốt nghiệp rồi giải ngũ không muốn ở lại Đài Bắc làm việc, nói muốn về làm ruộng. Nhà ông Vương có một mảnh vườn khế bỏ hoang, bèn cho Cây Cau quản lý. Ông Vương bảo, gọi nó là Cây Cau, đích thực vô tri,^[16] hằng ngày ở đó đọc sách, chẳng chịu đi kiếm tiền, tôi dám cá nó không đời nào chịu nổi vài tháng, trẻ người non dạ đâu đã hiểu lao động vất vả và nhường nào, tốn ngàn ấy tiền cho nó đi học đại học, là muốn nó thành đạt ở Đài Bắc, kết quả nó lại nói chịu không thấu thành phố lớn, muốn về thể nghiệm lao động chân tay làm nông dân. May mà thằng cả rất hiểu chuyện, rất giống ông già nó, mê tiền mê gái, là nhân tài kinh doanh.

Lần cuối vườn khế được mùa, cả nhà chúng ta đều qua giúp. Hai đứa con trai nhà họ Vương, năm đứa con gái và hai đứa con trai nhà ta đều đến giúp hái khế. Cha nhớ con gái cả Thực Mỹ lúc đó đã làm mẹ, ngồi dưới gốc khế đun nước nóng pha sữa bột, thằng chồng mê cờ bạc của nó không biết đi đàng nào. Con gái tư và con gái năm đánh đu dưới gốc cây, hai đứa nó thân nhau nhất, con trai lớn nhà họ Vương cứ đăm đăm nhìn con gái năm. Con trai út nhà ta năm đó vừa lên tiểu học, tò tò theo sau Cây Cau con trai út nhà họ Vương, học hái khế. A Thiên đứng trong vườn khế cầm xẻng đào cái chảo to, nước tương Phương Cống Cống đổ vào chảo, nấu ra món mì xào thịt thái sợi có thể cho cả đội quân ăn no.

Nhà họ Trần, nhà họ Vương cùng ngồi dưới gốc cây xì xụp ăn mì, thơm quá, ong bướm ruồi mèò chó đều đến giành ăn. Mấy giỏ khế

đặt bên cạnh, lần này được mùa to.

Đột nhiên một cơn gió ào đến, thốc vào vườn khế, lá cây xào xạc thổi than, lá rời cành, vấy tung bay. Gió mạnh đánh đổ hộp sữa bột em bé của Thục Mỹ, sữa bột bay là tả theo gió, hình thành màn sương mù bột trắng xung quanh chúng ta. Sắc trời biến đổi hẳn, mây đen che kín mặt trời. Mưa đá to cỡ quả bóng bàn thành linh từ trên trời rơi xuống, nhằm vào tất cả cây trồng của vùng đất nhỏ, nện xuống tới tấp.

La hét bỏ chạy. Có người đá đổ mì xào thịt thái sợi A Thiên nấu, mì nóng đổ hết lên khế tươi vừa hái. Trong không khí sục mùi sữa bột và mùi nước tương. Sấm sét đùng đùng, thêm nhiều mưa đá từ trên trời trút xuống.

Mưa tuôn xối xả, mọi người đều chạy về phía dãy nhà phố, không biết là ai hét to: “Chạy mau! Chạy mau! Còn không chạy sẽ không kịp mất!”

Mưa đá cỡ quả bóng bàn đập trúng trán cha, máu tươi nhuộm đỏ tầm nhìn. Cha dụi mắt, thấy Cây Cau co người bên dưới cây khế, dùng thân thể cao lớn bảo vệ con trai út của cha. Khế vừa mới thu hoạch không chịu nổi mưa đá đập vùi, cơm khế vỡ nát.

Cha chưa bao giờ nghe thấy tiếng mưa như vậy. Trên đường lao về nhà, cha chạy ngang qua ruộng cúc, mưa đá trắng xóa từ bầu trời rào rào giáng xuống, trăm ngàn cái bóng đèn nút vỡ trong chớp mắt, kêu lộp bộp. Mưa đá hiển nhiên là cao thủ hái cúc, trăm ngàn đóa hoa còn chưa nở rộ đã lìa cành. Cánh hoa cúc rơi rụng, cúc đỏ, các tím, cúc vàng tươi đẹp theo nước xối vào ruộng lúa bên cạnh, xác lúa đổ rạp dưới đất nhuộm mảng đỏ mảng tím.

Cơn mưa to đó đổ tầm tã suốt ba ngày. Mưa thành cột, hình thành hàng rào bằng nước trong thị giác, giam cầm tất cả mọi người trong nhà. Có nông dân mạo hiểm ra ngoài cứu cây trồng, bị nước lớn cuốn đi. Hoa màu trong xã toàn bộ bị hư hại, rau bị mưa đá giã

nát, ngâm trong nước đến thối rữa. Mực nước kênh dâng cao, gà chết, lợn chết, chó chết và rác rưởi trong kênh dềnh lên mặt đường. Ba ngày sau trời tạnh, không gió không mưa không mây, đó là bầu trời xanh nhất mà cha từng thấy, cha ngẩng đầu ngắm lấy bầu trời, giống như thò tay vào lon sơn màu lam sáng vậy. Trên con đường trước dãy nhà chình ình mấy con lợn chết. Xác lợn bốc mùi tanh hôi dưới ánh nắng, nhấp nháy phát sáng. Cha bịt mũi lại gần xem, trên xác lợn ghim chi chít mảnh vụn bóng đèn của ruộng cùc.

Dưới ánh nắng, mọi thứ hiện hình, đồ nát càng đồ nát, cần cỗi thêm cần cỗi. Mưa to xối rửa ra tất tần tật rác rưởi người dân chôn và đổ ở khắp nơi, cá thoát khỏi đầm, để rồi chết trong ruộng trầu, cây nhội trụi lá phân nửa, trần nhà tam hợp viện cứ nhỏ lệ suốt. Nhà ta thuộc dãy nhà mới hoàn công chưa được mấy năm, vách tường thấm nước, sơn trắng bong tróc. Cha đứng dưới ánh nắng, giơ ngón tay ngoáy tai, tiếng mưa đã dính vào trong thính giác, cha muốn móc cơn mưa đó ra khỏi tại mình. Nếu như không có cơn mưa đá đó thì tốt rồi. Nếu như không có cơn mưa đó thì tốt rồi.

Chính vì cơn mưa đó, A Thiên mới nhìn thấy. Bà ấy nhìn thấy con trai út nhà họ Trần, và con trai út nhà họ Vương.

3. Tìm lửa

Thục Mỹ chạy lên tầng ba, xông vào từng căn phòng, mở ngăn kéo và tủ áo, nằm bò dưới đất nhòm gầm giường, vén chăn bông đệm giường, làm kinh động bụi dày ngủ say nhiều năm, cả tầng ba mù mịt bụi bặm ruột bông. Bụi bặm ruột bông không cam lòng bị cắt ngang giấc ngủ, tập kết binh lực trong không khí, đánh thốc vào lỗ mũi Thục Mỹ. Bụi nhanh chóng làm dậy lên cơn sóng gió dị ứng trong cơ thể Thục Mỹ, mũi cay sè ngứa ngáy, Thục Mỹ ngẩng đầu há miệng như hà mã, hắt! Khoảnh khắc sóng gió ủa ra khỏi khoang miệng, miệng chị nhợn như mỏ chim, xì! Nước bọt bắn tung tóe, hình thành mưa to trong phòng. Càng nhiều bụi bặm bị cơn mưa

nước bọt đánh thức, ồ ạt phản công, làm bùng nổ nhiều tràng hắt xì hơn, hà mã, hắt, chim, xì, hà mã, hắt, chim, xì.

Thục Mỹ cười, hắt xì thì hắt xì, sao trong đầu lại xuất hiện hai loài động vật này?

A, đúng rồi, phía sau Bạch Cung từng có một sở thú. Trong đó có hà mã. Chỉ vì em năm nói em ấy muốn ngắm hà mã.

Không có em trai út đếm giúp, ban nãy rốt cuộc đã hắt xì mấy cái nhỉ?

Thục Mỹ ngồi trên sàn phòng em năm, ngăn kéo cái tủ năm ngăn đều bị chị lôi ra, mùi long não nồng nặc phả vào mũi. Lỗ mũi chiến đấu quyết liệt với bụi bặm, vào khoảng lặng khi những tiếng hắt xì dừng lại, chị nghe thấy tiếng gặm nhỏ xíu. Chị bụm kín miệng, làm chết ngạt thêm nhiều tiếng hắt xì, dòng tai nghe kỹ, giống như có người đang cầm cái cưa tí hon, cẩn thận cưa gỗ. Gì thế, ngày Quý Môn mở, căn phòng này chỉ có chị, đào đâu ra tiếng cưa gỗ. Âm thanh phát ra từ bàn học của em năm, cọt cọt kẹt, Thục Mỹ vừa đến gần, gõ gõ mặt bàn, tiếng cưa gỗ liền ngưng bật. Chị ngồi xổm xuống nhìn vào gầm bàn, cả cái bàn gỗ đã trở thành tổ mối, chân bàn lung lay, có khả năng đổ sụp bất cứ lúc nào.

Trên mặt bàn hình chữ nhật là một tấm bản đồ thế giới, biển xanh mênh mông, lãnh thổ các nước dùng màu sắc khác nhau để biểu thị, bên dưới bản đồ liệt kê quốc kỳ các nước, dưới quốc kỳ có tên nước. Năm đó họ mới dọn vào căn nhà này, cha nhờ thợ thiết kế nội thất dùng ván ép ngăn tầng ba làm sáu căn phòng nhỏ, mỗi đứa con gái và con trai út đều có một phòng. Phòng của con trai lớn, phòng ngủ chính của cha mẹ ở tầng hai, diện tích lớn hơn nhiều. Lúc đấy tất cả các tiệm đồ gia dụng đều bán loại bàn học có in bản đồ thế giới này, thân và bốn chân bàn quét sơn màu nâu cam, hai ngăn kéo gắn tay nắm hình cung màu bạc, cha đã mua bảy cái, trong phòng mỗi đứa con đều đặt một cái bàn học in bản đồ thế giới, đó cũng là cái bàn học đầu tiên trong đời Thục Mỹ. Em trai út hồi nhỏ

thuộc lòng toàn bộ quốc kỳ các nước trên mặt bàn, Thục Mỹ thường che tên nước dưới quốc kỳ, kiểm tra xem em có đọc sai không. Hồi đó em trai út thường ngồi trước bàn, mê mẩn nhìn chăm chăm vào bản đồ thế giới, cả người như thể rơi vào biển xanh trên bản đồ vậy. Em thường chỉ bừa vào một nước nào đó, hỏi: "Chị cả, đây là đâu? Em muốn đi."

Thục Mỹ ngồi xuống bên bàn học có bản đồ thế giới, biển xanh phai màu, hình vẽ loang lổ. Bản đồ này đã hoàn toàn lỗi thời, chị không học hành là bao, cũng chưa từng ra nước ngoài, nhưng chị nhìn là biết, Mông Cổ đã độc lập từ lâu, hiện giờ lãnh thổ chính trị khác hẳn, nhưng trên mặt bàn này vẫn là bản đồ thời Trung Hoa Dân Quốc. Em trai út từng hỏi chị: "Chị cả, có muốn sang thăm em không? Em trả tiền vé máy bay cho chị, chị cùng sang đây với chị hai chị ba, em dẫn các chị đi bơi biển Baltic." Chị lắc đầu đáp: "Thôi khỏi, đừng lãng phí tiền. Chị ở đây rất tốt mà. Hơn nữa chị không biết bơi, chết đuối mất. Chết đuối ở cái biển gì đó, biến thành ma da thì làm thế nào? Úi dà, không được không được đâu, chị sẽ lạc đường, không về nhà được."

Chị nhìn quanh căn phòng của em năm, sau khi em năm mất, đồ đạc bày biện trong phòng không thay đổi gì, những chiếc đầm màu hồng trong tủ áo đều vẫn còn. Sau đám tang em năm, cha ở lì trong căn phòng này, mãi không chịu ra. Mấy chị em gái muốn vào thu dọn di vật của em năm, cha hầm hầm nhìn, lắc đầu, giữa hai hàm răng rít lên tiếng gầm gừ trầm thấp. Cha không nói, nhưng các cô đều hiểu, thế thì giữ nguyên trạng thôi. Giữ nguyên trạng, giả vờ mỗi buổi sáng căn phòng này vẫn sẽ tiếp tục hắt xì.

Chị đã rất nhiều năm không bước vào phòng em năm rồi, hôm nay sao lại đột nhiên mở cửa phòng này? Chị hỏi bản thân: "Mình đang tìm thứ gì nhỉ?"

À.

Tìm lửa.

Dương Hiếu Chu gọi điện đến, bảo chị chuẩn bị bếp lò, phải bước qua lửa. Lời nói của Dương Hiếu Chu là que diêm, quẹt vèo qua trán chị, báo hại cả đầu chị bắt lửa. Đầu óc bốc cháy, chị xông lên tầng ba mở hết cửa sáu căn phòng, lục tung góc ngách, cháy hồng cả não, chị đã quên là phải tìm bếp lò.

Chị tiếp tục lục lọi, miệng lầm bầm: “Đồ ngốc, chẳng phải bảo em đừng trở về sao?”

Hắt xì.

Lại một cái hắt xì nữa. Trước kia em năm sáng ra thức dậy liền bắt đầu hắt xì trong căn phòng này. Em năm có cơ địa dị ứng, da dẻ trắng nõn mỏng manh, quẹt một cái sẽ để lại vết máu, ăn tôm nổi mẩn đỏ, sáng dậy hắt xì dữ dội. Ván ép là ván gỗ giá rẻ, không cách âm, em trai út ở trong phòng mình cất tiếng đếm, một, hai, ba, bốn, năm, sáu, em năm hắt xì xong, em trai út đồng dục đêm số lần xong, cả nhà liền dậy hết, chẳng cần đồng hồ báo thức. Sau khi em năm mất, tiếng hắt xì biến mất, ti vi trong nhà tắt, máy thu thanh tắt, em trai út mấy tháng trời không nói một câu. Căn nhà này có lẽ từ lúc đó bắt đầu đi vào trạng thái ngủ, mãi không tỉnh lại.

Là em trai út tìm thấy thi thể của em năm.

“Ôi chao, sao em lại trở về chứ? Trong nhà đâu có bếp lò! Chỉ có lò hương hóa vàng mã cúng thần thôi!”

Thục Mỹ đứng dậy, lũ mối dường như biết kế hoạch ăn gỗ đã bị con người phát giác, bèn phát ra âm thanh liều mạng hơn, gặm từng bưng. Sàn nhà có khe nứt to tướng, bàn học sắp bị mối ăn sạch, đây chính là nhà của Thục Mỹ. Nhưng nhà chưa sập, bàn chưa đổ, bản thân chị khắp người cũng toàn là vết nứt mà, vẫn sống đó thôi.

Chị vào phòng em trai út, trên giường, dưới sàn, bên tường, trên cái bàn có bản đồ thế giới đều chất đầy thùng giấy, chẳng còn chỗ đi lại. Trên mỗi thùng giấy đều có nét chữ của em trai út, trên thùng

này viết “tiểu thuyết Mỹ đọc năm thứ nhất đại học”, trên thùng kia viết “kịch Ireland đọc năm thứ ba đại học”, còn có “CD Jazz”, “đạo cụ diễn kịch”, “cúp giải thưởng văn học”, “VHS”. Nhìn thấy “VHS”, chị thoáng rung mình, ồ, những cuộn băng video đó đều vẫn còn ư? Nghĩ đến đồng băng video đó, chị liền nghe thấy tiếng thét gào của mẹ, vội dời mắt đi, bếp lò, bếp lò, mình đang tìm bếp lò kia mà.

Tất cả đồ đạc trước khi rời Đài Loan của em trai út đều ở trong căn phòng này. Trước khi em vào tù ở Đức, luật sư gửi về một thùng, là một số sách vở quần áo đồ dùng của em bên Đức. Vừa hay em hai Thục Lệ từ Đài Bắc về, hai chị em mở thùng ra, mấy chiếc quần jean, áo sơ mi, áo khoác com lê, mấy cuốn sách, mô hình tàu lặn, và rất nhiều ảnh chụp chung với T. T trong ảnh đang ôm, đang hôn em trai út, hai người đều cười rất vui vẻ. Thục Mỹ chưa bao giờ chụp ảnh thân mật kiểu này với chồng, trông cũng tốt đẹp mà, sao đến cuối cùng lại ra nông nổi ấy? Trong thùng còn có rất nhiều gói kẹo mềm vị mật ong của Đức, mùi thơm nức mũi. Trong thùng có một lá thư em trai út viết tay, dặn dò địa chỉ gửi thư cho em ấy sau này, kẹo mềm mật ong này là món em trai út khoái khẩu, em ấy nhờ luật sư mua cả đồng, muốn biếu chị cả, chị hai, chị ba, chị tư. Cuối thư có mấy câu: “Chị đừng lo, em không sao. Những thứ này em tạm thời không có chỗ để, cứ giúp em cất tạm vào căn phòng ở nhà cũ đã. Mấy năm thôi, chuyện sau này, ra rồi hẵng nói.”

Thục Mỹ lồng khung ảnh chụp chung của em trai út và T, đặt trên bàn cạnh giường mình. Tấm ảnh đó chụp ở bãi cát, phía sau em trai út và T có một chiếc tàu lặn rất to, cả hai đều mặc quần bơi, tay trong tay, cầm que kem, tươi cười. Lần trước Dương Hiểu Chu vào phòng chị giúp sửa cửa sổ, nhìn thấy tấm ảnh đó, hỏi chị có thể cầm lên xem không? Dương Hiểu Chu xem rất lâu rất lâu, rồi ngẩng đầu bảo chị: “Cậu ấy chẳng thay đổi gì cả. Đáng vẻ khi cười ấy.”

A, Thục Mỹ sức nhớ, sân sau chắc có bếp lò. Tết Trung thu lần trước, chị cố ý nướng thịt trong sân, muốn hun chết hoa lan.

Chị thực tình không chịu nổi hoa lan nữa. Chị không chịu nổi vườn lan Tiểu Cao nữa.

Chị nuôi gà ở sân sau, chính là để đuổi hoa lan đi. Đứa con đầu lòng chị sinh trong ruộng rau muống là con gái, chồng chị nói đã đến Thành Cước Ma quỳ xuống thề độc, nếu đứa tiếp theo là con trai thì lão sẽ cai cờ bạc, dẫn chị đi gặp cha mẹ chồng ngay. Cha mẹ chồng ư? Chị trước giờ vẫn tưởng chồng chỉ có một thân một mình, hóa ra là trưởng nam một nhà nông ở làng bên. Chị cố gắng tiếp tục mang thai nhưng liên tiếp sảy thai, chị nghe chồng nói với người hàng xóm giết rắn, Thành Cước Ma vùng này thiêng thật, mấy cái thai bị sảy của vợ tôi chắc chắn đều là con gái. Năm con gái tròn ba tuổi, chị cuối cùng cũng sinh được bé trai bụ bẫm, không cần đi gặp cha mẹ chồng, họ đến thẳng bệnh viện, gửi bao lì xì, bông cháu đích tôn, nhận con dâu, hỏi han sui gia, hoàn toàn ngó lơ cô cháu gái khóc tỉ tỉ ở bên cạnh.

Sinh con trai rồi, không ngờ chồng chị quả thật không cờ bạc nữa, chuyển hết đam mê sang hoa lan.

Người giết rắn kể bên đã lên báo, một chậu hoa lan dày công chăm sóc được trao huy chương vàng tại triển lãm hoa lan quốc tế, tiền thưởng một triệu. Người giết rắn ước chừng dọn vào dãy nhà này với họ cùng lúc, mở tiệm cho thuê băng VHS, sở thích là bắt, nuôi, giết, ăn thịt rắn, dáng người nhỏ thó, tướng mạo xấu xí, trung niên độc thân, cả ngày lẫn đêm đều đeo kính râm dày cộp. Lúc đó vùng này chưa được mở mang gì, đất hoang đất ruộng bờ thửa nhà nát kênh rạch đều là thiên đường của loài bò sát, phong cảnh nông thôn đơn điệu yên bình, thỉnh thoảng có nhà vọng ra tiếng la hét, chắc chắn là trong nhà gặp rắn. Thấy rắn, lập tức đến tiệm cho thuê băng tìm ông chủ, ông ta chỉ dùng một cây sào tre, một túi lưới là có thể chế ngự các loài rắn, lại còn có thể báo lâu lâu tên rắn, có độc hay không, thích hợp nấu canh hay ngâm rượu, con màu sắc sặc sỡ thì bỏ vào lồng, con béo tốt thì lột da làm thịt, thết đãi hàng xóm. Thực Mỹ quả từng thấy mấy chậu hoa lan ông ta bày ở quầy tiệm cho thuê băng, trong mắt chị thì tầm thường không có gì kỳ lạ,

chẳng phải chỉ là mấy đóa hoa vàng vàng tím tím thôi sao, vậy mà được giải tiền triệu. Khi con khóc nhèu nhèu, chị thường bế con đổ cho đi sở thú, leo lên tầng hai của tiệm cho thuê băng, sẽ thấy mười mấy cái lồng răn cỡ lớn. Hai đứa bé thấy răn liền nín khóc, ngơ ngác ngắm răn độc trong lồng. Ông chủ nói mình đi Thái Lan chọn răn giống, tốn rất nhiều tiền mới mang răn về đây được. Chị đứng thần ra nhìn con răn Thái, những nơi con răn này đi qua còn nhiều hơn chị. Trên da mấy con mặng xà nước ngoài này có hoa văn tinh xảo, thú vị hơn hoa lan nhiều. Chồng chị nói, giết răn thì lão chả dám, nhưng trồng hoa đơn giản vậy ai mà không biết, bèn đóng giàn hoa ở sân sau, từ đó lao vào trồng lan.

Chồng chị mua một trăm chậu hoa lan nở rộ, bắt đầu thực hiện kế hoạch trồng lan bạc triệu ở sân sau. Lão hoàn toàn không có kiến thức trồng lan, ngày ngày tưới nước, kết quả rể thối hoa héo, năm đầu tiên khoản đầu tư mất trắng.

Lão tiếp tục mua nhiều hoa lan hơn, không biết đi đâu tậu được một cuốn *Kim chỉ nam về hoa lan*, cả ngày ngồi ở sân sau đọc sách, dán mắt vào hoa lan. Chồng cũng giống chị, chưa học hết trung học, còn trẻ măng đã bắt đầu đi làm, lái máy xúc, xe tải, xe cầu đều rất giỏi, vai có thể gánh đủ thứ vật nặng, nhưng mắt lại không gánh được những câu chữ sách vở gần như không có trọng lượng, nuôi rể khí, tĩa cảnh, thay chậu, đọc rồi chẳng hiểu gì cả. Năm thứ hai tình hình vẫn ảm đạm, người giết răn kể bên lại giành được giải xuất sắc của triển lãm lan quốc tế.

Đợi đến khi các con đi học cả rồi, vườn lan ở sân sau cuối cùng cũng đón chào đợt nở rộ huy hoàng đầu tiên. Chồng chị tự học mọi thứ, đã biết hạn chế tưới nước, nuôi rể khí sinh hướng ra ngoài, cắt tĩa rể thối, tĩa cảnh thay chậu, dựng lưới chống nắng, lều che mưa. Độ dày hoa, dáng hoa nở, số lượng nhụy vẫn chưa đạt tiêu chuẩn dự thi, lão chuyển một dàn karaoke tới, hướng vào hoa lan mà hát những bản tình ca tiếng Đài nhẹ nhàng. Ban ngày lão chạy xe tải chở hàng, hể tan làm liền ra sân sau, bắt đầu viết thư pháp, viết "*Vườn lan Tiểu Cao*" lên tấm gỗ, treo ở lối vào sân sau. Con nói với

chị “vườn” chứ không phải “vường”, cha viết sai rồi, lúc đó chồng đang ở sân sau hát tình ca cho hoa lan nghe và viết thư pháp, tiếng hát ồm ồm khiến chó hoang sủa nhặng lên. Chị từng lật đồng vở luyện thư pháp chất cao như núi đó, thấy chồng liên tục viết đi viết lại “*vường* lan Tiểu Cao”, viết cả ngàn lần vụn vặt. Lão luôn cẩn thận vận chuyển hoa lan, đánh xe chở đi cho chuyên gia thẩm định, làm chị nhớ tới lời mời hóng gió ở nhà máy dệt may năm xưa.

Lại mấy năm trôi qua, lan hồ điệp của “*vường* lan Tiểu Cao” cuối cùng đã dự thi và đoạt giải, được một món tiền thưởng nhỏ, thu hút chuyên gia bình chọn đến nhà xem lan, họ ra giá cao bảo muốn mua chậu nào đó, chồng từ chối, chị tức đến nỗi muốn cầm dao phay chém người, lão nói giọng yếu ớt: “Sẽ tăng giá mà.” Mấy ngày sau, bão ập tới, làm miền Trung đảo thiệt hại nặng nề, cả “*vường* lan Tiểu Cao” trong nháy mắt bị thổi bay hết, chẳng còn lại một cánh hoa một chậu đất nào. Chồng chị đứng trong cửa nhìn gió dữ tàn phá sân sau, chứng kiến rào giậu và gian hoa thảy đều biến mất, cảm như hén. Lúc đó chị nghĩ rằng chồng sẽ mở cửa đi cứu lan, nhưng lão chỉ nói: “Sang nhà bên vay tiền cha em, ngày mai anh phải đi mua hoa lan mới.”

Vay cha nhiều tiền hơn, bỏ nhiều thời gian hơn, xây tường bao vững chắc, lắp mái trong suốt che gió che mưa, “*vường* lan Tiểu Cao” nhận nhíp trở lại, lan hồ điệp đủ màu đua nở. Bấy giờ chị và chồng đã ngủ riêng, lão kê chiếc giường xếp ở vườn lan, ngáy cho hoa lan yên giấc nghe. Có hôm sáng tinh mơ, chị lặng lẽ ra sân sau, thấy chồng tự thỏa mãn trước hoa lan, ngay hôm đó chị liền lao ra chợ Lớn mua một ổ gà con, thả hết vào sân sau. Hồi nhỏ chị sống ở tam hợp viện, nuôi gà là chuyện cơm bữa, chị biết rõ gà lớn rất nhanh, không ngừng gây tiếng ồn, ngày đêm đi ị, gà nào động đôi đầu với hoa yên tĩnh, đó là kẻ sách đuổi lan của chị.

Nuôi gà, giết gà, nướng gà, toàn bộ đều hoàn thành ở vườn lan Tiểu Cao.

Nhưng hoa lan không tàn. Chồng không chết.

Mấy năm trước khi nghe tin em trai út giết T, chị đang quét phân gà trong vườn lan Tiểu Cao ở sân sau. Chị ngồi dưới đất khóc nức lên, mấy con gà trống bình thường hay gáy sáng giật mình trước tiếng nức nở của chị, nấp sau chậu hoa lan, lặng thinh nhìn chị khóc. Em trai út thông minh như vậy, học vị cao như vậy, đã viết nhiều sách như vậy, ra nước ngoài luôn rồi, sao đến cuối cùng lại thế này? Con cái nhà họ Trần, kết hôn xong chẳng một ai có kết cục tốt đẹp, sao ngay cả em trai út cũng trở thành tội phạm giết người? Kẻ muốn giết chồng là chị cả đây cơ mà!

Chị tìm thấy bếp nướng thịt bằng gốm và một bao than củi bên cạnh chậu hoa bỏ hoang. Dưới bếp nướng thịt có một tấm biển, trên đó có tên em trai út, còn có Trường Thành ở Trung Quốc.

Bước qua lửa? Bước qua thế nào? Em hai có biết không? Ồi, quên nói với em hai rồi. Còn em ba nữa. Bảo chúng nhanh chóng về Vĩnh Tĩnh. Em tư thì sao? À, không chừng em tư nghe em trai út trở về sẽ chịu rời khỏi Bạch Cung.

Chị cầm điện thoại lên, lần lượt gửi tin nhắn cho Thực Lệ, Thực Thanh, Tổ Khiết: "Mau về nhà, em trai trở về rồi."

Tiếp theo chị dùng điện thoại tìm kiếm các đoạn phim trên mạng, nhập vào từ khóa "bước qua lửa", hiện ra đầu tiên là "Hoàng Bào Đại Đế dạy cách bước qua lửa", có cả triệu lượt xem.

Chị nhấp vào đoạn phim, một người đàn ông mặc áo dài vàng, đeo kính dày cộp, ngón tay kẹp vàng mã, dưới chân là lò lửa.

Ồ. Là người giết rắn sống ở nhà bên khi xưa.

4. Đêm đen chết hết rồi

Trên xe tải nhẹ của Thuyền Con có thang, hộp đồ nghề, cửa điện, dây nối dài, gã còn chưa hỏi, Thuyền Con đã nhanh nhẩu trả lời: "Tớ

về đây làm thợ sửa điện nước, mọi người đi hết rồi, chỉ có tớ trở về. Thật ra cũng không tồi, công việc nhận không xuể, hôm nay lúc gặp cậu ở xưởng nước tương, tớ vừa đi sửa máy nước nóng. Cậu cũng quen đấy, chính là cô bạn múa thoát y học cùng lớp cấp một rồi cấp hai trước khi cậu xui xẻo bị chuyển sang lớp tớ đó. Máy nước nóng nhà cô hỏng, gọi tớ tới sửa. Tớ bảo, ơ hay, trời nóng thế này, tắm nước lạnh là được rồi! Cô ấy đáp, dù sao chắc ông cũng không tính tiền tui đâu, cho nên không sửa thì rõ phí! Cô ấy đã làm mẹ, nói cái gì mà bây giờ thời đại khác rồi, ít được mời đi múa thoát y hẳn, ngòi sao gọi cảm về vườn, bán gà rán vỉa hè.” Đương nhiên gã nhớ cô bạn thoát y, dáng vẻ cô ấy trần như nhộng, dáng vẻ cô ấy cốp bài, dáng vẻ cô ấy nhảy múa. Màn nhảy múa của cô ấy đã cứu gã.

Thuyền Con nổ máy xe tải: “Ở trong đó không có cơ hội tắm nắng nhỉ?”

Gã không nhớ Thuyền Con da đen bóng thế này, gã không nhớ Thuyền Con lắm lời thế này, gã không nhớ Thuyền Con biết sửa máy nước nóng. Cánh tay Thuyền Con giống như đêm tối, giăng đầy vô vàn ngôi sao nốt ruồi đen lấp lánh.

T à, khi tôi mới gặp cậu, cậu là đêm đen. Áo khoác đen, găng tay đen, mũ đen, ủng đen, đàn cello đen.

Thật ra gã nghe thấy sắc đen của T trước, rồi mới nhìn thấy sắc đen của T.

Gã vừa đến Berlin một tuần, căn hộ chung cư nhỏ do chương trình cư trú văn học sắp xếp nằm ở phía đông Berlin, tầng trệt, có một ô cửa sổ bé tí nhìn ra phố lớn rộn rịp. Một cửa sổ, một cửa chính, một giường, một bàn, một ghế, một phòng ngủ, một phòng vệ sinh, một phòng bếp, thứ gì cũng chỉ có một, là căn hộ nhỏ hoàn hảo dành cho người độc thân. Sau khi đêm xuống, ngoài cửa sổ luôn có những con ma men lè nhè thứ ngôn ngữ mà gã nghe không hiểu. Căn hộ cách lối ra của ga tàu điện ngầm chỉ năm bước chân, dưới lòng đất có tàu vào ga rồi ga thì sàn nhà căn hộ sẽ rung nhẹ.

Trời lạnh, gã vẫn thường *kippen* cửa sổ, mời tiếng người tiếng xe bên ngoài vào chơi. *Kippen* là từ mới tiếng Đức gã học được, tự điển nói là động từ, “ngiên”, dùng cho cửa sổ nghĩa là đóng cửa sổ, xoay tay nắm cửa cho đến khi tay nắm hoàn toàn hướng lên trên, rồi kéo cửa sổ vào trong, cạnh trên, cạnh trái và cạnh phải cửa sổ đều nghiêng vào trong, chỉ còn lại cạnh dưới vẫn liên kết với khung cửa, người từ bên ngoài không vào được, còn gió và âm thanh vẫn tự do qua lại. Lạnh hơn nữa gã cũng *kippen* cánh cửa sổ đó, không muốn ra ngoài, vẫn chưa có cơ hội làm quen với Berlin, ở nhà viết tiểu thuyết, nghe âm thanh của cửa sổ nghiêng trước đã. Mọi âm thanh đều mới mẻ, ngôn ngữ mới, tiếng gió mới, tiếng mưa mới. Chữ viết, biển báo, áp phích, bảng hiệu, sách vở, gã đều đọc không hiểu, gã là tên mù chữ bị tất cả bài trừ, gã cuối cùng đã hiểu nỗi lo lắng vì không thể đọc chữ của mẹ. Song lúc này gã tận hưởng việc làm một người ngoài cuộc, gã chỉ đến cư trú ngắn hạn chứ không hề muốn trở thành một phần của Berlin, gã chủ động gạt bỏ bản thân ra ngoài mọi thứ, lướt qua hết thấy những người xa lạ, lạnh lẽo đến, rồi lạnh lẽo đi, không quấy rầy bất cứ ai.

Trời mưa rồi, gã nhìn ra ngoài, nhưng hoàn toàn không nghe thấy tiếng mưa. Gã mở toang cửa sổ, tiếng mưa vẫn yếu ớt, mưa rơi trên lối đi bộ, tí ta tí tách. Mưa Berlin yên tĩnh như thế, còn mưa quê hương, mưa Đài Bắc vừa chạm vào mái tôn đã biến thành lựu đạn, có thể cắt đứt giấc ngủ say, gây rối loạn thần kinh.

Mưa biến thành tuyết, gã nghe thấy Bach.

Tiếng cello không đệm, đập tuyết len vào cửa sổ. Gã ngồi bên cửa sổ lắng nghe, âm sắc đầy đặn, thỉnh thoảng có sai sót thì lặp lại ô nhịp, đúng rồi mới tiếp tục. Những lỗi sai đó rất tự nhiên, không lấp liếm, sai thì sai thôi, không có chút hối hận nào. Gã đoán là một đứa bé học đàn, nhưng Schubert tiếp theo lại rất tang thương, giống như phát ra từ ngón tay cụ già.

Tuyết rơi liên tiếp mấy ngày, gã ở lì trong phòng ngắm tuyết, viết lách, không bước chân ra cửa. Mỗi tối sau 8 giờ, dòng xe cộ trên

phố lớn tản đi, tiếng cello liền xuất hiện. Gã nấu xong bữa tối đơn giản, salad rau diếp cà chua trộn dầu ô liu, trứng ốp la, thịt ức gà thái sợi xào tỏi, cơm nấu lửa nhỏ, ngồi bên cửa sổ đợi cello. Khi tiếng đàn vọng vào cửa sổ, gã bắt đầu dùng cơm, thong thả ăn, đọc vài trang sách. Tiếng đàn nhỏ dần, bữa tối vừa vụn ăn xong. Có tối tiếng đàn không đến, gã mới biết cơm canh mình nấu dở cỡ nào, không có tiếng đàn yểm trợ, vị giác đột nhiên thức tỉnh. Tiếng đàn biến mất, lương thực trong tủ lạnh cũng cạn, không được rồi, thật sự phải ra ngoài mua thức ăn thôi.

Gã xách hai túi to rau củ, hoa quả, thịt đông lạnh mua ở siêu thị đi về nhà, tuyết ngập đến mắt cá chân, trên áo khoác bám đầy bông tuyết. Gã đứng dưới đèn đường ngắm tuyết bay, nhớ tới lúc chờ đợi dưới đèn đường ở quê thuở bé. Dưới đèn đường ở Berlin, không có côn trùng hay muỗi, đương nhiên không có đợi. Nhưng tuyết dưới đèn đường rõ ràng là có sức sống, lóng lánh vờn bay, trông như côn trùng nhỏ trắng tinh.

Mặt đường rung nhẹ, một cơn gió từ lối vào ga tàu điện ngấm ập đến, gió mang theo tiếng cello, thổi vào khăn quàng cổ và mũ, rót vào tai gã. Tiếng đàn đến muộn, nhưng vẫn đến. Gã đi tới lối vào ga tàu, biển người vừa xuống tàu đang vội rời khỏi ga hình thành làn sóng, đẩy gã về phía sau, pha loãng tiếng đàn. Biển người nhanh chóng tản đi, tiếng đàn Bach từ dưới mặt đất trở lại, nốt nhạc trầm thấp chậm rãi bay lên trên phố, gió nghe thấy rồi, mưa nghe thấy rồi, gã nghe thấy rồi. Hóa ra không phải lảng giềng, mà từ trong ga tàu điện ngấm vọng đến. Gã đi xuống cầu thang, nhìn thấy T.

Lúc đó, gã đương nhiên không biết tên của người chơi đàn. Gã chỉ nhìn thấy góc ga tàu bị một khối màu đen chiếm cứ, vỹ lướt qua dây đàn, phát ra âm thanh trầm thấp. Gã không nhìn thấy mặt người chơi đàn, hoặc tí ti da thịt nào. Người chơi đàn cúi đầu kéo vĩ, mãi không ngẩng lên. Hành khách vào ga, rời ga đều vội vã, chẳng ai dừng lại nghe khối đen này kéo đàn. Chiếc áo khoác len màu đen của người chơi đàn rộng quá khổ, giống như một tấm chăn bông to sụ. Gã để ý thấy mặt sườn bên trái của cây cello đen tuyền có một

hình dán nho nhỏ. Gã từ từ đến gần, nhận ra hình dán có in tàu lặn. Gã dốc hết số tiền lẻ mua thức ăn còn thừa vào hộp đàn đặt trước mặt người chơi đàn, khẽ nói "*Danke*",^[17] về nhà mở cửa sổ nghe đàn viết lách, ăn đồ ăn dở ẹc mình nấu.

Từ đó gã thường đi vào ga tàu điện ngầm trước cửa nhà để nghe cello, sau khi trở thành khách quen, gã mới phát hiện dưới chiếc áo khoác đen có một con chó to lông ngắn màu đen mắt sáng long lanh. Chó mực thường chỉ ló ra mỗi cái đầu, ngủ khò khò, khi thức ánh mắt uể oải, yên lặng nghe đàn. Có lần gã dựa vào tường ngồi xếp bằng nghe đàn, chó mực bò ra khỏi áo khoác đen, đến bên cạnh gã, kê đầu lên đùi gã. Có lẽ vì cello, hoặc do con chó, cả cái đầu chó mực đặt lên đùi một kẻ xa lạ như gã, ánh mắt vẫn uể oải, sau đó thiếp ngủ. Sự tín nhiệm vô điều kiện của con chó khiến mắt gã cay cay, nước mắt trào ra.

Ninon xong một chương nhạc, người chơi cello búng ngón tay, con chó mở mắt, ngáp dài, ngoan ngoãn chui về dưới áo khoác đen của người đó. Người chơi đàn cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, kéo mũ ra sau, để lộ khuôn mặt trắng nõn, mỉm cười với gã.

Gã không ngờ dưới vành mũ đen lại là một gương mặt như vậy, ánh mắt trong sáng, ngũ quan rõ nét, lông mày vàng nhạt, môi mỏng, mắt xanh, cười toe toét, đầy vẻ cởi mở. Đúng lúc một làn sóng người xuống tàu ủa tới, gã vội vàng ném tiền lẻ trong lòng bàn tay vào hộp đàn, mặc cho bản thân bị sóng người cuốn ra khỏi ga tàu.

Bị người chơi đàn nhìn thấy bộ dạng mình khóc, gã quyết định không vào ga tàu điện ngầm nữa, ở nhà mở cửa sổ nghe đàn là được.

Tuyết rơi không ngừng, nhưng tiểu thuyết đang viết lại ngừng, câu chuyện mắc cạn, đột nhiên chẳng viết ra được câu nào. Gã ra ngoài mua bưu thiếp và tem, những điểm tham quan của Berlin trên

bư thiếp, gã thầy đều chưa đến thăm. Gã tự hỏi, rốt cuộc mình đến Berlin làm gì? Xin trợ cấp đến Berlin ở sáu tháng làm gì? Không ra ngoài, giữ khoảng cách với tất cả mọi người, thế chẳng phải giống hết cuộc sống ở Đài Bắc sao?

Ở nhà hát Đài Bắc, gã đã xem đoàn kịch đến từ Berlin biểu diễn. Trên sân khấu diễn viên gào thét tiếng Đức, cơ thể đầy bạo lực, nào đâm đầu vào tường nào ngã vật xuống đất, gã cố ý hoàn toàn không đọc phụ đề, chuyên tâm ngắm cơ thể của diễn viên. Cơ thể những diễn viên đó gần như không có giới hạn, gào thét hai tiếng đồng hồ vẫn vang dội, trần trụi trực còn thản nhiên hơn khi mặc đồ. Hạ màn, diễn viên trở về với dáng vẻ của mình, ngây ngô mỉm cười nghe tiếng vỗ tay. Gã sợ lú cả người, như thể gặp ma, con người ta sao có thể quăng mình đến nơi xa như thế, phá vỡ tất cả giới tuyến, la hét, cầu cứu, tranh cãi, tưởng chừng thịt nát xương tan, sau đó khi hạ màn, cơ thể mất trật tự lại lập tức tìm về dáng vẻ ban sơ? Bỗng nhiên gã cảm thấy muốn đi một chuyến.

Đến đây rồi, lại một chữ cũng chẳng viết ra được, đối diện với sổ ghi chép và máy vi tính, cơ thể nóng nảy. Bên ngoài đổ tuyết, trong lòng có lửa, vùi đầu vào gối, nước đá uống vào họng, nước đá xối lên người, đều vô dụng, không dập tắt được.

Muốn ra ngoài. Lửa càng lúc càng hiện rõ trong cơ thể gã, giống như một ngón tay nhỏ đang gãi xương cốt và nội tạng.

Hồi ở Đài Bắc, gã hiếm khi có ý nghĩ ra ngoài. Gã trọ ở căn phòng xây thêm trái phép trên sân thượng, chủ nhà để cả đồng hồ dùng cũ ở sân thượng, khách thuê nào vừa lên xem phòng cũng bỏ đi một nước, chỉ có gã lập tức nói muốn thuê. Chủ nhà hơi lấy làm lạ: "Tôi sẽ sắp xếp thời gian thanh lý mớ đồ này, trước giờ tôi vẫn muốn trồng cây trồng rau ở đây, sau này cậu có thể giúp tôi tưới nước." Sau khi gã dọn vào, chủ nhà quả thực tính chuyện thanh lý đồ đạc, nhưng mỗi lần chủ nhà lên sân thượng, đồ cũ hình như không giảm mà còn tăng. Căn phòng xây trái phép này tiền thuê rẻ, không gian chật hẹp, tồi tàn tăm tối, so với những dự án xây dựng mới quy mô

lớn sáng chói xung quanh, gã cảm thấy cách biệt với đời, lên sân thượng là đi vào một thời gian không gian song song, đúng là môi trường sống mà gã cần. Ở sân thượng chung cư cũ kỹ này, tiếng mưa oanh tạc, xô pha rách và bàn mất chân lặng lẽ giao phối, sinh ra nhiều bàn ghế ọp ẹp hơn. Gã viết bên cửa sổ, nhìn ra ngoài, một tháp nước màu bạc vừa hay chắn mất tầm mắt gã. Có một tháp nước chắn mất tầm mắt, đó là cách gã nhìn Đài Bắc. Nhìn tháp nước, gã đã viết ba cuốn sách liên quan đến Đài Bắc.

Gã đến Berlin, không nói với người nhà.

Bưu thiếp dán tem xong, gã lại chẳng rặn ra được chữ nào. Nói gì với chị cả nhỉ? Hỏi thăm sức khỏe chị hai chẳng? Nếu bưu thiếp gửi cho chị ba bị người chồng phát thanh viên của chị chặn lại thì sao?

Cello phát ra lời mời, gã mang theo bưu thiếp và bút, ra ngoài đi vào ga tàu điện ngầm, ngồi xuống bên tường. Con chó mực chui ra khỏi áo khoác đen, đến nằm cạnh gã. Người chơi đàn đang ngẫu hứng kéo đàn, như thành giai điệu, đặt vĩ xuống, ngón tay gảy dây đàn, nốt nhạc vang vọng trong ga tàu điện ngầm, tiến vào cơ thể gã, lửa yếu đi một chút, cảm giác gãi ngứa trong cơ thể giảm bớt một chút. Gã bắt đầu viết bưu thiếp: *"Chị cả: Em đang ở Berlin. Nước Đức. Xin được một khoản trợ cấp, sang đây ở mấy tháng. Cha ở trong miếu ổn cả chứ? Trước khi ra nước ngoài vốn định về một chuyến, nhưng nghĩ lại vẫn thôi, em bị đuổi ra khỏi nhà, sợ sẽ làm phiền đến cha. Em vẫn khỏe, mấy ngày nay tuyết rơi, rất yên tĩnh."*

Khối màu đen trong góc ga tàu điện ngầm lại ngẩng đầu lên. Khuôn mặt trắng nõn đó cười với gã.

Mấy ngày sau, tuyết đã tạnh, đột nhiên tiết xuân ấm áp, mặt đất gấp gáp rũ bỏ mùa đông, ban ngày nhiệt độ tăng vọt, áo khoác bị ánh nắng dòn vào sâu tít trong tủ áo, cây cối trơ trụi trên phố chỉ trong một đêm đã trở đợt lá non mới. Gã mang theo cuốn tự điển ra ngoài đi dạo, tra cứu biển chỉ đường, bảng hiệu, biển báo gần đó. Trên tường chung cư bên cạnh có bia tưởng niệm Lenin, gã cầm tự

điển tra văn bia, nghĩa chữ rời rạc, không ghép lại thành đoạn có ý nghĩa được, năm 1895, tháng Tám, Lenin. Một con chó mực ngồi xuống bên chân gã, gã ngồi xồm xuống vuốt ve nó, một cái bóng màu đen che khuất ánh nắng ngày xuân. Áo khoác đen dài quét đất, vắn đôi mũ đen, hướng về phù điêu của Lenin, nói một tràng những lời gã nghe không hiểu gì cả.

Gã lấy tự điển ra, Áo Khoác Đen chợt cười. Mũ đen bỏ xuống, để lộ mái tóc dài vàng kim bông bênh. Áo Khoác Đen tiếp tục nói, lần này xen lẫn nhiều từ tiếng Anh.

Lửa trong cơ thể lại bùng cháy. Gã đứng ở đường phố Berlin xa lạ, bỗng nhớ tới Quần Đùi Đỏ, Thuyền Con trong hồ bơi, những cọ xát cơ thể sau khi đến Đài Bắc. Gã đã cương lên.

Áo Khoác Đen, cello đen, chó đen theo gã vào căn hộ chung cư nhỏ. Khi gã đang định *kippen* cửa sổ, Áo Khoác Đen từ đằng sau ôm lấy gã, hôn lên cổ gã.

My name is T.

T màu đen bắt đầu từ từ nhạt đi. Ủng, áo khoác, áo len, quần, quần lót cởi hết, đêm đen chết hết rồi, nằm trên sàn nhà căn hộ chung cư nhỏ. Thân thể mảnh khảnh nhợt nhạt đứng thẳng tắp trước mặt gã, màu sắc rất nhạt, hầu như không có nếp nhăn, gầy gò, mái tóc dài vàng kim có mùi dầu gội hương hoa. Hồi nhỏ gã nghe cha mẹ kể chuyện ma, trong đầu luôn phác họa ra bóng dáng màu trắng, bây giờ trước mặt có một thân thể xa lạ trắng bệch, lông tóc rất nhạt màu, đôi mắt xanh lam nhìn thẳng vào gã. Gã muốn hỏi: "Cậu là ma ư? Cậu là thật sao?"

Họ gây ra cơn động đất trên chiếc giường nhỏ. Chim trên cây ngoài cửa sổ hót vang. Chó mực chui vào gầm giường ngủ. Gã sức nghĩ ra tiểu thuyết mới phải viết tiếp thế nào. Cuốn tự điển tiếng Đức trên bị họ đá xuống sàn. T bế gã lên bàn. Cái bàn kêu cọt cọt kẹt. Gã nhớ tới lũ mối ở Vĩnh Tĩnh.

T hỏi.

Anh từ đâu đến?

Gã muốn hỏi T.

Berlin có mỗi không? Cậu có từng nghe tiếng mỗi không? Giống như có người cầm cái cửa nhỏ xíu, len lén cửa mất chân bàn. Ban đêm cơ thể vẫn quanh quẩn trong cõi mộng, nghe tiếng mỗi sẽ tưởng rằng ngọn nguồn của tiếng cọt cà cọt kẹt đó là cơ thể mình. Một cơ quan nội tạng nào đó sắp bị len lén cửa mất. Một mạch máu nào đó sắp bị len lén ăn mất.

Thuyền Con nói: “Đến rồi.”

Dãy nhà phố trải ra trong tầm mắt, căn thứ năm từ bên trái đếm qua.

T à, tôi đến từ nơi này.

Chị cả đứng trước nhà cũ vẫy tay với chiếc xe tải nhẹ, dưới chân đặt một cái bếp lò.

Chị cả châm lửa, ngọn lửa vọt ra khỏi lò.

T ơi, cậu chưa về đến tàu lặn của cậu. Nhưng tôi đã về nhà rồi.

5. Khoai tây chiên McDonald's năm 1984

Thục Lệ đang viết thư cho em trai út ở trong tù thì bỗng nhận được tin nhắn của chị cả: “Em trai trở về rồi.” Út à, em ra lúc nào vậy? Sao lại chạy về đây? Bọn chị liên tục đuổi em đi, sao em vẫn về? Chẳng phải đã bảo em đừng về sao? Chẳng phải em đã đồng ý với chị sao?

Cô lập tức tra chuyển tàu gần nhất của Đường sắt cao tốc Đài Loan (THSR), xuất phát từ ga Đài Bắc đến Đài Trung rồi chuyển sang tàu chậm của Đường sắt Đài Loan (TRA), nếu thuận lợi thì mất hai tiếng sẽ đến Vĩnh Tinh, lại nhờ chị cả ra ga Vĩnh Tinh đón cô,

Hai tiếng, rất nhanh. Hồi trẻ cô đi Đài Bắc thi tuyển nhân viên, cha chạy xe tải chở cô sang thị trấn Viên Lâm bên cạnh, rồi bắt xe khách hãng Trung Hưng hoặc hãng Quốc Quang, nếu túi tiền rủng rỉnh một chút thì ngồi tàu hỏa, một chuyến đi phải mất ít nhất sáu tiếng, nếu ập kẹt xe hoặc tàu trễ thì phải thêm mấy tiếng nữa. Có lần, xe khách chết máy giữa đường, đi đi ngừng ngừng, tốn mười hai tiếng mới đến Đài Bắc, lỡ mất cuộc phỏng vấn hôm đó. Xe khách vừa đi vào thành phố Đài Bắc, cô nhờ tài xế mau dừng xe lại, cho cô xuống. Sau khi xuống xe, cô gấp gáp tìm nhà vệ sinh, đi bừa vào ngõ nhỏ, bàng quang sắp vỡ ra đến nơi. Cô thấy một mảnh đất trống màu xanh lục, bên trong có cây chuối cao to, lập tức xông vào cởi quần. Nước tiểu đã nhịn cả ngày tưới đẫm cây chuối, khí thể như thác đổ, át hết tất cả âm thanh của Đài Bắc ở gần đó. Cô sợ bị người ta trông thấy, bèn giơ tay kéo lá cây chuối che mặt. Cô xưa nay rất thích lá chuối, vân lá rõ ràng, màu sắc xanh tươi, mặt lá to rộng mềm mại, che mưa che nắng. Trước kia mẹ thường lấy lá chuối để gói bánh nếp, luộc lá trước, sau đó gói bánh, buộc dây, bỏ vào lồng hấp, bánh sẽ tỏa ra mùi lá thơm đặc thù. Mùi thơm ấy từ bị khoan dung, ngửi vào với bột âu lo, tất cả cơ quan trong người ngửi rồi đều ngáp dài, vươn vai. Ăn bánh xong, cả cơ thể bị cơn buồn ngủ mãnh liệt bao phủ, bả đầu nằm đấy, giấc mơ ngọt ngào như chuối chín muồi.

Xả lũ xong, cô đứng lên nhìn quanh, nhận ra mình đang ở giữa một vườn chuối rậm rạp. Cô bỗng quên mất mình đã đến thủ đô Đài Bắc, quên mất mình đã tốt nghiệp trường cao đẳng nghề, quên mất mình đang chạy ngược xuôi xin việc, cô chăm chăm muốn hái những lá chuối xanh tươi lành mạnh này, đem về nhà cho mẹ gói bánh.

Cô rời vườn chuối, phát hiện vùng lân cận cao ốc thưa thớt, có ruộng lúa, cò trắng, dòng suối nhỏ. Sao ngồi xe khách suốt mười hai

tiếng đồng hồ mà cô vẫn ở Vĩnh Tĩnh vậy? Thời gian không gian xoay chuyển biến dạng trong mười hai tiếng đó, nam bắc đảo lộn, cô cảm thấy đằng trước hẳn phải chính là xưởng nước tương, đi tiếp là vườn khế, nhìn sang trái là ruộng trâu, giữa ruộng có một giàn sắt còn cao hơn cả cây cau, trên đó có tháp nước bằng thép không gỉ màu bạc, bên trong chứa nước nhà nông dùng để tưới ruộng. Leo lên thang, gõ tháp nước, suýt, bên trong có người.

Hồi nhỏ, đêm tối, khẽ gõ tháp nước, có người trả lời. Lớn lên, chạy khắp nơi gõ cửa các công ty, hoàn toàn không có hồi âm. Trình độ học vấn của cô không cao lắm, không biết ngoại ngữ, khi phỏng vấn lặng im hoặc nói lắp, ăn mặc tẻ nhạt. Cô bắt đầu gắng thi công chức, cái gì cũng không biết, nhưng ít nhất học thuộc lòng rất giỏi. Cô chôn chân ở nhà sáu tháng không ra khỏi cửa, ném mình vào trong đồng sách luyện thi. Mẹ bảo cô đừng học nữa, lấy chồng mới thực tế, nhờ bà mai sắp xếp mấy anh chàng đến nhà xem mặt. Cô quả tình cũng từng nghĩ không thi đỗ công chức thì hay là cứ lấy chồng phút cho rồi. Song những anh chàng theo bà mai đến nhà chẳng mấy may hứng thú với cô hai nhà họ Trần tướng mạo mờ nhạt, đều bày tỏ thích em ba, hoặc đợi em tư, em năm trưởng thành?

Trong những buổi xem mặt khô khan đó, từ vẻ hờ hững trong mắt những người đàn ông khác nhau, cô nhận thấy rõ sự nhạt nhẽo của mình. Những ánh mắt khô khốc đó vừa nhìn thấy các chị em của cô liền tuôn ra suối ngọt. Các chị em gái khác đều có nét mặn mà riêng, chị cả ngực như dãy núi cheo leo, em ba mũi thẳng như cao ốc thành phố, em tư trắng mịn như giấy, em năm đẹp nhất cả Vĩnh Tĩnh.

Yết bång, cô thi đỗ công chức, được phân đến Đài Bắc, cô cố tình tới khu vực có vườn chuối nọ tìm nhà trọ, thuê một phòng không khép kín ở tầng trên cửa hàng tiện lợi. Cuối cùng cũng rời khỏi nhà, tháp nước trong cơ thể không ngừng mở rộng, sắp làm cô căng rách rồi, đến Đài Bắc, cô muốn sống cuộc sống nhạt nhẽo hoàn toàn mới, mọi thứ của quê nhà đều quá đậm đà, hoa cúc quá tươi thắm, tiếng

mồ lợn quá thảm thiết, cây phượng quá đỏ rực, cô khát khao sự ảm đạm. Đài Bắc đang phát triển nhanh chóng, cô có thể dễ dàng tàng hình trong thành phố, chẳng ai hay biết, bằng lòng sống nhạt nhòa. Sau khi kết hôn, cô dọn ra khỏi khu này, cùng chồng thắt lưng buộc bụng, mua một căn hộ chung cư nhỏ ở khu dân cư đông đúc. Mấy năm sau cô bắt xe buýt đi ngang qua nơi này, chợt muốn xem vườn chuối có còn không, kết quả ruộng lúa đã biến mất, cây xanh đã biến mất, suối nhỏ đã biến mất, chuối đã biến mất. Vườn chuối đó bị tập đoàn tài chính nhà họ Vương nhìn trúng, xây một tòa nhà xanh bảo vệ môi trường, mái nhà toàn là tấm lợp năng lượng mặt trời, ban đêm không tắt đèn, nhãn hiệu nhà họ Vương lấp lánh phát sáng. Cô thật sự không hiểu, thế nào gọi là tòa nhà xanh? Xây một tòa nhà đồ sộ, bên trong lại chỉ có người nhà họ Vương mới được vào, bảo vệ môi trường gì chứ? Trước kia mảnh đất này hoàn toàn không có rào giậu, lũ trẻ gần đó vào chơi trốn tìm, người già xách ghế đầu vào pha trà tán gẫu, không có nông dân trồng chuối trông coi, cư dân lân cận đều là nông dân trồng chuối, cùng nhổ cỏ tưới nước, chuối thu hoạch xong, mọi người chia nhau, không hề mua bán. Hội đồng bình chọn trao giải thưởng lớn cho tòa nhà này có từng thấy vườn chuối trước khi động thổ đó không? Những cây chuối ấy rất lành mạnh, lá không có đốm vàng nào, buồng chuối múp míp. Lúc đó đứng trong vườn chuối, ngẩng đầu thấy sao trời.

Trước khi đi, cô nhập tin nhắn cho chồng trên điện thoại: “Về Vĩnh Tĩnh thăm thằng út.” Nhưng không tài nào ấn phím gửi. Mỗi lần cô ngồi xuống viết thư cho em trai út, chồng cô đều ở bên cạnh cảm râm: “Thời buổi nào rồi mà còn viết tay, em không biết viết thư điện tử à? Nghiệp vụ hộ tịch hiện giờ của bọn em đều điện tử hóa rồi còn gì?”

Chồng cô không biết em trai út đã giết người ở Đức, vào nhà tù ở Berlin. Nhiều năm trước, em trai út đăng một truyện ngắn trên báo, nhân vật chính đến từ làng quê Chương Hóa, tới Đài Bắc bước vào thế giới kim phần xa hoa, cơ thể đàn ông xa lạ cọ xát nồng nhiệt, hôm nay bên giường là đại gia chứng khoán, ngày mai cùng nam ca sĩ nổi tiếng vào khách sạn, ngâm nước nóng trong các bồn tắm khác

nhau, từ từ gột sạch bùn đất nhà quê sót lại trên người, gột đến cuối cùng, ngũ quan dần dần mờ nhạt, mặt mũi thay đổi, mùi vị con người khác đi, trở về quê nhà, chẳng ai nhận ra anh ta. Chồng cô ngồi trên bồn cầu đọc xong, mặt mày nhả nhỏ, giống như quả mơ muối, bắn nước chua lè vào cô: "Thằng út nhà em hóa ra là tên biến thái. Viết mấy thứ quái gở này mà báo còn đăng, biến thái, thế giới này toi rồi. Em bảo nó lấy bút danh đi, mặt mặt chết đi được." Nói xong liền xé tờ báo.

Thật ra đây chính là cuộc hôn nhân mà cô muốn, một người chồng bảo thủ, đến từ thời đại cũ, công chức, sáng vác ô đi tối vác về, không thích đi nghỉ mát, không muốn ra nước ngoài, ngày nghỉ ở nhà ngủ vùi, mặt mũi nhạt nhẽo, không có cảm xúc thất thường, không tiêu tiền, đồng lương cố định, sinh hai đứa con với cô, một trai một gái, mọi thứ đều có thể đoán trước, không có bất ngờ, nhàm chán nhưng bình ổn. Chồng do đồng nghiệp giới thiệu, lần hẹn hò đầu tiên, cô đã biết mình sẽ lấy người này. Ăn gì, đi đâu, anh ta đều không có ý kiến. Ngũ quan giống như một bát canh sông không nêm gia vị, không cao không thấp, không béo không gầy, nói chuyện thẳng đuột không quanh co, áo quần giá rẻ, chẳng có chút tiềm năng màu mè nào. Sau cuộc hẹn, cô phải tốn rất nhiều hơi sức nhớ lại mới có thể nắm bắt dáng dấp tướng tá của đối phương vào tâm trí.

Sau khi cưới, thân thể họ kết hợp chỉ nhằm mục đích sinh đẻ. Cô chưa bao giờ lên đỉnh, tắt đèn nhanh chóng lặng lẽ giao hợp, chẳng bao lâu đã thụ thai.

Cô đọc những tiểu thuyết em trai út viết, thân thể nam nữ trong câu chuyện đều là rừng mưa nhiệt đới ẩm ướt, dòng sông dậy sóng, thân cây vươn cao, trần bò, báo gầm chim hót. Nhưng thân thể cô là tấm lưới khô rang, rừng mưa áp vào thân thể cô liền biến thành hoang mạc. Những năm qua cô thường một mình đến trọ khách sạn giá rẻ ở Đài Bắc, ti vi trong phòng luôn có kênh người lớn, cả ngày chờ chiếu phim gợi tình. Cô ngắm những thân thể đó chồng lên nhau, những diễn viên trưởng thành không cùng chủng tộc và màu

da vào ra thân thể của nhau, hét lên niềm vui sướng hoặc thật hoặc giả, hết thở hơi thở dốc ướm át đi vào tai cô đều là sa mạc. Mỗi đến một lần nọ, phim thay đổi, trên ti vi xuất hiện hai người đàn ông, cô bỗng đứng bật dậy khỏi giường, siết chặt hai nắm tay. Đoạn phim khoảng nửa tiếng đồng hồ, hoàn toàn không có đàn bà, chỉ có đàn ông vào ra thân thể của nhau. Những người đàn ông đó khô ngô, trong ánh mắt có hồ nước dập dờn. Phim đột nhiên bị cắt ngang, đổi sang phim khác, đàn bà lại xuất hiện. Cô lấy can đảm gọi điện thoại hỏi lễ tân: "Xin hỏi, phim vừa rồi..."

"Ôi xin lỗi xin lỗi, vừa rồi em sinh viên làm thêm chiều nhầm! Đã có khách khiếu nại, sau này sẽ không thể nữa, xin lỗi xin lỗi, lúc trả phòng giảm 20% nhé."

Xin lỗi gì chứ? Hồ nước trong mắt những người đàn ông đó đã chảy vào thân thể cô. Cảm giác ấy giống như hồi nhỏ dẫn chó mực ra ngoài đi dạo, thỉnh linh gặp mưa, chó mực nhào vào vũng bùn lầy lội, vì kéo nó, cô cũng rơi vào vũng bùn. Mưa mùa hè rất ấm áp, bùn có hơi nóng, chó lộn, người lầy, giun bò. Thân thể choán ngợp bởi niềm vui, hoàn toàn không thấy bẩn. Những người đàn ông trong phim đó khiến cô cảm thấy như được bùn ấm bao bọc.

Hóa ra, cơ thể cô thích ngấm đàn ông với đàn ông. Cô lún mình vào đệm giường ẩm ướt, chăn bông khách sạn thoang thoang mùi mốc, gân cốt cô mềm ra, cổ họng phát ra tiếng kêu mà bản thân cô chưa bao giờ nghe thấy. Ông chủ béo và ông chủ gầy. Minh và Nhật.

Trước khi em trai út vào tù, luật sư gửi đến một thùng quần áo đồ dùng sách vở. Trong thùng có rất nhiều ảnh, một tấm trong số đó khiến cô bật kêu thành tiếng. Trong ảnh T đang thơm má em trai út, bên cạnh có một con chó mực đang nhìn họ. Cô tiếp tục lục tìm ảnh, trong rất nhiều ảnh đều có chó mực. Con chó mực Đức trông giống hệt con chó mực bị bà nội ăn thịt hồi nhỏ, tròn mắt đen sáng long lanh, bộ dạng ngoẻo đầu ngủ mê mết. Cô cầm ảnh về văn phòng scan, bỏ vào trong điện thoại. Lúc xung quanh không có ai, cô mới dám nhìn chăm chăm tấm ảnh ấy.

Út à, trước giờ chị vẫn chưa hỏi em, mấy năm nay em vào tù, ai chăm sóc chó mực?

Cô lên tàu cao tốc, tàu lăn bánh chạy băng băng về phía nam. Toa tàu chui khỏi đường ray ngầm, ngoài cửa sổ màn đêm vừa buông xuống. Bụng đói meo, nhìn về Vĩnh Tĩnh hăng ăn vậy.

Phong cảnh ngoài cửa sổ thoăn thoắt thay đổi, vùng ven thành phố, dòng sông cạn khô, nhà xưởng đổ nát, dự án xây mới lộng lẫy, miếu thờ Đạo giáo màu đỏ tía tươi sáng quá mức, con tàu vào hầm ra hầm, ánh sáng màu sắc chập chờn, khiến cô mơ màng muốn ngủ. Cô chợt nhớ đến cảnh trong mơ đêm qua.

Đêm qua cô mơ thấy cái cửa. Nhớ kỹ lại thì không phải cửa điện mà là cửa truyền thống, cán gỗ, lưỡi có răng cửa sắc bén. Răng cửa chỗ thưa chỗ dày, dùng để xẻ thân cây. Trong mơ có mẹ.

Là dáng vẻ mẹ thời trẻ, kiểu tóc gọn sóng mới uốn xong, khuôn mặt trang điểm nhẹ. Mẹ dẫn cô ra chợ Lớn mua đồ, làn đựng đầy rau và thịt, chắc là để cúng. Cảnh trong mơ luôn có tiếng cửa, nhỏ nhỏ, lén la lén lút, giống như có người đang dè dặt định cửa đứt gỗ.

Trong mơ mẹ bỗng dẫn đến cả đám cảnh sát, nghiêm khắc khiển trách cô: "Thực Lệ! Họ trốn ở đâu! Nói! Chắc chắn con biết!"

Tiếng cửa tiếp tục. Cô không muốn trả lời cảnh sát, không muốn trả lời mẹ, sai một bước dài nhảy vọt qua kênh nước, tìm kiếm nguồn gốc tiếng cửa. Khuôn mặt của em năm chạy đến đập vào giắc chiêm bao, cú đập rất mạnh, một khuôn mặt cười ha hả đập lên ống kính máy quay đang quay cảnh trong mơ, máy quay va trúng đầu cô, cảm giác đau đớn chân thực. Em năm tay phải cầm cửa, mím cười, đang cửa tay trái của mình. Em năm nói: "Chị hai, em cũng là sa mạc đấy." Cánh tay bị cửa rưng, không có máu, không có vết thương. Em năm dùng tay phải nhặt tay trái rơi dưới đất lên, nói: "Sa mạc không biết chảy máu."

Tàu cao tốc đi vào hầm, cửa sổ toa tàu như tấm gương, phản chiếu về mặt sợ hãi của cô.

Trước kia năm mơ thấy gì cô đều phải báo cáo với mẹ. Mẹ có riêng một hệ thống giải mộng, giải thích các đồ vật và sinh linh trong giấc mơ, phân biệt lành hoặc dữ. Bà ngoại truyền cho mẹ câu thần chú gọi vía, đồng t cũng trao cho một hệ thống giải mộng phức tạp. Hệ thống này không ghi chép bằng chữ viết, mà dựa vào truyền miệng, trí nhớ, cảm nhận, cảm xúc chỉ đường. Mơ thấy rắn tức là sẽ sinh con gái, mơ thấy hoa tức là sẽ sinh con trai, mơ thấy dòng nước không nên đi xa, mơ thấy cái chết sẽ có vận may phát tài, mơ thấy ma có thể cưới vợ gả chồng, mơ thấy cây sẽ có bệnh tật, mơ thấy mưa có thể bắt đầu gieo hạt chờ bội thu. Hệ thống này thường trước sau mẩu thuẫn, lần trước nói mơ thấy nước không nên đi xa, lần này nói mơ thấy nước có thể đi về phía bắc, hôm qua bảo mơ thấy lửa đại hung, hôm nay bảo mơ thấy lửa đại cát.

Buổi sáng hôm cả nhà không tìm thấy em năm, mẹ thức dậy nói mẹ mơ thấy cái cửa, có người đang cửa quan tài.

Mẹ ơi, thằng út về rồi, đêm qua con mơ thấy cái cửa. Mẹ nói cho con biết điều đó có ý nghĩa gì đi? Nhưng mẹ mất rồi. Mất rồi, còn có thể gọi vía, còn có thể giải mộng không?

Tàu cao tốc lướt nhanh qua đồng bằng miền Tây đảo, trong toa tàu có mùi khoai tây chiên, bụng cô đánh trống đáp lại.

Trước kia cô từ Đài Bắc bắt xe về Vĩnh Tĩnh, em trai út nhờ cô mang McDonald's về quê. Năm đó McDonald's vừa mở cửa hàng đầu tiên ở Đài Bắc, thời sự nói doanh thu trong một tuần đã lập kỷ lục thế giới. Cô đi xếp hàng rất lâu, cuối cùng mua được một phần, tiếp theo đến bến xe Đài Bắc bắt xe khách về nhà. Khoai tây chiên, hamburger, coca cùng cô ngồi xe mấy tiếng, về đến nhà, bàn ăn đã dọn trống, cả nhà đang chờ cô bày lên McDonald's mua từ Đài Bắc về. Cô nhớ biểu cảm cau mày khi ăn khoai tây chiên của em trai út.

Hamburger để mấy tiếng đồng hồ có vị chua, bột khí coca tiêu tan, uống vào như nước đường có vị khét.

Tàu cao tốc sắp đến Đài Trung rồi, nên chuẩn bị xuống tàu chuyển sang tàu của Đường sắt Đài Loan. Cô nhìn cửa sổ, nhưng không thấy bóng mình. Mỗi lần về nhà, cô đều cảm thấy màu sắc của mình dần dần phai nhạt, càng đến gần Vĩnh Tinh, cô càng giống một âm hồn. Âm hồn mờ mờ.

Cô lên mạng tra cứu, cửa hàng McDonald's đầu tiên toàn Đài Loan đó khai trương ở Đài Bắc vào năm 1984.

Năm đó, em trai út vừa lên tiểu học, cảnh sát đến. Cô giống như khoai tây chiên McDonald's năm 1984, trong chặng đường đi xuống phía nam mấy tiếng đồng hồ, từ từ mềm iu, nguội ngắt, đắng đắng.

Trước khi xuống tàu, cô mở di động, ngắm ảnh chụp chung của em trai út, T và con chó mực.

Điện thoại trượt xuống. Tầm ảnh tiếp theo chụp hồ sơ báo cũ, hồ sơ mà cô đến Cục Hồ sơ tìm mấy năm trời mới được. Là mẫu tin ông chủ béo của Minh Nhật thư cục tự sát trong tù.

Thật ra năm xưa cô đã mua hai phần McDonald's. Lúc đêm khuya, cô rón rén ra ngoài, tới Minh Nhật thư cục tìm hai ông chủ, mời họ nếm món ăn nhanh của Mỹ mới đến Đài Loan. Từ Mỹ đến đây. Đêm đó, Cây Cau trồng khế cũng ở trong hiệu sách. Họ đóng cửa hiệu sách, lên tầng hai, cùng ăn McDonald's.

Cô nhớ rất rõ, ông chủ béo ăn khoai tây chiên nguội nhăng nhặng đắng, nói với cô: "Ngon thật. Thục Lệ à, sau này chúng ta cùng bay sang Mỹ ăn nhé."

6. Canh rắn

Chị cả con cầm bật lửa châm bếp lò dưới đất, rồi đốt vàng mã đang kẹp giữa ngón tay. Nó cầm vàng mã bén lửa huơ ba vòng thuận chiều kim đồng hồ trên đầu con, tiếp theo huơ ba vòng ngược chiều kim đồng hồ trước ngực con, miệng niệm "Thuận ngược, ngược thuận, lửa đốt, đốt lửa, thân ngay thẳng, tâm trong sạch, vật xấu cháy, vật xấu đi." Ngọn lửa mau chóng nuốt chửng vàng mã trong tay nó. Nó ném vàng mã sắp cháy hết vào bếp lò. Vàng mã trong lò cháy rực, con hít thở sâu, nhắm mắt, sải bước qua lò lửa.

Chị cả con cầm điện thoại lên, nhìn đạo sĩ áo vàng trong đoạn phim, xác nhận lần nữa nghi thức bước qua lửa. Đạo sĩ áo vàng nói: "Bước qua lửa, gột tâm linh, xua vận rủi, nhảy qua lửa, không sao nữa."

Chị cả con lớn tiếng niệm ba lần, âm điệu cao lên dần: "Nhảy qua lửa, không sao nữa. Nhảy qua lửa, không sao nữa. Nhảy qua lửa, không sao nữa."

Nghi thức bước qua lửa hoàn thành, chị cả con muốn ôm chặt con, nhưng cánh tay nó dính chặt trên eo, không giơ ra được.

Thuyền Con nói: "Tớ xuống bếp nấu miến tuyến chân giò."

Cha có từng ôm con không?

Lúc con còn sơ sinh, tóc xoăn mặt tròn, hay khóc hay cười, khi khóc có hơi tím tím, khi cười có chút nhe nhào, được ôm chặt mới yên tâm ngủ. Mẹ con hằng ngày đều ôm anh con, rất sợ nó không phải là thật, rất sợ nó biến mất, lấy một miếng vải buộc nó thật chặt ở trước ngực. Trước khi sinh anh con, mẹ con đã nằm mơ thấy hoa. Cha hỏi hoa gì thế? Bà ấy nói hoa màu đỏ, màu tím, màu vàng, dáng hoa phú quý, cánh hoa nhòn nhọn, dài dài, trái miên man tận mấy giáp ruộng, thơm nức mũi, tỉnh dậy vẫn ngửi thấy. Mẹ con nói, lần này chắc chắn đẻ con trai, nhà họ Trần có người nối dõi rồi. Sau khi anh con chào đời, mẹ con không để nó rời khỏi tầm mắt, sợ vừa quay đầu đi thì bé về lại là bé gái. Đợi bà nội con đến thăm

rồi, bà thím đến thăm rồi, ông cậu đến thăm rồi, ông chú đến thăm rồi, mọi người đều xác nhận Thiên Dầu Nành đẻ tăng tăng năm cái hểm rồi cuộc đã tòi ra được thẳng cu, bà ấy mới chịu buông đứa bé ra. Bà nội con cuối cùng cũng bỏ bao lì xì cho mẹ con, năm lần sinh trước bà nội không hề xuất hiện.

Anh con được ba tháng tuổi, tay mẹ con như con rắn luồn vào quần cha, nói không đủ, một đứa không đủ, chúng ta cố thêm đứa nữa. Cả đám chị sẽ bắt tay ăn hiếp em trai, đẻ hai thẳng thì sau này không sợ các chị đòi chia gia sản. Trước khi sinh con ra, mẹ con mãi không nằm mơ thấy hoa. Bà ấy vác cái bụng bự ngày ngày bế anh con ra ruộng cúc đi dạo, ghé ven đường hái hoa bách nhật hong cài lên tóc, cầm cánh hoa mát xa cái bụng lùm lùm, hoa vẫn không đi vào giấc mơ. Con còn nhớ không? Sau này mẹ con đánh con, bà ấy mắng: “Đồ biến thái, lúc đó mơ không thấy hoa nhẽ ra phải biết rồi, đẻ nhằm thẳng biến thái, không được trò vè gì!”

Con hiểu “không được trò vè gì” nghĩa là sao không?

Cha mẹ mắng con. Cha mẹ đánh con.

Sau tai họa mưa đá, ông Vương đến nhà bàn chuyện làm ăn. Ông ta viết lên giấy danh sách thiệt hại trong thiên tai lần này, bóng đèn ruộng cúc, ngói lợp mái, kính cửa sổ, thiên tai chính là cơ hội kinh doanh đấy, những thứ bị hỏng, bị vỡ đều phải thay mới, ông ta tìm nguồn hàng, cha phụ trách chở hàng, hàng xóm tốt cùng phát tài to. Cha và ông ta chạy xe máy đi khắp xã thăm các hộ nhà nông, giành được nhiều đơn hàng với giá thị trường thấp hơn tiệm kim khí. Ông ta không ngừng gọi điện thoại, trong một ngày đã điều động lượng lớn hàng hóa từ các nơi trên đảo, cha chạy xe tải đến các huyện thị chở hàng.

Kiểm được một khoản, ông Vương nói nhất định phải ăn mừng, bèn sang chỗ người hàng xóm giết rắn hỏi, có hàng ngon thích hợp nấu món nhắm rượu không?

Người giết rắn nói, có chứ, rắn từ Miến Điện, béo nung núc, làm thịt tại chỗ thêm rượu thuốc nấu thành canh, nữ uống rồi da dẻ nõn nà, nam uống rồi toàn thân rắn chắc. Ông ấy bắt từ trong lồng ra một con rắn hoa văn tinh xảo, con rắn cong mình, bạnh cổ, chống cự cái chết. Người giết rắn thuần thục nắm lấy đầu nó, hét to một tiếng: “Giết rắn đây!” Tất cả trẻ con gần đó nghe thấy, ba chân bốn cẳng chạy tới xúm lại xem. Ông ấy cột đầu rắn vào sợi thừng treo lơ lửng, lấy kéo nhắm cổ rắn cắt xoẹt, vết cắt hình tròn, lộ ra thịt rắn màu đỏ, tiếp theo dùng kéo cắt một đường thẳng đứng, hai tay lột da rắn. Ông ấy cầm bát sứ hứng máu lấy mật rắn màu đen, đoạn dùng dao nhỏ chọc túi mật, nhỏ vào rượu thuốc. Thân rắn thái khúc, rút bỏ bìa rắn, hầm cùng rượu thuốc, nhân sâm, táo đỏ. Canh rắn bốc hơi thơm lừng, mùi cũng giống con rắn, lặng lẽ bò uốn éo, từ mắt cá chân bắt đầu bò lên, vòng quanh eo, lách qua cánh tay, cuối cùng há mồm tấn công dữ dội ở mũi miệng, cắn phập vào ký ức khúu giác mạnh mẽ khó quên.

Cha bê cái bàn tròn to từ trong nhà ra, bày tiệc ở trước cửa, A Thiên bung lên cái bắp, gà tam bôi^[18], khô cá cơm xào lạc, mì xào hào, hai nhà họ Trần và họ Vương ngồi quây quần một bàn, cạn ly nào! Uống sống rượu thuốc pha máu rắn, mật rắn. Ông Vương nói, hợp tác chặt chẽ, lần sau phải trúng một quả đậm hơn.

Hoành à, con còn nhớ không? Bầu trời Vĩnh Tĩnh tối hôm đó có màu sắc kỳ dị, cứ như da bò thuộc đã dùng nhiều năm, tỏa ra ánh sáng nâu lấp lánh. Mặt trăng vàng vọt, có ngôi sao vén đám mây màu nâu ra, dịu dàng nháy mắt với cha. Tiếng châu châu ri ri, lọt vào tai giống như bà nội cầm que lấy ráy tai lấy ráy cho cha, ngựa ngựa, đầu cổ tê tê. Một bàn người lớn trẻ nhỏ đều say, canh rắn chứa lượng rượu cao, thoa phấn màu hoa đào lên mặt mỗi người. Gió nhón chân mà đến, sợ gây tiếng ồn quấy

Cha cảm thấy rất hạnh phúc. Trước khi con chào đời, cả nhà chúng ta thường ôm bụng đói, trên bàn không có gà vịt. Bây giờ trên bàn chúng ta có rắn có hào, mỗi người đều ăn no ngủ kỹ, con

gái cả đã lấy chồng sinh con, ở ngay sát vách, hai đứa con trai dần dần khôn lớn, mọi thứ đều giống như buổi tối tươi sáng này, dễ chịu, ổn thỏa. Chính vào đêm đó, cha cảm thấy trọng trách làm cha của mình đã hoàn thành được một giai đoạn, không còn phải lo lắng các con bị đói nữa, không còn phải cố gắng sinh đẻ nữa.

Cha không để ý thấy mọi người đều say, chỉ có A Thiên tỉnh táo, không uống ngụm canh rắn nào, không nếm ngụm rượu thuốc mật rắn nào.

A Thiên không tìm thấy con.

Bà ấy nói, con chắc chắn lại đi tìm Cây Cau rồi lảng nhãng bên cạnh, Cây Cau hứng mưa đá khắp người chi chít vết thương, kế thu hoạch xong bị hư hỏng cả, phải ngủ nghê nghỉ ngơi tử tế, vậy mà con còn đi quấy rầy người ta suốt.

Bà ấy bưng một bát canh rắn nóng hôi hổi đi vào nhà họ Vương, lên tầng, cửa phòng Cây Cau để mở. Cha không nhìn thấy.

Cha không nhìn thấy gì hết.

Cha chỉ có thể dựng lại cảnh tượng hôm ấy giữa Cây Cau và con, thông qua lời kể đã nhìn cả đêm mới bộc phát

Bà ấy kể. Cây Cau nằm trên giường, hai tay gờ sau đầu, mắt nhắm lại, vẻ mặt rất kỳ lạ. Con toàn thân đỏ bừng, gối lên eo Cây Cau, hai tay nắm chặt cái ấy của Cây Cau. Cây Cau cương cứng.

Bà ấy đông cứng lại mấy giây. Đặt canh rắn lên bàn. Đi đến bên giường. Bế con lên. Con nóng rực cả người. Ngủ như chết. Nhưng hai tay cứ nắm chặt Cây Cau. Không chịu buông.

Ngón cái, ngón trỏ của bà ấy bấm vào bắp đùi con, véo, xoắn, con khẽ run người rồi mới buông Cây Cau ra. Giả vờ ngủ, bà ấy nói, Cây Cau từ đầu đến cuối giả vờ ngủ. Thảo nào biệt hiệu là Cây Cau,

vô tri, trông lực lưỡng như thế, học cao như thế, đọc nhiều sách như thế, hóa ra là tên biến thái. Đồ rác rưởi. Rõ ràng biết bà ấy đi vào, bị bà ấy nhìn thấy, vậy mà vẫn tiếp tục giả vờ ngủ.

Bà ấy nói, may đấy, may mà tôi tốt bụng, tính mang canh rắn lên cho Cây Cau, tận mắt nhìn thấy, bằng không tôi chẳng biết gì ráo.

Bà ấy bế con về nhà, đi ngang qua bàn tròn canh rắn đang chơi đoán số ngón tay ồn ào, không hé một lời. Bà ấy nín nhịn, chờ con tỉnh lại. Canh rắn, rượu thuốc khiến con ngủ mê mệt mười mấy tiếng đồng hồ, trong mơ còn tè dầm nữa. Mẹ con thức trắng đêm, sáng hôm sau thấy đệm giường của con ướt, lòng bàn tay như quả lựu đạn đã giật kíp nổ, xáng vào người con.

Con đau đớn tỉnh dẫu khóc to me con tiếp tục lần theo tiếng khóc lên tầng ba, bèn kể lại chuyện đêm qua. Bà ấy lại đánh, càng lúc càng mạnh tay. Bà ấy quay sang cha, nói đến lượt cha đánh. Trong đầu cha hiện lên hình ảnh con nằm lấy Cây Cau, cha ngồi xuống bên bàn học của con, nhìn tấm bản đồ thế giới trên bàn, không thể nhúc nhích.

Sau này, rất nhiều năm sau, cô chủ nhiệm cấp hai của con đến nhà, nói con quyến rũ con trai cô ấy, yêu cầu cha mẹ sắp xếp cho con chuyển trường.

Mẹ con một mực khom lưng xin lỗi, nói chúng tôi không biết dạy con, xin lỗi cô giáo, sau này tuyệt đối sẽ không có bất cứ qua lại nào với con trai cô nữa.

Cô chủ nhiệm của con đi rồi, con nói: “Con không muốn chuyển trường.”

Mẹ con vớ lấy cái ghế, quăng về phía con.

Bà ấy nói, mày quên bég rồi, hồi còn nhỏ mày đã hại chết Cây Cau. Đồ biến thái. Vô dụng. Vô tri. Rằm tháng Bảy vệt sắp chết mà

chẳng hay^[19]. Sao không đi chết đi. Làm ma chúng tao không nhìn thấy, khuất mắt thì được trò về hơn đấy.

Vừa nhắc đến Cây Cau, mắt con lập tức trũng xuống, nước mắt tuôn trào. Cô chủ nhiệm chửi con biền thái trước mặt cha mẹ, con chỉ trơ mặt bướng, mãi đến khi nghe mẹ con nhắc đến Cây Cau, bức tường trên mặt con sụp đổ trong tích tắc.

Con nhớ hết, nhớ hết tất cả.

Nhưng rất nhiều chuyện, con hoàn toàn không biết. Con không biết rằng, cha sống thêm mấy năm đó, đều là vì người giết rắn.

Cha mẹ chưa từng ôm con. Cha mẹ đánh con.

7. Toàn thân dính đầy mùa thu Berlin

Chiếc xe sang màu đen nhập khẩu từ Đức của Thục Thanh chạy băng băng trên đường cao tốc về phía nam.

Vừa nghe em trai út đã về đến Vĩnh Tĩnh, cô liền lái xe xuống phía nam, liên tục vượt tốc độ, bị camera bắn tốc độ ghi lại mấy lần, cô hoàn toàn có thể lường trước vẻ mặt của người chồng phát thanh viên khi nhận giấy phạt. Khuôn mặt ngày ngày lên ti vi đó thể nào cũng có phần trang điểm, nhận giấy phạt không hề cau mày, biểu cảm nhất định bình tĩnh không gợn sóng, thứ có thay đổi duy nhất là đôi mắt lạnh lùng đó, màu nhãn cầu dường như nhạt đi, xuất hiện một tầng sương mù mong mỏng, nếp nhăn xung quanh mắt hơi lan ra, không chớp mắt, con người đột ngột xuất hiện núi băng cứng rắn.

Cô tiếp tục đạp ga. Đã muốn đâm vào núi băng, chi bằng đâm với tốc độ cao.

Út à, không ngờ em lại trở về.

Em trai út viết thư cho từng người chị, nói không cần thăm tù, xin họ tuyệt đối đừng đi.

Thục Thanh vẫn đi.

Nhưng Chồng cô và nhóm phóng vẫn đi Berlin thực hiện chuyên đề, cô năn nỉ xin theo, anh không chịu: "Tôi biết em muốn đi thăm tù, nhưng tôi không muốn để người khác biết cậu em vợ mình là tội phạm giết người ở Đức. Em động não suy nghĩ chút đi, mấy tay phóng viên muốn chỉ trích tôi sẽ viết thế nào. May mà em trai em viết sách đều không phải sách bán chạy, không phải là người nổi tiếng gì, lúc đó tin tức cũng chỉ có một mẩu nho nhỏ, phóng viên mới chẳng buồn truy, bằng không ấy à, truy xét tiếp chắc chắn sẽ lần tới em, cuối cùng người xúi quẩy chính là tôi đây."

"Anh không cho em theo thì em tự đi. Anh nghĩ xem, em tự đi, hay là em đi với anh, cái nào dễ xảy ra chuyện hơn."

Trước khi đi cô liên lạc với luật sư của em trai út, nhà tù em trai út đang thi hành án cách hai tuần sẽ có đợt thăm nom, đệ đơn xin là được. Chọn ngày xong, cô và luật sư đi thăm tù hai tiếng. Chồng cô ban đầu nói sẽ đi cùng, nhưng đến phút chót lại nuốt lời, bảo lo bị chụp được cảnh ra vào nhà tù, bèn quyết định sắp lịch phóng viên chính khách. Luật sư dặn nhớ mang theo hộ chiếu, nhưng ví, thẻ tín dụng, tiền mặt, chìa khóa, di động, bất cứ vật dụng thông tin liên lạc nào cũng không được mang vào nhà tù, khách đến thăm phải để lại mọi thứ trong tủ gửi đồ có khóa.

Thục Thanh ra khỏi khách sạn, tìm hồi lâu mới thấy taxi, kết quả mười lăm phút đã đến nơi. Nhà tù cách nội thành phần hoa gần như thể khiến cô rất kinh ngạc, cô tưởng rằng nhà tù sẽ ở vùng ngoại ô không người, nhưng gần nhà tù thật ra là khu dân cư thông thường. Berlin vừa vào thu, nắng chiếu lên lá cây ngả vàng, ánh vàng rực rỡ. Gió khuấy động lá rụng vàng óng trên mặt đất kêu xào xạc. Cô y hẹn đi tới cổng phía tây mà nhà tù ghi rõ, luật sư đã chờ cô ở đó. Tên của luật sư là cái tên tiếng Đức rất phổ biến, song gương mặt

sắc nét đen sạm kiểu Nam Á, tiếng Anh rất lưu loát, nhanh nhẩu tự giới thiệu, nói rõ quy trình thăm tù. Luật sư nhìn thấu câu hỏi trong mắt cô, chủ động nói anh ta là trẻ mồ côi được một đôi vợ chồng người Đức nhận nuôi, đến từ Việt Nam.

Cô chỉ mang theo một chiếc túi xách đơn giản, tủ gửi đồ ở ngoài cổng nhà tù, luật sư móc từ trong túi ra đồng 1 euro, giúp cô nhét túi xách vào tủ, khóa lại. Lúc đó cô nghĩ, thật sự là không thể đem theo thứ gì, hơn nữa người còn chưa vào trong, đồ đã phải để lại bên ngoài. Cô kỳ thực đã chuẩn bị một bao lì xì đựng tiền euro, xem ra không có cơ hội đưa cho em trai út thật rồi.

Luật sư nói, mấy lần muốn tự sát, sau khi tư vấn tâm lý, tình hình đã chuyển biến tốt hơn nhiều. Cậu ấy vốn từ chối chị đến thăm, nhưng Shakespeare khiến cậu ấy đổi ý.

“Shakespeare?”

“Hãy hỏi cậu ấy.”

Luật sư bấm chuông, đi vào cổng, kiểm tra hộ chiếu, đổi hộ chiếu lấy thẻ vào thăm, nữ cảnh sát dẫn cô đến căn phòng nhỏ, soát kỹ toàn thân, ngay cả lót giày cũng lật ra, xác nhận trên người cô chỉ có hộ chiếu, không lặn theo bất cứ đồ cấm nào. Qua mấy lớp cửa canh gác nghiêm ngặt, cô được dẫn tới phòng tiếp khách, chờ em trai út. Luật sư nói anh ta đợi ở ngoài cửa, nếu cần thì gọi. Phòng tiếp khách sáng sủa trắng toát, sơn trắng bàn trắng ghế trắng đèn trắng, nhiệt độ trong phòng lạnh cóng, còn lạnh hơn bên ngoài, sắc thu vàng cam ấm áp bị chặn ở bên ngoài cửa sổ.

Gầy đi rồi.

Tóc húi cua rất ngắn, hai má hóp vào, da nhợt nhạt khô ráp, trán tróc vảy.

Thục Thanh vừa nhìn thấy em trai út liền quay đầu muốn tìm túi xách, mới nhớ ra toàn bộ đồ đạc đều ở trong tủ gửi đồ bên ngoài. Trong túi xách của cô có lọ kem dưỡng da mặt loại mang theo bên người, da em trai út khô quá, tróc vảy cả rồi.

Cô lấy ngón tay khẽ phẩy rơi vảy trên mặt em trai em: “Sao cả môi cũng khô thế này, chị sẽ gửi ngay một hộp son dưỡng môi cho em. Chị biết em thích nhãn hiệu nào, chính là loại lúc trước em giới thiệu cho chị dùng đó, chị đến giờ vẫn đang dùng, trong túi xách chị có, nhưng họ không cho chị mang vào thứ gì cả.”

Em trai út không nói, mím môi Hai chị em nhìn nhau im lặng, không khí trong phòng tiếp khách rất khô, lời nói của Thục Thanh va phải vách tường màu trắng, hình thành tiếng vang vọng thông thả, cả không gian kêu u u. Chờ cho từ ngữ Thục Thanh thốt ra và vảy trắng trên mặt mình đều chậm chậm rơi xuống nền nhà, em trai út mới khẽ mỉm cười lên tiếng: “Bấy lâu không gặp em, vừa mở miệng đã nói son dưỡng môi rồi, chị thật là.”

Thục Thanh cũng cười. Lần trước gặp em trai út là sau khi cha qua đời, em trai út vội về Đài Loan chịu tang, mẹ đuổi em ấy đi.

“Người Đức bọn em cũng rách việc thật, thứ gì cũng không được mang theo, chị vốn còn tưởng tượng sẽ mang một nồi lẩu cay vào cho em chứ.”

“A, lẩu cay. Thật tình lâu lắm rồi chưa được ăn lẩu cay.”

“Không sao, chị đã hỏi luật sư rồi, thời gian còn lại không nhiều, em sẽ ra nhanh thôi. Chị dẫn em đi ăn, chị ba mời.”

“Anh rẽ chờ ở bên ngoài à?”

“Anh ấy.... anh ấy hôm nay đi phỏng vấn với đồng nghiệp. Anh ấy không đến mới tốt đấy. Hôm nay chị tự mình ra khỏi khách sạn, muốn tìm taxi, kết quả trên phố chẳng bối đâu ra taxi, hay là chị xui

xẻo nhỉ? Dù sao thì chị cứ đi mãi, đi lung tung, vốn nghĩ rằng với cá tính của chị, lạc đường chắc chắn sẽ rất căng thẳng, nhưng không biết vì sao, giống như mấy tập tản văn về Berlin em viết trước kia ấy, chị tự đi lung ta lung tung, đột nhiên cảm thấy rất nhẹ nhõm.”

Lúc đó cô cảm thấy mình có thể đi tiếp thế này mãi, không về khách sạn nữa, không về căn hộ bên hồ ở Đài Bắc đó nữa.

“Vào đây không căng thẳng chứ?”

“Căng thẳng cái quái gì, người bị giam là em mà, đâu phải chị.”

Em trai út cười, vươn vai. Nước bọt khiến sự ngăn cách vắt ngang giữa hai người ẩm ướt một chút, bờ vai Thục Thanh thả lỏng một chút.

Em trai út nói mình ổn, uống thuốc theo toa bác sĩ, gần đây thêm ăn hơn, đồ ăn nhà tù khó nuốt cũng thấy ngon miệng. Vẫn không muốn vận động lắm, chỉ muốn ở trong phòng giam. Ở đây mỗi người một phòng, không cần chung đụng với người khác, em ấy có rất nhiều thời gian để đọc sách, viết lách, ngủ, suy nghĩ. Em ấy nói trong tù có thư viện, có thể mượn sách, đương nhiên đều là sách tiếng Đức, nhưng em ấy rất cố gắng học tiếng Đức, hiện giờ trò chuyện với bác sĩ tâm lý có thể diễn đạt hoàn toàn bằng tiếng Đức rồi. Sách tiếng Đức thì từ từ đọc, dù sao cũng có khối thời gian. Bên ngoài, kỳ lạ thay, cứ lười học tiếng Đức, rõ ràng sống ở Đức mà, sao không chịu học.

“Em đang tập kịch đấy. *Hamlet* của Shakespeare.” Người của nhà hát Berlin hợp tác với nhà tù, chọn tù nhân làm diễn viên, dựng vở *Hamlet* trong tù, mở cửa công diễn với bên ngoài. Khi chính thức biểu diễn, khán giả có thể vào nhà tù xem kịch.

“Em diễn ai? Ma hả?”

“Bây nào, ma người khác diễn. Đạo diễn cho năm diễn viên diễn *Hamlet*, em là một trong số đó. Hằng ngày em đều học thuộc lòng độc thoại của Shakespeare bằng tiếng Đức, chết mất thôi, siêu khó. Chị ba, em kể chị nghe nhé, đi tập kịch em mới biết, em chẳng là cái đinh gì đâu. Người giả gái đóng Ophelia từng giết ba người, một người diễn *Hamlet* khác từng giết năm người. Em mới một người thôi.”

“Em đâu phải cố ý...”

Em trai út dời ánh mắt lên trần nhà màu trắng. Thục Thanh chưa từng thấy đôi mắt bi thương đến vậy. Trong đôi mắt đó có biển, em trai út phải hao hết sức lực toàn thân mới có thể ngăn biển trào ra khỏi vành mắt.

“Bao giờ công diễn buổi đầu tiên? Chị sang. Chị dẫn cả nhà chị hai sang. Tiền vé máy bay của các chị ấy chị trả.”

“Đừng. Em phải diễn rất nhiều rất nhiều đoạn độc thoại, tiếng Đức ấy. Em mà thấy các chị ở ghế khán giả chắc chắn sẽ không nín nổi khóc òa lên. Như vậy bảo diễn làm sao. Em còn phải nhảy một điệu, hát một bài nữa. Các chị không được đến.”

“Ngốc ạ, bọn chỉ có thể len lén ngồi ở hàng ghế sau cùng, đội mũ đeo mặt nạ, em sẽ không biết bọn chị là ai đâu.”

“Mọi người ổn cả chứ?”

Đến lượt cô hướng mắt lên trần nhà.

Phải thành thực chăng? Năm chị em gái nhà họ Trần vốn là những đứa con không được mong đợi, cả đời này, có cơ hội “ổn” sao?

Em trai út nói, trong thư viện nhà tù có một quả địa cầu, nhưng trên đó lại không có Đài Loan. Lúc vào đây, chị có thấy ngoài cửa sổ

phòng giam toàn là rác không? Bởi vì tất cả phạm nhân đều vứt rác thẳng ra ngoài cửa sổ, họ một ngày phải quét ba lần mà không sao quét hết được. Có lần em trai út nhìn ra ngoài, phát hiện có một tập bản đồ, em ấy hét lên với người lao công, cuốn sách đó đừng vứt đi, cho tôi được không? Nhưng người lao công không đếm xỉa đến em ấy, vẫn quăng tập bản đồ vào thùng rác. Em ấy chỉ tò mò, trong tập bản đồ đó có Đài Loan không? Nếu có Đài Loan thì có tìm thấy Vĩnh Tinh không?

Lúc tạm biệt, Thục Thanh nói: “Chị sẽ dặn luật sư, hễ có tin tức gì đều phải thông báo cho chị. Hôm em ra, chị dẫn theo chị cả và chị hai, đón em ở ngoài. Sau đó, chúng ta đi chơi. Chị cả, chị hai đều chưa sang châu Âu bao giờ, chúng ta đi Chị sẽ tìm xem Berlin ở đâu có lẩu cay, ra cái dẫn em đi ăn ngay, cho em chết vì cay luôn.”

Thục Thanh muốn ôm em trai út, nhưng chỉ giơ tay vuốt ve mặt em. Rõ ràng là cậu em út yêu quý được cô ôm chặt hồi nhỏ, mà sao lúc này lại hoàn toàn không thể mở rộng vòng tay. Có lẽ cô sợ nếu ôm nhau rồi, có thứ cố sức giữ gìn nào đó sẽ bị dồn ép giữa họ, vỡ nát tan tành.

Luật sư dang tay ôm siết em trai út, còn thơm lên má. Ra khỏi nhà tù, luật sư nói anh ta lái xe đến, có thể chở cô một chặng. Cô lắc đầu, cô muốn đi dạo. Luật sư dang tay ra, cô lắc đầu, người lùi lại một bước, *No no no, thank you, goodbye.*

Cô nhìn đồng hồ đeo tay, thời gian còn sớm, chồng cô mấy hôm nay phải đến tối mới về khách sạn. Nửa ngày này chỉ thuộc về bản thân cô.

Cô ngẫu hứng đi bộ một đoạn, thấy công viên bên quyết định vào ngồi nghỉ chân. Một người cha ngồi trên ghế dài trong công viên đọc sách, hai đứa con lăn lộn giữa đồng lá rụng, chơi đánh đu, tiếng cười lanh lảnh như đàn gõ.

Mấy năm mới cưới, cô đã phá thai hai lần, đều là chồng đi cùng cô.

Chồng cô nói: “Khóc lóc cái gì? Trước khi cưới đã nói chúng ta chỉ cần hai người vui vẻ là được rồi. Em nhìn nhà em xem, để cả bầu, kết quả thì sao?”

Chồng cô là bạn học cùng lớp thời đại học của Cây Cau, qua lại thân thiết với nhà họ Vương. Sau khi Cây Cau qua đời mấy năm anh nhiều lần đến Vĩnh Tinh thăm hỏi, ở ngay nhà họ Vương sát vách. Anh nói mình đang viết một cuốn truyện ký về Cây Cau. Lúc đó nhà họ Vương đã xây nhà xưởng rất lớn ở Trung Quốc, cha đầu tư khá nhiều vốn. Con trai cả nhà họ Vương nói muốn cưới em năm, phải xây một ngôi biệt thự sang trọng ở vùng đất nhỏ cho em năm. Chồng cô dẫn mấy người bạn làm xây dựng từ Đài Bắc tới, vẽ ra bản thiết kế Bạch Cung. Cuốn truyện ký về Cây Cau đó bán chạy, chồng cô trở thành tác giả ăn khách, lời mời bắt đầu tìm đến tận cửa.

Sau khi kết hôn rất nhiều năm, chồng có lần nói với cô: “Hồi đó tôi thật ra là ưng ý em năm của em, khuôn mặt đó, thân hình đó quá hút hồn, ai thấy mà chẳng ham. Nhưng đã bị cậu cả nhà họ Vương chằm trúng rồi, tôi ngấm lại, em cũng không tệ, học văn ngang tôi, tuổi xêm xêm, nhan sắc cũng khá, cải tạo một chút là được. Quả nhiên lúc đó tôi đã đúng, em năm của em ấy mà, cá tính mạnh mẽ như thế, dọa chết người ta. Chọn em là đúng rồi, làm bà phát thanh viên, *perfect*.”

Cô rời công viên, dùng điện thoại gọi xe. Ở cột điểm đến, cô nhập vào địa chỉ chung cư ở Berlin của em trai út và T lúc trước. Sau khi xuống xe, cô đứng trước chuồng cổng chung cư, đọc nhiều cái tên của chủ hộ trên đó. Trước kia em trai út ở căn hộ nào? Tầng nào nhỉ? Cô ngồi trên bậc thềm trước chung cư, lấy son dưỡng môi từ túi xách ra, thoa tới thoa lui lên môi, bỗng nhiên cô ngửi thấy mùi thơm ngòn ngọt. A, em trai út từng nói gần đây có một nhà máy kẹo. Cô nhắm mắt hít sâu, mật ong, là hương vị mật ong cô thích nhất. Cô tưởng tượng có người đang cầm mật ong tươi lên đầu cô, khắp

người đều là mật ong dính dính, đi lẫn lộn trong đồng lá rụng, toàn thân dính đầy mùa thu Berlin. Cô theo mùi tìm kiếm nhà máy kẹo nọ, quanh đi quẩn lại ở đường phố lân cận, nhưng không tìm thấy. Mãi đến khi chồng gọi điện đến: "Tôi về tới khách sạn rồi mà em vẫn chưa về, em muốn chết à. Hay là em ở trong tù vui quá, không muốn ra nữa?"

Đó quả là một ngày đẹp đẽ. Sau khi về Đài Loan, mỗi lần chồng đánh cô, cô liền ép mình nhớ lại cái hôm ở Berlin đó. Giẫm lên lá rụng, ngửi mùi mật ong, tìm kẹo. Một mình mình, chẳng ai biết cô, không sợ lạc đường, không muốn về nhà.

Xe cô chạy vào Vĩnh Tinh, bao năm rồi không về, trên đường đã có thêm siêu thị lớn nhường quyền, cửa hàng tiện lợi và mấy tòa nhà mới. Bạch Cung đột nhiên đập vào tầm mắt. Bạch Cung ban đêm vẫn lấp lánh trắng tinh, diện tích còn lớn hơn trong ký ức. Cô dụi mắt, cô thật sự không nhớ, Bạch Cung bề thế ngần này sao? Hay là ký ức cô cố tình thu nhỏ Bạch Cung?

Cô dừng xe trước Bạch Cung, tắt máy xuống xe. Trong không khí có mùi thơm của thức ăn làm bằng bột mì, mùi tương vùng, hương hồ tiêu. Cô đói ngấu, gần đây tích cực giảm cân, hôm nay hầu như chưa ăn gì. Chắc hẳn là mùi thơm tỏa ra từ tiệm "Mì Ngoại Tinh" đó? Ông chủ đến từ Tứ Xuyên còn buôn bán sao? Trước kia cô thích nhất là mì xúp ông chủ Tứ Xuyên nấu, thêm ớt đặc chế, ăn xong lưỡi bốc lửa, sau đầu cả ngày đều có cảm giác cay cay.

Cô hướng về Bạch Cung hét to: "Trần Tổ Khiết! Em ra đây cho chị! Cả chị cũng về rồi, em ra đây!"

Một chiếc xe đua Porsche màu trắng trời đến bên cạnh cô. Con trai trưởng nhà họ Vương từ ghế lái bước ra, đi về phía cô, nói: "Vừa rồi suốt dọc đường tôi cứ nghĩ, chiếc xe đằng trước trông quen lắm, rất giống xe của ông anh cột chèo phát thanh viên, quả nhiên không sai. Chào chị ba, tôi cũng vừa từ Đài Bắc về. Rằm tháng Bảy, về nhà

cúng hả? Ông anh phát thanh viên đâu? Có muốn vào ngồi chơi không?”

8. Thức cột Ionic^[20]

Tô Khiết hình như nghe thấy có người gọi tên cô.

Không thể nào. Cửa sổ đóng chặt, rèm cửa dày bịch, chẳng âm thanh nào lọt vào được.

Là em trai út ư? Chị cả nói em ấy về rồi.

Cô đã mấy ngày không tắm, người ngộm chắc rất hôi hám, em trai út về rồi, tắm trước cái đã, rồi hăng quyết định có nên ra ngoài không?

Ra ngoài?

Sau đám tang của em năm, cô không ra ngoài thêm lần nào nữa.

Cô vốn tưởng rằng mình là người thắng cuộc, cô dâu là cô, không phải em năm. Đám cưới đó, cô là vai chính. Nhưng em năm quá đáo đẽ, đã dùng đám tang của mình khiến cả Vĩnh Tĩnh quên mất đám cưới linh đình ấy.

Bạch Cung hoàn thành vào mùa hè, cả tòa nhà ngoài tuyền trắng, thức cột Hy Lạp, trần tường, mái trang trí Baroque, mặt tường dùng sơn vàng tô điểm. Bệ tường bao trắng tinh, bên trên là hàng rào chạm trổ hoa cúc vàng uốn quanh. Cổng toàn bộ màu vàng kim, dưới nắng sớm chiếu rọi, tỏa ra ánh sáng chói mắt. Vườn hoa mô phỏng cung điện Versailles, đài phun nước Apollo, sông đào nhân tạo hình chữ thập, trong sông đào nuôi cá koi béo núc. Tổ Khiết nhớ, hôm đám cưới, chồng cô nhắc đi nhắc lại với khách đến thăm, thức cột Ionic, thức cột Ionic, thức cột Ionic, nói rất nhiều lần, biến thành thức cột O-nic-i, thức cột I-i-i, mà sao cũng được, cột là cột,

vật liệu xây dựng này nhập khẩu từ châu Âu, lần đầu xuất hiện ở Đài Loan đây.

Sân sau Bạch Cung có một sở thú nhỏ, trong lồng đầy nhóc chim nhiệt đới hót lạnh lót. Còn có một ao nước, bên trong có một con hà mã to. Miệng hà mã há hoác, giống như đang ngáp. Con hà mã này thường tông vào hàng rào bảo vệ, gây ra tiếng va đập ầm ầm.

Hôm đám cưới, Bạch Cung lần đầu tiên mở cửa với bên ngoài, cư dân vùng đất nhỏ đầu đã từng thấy kiến trúc kiểu Âu hùng vĩ như vậy, ủa vào Bạch Cung. Đầu bếp tiệc cơ động nổi tiếng nhất miền Trung đảo thời đó đích thân đứng bếp, vườn hoa Bạch Cung bày năm trăm bàn, kết quả ngồi kín hết, vào giờ chót liên tục thêm bàn, vườn hoa quả thực không chứa nổi nữa, phải kê bàn sang ruộng bên cạnh. Bao lì xì nhiều kinh khủng, dùng bao gạo cỡ lớn đựng tiền mặt, đầy ắp mười bao tiền mừng của khách. Đại hỷ của con trai trưởng nhà họ Vương, các quan chức, xã hội đen, ngôi sao đều đến chúc mừng, vùng đất nhỏ chưa bao giờ xuất hiện nhiều xe sang màu đen của Đức như thế, kẹt xe cứng ngắc. Nơi đây chưa khi nào bị tắc đường, đột nhiên mỗi đường lớn ngõ nhỏ đều ken đặc xe nhập khẩu, dân bản xứ lần đầu chứng kiến cảnh tượng ách tắc thế này.

Con trai trưởng nhà họ Vương xuất phát từ Bạch Cung, huy động đội xe gồm mười chiếc của Đức đen loáng mới toanh, đến nhà họ Trần rước dâu. Con trai trưởng nhà họ Vương và Tổ Khiết quỳ xuống, cúi lạy cha mẹ Tổ Khiết. Chị cả, chị hai, chị ba, hai em trai của Tổ Khiết đều có mặt, chỉ mỗi em năm vắng mặt Lúc quỳ lạy, cô dâu Tổ Khiết nói lời cảm ơn với bố mẹ, dập đầu. Nghi thức kết thúc, Tổ Khiết ngỡ rằng mình sẽ khóc, nhưng mắt cô ráo hoảnh, khóe miệng không tìm được nhếch lên. Cô đã thắng, em năm thua rồi, sau này nữ chủ nhân của Bạch Cung là cô.

Con gà dẫn đường là gà trống được chọn lựa kỹ càng, màu lông kiêu hãnh, mào thẳng tắp. Dây pháo đặt làm riêng, kéo dài cả cây số, do con trai trưởng nhà họ Vương phụ trách châm lửa, bắt đầu nổ

từ Bạch Cung, ngang qua Thành Cước Ma, sạp gà rán, miếu Thiên Hậu, ruộng cúc, hồ bơi, dường như không có điểm cuối, có thể nổ một mạch đến sông Trạc Thủy, đến eo biển Đài Loan. Cô dâu lên xe hoa, chiếc quạt gấp ném ra khi rời nhà mẹ đẻ được đặt làm ở Tây Ban Nha, may thủ công, thêu ren, rơi trước cửa nhà họ Trần, mặt quạt xòe ra, cả nhà họ Trần đều nghe thấy tiếng nhạc Flamenco. Váy cưới của cô dâu là tác phẩm của nhà thiết kế Mỹ, lại mời thợ may Nhật đính một trăm hạt ngọc trai ở ngực, đuôi váy dài tận ba mét. Tuy vùng này trồng hoa, nhưng chú rể khẳng khẳng muốn hoa trong hôn lễ phải nhập khẩu từ châu Âu, hoa kết bó hoa cưới đến từ Hà Lan, là những bông tulip trang nhã. Phù dâu nhí bưng khay trà lưu ly nhập khẩu từ Ý, trên khay đựng táo Fuji nhập khẩu từ Nhật. Cô dâu vào Bạch Cung, bệch lò bước qua được đặt nung ở Thủy Lý Nam Đầu, miếng ngói giẫm lên đến từ Tuscany xa, gạch nước Ý. Trong phòng tân hôn có bồn tắm mát xa, gạch men xuất xứ Bồ Đào Nha, cửa sổ khép kín nhập khẩu từ Đức, giường là giường nước của Pháp, chú rể nói: "Nước trong giường không phải nước máy ở chỗ chúng ta, mà là nước tuyết núi Alps Thụy Sĩ."

Cổng Bạch Cung mở rộng, để mọi người thấy được trang hoàng lộng lẫy bên trong. Đèn chùm pha lê vận chuyển đường không từ Paris sang, từ trần nhà rủ xuống đến sàn nhà, tỏa ra ánh sáng bảy màu. Đồ dùng trong nhà bằng gỗ cồi đỏ phối với xô pha cao cấp của Ý, thảm trải sàn của Trung Đông. Chiếc đàn dương cầm cánh hiệu Steinway màu đen bày giữa phòng khách, có người đang diễn tấu Schubert. Nghệ sĩ dương cầm mặc bộ com lê da trắng, ngẩng đầu lên, mọi người mới nhận ra đó là người giết rắn mở tiệm cho thuê băng video.

Giờ lành khai tiệc, mời rượu. Vang đỏ Pháp, vang trắng California Mỹ, Mao Đài Trung Quốc. Chú rể cô dâu đều thay trang phục mời rượu, chú rể là com lê gấm màu đỏ, cô dâu là đầm kim sa trễ ngực màu đỏ. Mọi người đều nghe nói tuần sau họ sẽ đi Paris hưởng tuần trăng mật.

Nhà họ Vương tiến quân vào Trung Quốc thành công, bán bánh quy, chỉ mới mấy năm ngắn ngủi đã về quê xây tòa Bạch Cung lạ thường này. Con trai trưởng nhà họ Vương cầm micro hô: "Sau này nhà họ Vương chúng tôi sẽ đi kiếm nhiều nhân dân tệ hơn, đền đáp quê nhà, về đây xây một tòa nhà cao nhất thế giới, mọi người nói có được không nào!"

Tiếng hoan hô nhấn chìm Vĩnh Tĩnh, ca koi trong sông đào hình chữ thập ở vườn hoa Bạch Cung nhảy lên mặt nước, sâm banh Pháp nổ giòn.

Chẳng ai để ý thấy bàn nhà họ Trần yên lặng.

Tiệc rượu đến giữa chừng, trên sông đào hình chữ thập nổi lên bình vô số cốc nhựa và chai rượu, nhiều bà con lấy túi bóng ra đựng thức ăn trên bàn, trong túi xách nhét đầy vang đỏ Pháp.

Em năm đã xuất hiện. Em mặc đầm ren trắng, cười chúm chím đi vào Bạch Cung, tìm đến bàn nhà họ Trần, ngồi xuống cạnh em trai út. Thức ăn trên bàn này hầu như đều chưa được động đũa. Em năm ngồi xuống nói: "Út à, em ham ăn lắm mà, sao trong bát trống trơn thế kia? Sao món nào món nấy còn đầy vun vậy?"

A Thiên đứng dậy, định lôi em năm đi. Em năm giằng thoát khỏi tay mẹ, về chỗ ngồi, cầm đũa lên bắt đầu ăn ngẫu nhiên. Trên sân khấu con trai trưởng nhà họ Vương phát biểu, ca sĩ hát, vũ đoàn múa, em năm vỗ tay theo.

"Các người lo gì chứ? Tôi không sao mà." Tổ Khiết từ xa nhìn thấy em năm ngồi cùng người nhà, vừa cười vừa ăn thịt húp canh, tay bên túm lấy váy siết mạnh. "Cô dâu mời rượu nhé!" Có người đưa rượu vang đỏ cho cô, cô buông tay, trong lòng bàn tay toàn là mảnh kim sa màu đỏ. Những mảnh kim sa đỏ bị cô rút xuống, giống như máu, tỏa sáng dưới ánh nắng.

Trời chưa tối, thầy phong thủy nhắc nhà họ Vương, giờ lành đã đến, nên đốt pháo hoa thôi. Ánh nắng vẫn rực rỡ, đầu bếp chuẩn bị lên món ngọt. Pháo hoa nổ bung trên bầu trời trắng lóa, chẳng có màu sắc gì, mái Bạch Cung có thêm vô vàn khói bụi xám xám. Nhiều pháo hoa đặt trên cây gần đó được châm lửa, nổ bắn lên bầu trời, làm bầy dơi còn đang say ngủ trên cây choàng tỉnh. Gió nổi lên, khói bụi bay về phía bàn tiệc, chèo trôi nước nhuộm mùi thuốc pháo. Khói bụi càng tích tụ càng dày, trông giống như thác nước trên không lơ lửng chảy. Lũ dơi vượt qua khói bụi, bay tứ tán. Pháo hoa nổ mười phút, nổ xong, dơi không thấy đâu nữa, em năm cũng chẳng thấy đâu nữa.

Bồn tắm mát xa và giường nước trong phòng tân hôn, đèn chùm trong phòng khách, pháo hoa, đó đều là những thứ em năm yêu cầu.

Trải qua gần ấy năm, bồn tắm mát xa đã hỏng từ lâu. Giường nước rất nhiều năm trước bị cô dùng kéo cắt rách, nước tuyết núi Alps chảy ra khỏi phòng, chảy xuống cầu thang Bạch Cung, chảy vào thảm trải sàn Ba Tư Trung Đông.

Tổ Khiết xả đầy nước nóng bỏng trong bồn tắm, không cởi quần áo, nằm luôn vào bồn. Tắm một cái, em trai út về rồi.

Cô vẫn không bật đèn.

Hể bật đèn, cô nhất định sẽ nhìn chăm chăm đôi tay mình. Nhìn kỹ, mảnh kim sa màu đỏ dính trên váy bị cô rút xuống trong đám cưới năm xưa nong rộng chỉ tay, từ lòng bàn tay chậm rãi hiện lên.

9. Đi tìm nhiều gắng tay cô đơn hơn

Thuyền Con vào bếp, đặt nồi chân giò lên bếp lò hâm nóng, tiếp theo nấu miến tuyến. Miến tuyến chẳng mấy chốc đã chín, vớt lên

cho vào nước đá. Múc thịt chân giò và canh vào bát, rồi bỏ thêm miến tuyền ướp lạnh, bung đến trước mặt Trần Thiên Hoàn.

Thục Mỹ, Thiên Hoàn, Thuyền Con mỗi người một bát miến tuyền thịt chân giò, thịt chân giò màu nâu sáng, nước canh đặc sánh. Tuy đang giờ cơm tối nhưng Thiên Hoàn không muốn ăn, trời nóng quá, nhiệt độ trong phòng đào giếng mức nước trên lưng gã. Gã ép mình ăn vài miếng, miến tuyền trơn, thịt chân giò béo, rất ngon, nhưng mấy miếng miến tuyền nóng vào họng liền biến thành than củi cháy đỏ. Sự im lặng nhanh chóng phình lên giữa ba người, mỗi người đều cảm thấy muốn nói gì đó, hoặc phải nói gì đó, song lại chẳng có lời nào để nói. Sự im lặng và nhiệt độ cao hè nhau bóp họng, cả ba đều ngạt thở. Thục Mỹ và Thuyền Con hút miến tuyền rột rột, Thiên Hoàn cầm đũa gõ bát sứ, cố gắng phát ra một chút âm thanh, ngăn sự im lặng tiếp thế này. Ăn nhiều vào. Lát nữa chị cả đi mổ gà, hầm canh gà cho em. Em mới ăn có một hai miếng. Hay là uống chút canh đi. Người vừa ra tù phải ăn miến tuyền chân giò mà. Nhưng chị cũng không biết vì sao phải ăn miến tuyền. Chị hai lát nữa sẽ về tới. Chị ba chắc cũng sắp tới rồi. Em còn nhớ không? Hồi nhỏ các chị cho em uống sữa. Ôi chao, ngốc quá, em làm sao nhớ được chứ. Nhưng chị nhớ. Mẹ bảo mẹ phải chuyên tâm chăm sóc con trai trưởng, nên giao em cho bọn chị trông. Sau đó mẹ mắng bọn chị, nói em bị đám vịt trời bọn chị dạy hư, mới không ra dáng đàn ông.

Thiên Hoàn cúi đầu nhìn khe nứt to trên sàn nhà đá mài, những khe nứt này dường như có sức sống, mở rộng trong tầm mắt, sau đó thu hẹp lại. Sơn trắng trên tường bị tróc, trông như tranh trùu tượng lập thể. Trên bàn chất đồng đồ cúng rằm tháng Bảy, trong đó có những mấy gói bánh quy Vương Gia, gỏi cau mảy, sao chị cả lại mua bánh quy này để cúng cô hồn chứ

Bên máy may của chị cả Thục Mỹ chất đồng găng tay đủ màu. Thiên Hoàn cầm găng tay lên, chiếc tay trái màu đỏ, chiếc tay phải màu đen, kích cỡ so le, cọc cạch, đường may trên vải chưa hoàn

thành. Chị cả cuối cùng cũng nghĩ ra lời để nói: “Lô này sẽ xuất khẩu sang châu Âu đấy, nói không chừng cũng bán cả sang Đức.”

Găng tay cộc cách, cậu còn nhớ không T?

Gã và T bắt tàu điện ngầm kiếm găng tay lẻ đôi.

Mùa xuân Berlin thoát ấm thoát lạnh, T một tay dắt chó mực, một tay dắt gã, nói phải đi tìm *Handschuh*. Gã tra tự điển, *Hand*, tay, *Schuh*, giày, giày tay, giày mang trên tay, tức là găng tay. Họ bắt tàu điện ngầm, đi vu vơ, tùy ý lên xuống tàu, chuyển tàu. Đôi mắt T tìm kiếm trong toa tàu, sàn nhà ga, thấy găng tay liền vui mừng hớn hở, vội vã lượm lên. Nhiều găng tay lẻ đôi bị người ta giẫm đạp, trông nhếch nhác tả tơi, T cẩn thận nhặt lấy, quý như vàng. Gã tìm giúp, mới phát hiện muốn tìm găng tay lẻ đôi thật ra không khó. Cả một ngày, họ chạy khắp Berlin, ba lô đựng đầy găng tay đủ loại, chất liệu, kiểu dáng, màu sắc muôn hình muôn vẻ.

Nhặt những chiếc găng tay người ta đánh rơi này làm gì?

Ngôn ngữ mất hiệu lực, vốn từ tiếng Anh của T có hạn, tiếng Đức của gã quá kém, dựa vào tự điển trên tay chẳng tác dụng gì, một tràng dài lời nói nếu chỉ hiểu được vài từ đơn nào đó thì giống như chỉ có thể lựa ra đậu Hà Lan trong canh rau củ thập cẩm, rồi từ đậu Hà Lan phỏng đoán mùi vị của cả bát canh. T nói thao thao, hoa chân múa tay, thấy gã tỏ vẻ nghi hoặc thì cười to, sau đó hôn gã. Xưa nay chưa có ai hôn gã trong thế giới bên ngoài, dưới cây hoa anh đào Nhật Bản vừa nở rộ, dưới cây dẻ mới trổ lá non, trên ghế tàu điện ngầm, trên bãi cỏ công viên.

Họ bắt phà, băng qua Wannsee, đến thị trấn nhỏ AltKladow mặc ven bờ hồ. Gã ngồi bên hồ viết bưu thiếp cho chị ba: “Em ở Wannsee Berlin, mặt hồ rộng mênh mông, như biển vậy.” Lần trước gã tới Nội Hồ Đài Bắc thăm chị ba, ngồi bên cửa sổ nhìn ra hồ uống cà phê, tán gẫu, ngắm thủy điều màu trắng ở công viên Đại Hồ chao liệng, toa tàu điện màu bạc phát sáng lướt qua rìa hồ. Anh rể ba đột

nhiên trở về, thấy gã, đôi mắt mang hình viên đạn, khác hẳn dáng vẻ trên ti vi. Gã vội vàng cáo từ, ánh mắt chị ba buồn bã, cô đơn tuyệt vọng. Gã từng thấy ánh mắt như vậy, Cây Cau leo ra khỏi tháp nước, Thuyền Con nói tạm biệt gã, chị năm ngẩng đầu ngăm pháo hoa trong đám cưới chị tư, đều có ánh mắt giống nhau.

Đầu xuân, vạn vật thức tỉnh, không khí trong trẻo, bạn tình mới mẻ. T dẫn gã đi vào một vạt rừng, nói muốn tìm *Bärlauch*, hành gấu. Gấu ư?

Trên mảnh đất rừng này, từ giữa lá khô ló ra nhiều chiếc lá xanh mơn mơn. Chó mực tìm chỗ râm mát êm ái, đánh một giấc say sưa. T ngắt lá xanh trên mặt đất, và trong tay, đưa đầu ngón tay lại gần mũi gã, có mùi rau hẹ thoang thoang. A, đây chính là hành gấu à, lá dài, phiến rộng, sắc xanh tươi. T lấy túi vải ra, bắt đầu hái hành gấu mọc hoang. Ánh nắng lọt xuống qua tán lá, trong rừng bàng lảng một lớp sương mù mỏng, chim hót ong kêu, khiến gã nhớ tới vườn khế hồi nhỏ. Chợt thấy buồn ngủ, nền rừng mềm mại giống như nam châm, kéo người gã xuống mặt đất. Gã nằm xuống nền rừng, nhắm mắt, nhanh chóng đi vào giấc mộng. Đến khi thân thể T đề lên, ý thức gã đã tỉnh nhưng thể xác vẫn dính chặt trong mơ, không chịu trở về hiện thực. Miệng T nhai lá hành gấu, hôn gã. T đưa mùi hành gấu vào răng lưỡi gã, trong miệng gã mọc ra một vạt rừng.

T theo gã về căn hộ chung cư nhỏ, trước tiên làm nóng nguyên miếng bơ, thêm tỏi và hành gấu băm nhỏ xào sơ, tiếp theo trút bơ vào đồ chứa, đặt ra ngoài cửa sổ cho nguội đi đông lại. Rửa hành gấu, bỏ vào khăn vải thắt nút kiểu gì cũng được, tay vung khăn vải giữa không trung, lực ly tâm làm mất lượng nước trong hành gấu. Bỏ hành gấu vào máy xay, thêm tỏi, dầu ô liu, hạt thông rang, muối, tiêu, nghiền đều là có sốt pesto hành gấu tươi. Đựng sốt pesto vào lọ thủy tinh, có thể phết bánh mì, nộm mì, làm sốt salad. Cái lạnh mùa xuân khiến bc dễ ngoài cửa sổ chẳng mấy chốc đã đông cứng, T lấy bánh mì đen ra, đầu tiên phết bơ đã thêm tỏi và hành gấu lên bánh mì, kẹp phô mai lát, tiếp theo phết sốt pesto vừa làm xong, rồi

thêm mấy lá hành gấu nguyên vẹn tươi rói. cuối cùng kẹp giảm bông.

Gã đón lấy sandwich T làm, cắn một miếng, nước mắt trào ra. Sao lại có bánh mì ngon thế này? Hành gấu vì sao có ma lực đánh thức các cơ quan trọng người? Mới một miếng, miệng đã có mùa xuân, trong thực quản trăm hoa đua nở, da dày bùng nắng ấm, cả người lập tức trở lại vạt rừng không ven hồ đó. Người xa lạ đối diện là ai? Bao nhiêu tuổi? Đến từ đâu? Ngủ ở đâu? Vì sao ngày nào cũng ở lại nhà mình? Nhà cậu ấy đâu? Vì sao cậu ấy muốn nấu bữa tối cho mình ăn? Vì sao cậu ấy kéo cello cho mình nghe?

Mấy ngày sau, T nói muốn dắt gã đến lễ khai mạc phòng trưng bày nghệ thuật. Gã sợ đám đông, gã sợ người lạ, gã sợ xã giao, nên lắc đầu từ chối. Gã dùng hết các loại từ vựng, cố gắng giải thích, gã càng nói, T càng khó hiểu ra mặt. T la hét, đánh đổ cốc nước, thủy tinh vỡ vụn trên mang theo nền nhà. T mặc vào tất cả quần áo màu đen, chó mực và cây cello đen, bỏ đi.

Gã trở về với cuộc sống một mình nấu bữa tối nhạt thếch, lặng lẽ viết lách, từ nhỏ gã đã bị ép học cách tạm biệt, T chẳng qua chỉ là một người xa lạ, dù sao chẳng bao lâu nữa gã sẽ rời Berlin về Đài Bắc, không cần dây dưa quá nhiều.

Đêm khuya, chuông điện reo, gã đã ngủ say, chẳng buồn quan tâm. Chuông điện reo dai dẳng, cuối cùng buộc gã rời giường. Đầu kia máy bộ đàm, chó sữa gâu gâu.

T để con chó ở lại căn hộ của gã, kéo gã ra ngoài. T nói, đêm nay, chỉ anh, và tôi. Không có ai cả.

Đêm trăng, sao thưa. Suốt dọc đường họ không nói chuyện, đôi bên giữ khoảng cách một mét, đi qua nhiều phố nhỏ tối tăm. Đi lâu thật lâu, đi vào một con phố đầy cây hoa anh đào Nhật Bản, hoa anh đào nở rộ, trên đường cánh hoa màu hồng phấn, trong không khí có mùi hương thoang thoảng. Mùi hương đó rất nhạt, trên

đường phố Berlin lúc đêm khuya thanh vắng, hít sâu mới loáng thoáng ngửi được. Áo khoác đen của T dính cánh hoa hồng phấn. T giơ tay ra.

Hai người dắt tay nhau đến một phòng trưng bày nghệ thuật, T lấy chìa khóa mở cửa, bật đèn, kéo ghế, tắt đèn, mời gã ngồi xuống.

Chính giữa phòng trưng bày có đôi cát nhỏ, trần nhà treo lơ lửng những chiếc găng tay lẻ đôi mà họ cùng tìm thấy. T dựng đàn cello, bắt đầu diễn tấu. Găng tay đong đưa theo tiếng nhạc, trong găng tay nhấp nháy đèn LED, có nhiều xe tải nhỏ, tàu hỏa nhỏ bắt đầu chuyển động, leo lên đôi cát. Tiếng nhạc cello dừng, găng tay thôi đong đưa, xe tải nhỏ phanh lại, đôi cát trở lại lặng phắc.

Gã vỗ tay cất lực, găng tay khẽ rung rinh. Gã sờ đôi cát, là cát mịn mềm. Trên đôi cát có đường ray gỗ để xe tải đồ chơi leo lên leo xuống, thủ công tinh xảo, T nói, đều là cậu ấy tự tay làm. Đỉnh đôi cát có một mô hình tàu lặn. Tàu lặn không bị âm thanh điều khiển, lặng lẽ nằm đó.

T nói, là cát của Ostsee. Ostsee, biển phía đông, biển Baltic.

T nói, cậu ấy đến từ biển Baltic. Một ngày kia, tôi sẽ dẫn anh về quê tôi. Ở đó có một chiếc tàu lặn.

Khi mùa hè sang, họ lại tới cánh rừng có hành gấu. Lúc đó hành gấu đã đơm hoa nhỏ màu trắng, nhắm đếm thì hoa có sáu cánh, nhìn từ xa giống như nền rừng phủ đầy tuyết trắng. T nói, hành gấu nở hoa sẽ không ngon nữa, đắng, không hái. Họ nhảy xuống cái hồ lấp lánh ánh sáng vàng kim, tóc T vào mùa hè càng nhạt màu, cùng màu với nắng. T nói, đừng đi, đừng về Đài Loan, chúng mình cùng nhau đi tìm nhiều găng tay cô đơn hơn nhé. Bây giờ, gã đã biết T không có chỗ ở tại Berlin, ngủ trên xô pha trong căn hộ thuê chung của bạn.

Gã cũng sắp phải dọn khỏi căn hộ nhỏ do Hiệp hội văn học cung cấp, nếu ở lại thì họ trọ chỗ nào?

Tìm rất lâu, xem rất nhiều chung cư, cuối cùng họ tìm thấy một căn hộ có giá thuê rẻ ở phía đông Berlin, cách ga tàu điện ngầm xa lắc, nhưng gần bên một nhà máy kẹo. Điện thoại của chị cả Thục Mỹ reo.

“A lô, Thục Lệ hả, em ở ga tàu hỏa Vĩnh Tĩnh? Chị, chị, chị...” Thục Mỹ liếc em trai út, rồi quay đầu nhìn Thuyền Con: “Chị cho người đi đón em! Em ở đó chờ chút nhé, cậu ấy chạy xe đi đón em, một tẹo là tới! À em ăn no chưa, bọn chị có miến tuyến chân giò đấy!”

Tiếng chị cả sang sảng, có tuổi rồi nhưng đề xi ben không giảm. Đàn bà nhà họ Trần tiếng như chuông ngân, khóc, cười, cãi, chửi, hát, cả vùng đất nhỏ đều nghe thấy. Gã ở trong nhà tù Berlin, vào lúc sáng sớm vô cùng yên tĩnh, cũng sẽ nghe thấy tiếng của đàn bà nhà họ Trần.

Thuyền Con đưa tay chùi dầu mỡ trên miệng: “Tớ đi đón chị hai cậu. Có cần tiện thể mua gà rán cho cậu

Bạn học cũ của cậu làm đấy, chính là cô bạn múa thoát y hồi trước. Tớ thấy cậu chẳng ăn được mấy miếng miến tuyến, liệu có đói không?”

Gà rán bạn học cũ múa thoát y làm?

Gã lâu lắm rồi chưa ăn gà rán, quả thực là không đói, nhưng có lẽ nhìn thấy sẽ muốn ăn. Gã gật đầu. Gã nhìn chiếc xe tải nhẹ của Thuyền Con chạy khỏi tầm mắt, có một chuyện, gã chưa bao giờ kể với Thuyền Con.

Cô chủ nhiệm cấp hai đến nhà, nói nó quyến rũ Thuyền Con, biến thái. Nó nhớ rất rõ, cô chủ nhiệm nói với cha mẹ: “Hiếu Chu nhà

chúng tôi sau này phải học Đại học quốc lập Đài Loan, làm bác sĩ, thăng nhĩ biến thái nhà các người làm tôi tức chết đi được. Các người tự đem về nhà mà dạy! Sao đen đũi vậy chứ, thăng biến thái đồng tính chết tiết lại chuyển sang lớp chọn của tôi. Ôi, chuyện này mà đồn ra ngoài, Hiếu Chu nhà chúng tôi sau này làm sao cưới vợ được!”

Cha mẹ hứa với cô chủ nhiệm sẽ nhanh chóng sắp xếp chuyển trường, cấm nó nói chuyện với Thuyền Con. Ngày hôm sau quay lại trường, nó không cầm lòng được viết một mảnh giấy nhắn, nhân lúc cả lớp tập hợp chào cờ, lén nhét vào cặp sách của Thuyền Con.

Nó đã quên rằng cô chủ nhiệm thường nhân lúc cả lớp chào cờ ngoài sân để vào lớp, mở từng chiếc cặp kiểm tra xem có đồ cấm không. Hôm đó, cô tìm thấy hai cuốn tranh, băng VHS, một cuốn tạp chí điện ảnh, Một cuốn tiểu thuyết, một mảnh giấy nhắn.

Sau buổi chào cờ, cô chủ nhiệm lấy tất cả đồ cấm ra, lần lượt xử phạt từng học sinh phạm quy, roi mây quất vào lòng bàn tay, phạt viết bài văn tiếng Anh, bạt tai, phun axit sunfuric rĩa rối. Nhưng cô cất kỹ mảnh giấy nhắn.

Sau khi tan học, nó đạp xe đến dưới cây nhội chờ Thuyền Con.

Nó muốn nói với Thuyền Con, cảm ơn cậu đã dạy tớ bơi, tớ phải chuyển trường rồi, tạm biệt nhé. Người đến là cô chủ nhiệm.

Cô chủ nhiệm dẫn theo hai học sinh, ở dưới gốc cây, tóm lấy nó, đá đập nó.

Nó bị bóp cổ, anh trai nó là Trần Thiên Nhất đúng lúc đạp xe ngang qua. Nó gào lên cầu cứu, Trần Thiên Nhất lập tức quay đầu đi, dẫn mạnh bàn đạp, rời khỏi thật mau. Tát, đấm, chửi. Nó cảm thấy mình sắp chết mất thôi. Là cô bạn múa thoát y cùng lớp hồi trước đã cứu nó.

10. Chúc sự nghiệp phát triển lớn mạnh, niềm vinh quang của Vĩnh Tĩnh

Con có rất nhiều lời muốn nói. Chị cả con có rất nhiều lời muốn nói. Nhưng van cổ họng đóng chặt, lời muốn nói không thoát ra được, chất chứa trong lòng thành đồi cát. Trong lòng con có ngọn đồi cát. Trong lòng chị cả con có ngọn núi đã biến mất. Muốn nói với người khác, rất muốn tìm ai đó để nói. Song lại không muốn nói với người khác. Để trong lòng giống như là giả vậy. Nói ra miệng thì tựa hồ là thật. Cho nên không nói ra miệng. Im lặng chính là trốn tránh. Giấu trong lòng, sau khi đã chết, bí mật chết theo.

Khi còn sống, cha hầu như không nói chuyện, chính vì trong lòng cha cũng giấu một ngọn núi. Ngọn núi đã hẹn cùng đi. Ngọn núi mãi mãi không đến được.

Con đi tắm, con bao nhiêu tuổi thì ống nước dãy nhà này bấy nhiêu tuổi, mồ hôi của con là sông lớn, nhưng vòi sen nước chảy yếu ớt. Gạch men buồng tắm có nhiều mốc đen, giá gỗ để đồ dùng tắm gội đã gãy sụp. Chắc con còn nhớ chứ? Giá gỗ này do anh con tự tay đóng.

Thay áo cộc tay và quần đùi thoải mái, con tìm cái ghế đầu gỗ, ngồi xuống cạnh chị cả. Cái ghế đầu này cũng do anh con đóng, gần ấy năm rồi, ghế vẫn chắc chắn, bề mặt vân gỗ trơn nhẵn. Máy may của chị cả kêu xành xạch inh tai, xua đi sự im lặng giữa hai chị em, ồn như thế thì không cần nói chuyện nữa. Chị cả tiếp tục gấp rút làm việc, con ngồi trên ghế đầu, nhìn ra bên ngoài. Cổng dãy nhà mở toang, Vĩnh Tĩnh ngoài kia đã bị đêm tối chiếm lĩnh, đèn đường sáng lên, lũ dế đen lợi dụng đêm tối để ẩn mình, nhắm trúng đôi chân con. Lúc máy may tạm nghỉ, có tiếng tắc tắc tắc tắc, a, con đã nhiều năm không nghe âm thanh thạch sùng. Con đi đến bên cửa sổ, trên cửa sổ lưới có con thạch sùng màu nâu nhạt đang bò, sẵn bắt dế. Một cơn gió ấm xuất phát từ nơi xa, dọc đường cuốn theo khói bụi, cái nóng, hơi ẩm, thổi đến dãy nhà này. Gió vuốt nhẹ

mặt con và mái tóc chưa khô, lướt qua tai con, hôn gò má lỏm chớm râu của con. Con dường như nghe thấy có người nói chuyện với mình.

Lời nói đến từ đâu? Não? Họng? Hay tim? Có lúc, lời nói đến từ gió.

Mẹ con không biết đọc biết viết, nhưng bà ấy biết cách tung tin đồn. Đi khắp nơi đưa chuyện, chờ gió nổi, lời nói theo gió bay tứ tung, vào miệng vào tai mọi người, tin tức lan xa, rí tai nhau truyền đi.

Bà ấy ra chợ Lớn mua thức ăn, khi cò kè trả giá với ông bán thịt lợn vô tình tiết lộ, con trai út nhà họ Vương, cái thằng vừa học xong đại học về đây ấy, không đảng hoàng đâu, thích tiếp cận bé trai.

Lúc mua rau muống lại tỉ tê với thím bán rau, nghe nói nhé, thằng Cây Cau nhà họ Vương, cái thằng học văn rất cao ấy, cái thằng trồng khế ấy, là dê xồm đấy, hơn nữa không tìm con gái, nghe nói nhé, toàn tìm bé trai thôi.

Đi Thành Cước Ma tham gia buổi tập của đoàn tụng kinh thì kể với các thành viên, nghe nói nhé, thằng Cây Cau, chính là thằng con út nhà họ Vương đó, cái thằng hằng ngày đều mặc quần đùi đỏ ấy, cái thằng ngay cả mùa đông cũng vẫn mặc quần đùi đỏ ấy, giả vờ trồng khế, thật ra toàn dẫn nam sinh tiểu học đến vườn khế của nó, sờ tới sờ lui, suýt, tuyệt đối không được nói với người khác nhé.

Bên cạnh Thành Cước Ma là lò mổ, đồ tể đang cầm vòi nước rửa nền xi măng nhuộm đỏ. Nước chảy rào rào làm màn che, mẹ con tiết lộ bí mật với đồ tể, giữ kín miệng nhé, cái ông họ Vương đó, trong nhà có một đứa con tên là Cây Cau. À, đúng rồi, Cây Cau tức là vô tri đấy mà. Vô tri nhé, hóa ra là gặp rắc rối ở Đài Bắc mới về Vĩnh Tĩnh. Nghe nói là thích bé trai. Đồ tể mở vòi nước đến mức lớn nhất, nước hòa tiết lợn chảy về phía Thành Cước Ma và thừa ruộng bên cạnh, những bí mật này cũng len lén chảy đi theo nước tiết.

Con dùng bút và bàn phím viết tiểu thuyết, còn mẹ con dùng miệng. Miệng dựng chuyện, tô vẽ, thêm thắt nhân vật, thế là thành tin vịt. Tin vịt càng vô căn cứ, ở vùng đất quỷ tha ma bắt này, càng khiến người ta tin sái cổ. Virus tin vịt lan truyền qua nước bọt, tôi nói với anh, anh nói với anh ta, anh ta đi nói với người lạ, cây nhội nghe thấy rồi, kênh nước nghe thấy rồi, cá trong đầm nghe thấy rồi, ruộng trầu nghe thấy rồi, hoa cúc nghe thấy rồi, cuối cùng ngay cả ma quỷ lang thang cũng nghe thấy. Gió nổi, cuốn tin vịt lên, truyền đến tai mỗi người.

Năm xưa cha là người hầu như không nói chuyện, đương nhiên cũng không đưa chuyện. Nhưng tin đồn A Thiên tung ra truyền miệng trong xã, cuối cùng cũng đến tai cha. Tin đồn biến chúng, biến tấu, đủ thứ phiên bản nhanh chóng sinh sôi. Cây Cau trong lời đồn đã trở thành một tên biến thái chuyên chọn bé trai để sàm sỡ.

Mẹ con rất thông minh, trong câu chuyện bịa đặt hoàn toàn không có con. Con chưa từng xuất hiện trong bất cứ phiên bản nào của câu chuyện. Song trong những chuyện đồn đại đó đều có một bé trai mặt mũi mờ nhạt. Mặt mũi mờ nhạt là mảnh khoe kể chuyện, hình dáng người bị hại không rõ nét thì có thể khiến trí tưởng tượng bay xa, khơi gợi càng nhiều sự thông cảm và cảm phần, đương nhiên, cả hoảng sợ nữa.

Năng khiếu viết tiểu thuyết của con có lẽ được di truyền từ mẹ. Con còn nhớ nghi thức gọi vía của bà ấy không? Đối mặt với hạt gạo, bà ấy có thể tuôn ra cả cuốn tiểu thuyết, trong câu chuyện có gió lớn có mưa to có ác quỷ. Con viết câu chuyện trên giấy, bà ấy dấy sóng gió trên gạo.

Mấy năm cuối đời, cha sống một mình trong miếu, mỗi lần con xuất bản sách, các chị con lại mang sách tới thăm cha. Cha ít học, chỉ đến trường hết cấp hai, những câu chuyện mà con viết, cha... cha... cha nghĩ mình đọc nhất định không hiểu. Nhưng cha đều... Cha không biết nói thế nào. Ma cũng sẽ bí từ. Nhưng cha đều đọc từng chữ một. Đọc từng cuốn một. Bệnh nhân ung thư giai đoạn

cuối mỗi ngày đều như đếm ngược, nhưng mỗi ngày đều giống một cuốn tiểu thuyết dày cộp, không đọc xong nổi, không sống hết nổi. Cuối cùng cũng đọc xong rồi.

Đọc xong trần trở mãi không ngủ được. Trong mơ đều là con chữ đó, những câu chuyện đó.

Con còn nhớ lần đó con đoạt giải thưởng văn học ? Phụ trưởng văn học trên báo đưa tin con đoạt giải. Con không hé răng với cả nhà, thông thường trang trưởng văn học chẳng có độc giả nào ở xóm này. Nhưng nhân viên văn phòng xã Vĩnh Tĩnh khi giờ báo đã đọc được, anh ta thấy lý lịch trích ngang của con ghi người Vĩnh Tĩnh Chương Hóa, bèn vào hệ thống hành chính hộ tịch, tra được địa chỉ hộ tịch của con. Bấy giờ chuẩn bị tuyển cử, xã trưởng đương nhiệm muốn tái đắc cử, phải nắm lấy từng cơ hội tạo thanh thế. Nhân viên này đặt mẩu tin cắt từ báo lên bàn xã trưởng để xin chỉ thị. Điều tra sâu hơn, phát hiện con là em trai ruột của xã trưởng tiền nhiệm Trần Thiên Nhất. Trần Thiên Nhất thuộc đảng phái đối địch, năm xưa đắc cử với số phiếu cao, nếu không phải bị ngồi tù vì tham ô, mua chuộc cử tri, biết đâu bây giờ vẫn là xã trưởng. Nếu chụp ảnh chung với em trai xã trưởng tiền nhiệm, thì có thể tạo hình tượng vượt qua đảng phái, nói không chừng có thể dùng để tuyên truyền, giành phiếu của đảng phái địch trong cuộc tuyển cử lần này, tái đắc cử thành công. Họ lập tức quyết định trao tặng bằng khen và tấm biển , khen thưởng con em ưu tú của Vĩnh Tĩnh.

Họ đến nhà tìm con, vừa hay chị cả con ở nhà.

Chị cả con đang tất bật đập may may, trả lời: trai tôi à... Em trai tôi còn mấy năm nữa mới ra mà. Vừa hay hôm nay mẹ tôi đi thăm nó."

"À ờm, chị cả Trần, có lẽ chị hiểu nhầm ý tôi rồi. Tôi muốn nói đến một cậu em trai khác của chị cơ."

Cha đứng dậy khỏi ghế mây, nói con ở Đài Bắc, lâu lắm rồi không về. Nhân viên văn phòng xã cho cha xem mẫu báo, chúc mừng nhé, đoạt giải thưởng lớn đấy, tiền thưởng hậu hĩnh lắm, đăng cả lên báo rồi. Họ muốn khen thưởng con em ưu tú quê ta, hy vọng gia đình liên lạc với con để về quê nhận tuyên dương.

Cả nhà không tìm được con, số thuê bao lúc trước đã không hoạt động, mọi người không biết con sống ở đâu. Nhân viên văn phòng xã nói, không sao, thế thì ông Trần thay con trai nhận tuyên dương, chúng ta chụp tấm ảnh là được. Người này nói trước kia mình được Trần Thiên Nhất chiếu cố rất nhiều, lần này nhân cơ hội cảm ơn nhà họ Trần.

Xã trưởng xuất hiện ở cửa, nhân viên đưa lên một tấm biển lớn, trên đó viết "Chúc sự nghiệp phát triển lớn mạnh, niềm vinh quang của Vĩnh Tĩnh". Bên dưới tấm biển có hình vẽ thô sơ, là một con chim ưng tung cánh bay qua Trường Thành Trung Quốc. Tên xã trưởng khắc bên trên lớn hơn tên con nhiều. Cha, chị cả con và xã trưởng đương nhiên cầm tấm biển, đứng ngay trước dãy nhà chụp ảnh gương gạo mỉm cười. Chụp ảnh xong, xã trưởng bắt tay khom người, ghé tai cha nói: "Tuyển cử lần này, rất mong ủng hộ!"

Cha ngẩn ngơ nhìn tấm biển. Trường Thành trên đó, cha từng đi mấy lần. Cái năm đôi bờ mở cửa cho thăm thân, cha đã theo ông Vương sang Hồng Kông rồi bay đến Bắc Kinh bàn chuyện làm ăn. Cả hội leo lên Trường Thành, ông Vương nói, nơi này nhất định có thể giúp chúng ta kiếm bộn tiền. Vậy phải bán thứ gì? Ông Vương nói, họ thiếu thứ gì, ta bán thứ ấy.

Hướng dẫn viên Bắc Kinh dẫn đến mấy cô gái trẻ, cùng ông Vương và cha leo Trường Thành. Ông Vương nói, bắt đầu Trường Thành phi hào hán^[21], đã đến rồi thì chúng ta cứ vui vẻ, ôm ôm ấp ấp, làm hào hán đi. Ông Vương nói, anh xem mấy em này gầy như thế, không đủ dinh dưỡng, chắc chắn là không được ăn ngon. Chúng ta tới bán đồ ăn, trên bao bì in mấy chữ Nhật, anh chớ thấy

hồ hào bài Nhật mà lắm, thật ra họ ngưỡng mộ người Nhật đấy. Cứ giả vờ là thực phẩm của Nhật, cầm chắc bán chạy như tôm tươi. Bọn cha xem nhà xưởng, tìm thiết bị, tìm nguồn vốn, ông Vương nói, kiếm một mớ, sau này chúng ta cùng về Vĩnh Tĩnh tu sửa từ đường, xây cao ốc tráng lệ. Sau này, Bắc Kinh trở thành tháp nước màu bạc, cha bảo ông Vương, mấy cô gái cho anh hết, Trường Thành cho anh hết, tôi không cần gì cả.

Hôm đó mẹ con đi thăm tù về, nhìn thấy biển “Chúc sự nghiệp phát triển lớn mạnh, niềm vinh quang của Vĩnh Tĩnh” bèn ngồi bệt xuống sàn nhà đá mài khóc toáng. Cố gắng nhiều lần như thế, khó khăn lắm mới đẻ hai đứa con trai, một đứa ngồi tù, một đứa biệt tăm.

Lúc đó cả nhà đều không biết con đã sang Đức.

Đến khi nghe được tin con, thì con nói sắp “kết hôn”.

Đối tượng là một chàng trai Đức nhỏ hơn con mười mấy tuổi.

Hôm nghe tin con kết hôn, vừa hay có bão. Mẹ con ba máu sáu cơ, cầm tấm biển “Chúc sự nghiệp phát triển lớn mạnh, niềm vinh quang của Vĩnh Tĩnh” lên sân thượng, nói phải đem tấm biển giao cho gió. Lúc nào cũng là gió. Sao đều là gió. Gió làm hỏng việc, gió chẳng lành, tung tin đồn nhảm, hủy hoại tất cả.

Con còn nhớ buổi chiếu phim ở Thành Cước Ma không? Đột nhiên một cơn gió lớn ào đến, thổi sập màn ảnh. Mẹ con tìm thấy con giữa đám người tháo chạy. Lúc đó con ngồi trên đui Cây Cau.

11. Không ở trong núi cũng không ở trong gió

Em trai út ngồi trên ghế đầu, tựa lưng vào túi găng tay, thiếp đi.

Dáng ngủ đó trông có vẻ không thoải mái, nhưng em trai út nhanh chóng rơi vào giấc mơ sâu thẳm. Em ấy vừa tắm xong, ngồi yên không cử động vẫn toát mồ hôi nhễ nhại. Lưng em dựa vào găng tay mềm mại, mắt nhắm lại, mơ thấy mình cả người ướt rượt, trượt vào đường trượt nước ngoằn ngoèo, tiếng nước róc rách, cơ thể gia tốc, vun vút lao về miệng ống trượt, rơi vào làn nước biển trong veo, rơi mãi, rơi mãi, hướng tới vực sâu không đáy. Trong mơ, em trai út không thể phân biệt được, đây là hồ bơi Vĩnh Hưng ở Vĩnh Tĩnh hay là biển Baltic.

Thục Mỹ nghĩ bụng, con nhà họ Trần đúng là mọi lúc mọi nơi đều có thể ngủ được. Chúng ta không kén chọn chất liệu hay địa điểm, tấm gỗ, xi măng, bãi cỏ, xô pha, giường nước, viên gạch, gốc cây, ven ruộng, trên xe đều là giường ngủ, hoặc ngồi hoặc nằm hoặc đứng, nằm ngửa hay cong người, đều ngủ được. Cho dù giữa trời đất chẳng có chốn nương thân, ít nhất có thể trốn vào giấc ngủ. Trước kia mẹ thường nói, đi ngủ, ngủ no mắt là được, trời cao đất rộng, ngủ no mắt là nhất.

Vợ chồng Thục Mỹ từ nhà bên cạnh dọn về nhà cũ, vườn lan Tiểu Cao cũng từ sân sau nhà bên dời sang sân sau căn nhà này. Trước khi mất, mẹ thích nhất là ngủ ở vườn lan Tiểu Cao. Sau bữa trưa, mẹ chê máy may của chị ồn ào, đi ra sân sau, buông người lún vào giường xếp, dùng tiếng ngáy đối thoại với hoa lan và gà quế. Tiếng ngáy của mẹ như kèn đồng, khoang mũi lồng ngực chấn động, phát ra âm thanh vang dội như nhạc cụ ống đồng, còn ồn hơn máy may của Thục Mỹ. Mẹ ngáy, con gà trống hay gáy bầy liền im miệng, nằm xuống trong góc vườn lan Tiểu Cao, chống vó lên trời, ngủ mê mết. Đây là thời điểm tốt nhất để bắt gà, Thục Mỹ sẽ thừa cơ lấy dây cột chân gà lại, gà trống tỉnh ngủ thì đã thành một nồi canh gà.

Sau khi ngọn núi đó biến mất, vợ chồng Thục Mỹ hoàn toàn phá sản, nợ đầm đìa. Hai đứa con đã khôn lớn, rời Vĩnh Tĩnh, đều sang đại lục làm việc, mỗi năm về một lần. Nhà cũ bên cạnh chỉ còn lại hai ông bà già, cha nói dọn về đi, dù sao cũng chỉ cách một bức tường, mẹ con hằng ngày đều muốn cãi nhau với cha, nhưng cha

không nói chuyện, bà ấy không có đối tượng để lời qua tiếng lại, lòng dạ bút rút, con dọn qua đây, vừa tiết kiệm tiền thuê nhà, vừa phụ trách đôi co với mẹ con.

Chồng chưa bàn bạc gì với chị đã dốc hết tiền dành dụm, còn vay ngân hàng, đi Nam Đầu mua một ngọn núi. Chị nhớ ngọn núi đó. Chạy xe lâu lắc lâu lợ, đến cuối đường núi, rừng tre rậm rạp, cỏ cây um tùm, phải bỏ xe cuốc bộ, tiến vào đường mòn hẹp quanh co, cầm rìu cầm dao mở đường. Đi mãi, cánh tay chị bị bao nhiêu lá cây chạc cây sắc nhọn quệt tứa máu, cây tầm ma dữ tợn cào xước bắp chân chị. Tầm ma hình như chỉ nhằm vào chị, chị thấy chồng suốt dọc đường đều mỉm cười, trên người không tươm máu, không đau đớn.

Băng qua một vạt rừng âm u ẩm ướt, tầm nhìn chợt rộng mở, trước mặt là ngọn núi chồng mua. Chồng chị lấy tay đo đạc, ra dấu, từ cây mạn này đến cây mạn ở trên cùng kia, cả vạt này đều là của chúng ta. Sườn núi là vườn trà, rõ ràng là không có người trông coi hay thu hoạch, trà tự mọc hoang, xanh mướt mát. Cây mạn đang nở hoa, hoa trắng nhụy vàng, ong mật múp míp bận rộn hút mật. Họ đi tới cây mạn trên đỉnh núi, dưới gốc cây đã bày bàn trà và ghế đẩu. Chồng chị pha trà, viết thư pháp, ra dáng nhàn. Chị nhìn xuống chân núi, những đỉnh núi cao hơn che khuất tầm mắt, không thấy thành phố trấn nơi xa, không thấy bóng người. Có tiếng nước khe khẽ, gió nô đùa trong vườn trà. Chồng chị nói, con lớn cả rồi, chúng mình đến đây xây nhà, anh tiếp tục trồng hoa lan, em xem muốn làm gì thì làm, chỉ ít mẹ em không ở ngay sát vách. Chúng mình tự trồng rau, nuôi gà, lấy nước suối pha trà, nấu mì. Gió lay hoa lìa cành, cánh hoa mạn trắng bay vào chén trà của chị. Chị nhìn Tiểu Cao bên cạnh, mặt nhăn nheo, còng lưng viết thư pháp. Một chiếc máy thu thanh nhỏ đặt bên chân, tín hiệu tậm tịt, tiếng phát thanh viên chập chờn đứt quãng, hỏi: "Sang năm là năm 2000 Tây lịch^[22], thế kỷ mới sắp đến, mọi người chuẩn bị sẵn sàng chưa, Muốn đón thế kỷ mới như thế nào?"

Quên đi tầm ma, chị ngủ thiếp dưới cây mận. Tỉnh giấc nhận ra mình không ngồi trên ghế, cũng không ở Vĩnh Tĩnh, Tiểu Cao bên cạnh chẳng thấy đâu. Chị nằm bải cỏ, trở người, nghiêng người, nằm sấp ngủ, đất phủ lá khô mềm mại, có mưa lất phất, không lạnh cũng không nóng, độ ẩm vừa phải, đất đai thơm tho, vạt vạt ru ngủ.

Tiếp tục ngủ. Không muốn tỉnh dậy. Chị muốn cứ ở đây ngủ, không tỉnh dậy, đón chào thế kỷ mới. Thế kỷ mới còn chưa đến, nhà trên núi còn chưa khởi công, tháng Chín động đất mạnh, tâm chấn ở Nam Đầu. Chồng chị đêm đó đi miền Nam chở hàng, không ở nhà, chị đang ở tầng trệt, vẫn chưa ngủ, có một lô hàng phải làm gấp để xuất khẩu, chị uống cà phê đen đậm đặc, đập máy may. Căn nhà bắt đầu rung lắc dữ dội, chị học tốc mở cửa sắt cuốn lao ra ngoài, cha mẹ ở nhà bên cũng lao ra, mẹ luôn miệng kêu gào. Rung lắc ngừng, các hộ gia đình trong dãy nhà đều chạy ra đường, tiếng kính nứt vỡ liên tục vang lên. Mẹ bảo chị gọi điện cho em trai lớn, lúc đó em trai lớn đã theo nhà họ Vương đi Trung Quốc làm ăn, điện thoại đường dài không liên lạc được. Chị vừa cúp máy, di động lập tức reo, là em trai út.

“Không sao cả chú? Đài Bắc rung kinh quá.”

“Ở đây cũng sợ chết khiếp đi được. Cha mẹ đều ở bên ngoài, không sao không sao, không sao đâu. Em cũng biết mà, mẹ chỉ lo cho anh trai em thôi.”

“Không sao thì tốt. Chị đừng nói em gọi điện về nhé.” Điện thoại đến đây thì bị ngắt, mất sóng, đêm đó không thể gọi hay nghe nữa.

Chồng chị từ miền Nam chạy về, nói phải lập tức đi Nam Đầu xem thử. Chị đi theo, vừa vào Nam Đầu đã không thể đi tiếp, đường sá rạn nứt, nhà cửa sập đổ, núi sông biến dạng. Lão khẳng khẳng đòi đi xem ngọn núi mới mua, bảo chị chạy xe về Vĩnh Tĩnh.

Mãi mấy ngày sau lão mới về, chỉ nói một câu gọn lỏn: “Trống trơn, biến mất rồi.”

Trận động đất lớn ngày 21 tháng Chín, non nước rung chuyển, trong mấy giây ngắn ngủi, vườn trà biến mất, cây mận biến mất, cả ngọn núi biến mất.

Chồng chị cầm kéo ra vườn lan Tiểu Cao tỉa cành thay chậu. Nhiều cây lan bị động đất quật ngã xuống đất, cành hoa gãy lìa. Lão không nói gì, tay run rẩy, bất cẩn cắt rơi mấy đóa lan bung cánh.

Núi biến mất, thế kỷ mới đến, họ phá sản nợ nần, chị đành trả lại nhà thuê, dọn về nhà mẹ đẻ bên cạnh. Chồng chị nói lão phụ trách di dời vườn lan Tiểu Cao, mỗi lần một chậu lan, như thể vận chuyển kim cương vậy, từ sân sau này dời sang sân sau kia.

Vườn lan Tiểu Cao hiện tại nhét đầy áp phích, bảng thông tin, cờ xí em trai lớn dùng tranh cử xã trưởng năm nào. Tấm biển “Chúc sự nghiệp phát triển lớn mạnh, niềm vinh quang của Vĩnh Tĩnh” của em trai út cũng để trong vườn. Gà ị trên áp phích tranh chậu hoa lan kê trên tấm biển của em trai út.

Ban nãy lúc tìm bếp lò trong vườn lan Tiểu Cao, chị nhìn thấy tấm biển đã bao năm không thấy này. Mấy năm trước bão ập vào miền Trung, mẹ chuyển tất tần tật những đồ không cần nữa lên sân thượng, thứ không cần thì tặng cho gió. Mẹ lầm rầm niệm, giống như bố trí pháp hội trong miếu, một thùng nước tương Phương Cống Cống quá hạn rất nhiều năm đặt ở giữa sân thượng, báo cũ của cha, một thùng giày cũ của em năm, váy đầm thời trẻ của mẹ, mấy thùng sách, đệm giường lên mốc, tấm biển của em trai út, toàn bộ dàn trận. Gió nổi, mẹ miệng niệm kinh, hai tay chấp lại, vái trời. Vái xong, mẹ nhìn tháp nước màu bạc trên sân thượng nhà mình, cô con gái cả là chị hiểu ánh mắt đó. Mẹ hy vọng gió mang luôn tháp nước đi. Tốt nhất là mang hết tất cả tháp nước của vùng đất nhỏ này đi.

Sau khi bão tan, chị và mẹ lên sân thượng, bão quả nhiên đã cuốn đi hết mọi thứ, nhưng tấm biển của em trai út vẫn còn, tháp nước cũng vẫn đứng sừng sững. Gió còn để lại một thùng giấy to, Thục Mỹ mở thùng ra, toàn bộ đều là cuốn *Cây Cau vô tri: Cái chết của sinh viên giỏi Đài Loan* do người chồng phát thanh viên của em ba viết hồi trẻ.

Năm xưa cậu ta đến Vĩnh Tĩnh, ở nhà họ Vương, mang theo bên người một chiếc máy ghi âm, đi khắp nơi thăm hỏi bạn học cũ, người thân, bạn bè của Cây Cau. Cậu ta hỏi Thục Mỹ, ấn tượng về Cây Cau như thế nào?

Thục Mỹ nói, cao cao, gầy gầy, thời do hiếm có nam giới cao như vậy, cậu ấy thật sự rất đặc biệt, cho nên được mọi người gọi là Cây Cau. Rất thích đọc sách, rất lễ độ. Rất nghiêm túc chăm sóc vườn khế, gửi tặng cả làn to đến nhà tôi. Rất thích đọc sách trong vườn khế, đọc mãi đọc miết. Còn nhớ cậu ấy từng nói sau này sẽ xây một căn nhà nhỏ ở vườn khế. Có lẽ do học vấn rất cao nên những gì cậu ấy nói nhiều người nghe không hiểu. Là bạn thân của hai ông chủ Minh Nhật thư cục, thường tụ tập với nhau.

“Chị cả Thục Mỹ, hồi đó chị đã lên tầng hai của Minh Nhật thư cục bao giờ chưa?”

Chị lắc đầu thật mạnh. Điều chị không nói là, câu này phải hỏi em hai Thục Lệ. Em hai thời đi học đã rất thích chạy sang bên đó, về sau tốt nghiệp rồi thi đỗ công chức, làm việc ở Đài Bắc, mỗi lần nhất định sẽ mang quà đến biếu hai ông chủ nọ.

Thục Mỹ cũng không nói, trước khi chuyện xảy ra, khắp nơi đều đồn Cây Cau là tên biến thái, tên biến thái chuyên sàm sỡ bé trai. Con trai Thục Mỹ lúc đó chưa đầy tuổi tôi, Cây Cau nói thẳng cu kháu khỉnh quá, nếu chị cả Trần cần người phụ trông bé thì cậu ấy có thể giúp. Chị hốt hải ôm chặt con, nhìn cậu thanh niên cao lớn trước mặt bằng ánh mắt hoảng sợ.

Trong cuốn sách ấy cũng không nhắc đến chuyện này. Tất cả những người tham gia đồn đãi năm xưa, nhiều năm sau đều ngậm miệng tập thể. Điều này không cần giao ước miệng, đây là hệ thống đồng phạm của vùng đất nhỏ, đồn đồn đồn, càng đồn càng khoa trương, đồn đến nỗi người ta bị bắt, thậm chí chết rồi, người từng đồn thảy đều khâu miệng lại. Toàn bộ không nói, toàn thể miễn chịu trách nhiệm.

Ai nấy đều nói với người chồng phát thanh viên của em ba, thật đáng tiếc quá, thời buổi trở trêu, vùng đất nhỏ đã mất đi một thanh niên tốt.

Cơ thể em trai út run rẩy dữ dội, rồi em ấy bỗng đứng bật dậy, ánh mắt mờ mịt.

Thục Mỹ hiểu. Em trai út bị giấc mộng đá về hiện thực, hoàn toàn không biết mình đang ở đâu. Vẫn ở Đức ư? Vẫn ở trong tù ư? Đây là đâu? Người phụ nữ già cúi trước mặt là ai?

Út à, người phụ nữ già cúi này là chị cả của em đấy. Năm đó sau trận động đất, chị mất ngủ dài hạn. Chị không hề sợ động đất, nhưng hễ vừa chợp mắt chị liền mơ thấy ngọn núi đó, ngọn núi có nền đất mềm mại, ngọn núi bị động đất xô đổ. Chị thường nửa đêm giật mình tỉnh giấc, hai mắt đăm lẹ, hiện thực và giấc mộng xoắn xuýt, chẳng rõ mình ở nơi nao.

Chị không tin chồng, chị muốn nhìn tận mắt. Động đất qua đi được một thời gian, nhiều đường sá ở Nam Đầu đã tu sửa, chị tự chạy xe lên núi, đi tìm núi. lúc trước đã hoàn toàn biến mất. Chị hỏi dân địa phương, ở đây trước có phải có một con đường không? Cuối đường có một vạt rừng tre rậm rạp.

Dân địa phương trả lời: "Biến mất hết rồi, trống trơn rồi, cô xem những sườn núi này giờ đều trọc lông lốc, nào cây nào cỏ nào thác nước toàn bộ đều biến mất rồi."

Chị vẫn không tin, cuốc bộ theo trí nhớ, xem có thể đi được bao xa. Chị cúi đầu tìm kiếm, chị nhớ ở đây có rất nhiều tầm ma, nhưng chẳng có gì cả. Chưa đi được mấy bước thì phía trước xuất hiện vách đá cheo leo, còn tiến tới bước nữa sẽ rơi xuống khe núi nước chảy xiết, trước kia nơi đây vốn không có địa hình thế này. Không có tre, không có tầm ma, không có cây mận, không có núi.

Núi biến mất rồi, chị cảm thấy một nơi nào đó trong cơ thể mình lún xuống, hình thành một cái hố to. Làm thế nào đây, thật tình không muốn chạy xe về Vĩnh Tĩnh. Nhưng có thể đi đâu được? Chị chạy xe lòng vòng ở vùng núi Nam Đầu, dừng lại trước một căn nhà dân bị sập. Đó là căn nhà cũ, cột xiêu tường đổ, tầng hai sập xuống mặt đất. Mặt tiền tầng hai có cặp phù điêu sư tử, một con trong đó bị đứt đầu. Phù điêu được tạc rất khéo, sư tử mất đầu vẫn tinh xảo. Chị nhìn con sư tử cụt đầu, nhớ đến cái đầu bẹp gí mình ôm trong lòng ở nhà máy may Sa Lộc hồi trẻ. Chị chạy xe đến Sa Lộc Đài Trung, nhà xưởng năm xưa vẫn còn, nhưng rõ ràng đã bỏ hoang lâu rồi. Chị nhớ ra, cô đồng nghiệp trước cùng làm công nhân ở đây với chị từng kể, ông chủ đã dời hết nhà xưởng sang Trung Quốc từ lâu, nghe nói kiến trúc, quy cách, trang bị trong nhà xưởng đều giống hệt nhau, chỉ là quy mô lớn gấp mấy lần. Chị đi ra phía sau nhà xưởng, muốn tìm ký túc xá công nhân nữ mình ở năm xưa, song ký túc xá đó chẳng thấy đâu nữa, chỉ còn lại một đồng vải bị vứt bỏ. Chị cảm thấy cái hố trong cơ thể to hơn.

Sau đó chị thường lặp đi lặp lại hai giấc mơ, một hướng xuống, một hướng lên.

Hướng xuống. Đêm khuya, đứt gãy địa tầng diễn ra mạnh mẽ, ngọn núi nọ bị nuốt chửng trong vài giây ngắn ngủi. Sườn núi sập xuống. Vườn trà sập xuống. Cây mận sập xuống. Cái bàn dưới cây mận sập xuống. Cái ghế dưới cây mận sập xuống. Chị đang nằm dưới cây mận cũng sập xuống. Hoa lan sập xuống. Máy may sập xuống. Số tiền hồi mười mấy tuổi chị đi Sa Lộc Đài Trung làm công nhân dành dụm được cũng sập xuống. Nhà máy may sập xuống. Cái xác không đầu sập xuống. Tất cả đều sập xuống lòng đất đen ngòm.

Hướng lên. Ngày bão, cảnh báo bão mạnh đổ bộ, tiếng gió vù vù, chị đứng trên sân thượng dãy nhà, đứng chung với những đồ đạc mẹ bày la liệt. Gió tới, thổi thốc tất cả lên. Những thứ này đều là vật phẩm tế trời của mẹ. Nước tương Phương Cống Cống bay lên. Giày của em năm bay lên. Báo cũ của cha bay lên. Sắp đến lượt chị rồi. Thục Mỹ sắp sửa bay lên rồi. Chị cảm thấy mũi chân đã rời đất. Gió lặng. Bão tan biến trong chớp mắt. Cảnh báo bão được gỡ bỏ. Chị cùng một thùng sách và tấm biển của em trai út bị bỏ lại chỗ cũ. Không đi được. Không bay nổi. Ngay cả gió cũng ghét bỏ.

Tĩnh dậy, chị không ở trong núi cũng không ở trong gió. Chị ở đây. Vẫn luôn ở đây.

Ánh mắt em trai út rất đau khổ, chứa đầy câu hỏi. Chị muốn nói: “Út à, em ở đây, em về nhà rồi. Giống như chị. Em chạy xa đến thế, cuối cùng lại giống như chị vậy. Trước giờ đều ở đây.”

Nhưng chị không nói gì cả.

Người nhà họ Trần rất giỏi ngủ. Thật ra việc người nhà họ Trần giỏi nhất là ngậm miệng.

Thục Mỹ trước giờ vẫn không nhắc. Năm đó thứ bão từ chổi mang đi, ngoài tấm biển và thùng sách kia, còn có một thùng băng VHS.

12. Rạp chiếu bóng Thành Cước Ma

“Xin hỏi, là chị hai phải không?”

Thục Lệ dựa vào lan can sân ke ga tàu hỏa Vĩnh Tĩnh, bầu trời ban đêm không mây, rằm tháng Bảy trăng vừa to vừa tròn, dùng ngón tay đếm, một, hai, ba, bốn, năm, đêm nay trên trời có năm ngôi sao. Xung quanh nhà ga đều là đồng ruộng và hộ nông, Thục Lệ ngắm ruộng chuối bên cạnh ga, lăm chằm ánh sao lơ lửng. A,

đom đóm, lâu rồi không thấy đom đóm, dùng ngón tay đếm, một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, đêm nay Vĩnh Tĩnh có bảy ngôi sao.

Ga Vĩnh Tĩnh xưa nay là ga không người, không có nhân viên trực ga, không có cửa bán vé, rất ít hành khách lên xuống. Khi tàu chậm vừa đến nơi, chỉ có cô và một nữ sinh mặc đồng phục cấp ba xuống tàu. Nữ sinh tóc dài còng lưng cúi đầu xem di động, nét mặt u ám mệt mỏi, mụn tuổi dậy thì mọc như nấm, Thục Lệ cảm thấy khuôn mặt cô bé dưới ánh đèn nhợt nhạt ở nhà ga trông rất giống ma trong phim điện ảnh. Nữ sinh liếc nhìn, nhận ra cô, đây chẳng phải là nữ hộ tịch viên họ Trần ngược đãi chó dẫn đường trong tin thời sự hôm nay sao? Sao lại xuất hiện ở Vĩnh Tĩnh? Cô bé cau mày, như thể ban đêm gặp ma, vội vàng rào bước lên cầu vượt, chạy ra khỏi ga, lao vào màn đêm.

“Em tên Dương Hiểu Chu, mọi người đều gọi em là Thuyền Con. Chị cả bảo em tới đón chị, thật ngại quá, con xe tải nhẹ của em hơi cùi bắp, mong chị hai đừng để bụng.”

Thục Lệ theo Thuyền Con ra khỏi ga, chiếc xe tải nhẹ đỗ ngay bên cạnh. Tường bao của nhà ga vẽ tranh màu, nét bút trẻ thơ hồn nhiên, chắc là tác phẩm của các học sinh tiểu học gần đó. Trong đó có một bức tranh đề “Ga cầu vồng”, mặt trời đỏ chiếu rọi làng quê, tàu hỏa chạy trên đường ray xa có núi xanh, gần có hoa và ong mật. Cô nhìn về phía đông, vẫn có thể thấy được đường nét của dãy núi nơi xa. Lúc trốn cảnh sát truy bắt, Cây Cau đã nói mình phải nghĩ cách đi về phía đông, đến dãy núi giữa đảo, trong núi sâu để ẩn náu.

Gần ga tàu hỏa đều là nhà trệt thấp lè tè, có nhiều nhà dân bọc tôn. Nóc những căn nhà này đều có giá sắt nhô ra, đội tháp nước hình trụ tròn màu bạc, lấp lánh ánh sáng kỳ dị dưới trăng. Trước khi sang Đức, em trai út trọ ở căn phòng xây thêm trên sân thượng chung cư cũ giữa nội thành Đài Bắc, chủ nhà chất đồng đồ tạp nham trên sân thượng, cô đi thăm em, vừa thấy đồng đồ đó và không gian chỗ trọ chật hẹp đã nói ngay: “Chị hai cho tiền, em làm

ơn, đừng trọ ở chỗ rách nát thế này, chị cùng em đi tìm nhà.” Em trai út lắc đầu, khui một chai vang đỏ, hai người ngồi trên sân thượng chất đầy đồ hồ lớn, uống rượu, ngắm Đài Bắc rực rỡ từ từ phình to, rồi từ từ thu nhỏ trong tầm mắt. Uống quá nhiều, cơ thể cô nóng lên, thấy tháp nước màu bạc trên sân thượng bèn dán cả người lên đó, hút lấy cái lạnh của kim loại. Ôm tháp nước, cô liền vỡ lẽ vì sao em trai út muốn trọ ở cái sân thượng như nhà ma này.

Cô ngồi vào xe, cài dây an toàn, nhớ ra rồi, Dương Hiểu Chu.

“Cậu có phải là bạn học cấp hai của em trai tôi không?”

“Chị hai còn nhớ em à? Hồi trước em thường tới nhà các chị làm bài tập, chắc chị có ấn tượng về em. Nhưng hồi đó em mới mười mấy tuổi thôi.”

“Tôi nhớ tên cậu.”

Cô chủ nhiệm cấp hai của em trai út cùng chồng đến nhà, buộc em chuyển trường. Cô chủ nhiệm về rồi, mẹ chộp lấy một cái ghế, đập vào người em trai út. Tiếp theo mẹ lại chộp cái ghế thứ hai, nện về phía cha.

“Chị hai có đói không? Ở nhà chị cả hiện có miễn tuyến chân giò, hay là chị hai chẳng mấy khi về, muốn ăn gì đó khác? Em phải đi mua gà rán cho em trai chị, hay tiện thể mua một phần cho chị nhé?”

Xe tải nhẹ băng qua đường quê nhỏ hẹp, chạy vào đường cái, ngang qua trường tiểu học Vĩnh Tĩnh, rẽ phải, chính là Minh Nhật thư cục.

Minh Nhật thư cục năm xưa bây giờ là một cửa hàng tiện lợi dạng chuỗi, kinh doanh 24/24, sạp gà rán nằm đối diện cửa hàng tiện lợi. Thuyền Con đỗ xe trước sạp gà rán, cô chủ gọi to: “Dương Hiểu Chu bạn như con mọn! Ông tới phụ tui bán gà rán hả?”

Thục Lệ cảm thấy cô chủ sạp gà rán này rất quen mặt, song không nhớ ra.

Mùi thơm của gà rán biến thành mùi trứng, gỗ ẩm ẩm lên cái bụng lép kẹp của cô.

“Thế nhờ cậu mua hộ một phần nhé, tôi đưa tiền cho cậu trước, tôi sang cửa hàng tiện lợi bên kia đường mua đồ.”

Thuyền Con đẩy trả tiền: “Lát nữa hãy tính.”

Cửa hàng tiện lợi khắp Đài Loan trong nhau như đúc, trang trí tiêu chuẩn hóa, sắc thái ánh đèn tiêu chuẩn hóa, nhân viên cửa hàng này trông thậm chí hao hao nhân viên cửa hàng gần nhà cô ở Đài Bắc. Dấu vết của Minh Nhật thư cục đã bị xóa sạch. Cô bước vào, đi thẳng vào bên trong, dừng lại trước tủ lạnh ở trong cùng, vờ như chọn đồ uống. Bên cạnh tủ lạnh có cánh cửa, cô biết đẩy cửa ra, ngay phía sau tủ lạnh có cầu thang. Đi lên cầu thang là phòng sách của ông chủ béo và ông chủ gầy trước kia, đi tiếp lên trên là phòng ngủ của hai người họ.

Hồi học cao đẳng nghề, cuối tuần cô thường đến Minh Nhật thư cục, đứng trước giá sách đọc tiểu thuyết. Có lần, cô sa vào một cuốn tiểu thuyết dày cộp, đọc đến khi đóng cửa, ông chủ béo lại gần hỏi: “Em đứng đọc cả ngày, tôi nhìn còn thấy mệt, tôi rất muốn bê ghế tới cho em, nhưng sợ quấy quả em. Chúng tôi sắp đóng cửa rồi đấy.”

Cô vội đặt cuốn sách về trên giá, nhận ra cửa sắt cuốn của hiệu sách đã kéo xuống một nửa, sao cô chẳng nghe thấy tiếng gì cả? Cô cúi rạp người xin lỗi: “Em xin lỗi em xin lỗi em xin lỗi, em đi ngay đây ạ.”

“Không cần vội đâu, có muốn ở lại dùng cơm không? Tối nay chúng tôi nấu mì Nhật.”

Cô lắc đầu quây quây xin kiếu, nhưng ông chủ béo kéo tay cô đi vào bên trong: “Cứ yên tâm, tuy hai chúng tôi đều là đàn ông, nhưng tuyệt đối sẽ không làm gì em đâu.” Cô theo ông chủ béo lên cầu thang, đến phòng sách ở tầng hai, ông chủ gầy bưng ra một nồi mì nước nóng hổi: “Chào mừng chào mừng, ngày nào cũng chỉ có hai chúng tôi ăn cơm, hôm nay không ngờ lại có khách quý đến chơi, hay quá.”

Mì sợi đỏ trắng mịn, vào miệng trơn tru. Cha mẹ ông chủ gầy làm thương mại xuất nhập khẩu, có đường dây lấy được nhiều thực phẩm của Nhật. Ông chủ gầy nói, đây là mì của cửa tiệm lâu năm ở Kyoto.

Bốn mặt tường tầng hai đều là giá sách, xếp đầy sách vở các loại. Ông chủ béo nói, vùng đất nhỏ không có người muốn mua sách, tạp chí còn tạm bán được, chứ sách văn học chẳng ai hứng thú, nên họ chỉ nhập sách mình muốn đọc, không bán được thì mang lên tầng, tự sưu tầm tự đọc.

“Sau này hoan nghênh em lên tầng đọc sách.”

Cô để ý thấy có nguyên một giá sách toàn sách học tiếng Anh và tiếng Nhật. Ông chủ béo nói, họ cố gắng để dành tiền, sau này muốn đi Nhật hoặc Mỹ học chuyên sâu. Lợi nhuận mở hiệu sách không cao nhưng vẫn tạm đủ sống, dù sao hai người cũng chẳng tiêu xài gì, tiết kiệm hết mức, nói không chừng sau mấy năm là có thể ra nước ngoài.

Cô trở thành khách quen trên tầng hai Minh Nhật thư cục, hễ rảnh rồi liền đến đây đọc sách. Cô chủ động giúp nấu cơm, cô nói mình xuất thân từ đại gia đình ở tam hợp viện tuổi còn nhỏ đã thao việc bếp núc, món nguyên liệu nào, cô đều có thể chế biến ra món ăn. Chỉ cần cô đi lên tầng hai đọc sách, bữa tối hôm đó cứ giao cho cô. Bất kể trong bếp có rau củ thịt thà gì, cô chắc chắn có thể nấu bữa tối ba người ngon lành. Họ thường vừa ăn cơm vừa thảo luận về sách vở, cô thích tiểu thuyết, ghét tiểu thuyết lãng mạn, thích

tiểu thuyết văn học bi thương. Ông chủ béo thích tiểu thuyết ngoại văn, nhiều bản dịch đọc chẳng giống tiếng Trung gì cả, ông chủ béo thích dịch ngược từ tiếng Trung để đoán câu tiếng Anh bản gốc. Ông chủ gầy thích các nhà văn Nhật, nói đang rèn luyện bản thân đọc sách Nhật nguyên tác.

Ban đầu hai ông chủ hiệu sách chỉ dám nắm tay dưới gầm bàn ăn, sau khi trở thành bạn thân với Thục Lệ, tay họ đặt lên trên mặt bàn.

Sau khi tốt nghiệp, Thục Lệ muốn đi Đài Bắc tìm việc, họ nhờ chỗ quen biết giúp sắp xếp mấy cuộc phỏng vấn, nhưng Thục Lệ đều không được nhận. Thục Lệ nói, không sao, em giỏi thi cử lắm, em giỏi học thuộc lòng lắm, để em chuẩn bị kỳ thi công chức. Hôm biết mình đỗ công chức, cô lập tức chạy đến Minh Nhật thư cục, mừng quá, không kìm được ôm chầm ông chủ béo òa khóc: “Mẹ em bảo, nếu thi trượt sẽ bắt em lấy chồng. Hú hồn hú vía.”

Sau khi lên Đài Bắc làm việc, mỗi lần về quê cô sẽ ghé một hiệu sách gần trường đại học, giúp ông chủ Minh Nhật thư cục lấy sách. Sách đóng thùng dán kín nặng trình trịch, cô nói chuyện nhỏ thôi mà, cô từ bé xách đồ nặng, quẩy đòn gánh, chuyển một thùng sách về Vĩnh Tĩnh không khó chút nào.

Có năm vào dịp Tết cô chuyển một thùng sách về Vĩnh Tĩnh, không ghé nhà mà đến thẳng Minh Nhật thư cục. Hiệu sách đã hết giờ kinh doanh, ông chủ béo đang đóng cửa, cô chuyển thẳng sách lên tầng hai. Vừa bước lên tầng hai, cô thấy một người lạ đang ngồi xổm bên giá sách. Người lạ thấy cô lập tức đứng dậy, dáng cao lêu nghêu, khom lưng nói: “Chào cô, tôi họ Vương, mọi người đều gọi tôi là Cây Cau. Nhà chúng tôi ở cạnh nhà cô, cách mấy căn thôi. Anh tôi, chắc cô biết chứ”

Cô ra khỏi cửa hàng tiện lợi, không mua gì cả. Cô cảm thấy hai cánh tay mình nhức mỏi, như thể vừa ôm một thùng sách từ Đài Bắc về Vĩnh Tĩnh, chuyển lên tầng hai ngôi nhà này.

Cô ngồi vào xe Thuyền Con, trong xe sục nức mùi gà rán. Xe rẽ vào ngõ nhỏ, chạy qua Thành Cước Ma. Thành Cước Ma là ngôi miếu nhỏ ở địa phương, miếu dựa vào một cây đại thụ cao ngất, cành cây vươn dài, lá xanh sum sê. Phía sau miếu vốn có một gốc nhội già bị chặt, đột nhiên mọc ra cây đa, sống bám trên gốc nhội già, càng sinh trưởng càng to, hình thành cảnh tượng đặc biệt cây đa bao bọc cây nhội. Trước miếu vốn là lò mổ lợn, hiện giờ lò mổ đã biến mất, chỉ còn khối đá chóp nhọn viết “Bia hồn thú” vẫn đứng sừng sững. Hồi nhỏ Thục Lệ nghe mẹ nói, ở đây trước kia mọi ngày giết rất nhiều lợn, nửa đêm gió nổi, cư dân gần đó sẽ nghe thấy tiếng lợn tru, sau khi dựng bia hồn thú, gió mới ngừng truyền đi tiếng kêu đau đớn của lợn chết.

Lâu lắm rồi không về, sân miếu Thành Cước Ma đã có thêm tường bao được sơn vẽ. Cô nhớ ở đây lúc trước không có tường bao mà?

Cô hỏi Thuyền Con: “Cái này có từ bao giờ vậy?”

“Thì xã trưởng đó. Nói cái gì mà tô vẽ Vĩnh Tĩnh, thu hút khách du lịch. Bỏ công xây tường, mời họa sĩ tới vẽ tranh.”

Cô nghĩ, vì sao mọi người nhiệt tình với “xây dựng” đến thế? Có đất trống phải xây nhà, xây cao ốc phải cao nhất thế giới, có giới tuyến phải xây tường bao. Tường trắng trơn dường như khiến người ta hoang mang, vội vàng lấp đầy bằng đủ thứ thuốc màu tươi sáng. Xe chạy chậm, cô ngắm kỹ bức tường được sơn vẽ, chủ đề rõ ràng là lịch sử của Thành Cước Ma, có diễn kịch sân khấu ngoài trời, có chiếu phim.

Hồi cô còn bé, sân miếu Thành Cước Ma thường biểu diễn múa rối tay, ca tứ hý^[23]. Sau này đoàn kịch không có ai xem, tin đồn đổi sang mời nhóm múa thoát y.

A, cô nhớ ra rồi, cô bán gà rán ban này có phải là người múa thoát y?

Bộ phim điện ảnh đầu tiên trong đời cô, chính là xem ở Thành Cước Ma.

Lúc cô học cao đẳng nghề, ông chủ béo và ông chủ gầy hỏi cô đã xem phim bao giờ chưa? Cô lắc đầu. Vùng đất nhỏ không có rạp chiếu bóng, muốn xem phim phải bắt tàu hỏa vào thành phố, cô đâu có tiền, cha mẹ cũng không cho đi. Ông chủ béo và ông chủ gầy hỏi tiếp: “Vậy nếu như chúng tôi mang rạp chiếu bóng về Vĩnh Tĩnh thì sao?”

Hai ông chủ đi đề xuất với văn phòng xã, tìm một khoảng đất trống, dựng màn ảnh chiếu phim, để bà con có cơ hội xem phim. Cuối cùng họ quyết định dựng khung màn ảnh ở trước Thành Cước Ma. Con đường trước miếu không phải là tuyến giao thông quan trọng của vùng này, chặn đường chiếu phim sẽ không ảnh hưởng đến bất cứ ai. Sân trước miếu chứa được khoảng trăm người, quy mô vừa vặn.

Màn ảnh lớn đứng sừng sững, máy chiếu phim cỡ lớn được vận chuyển đến Vĩnh Tĩnh, rạp chiếu bóng Thành Cước Ma chính thức thành lập. Lúc đó thịnh hành phim tuyên truyền chính trị yêu nước, bộ phim đầu tiên chiếu ở Thành Cước Ma là phim tuyên truyền cuộc chiến chống Nhật của chính phủ Quốc dân. Sân miếu Thành Cước Ma đông nghịt người, không đủ ghế ngồi, nhiều người về nhà mang ghế nhà mình tới. Chật quá, ghế không có chỗ kê, để giành vị trí đẹp xem phim, nhiều người va huých vào nhau. Đêm hè, hàng xúc xích nướng và kem đắt khách. Thục Lệ nhớ, trong góc tối có một sạp bán đậu phụ khô nướng, trước tiên hỏi mua đậu phụ khô xiên que tre từ ông chủ, rồi ngồi xồm xuống nướng đậu phụ trên bếp lò nhỏ. Mấy bếp lò dưới đất tỏa khói trắng, hình thành màn khói che chắn, vén màn khói ấy ra sẽ nhìn thấy tình nhân ngồi trong góc hôn nhau. Trước khi chiếu phim, mọi người ồn ào, trẻ con khóc quấy, người lớn chửi bậy, muỗi tập kết chích đốt. Đột nhiên, máy chiếu

bắn ra một chùm tia sáng, màn ảnh lớn màu trắng trơn trơn xuất hiện hình ảnh, ai nấy đều mở to mắt, muỗi béo đang hút máu trên cánh tay, bắp đùi người ta cũng rút vòi ra, ngẩng đầu nhìn bóng sáng trên màn bạc.

Ông chủ béo miêu tả khung cảnh đó: “Giống như toàn dân Vĩnh Tĩnh cùng nhìn thấy ma vậy.”

Cô và hai ông chủ ngồi ở vị trí cạnh máy chiếu xem phim. Cô đã khóc. Phim là phim tuyên truyền chính trị, cô khóc, vô cùng phù hợp với chủ nghĩa yêu nước đương thời. Nhưng không phải cô khóc vì tình tiết phim, mà là cô hoàn toàn không tưởng tượng nổi, vì sao cỗ máy to tướng bên cạnh lại có thể thu những minh tinh, tiếng nói, tiếng nhạc ở phương xa vào cuộn phim nhựa, rồi thông qua ánh sáng chiếu lên tấm vải trắng trước mặt kia? Đây là ma thuật mà cô không tài nào hiểu nổi, kinh sợ, không cầm được nước mắt. Quả thực giống như gặp ma vậy. Tuy cô từng nghe nhiều chuyện ma ở quê, nhưng chưa bao giờ thấy dáng vẻ của ma. Lần đầu tiên xem phim, toàn thân cô run rẩy, bụm miệng ngăn mình hét lên, gặp ma chẳng qua cũng chỉ đến thế.

Buổi chiếu phim đầu tiên, ông chủ béo và ông chủ gầy ngồi cùng nhau, cô ngồi ở một bên, họ đều cảm nhận được ánh mắt kỳ lạ soi tới. Buổi chiếu phim thứ hai, lại là phim yêu nước chống Nhật, cô ngồi giữa hai ông chủ, có mấy đứa bé chạy tới hỏi: “Chị Thục Lệ, chị đang cặp bồ với anh béo, hay đang cặp bồ với anh gầy?” Buổi chiếu phim thứ ba, vẫn là phim yêu nước chống Nhật, ba người họ cố ý chia ra ngồi ở ba góc, tình tiết phim dần đến hồi cao trào, nam chính sắp vì nước hy sinh, cô chắc chắn mọi con mắt đều dán vào màn ảnh mới dám dời ánh nhìn khỏi màn bạc. Cô thấy, ông chủ béo và ông chủ gầy đang nhìn nhau từ xa

Lúc đó cô lại khóc. Tối hôm đó màn đêm giống như tối nay vậy, trăng tròn vành vạnh, treo cao cao bên trên cây đa to phía sau Thành Cước Ma. Ánh trăng lọt qua kẽ lá, hòa vào chùm tia sáng máy chiếu bắn ra, cộng thêm khói trắng nướng than từ hàng xúc xích

nướng, sân Thành Cước Ma biến thành không gian huyền ảo nơi sương trắng dâng lên, bóng sáng di động. Trong ánh sáng, bụi bặm có cánh, tự do rong chơi. Có gió nhẹ đến thăm, làm dấy lên gợn sóng lăn tăn trên màn ảnh rộng. Chú ý nghe, bóc nhạc đệm trong phim, tách tiếng ho của người ra, sẽ nghe thấy tiếng lợn tru.

Cô khóc, vì bức tức. Cô tức lắm, tại sao, tại sao, tại sao vậy. Ông chủ béo và ông chủ gầy chỉ lén nhìn nhau, đều không nhìn cô.

13. Hà mã rất nguy hiểm

Thục Thanh đỗ xe xong, cánh cổng màu vàng từ từ khép lại sau lưng cô.

Cô đã bao lâu chưa vào Bạch Cung nhỉ? Dưới ánh trăng, Bạch Cung lấp lánh tỏa sáng. Màu trắng của Bạch Cung là trắng tinh vô cùng kỳ dị, không có bất cứ tí vết nào, ô nhiễm không khí và mưa axit đều không hề ảnh hưởng đến Bạch Cung, sơn trắng vĩnh viễn thuần khiết như tuyết đầu mùa. Bạch Cung nhìn xa giống như khối nham thạch lớn trắng phau đột nhiên trời lên giữa vùng đất quê bằng phẳng, nhìn gần sơn vàng trên cổng chùa ra móng tay giữa nhọn, chọc thẳng vào đôi mắt. Cô đoán nhà họ Vương chắc là mời thợ sơn giám sát mọi lúc? Chỉ cần tường ngoài có chút bong tróc, sơn trắng dính bụi, ô nhiễm không khí làm màu trắng biến chất, tức khắc có người quét bồi sơn mới.

Con trai trưởng nhà họ Vương ngồi trên ghế dài cạnh đài phun hơi, nhả khói, một vòng trắng trong không khí. Anh ta thờ dài nói: “Chị ba bây giờ không hút nữa nhỉ?”

Năm mười tám tuổi, trước kỳ thi đại học, lũ mỗi áp lực ngày đêm chút một chậm rãi gặm nhấm cơ thể cô. Cô cầm vở ghi ra sau dãy nhà cũ, đi vòng quanh đầm nuôi cá, học từ vựng tiếng Anh. Con trai trưởng nhà họ Vương chùa ra gói thuốc: “Chị ba, làm điều thuốc cho tỉnh não, thuộc từ nhanh hơn đấy.”

Cô nhận thuốc, con trai trưởng nhà họ Vương lấy bật lửa châm thuốc cho cô, trên bật lửa bằng nhựa có hình dán cô gái khóa thân. Anh ta dạy cô cách hút thuốc, nín hơi, nhả khói. Cô làm theo, khói trắng xộc vào lồng ngực, hun chết mấy con mối trong cơ thể, chân rời đất, đầu mọc cánh, bỗng nhiên muốn nhảy xuống đầm, cùng bơi lội với cá.

“Ái chà, chị ba cừ quá, lần đầu hút thuốc mà mượt thế.”

Cô lờm anh ta, tiếp tục hút thuốc, học ba từ vựng, không trả lời. Hồi nhỏ cô theo cha chạy xe tải, công nhân bốc xếp cầm thuốc dụ cô, dạy cô cách rít nhả, thấy cô ho chảy nước mắt giàn giụa, cả đám công nhân cười bò lê bò càng. Sau mấy lần, cô đã học được. Cha phát hiện toàn thân cô tỏa ra mùi thuốc thì cau mày, gượng cười, không nói gì.

“Chị ba à, không cần lo lắng đâu, chăm chỉ thế mà làm gì. Mọi người đều nói thành tích của chị ba tốt như vậy, chắc chắn sẽ thi đỗ trường hàng đầu, theo đuôi em trai tôi!”

“Anh làm ơn đi có được không, rõ ràng lớn tuổi hơn tôi mà gọi tôi là chị ba gì chứ. Còn nữa, anh bị hâm à, ‘theo đuôi’ không phải dùng như vậy.”

Anh ta liên tục lấy ngón cái xoay bánh xe trên bật lửa, điều chỉnh độ lửa, ngọn lửa thoắt lớn thoắt nhỏ. Anh ta châm một lần hai điếu thuốc, bỏ vào miệng rít mạnh, vừa nhả khói vừa nói: “Gọi chị ba, là tôn trọng cô mà. Hạng dân quê thô lỗ như chúng tôi, không biết học hành, nhưng ít nhất biết tôn trọng người có học. Cô xem thằng em tôi, sắp tốt nghiệp đại học rồi, sau này sẽ ở lại Đài Bắc làm việc, sướng quá, còn nói cái gì mà muốn đi Mỹ du học, ngưỡng mộ ghê. Tôi không giỏi học hành, chỉ có thể theo ông già buôn bán, cực khổ, ngốc nghếch lắm.”

Cô giật lấy bật lửa, bánh xe nóng giãy. Cô nhìn hình dán cô gái khóa thân trên đó, tóc vàng da trắng ngực to. Cô từng thấy tay công

nhân chở hàng nhà mình thuê đứng trong góc tối vừa ngấm bật lửa vừa vọc hạ bộ, chỉ mới mấy giây đã xuất ra. “Đàn ông các anh đều thích kiểu này à?”

“Vớ vẩn, tôi thích mỹ nữ lý trí, có đầu óc cơ, giống như chị ba vậy.”

Cách đây đã bao lâu rồi? Bây giờ, cô đã gần lục tuần, con trai trưởng nhà họ Vương đã trên sáu mươi rồi nhỉ? Cô ngồi xuống bên cạnh, cướp lấy điều thuốc anh ta đang ngậm, định đưa lên miệng thì sức nhớ đến chồng, lại nhét thuốc về miệng anh ta. Cô nhìn bụng anh ta, giống như có quả địa cầu nhô lên đoạn giữa cơ thể. “Mới ít lâu không gặp mà bụng anh cũng lộ rõ quá thì phải?” Lần trước gặp anh ta ở đài truyền hình, chồng cô phỏng vấn anh ta, thương nhân Đài Loan họ Vương nổi tiếng lần đầu công khai chuyện riêng tư gia đình và bí quyết thành công trước ống kính, nhà đài phỏng vấn độc quyền. Anh ta bày ra tất tật sản phẩm nhà mình, bánh quy, mì ăn liền, kẹo, thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Lúc tạm nghỉ ghi hình, anh ta đi về phía cô, trông rất ranh mãnh, giống hệt vẻ mặt ở bên đầm nuôi cá năm xưa.

“Chị ba, làm ơn làm phước, giới thiệu tí nào.”

“Giới thiệu cái khi gió gì.”

“Bác sĩ đó.”

“Tem tém lại đi, anh bị ốm chắc? Vừa rồi trước ống kính, anh chẳng bảo mình không chết được kia mà? Ăn đồ nhà họ Vương sản xuất sẽ sống lâu trăm tuổi kia mà?”

“Úi dào, tôi không chết được đâu. Tôi muốn hỏi, chị đi chỗ nào sửa thế? Ồi, gương mặt sáng mịn, vóc dáng yếu điệu, chị ba nhà họ Trần mãi mãi tuổi mười tám, bái phục bái phục.”

Mới không gặp ít lâu, bụng anh ta càng lõ lõ. Nhưng mặt mày nhẵn bóng, khoe mắt vàng trán đều không có vết hằn năm tháng. Anh ta và chồng cô đi cùng một phòng khám, định kỳ tiêm ở đó.

“Chị ba à, tôi đâu phải lên hình hăng ngày như chồng chị. Chồng chị là phát thanh viên điển trai có thâm niên nhất Đài Loan, càng già càng bảnh, đương nhiên phải giữ dáng, không giống như dân làm ăn chúng tôi, bụng càng to hợp đồng càng nhiều.” Anh ta đưa điều thuốc ngậm trong miệng cho cô: “Yên tâm đi, tôi không mách anh rể đâu.”

Cô chìa ngón tay nhận thuốc, rít sâu một hơi, nhìn đài phun nước Apollo phía trước. Năm xưa, người bạn kiến trúc sư của chồng cô lấy ra mấy tấm ảnh cung Versailles cho nhà họ Vương xem, em năm đứng bên cạnh, nhìn thấy đài phun nước Apollo trong ảnh liền nói mình muốn. Kiến trúc sư chưa đi Pháp bao giờ, mời bác thợ cả chuyên làm tượng thần Đạo giáo dựa theo ảnh thi công, tạo ra đài phun nước có Apollo điều khiển chiến xa bốn ngựa kéo, cùng thú biển, thần biển trời lên khỏi mặt nước. Thợ cả làm tượng thần lúc đó chỉ có thể dựa vào mấy tấm ảnh trong sách mà tưởng tượng, kết quả Apollo rất giống tượng Quan Công, bốn con tuấn mã quả thực khí thế oai hùng, ăn công tắc, không chỉ miệng tuấn mã, miệng thú biển, miệng thần biển phun ra cột nước, mà ngay cả đôi mắt Apollo cũng phun ra cột nước. Hôm đám cưới em tư Tố Khiết, đài phun nước Apollo phun ra lượng nước khủng, nghe đồn đó là nước tuyết châu Âu nhập khẩu, uống vào có thể chữa bách bệnh, nhiều người lấy xô hứng nước tuấn mã phun ra, đem về nhà uống dần. Đồng thời, nhiều khách khứa móc ra cả đồng tiền xu, ném vào đài phun nước Apollo, cầu phát tài.

Thành đài phun nước có khắc tiếng Pháp *Basin d'Apollon*. Năm xưa cô vừa nhìn đã nhận ra thiếu mất một chữ s. Nhưng cô không nói gì. Bấy nhiêu năm trôi qua, Apollo vẫn rất giống Quan Công, chữ s thứ hai vẫn thiếu. Apollo Quan Công già rồi, trên người vẫn vẹn những vết nước, nom thật tang thương.

“Có muốn xem phun nước không? Lâu lắm không mở rồi.”

“Mấy năm trước bảo tàng nọ ở Đài Nam chẳng phải cũng làm một cái sao? Nghe nói là tỷ lệ 1:1, mời hẳn một người Pháp? Giống y hệt bản gốc bên Pháp. Lúc đó tôi nghĩ, cậu cả nhà họ Vương sao không nhảy ra bảo, đài phun nước Apollo đầu tiên toàn Đài Loan không phải ở Đài Nam, mà là ở Chương Hóa! Ở nhà tôi đây!”

Con trai trưởng nhà họ Vương ngửa mặt lên trời cười to: “Chị ba ơi chị ba, chị có thể tưởng tượng cảnh đó không? Tôi thông báo cho đám phóng viên đến đây quay phim chụp hình đài phun nước, em gái chị ở trên tầng mà thành linh xông ra quậy ầm ĩ thì tôi tiêu tùng rồi còn gì? Thôi cho tôi xin, người làm ăn chúng tôi, tiêu một phát là toi, không có cơ hội lần thứ hai đâu.”

Tiêu một phát là toi? Không có cơ hội lần thứ hai. Cô ngẩng đầu nhìn tầng trên Bạch Cung, sau khung cửa sổ sát đất kia có rèm cửa màu đen. Đó là mặt đen tối duy nhất của cả tòa Bạch Cung.

“Em gái tôi gần đây...” Lời nói kẹt ở cổ họng. Hôm nay âm lượng của Tổ Khiết trong điện thoại vẫn như xưa, vẫn có thể lớn tiếng gào “Mẹ đâu mất rồi” như thế, tình trạng hẳn không quá tệ?

“Chị ba, không phải đâu nhỉ? Hôm nay không phải là chị cất công về đây thăm Tổ Khiết đâu nhỉ?”

Cô ném điều thuốc vào đài phun nước Apollo, nhả ra ngậm khói cuối cùng.

“Xe tôi đỗ ở đây có được không? Làm ơn đừng nói với chồng tôi. Anh biết đấy, anh ấy phiền phức lắm.” Cô nhìn đồng hồ đeo tay, bản tin thời sự tối sắp kết thúc, chồng cô sắp tan làm rồi. Anh chạy xe về căn nhà ven hồ, không thấy xe cô trong ga ra dưới hầm, nhất định sẽ lập tức gọi điện tìm người.

Trong hôn lễ linh đình ở Bạch Cung năm xưa, chồng cô làm phù rể. Khoảnh khắc hà mã sống khỏi hàng rào, anh dắt tay cô chạy lên tầng trên Bạch Cung. Lúc đó anh nói: “Nguy hiểm, hà mã rất nguy hiểm.”

Năm xưa cô làm sao biết rằng hà mã không hề nguy hiểm. Nguy hiểm là người dắt tay cô kia.

Trong đám cưới em tư, cô chợt nảy ý nghĩ kết hôn. Người dắt tay cô, bấy giờ không những là tác giả ăn khách mà trong thời gian ngắn đã ngồi lên ghế phát thanh viên thời sự.

Cứ nhận lời thôi.

Ngoài kết hôn, Học xong đại học ở Đài Bắc, cô đã nhận thức đầy đủ về bản thân. Hóa ra, mình chỉ là một đứa giỏi học gạo và thi cử. Thi viết thì cô rất giỏi, điểm số chắc chắn rất cao. Nhưng gặp môn nào phải lên bục báo cáo, diễn thuyết, đứng trước đám đông, cô không thể tháo gỡ sợi dây khâu chặt giữa đôi môi. Học ngoại ngữ, cô rất nhanh về ngữ pháp và viết, song miệng không theo kịp tay, tay viết lưu loát, miệng nói ngắc ngứ. Bốn năm đại học, cô chẳng kết giao được người bạn nào, bạn cùng phòng thích vui chơi, trong khi cô là kẻ không tài sôi nổi. Sau khi tốt nghiệp, trong vòng nửa năm cô đã đổi ba công việc ở Đài Bắc. Lý do là gì, sau đó cô đã quên tuốt tuột. Chỉ nhớ mình rất hoang mang, làm biên tập duyệt bản thảo ngoại văn ở nhà xuất bản, làm nhân viên ở văn phòng dịch thuật, làm thư ký ở công ty ngoại thương, đều khô khan khó chịu. Chốn công sở luôn phải giao du với người ta, cô thực sự không giỏi, liên hoan, thù tạc, hẹn hò tập thể cô đều trốn thật xa. Một lần nọ nhà xuất bản có tác giả nước ngoài đến thăm, vào giờ chót sếp gọi cô đi làm phiên dịch, đối diện với tác giả, cô nghe hiểu hết từng câu, khổ nỗi ngữ pháp, cấu trúc câu ứ đọng trong đầu, hầu như không thể dịch được. Sếp hỏi: “Chẳng phải cô tốt nghiệp khoa ngoại ngữ à? Sao tiếng Anh còn kém hơn tôi vậy?”

Cha nói, về nhà một chuyến trước đã, nghỉ ngơi một thời gian hẵng ra ngoài tìm việc. Cha giao cho cô sổ sách kế toán xe tải chở hàng của nhà, bảo con ở Đài Bắc kiếm được bao nhiêu, nhà mình nhất định sẽ trả con nhiều hơn.

Về nhà làm kế toán, em trai út có thắc mắc bài vở gì sẽ tới hỏi cô. Cô muốn tiếp tục học tiếng Anh, Dell Sang tiệm băng video của người hàng xóm giết rắn thuê băng VHS, một bộ phim Hollywood xem hai ba lần, ép bản thân nói tiếng Anh theo nhân vật trong phim. Em trai út cùng xem phim với cô, bắt chước nhân vật nói chuyện. Cô nhận ra, em trai út chẳng mấy chốc đã học được giọng nói trong phim, chỉ vỗ vế dăm ba câu tiếng Anh nhưng lặp lại nghe rất rõ ràng. Em trai út thường hỏi cô: "Chị ba khi nào dẫn em đi Đài Bắc? Em muốn đi Đài Bắc."

Cô muốn. Nhưng cô sợ.

"Kết hôn với anh nhé, anh dẫn em về Đài Bắc. Anh mua nhà cho em ở, không phô trương như Bạch Cung, nhưng em chắc chắn sẽ thích."

Anh nhất định đã nhìn thấu cô, biết cô ở nhà làm kế toán, lúc nào cũng chực lấy gỏi đê mình chết ngạt. Lúc viết cuốn truyện ký về Cây Cau, anh kè kè bên người chiếc máy ghi âm, đi khắp nơi phỏng vấn những người quen biết Cây Cau. Anh hỏi cô: "Làm trợ lý cho anh được không? Em là thổ địa, anh chẳng quen ai cả."

Nói chuyện phiếm một hồi, họ nhận ra đôi bên chỉ cách nhau mấy khóa, từng học cùng một trường đại học. Anh hẳn đã nghe những lời rĩ tai ở vùng đất nhỏ. Chắc hẳn có người nói với anh: "Cô thứ ba nhà họ Trần học nhiều như thế phỏng có ích gì? Vẫn về đây đây thôi. Trông xinh phết, nhưng học cao quá, bà mai không tìm được người dám chòi mâm son. Cứng tuổi rồi mà vẫn ế. Cô em nhỏ nhất sắp lấy chồng luôn rồi."

Sau khi sách xuất bản, anh đích thân chạy xe từ Đài Bắc xuống phía nam, mang một thùng sách tặng cô.

“Lấy anh nhé, chúng mình cùng rời khỏi chốn khi họ cò gáy này.”

Khi anh cầu hôn, miệng cô ngậm chặt. Nhưng anh hiểu, và chính cô cũng biết, không nói ra miệng, song đó chính là ưng thuận rồi.

Anh biết tông cô, cô chắc chắn sẽ là người vợ tốt, người bạn đời tốt biết ngậm chặt miệng, vật bày biện đẹp để làm nền tôn ngài phát thanh viên lên, người nội trợ hiền thực hoàn hảo. Nếu đau, miệng kín, không nói vào đâu được. Không chịu nói.

Con trai trưởng nhà họ Vương ấn công tắc đài phun nước, cột nước ào ào phun ra từ đôi mắt Apollo, nhưng miệng tuần mã, thần biển, thú biển đều không nhỏ nước được. Apollo Quan Công cô đơn khóc dưới ánh trăng, nét mặt đau buồn.

“Lâu lắm không mở đó mà, chắc là chỗ nào bị kẹt rồi, ngày mai gọi thợ tới sửa.”

“Không cần sửa đâu, phun cho ai xem chứ?” Kỳ lạ thay, khi đối diện với con trai trưởng nhà họ Vương, Thục Thanh nói rất nhanh, không lắp bắp, rất lưu loát. “Tôi về nhà một chuyến.”

“Có cần tôi lái xe chở chị không? Tôi cũng lâu lắm không về rồi.”

Cô lắc đầu, ngẩng nhìn rèm cửa sổ màu đen trên tầng của Bạch Cung.

“Hôm nay nếu không phải ông bà già kêu về cúng thì tôi cũng không chạy xe về, không ngờ gặp được chị. Không vào ăn cơm à? Không chào hỏi Tổ Khiết một tiếng à?”

Cô vẫn lắc đầu, bụng đói rồi, muốn ăn khổ qua và cà tím ghét cay ghét đắng quá. Chẳng biết bên chị cả có cà tím không? Lát nữa đi

bộ về nhà, xem có thể mua được khổ qua, hoặc khổ không?

“Tôi muốn đi bộ.”

Cánh cổng màu vàng chậm rãi mở, cô đi ra, liên tục tự nhủ đừng quay đầu lại đừng quay đầu lại nhất thiết đừng quay đầu lại. Cô biết ánh mắt con trai trưởng nhà họ Vương dính lên lưng cô, giống như năm xưa.

Nhưng cô đương nhiên vẫn quay đầu lại.

Cô thấy, trên tầng Bạch Cung, chỗ cửa sổ sát đất nhìn ra vườn hoa, rèm cửa màu đen thoáng đung đưa.

Khuôn mặt trắng bệch sưng phù của Tổ Khiết ló ra từ góc tối, nhòm xuống qua cửa sổ, thấy con trai trưởng nhà họ Vương đứng bên đài phun nước Apollo hút thuốc, mắt nhìn thẳng về phía trước. Tổ Khiết nhìn theo ánh mắt của anh ta, thấy cánh cổng màu vàng đang chậm chậm đóng lại. Ngoài cổng, một người phụ nữ đang đứng.

Chị ba.

Di động của Thục Thanh reo. Là chồng cô. Chẳng phải mới vừa tan làm sao? Chẳng phải bản tin thời sự mới vừa kết thúc sao?

Cô tắt máy.

Cô đói quá. Muốn ăn khổ qua. Khổ qua sống.

Cô nhớ ra rồi, trong túi xách có một gói kẹo mềm mật ong mua từ Berlin.

Em trai út.

Cô bốc một nắm kẹo, nhét tọt vào miệng, đoạn nhìn con trai trưởng nhà họ Vương, nhìn Tổ Khiết.

Thục Thanh và Tổ Khiết gần ba mươi năm không gặp nhau rồi.

Thục Thanh nhớ, lần trước gặp Tổ Khiết, Tổ Khiết hỏi: “Hà mã đâu? Con hà mã đó đâu? Hà mã ở bên ngoài, em không muốn ra ngoài.”

14. Đó đều là thiên nga hoang dã

Gã ở đâu?

Dựa vào âm thanh để phân biệt. Hải triều. Máy may. Gà gáy. Mẹ ngáy. Hà mã kêu. Khớp ngón tay gõ tháp nước thép không gỉ. Chó sủa. Tiếng vỗ tay. Cello. Mưa.

Dụi mắt. T. Chì cả. Găng tay. Bánh quy. Bếp lò. Ghế đầu. Khe nứt. Vàng mã. Tro tàn. Tóc vàng. Đêm đen. Mặt trăng. Thiên nga. Miến tuyến ăn không hết. Lòng mi vàng kim. Máu tươi. Sương mù dày đặc.

Ngửi. Giò lợn. Thuốc viên. Hơi ẩm. Xà phòng trên da. Cá hun khói. Mùi tanh của nước biển. Nước biển trong tóc. Mật ong. Kẹo. Kịch bản Shakespeare.

Tất cả manh mối giống như sợi dây mảnh, quần bện xoắn xuýt, để lại hết nút thắt chết này đến nút thắt chết khác trong đầu gã. Cũng giống như rắn, trăm ngàn con rắn to nhỏ, màu sắc hoa văn, giống loài khác nhau vây quanh người gã, thè lưỡi, cắn xé.

Sao lại nghĩ đến rắn nhỉ?

Hồi nhỏ gã từng bị rắn cắn, đang chơi đùa lăn lộn ở bãi cỏ thì tay chọt đau nhói, một con rắn cắn tay gã, quần quanh cánh tay gã chặt

cứng, gã cố dùng tay còn lại kéo con rắn ra, nhưng con rắn khỏe kinh hồn, không làm sao gạt bỏ được. Anh gã đứng bên cạnh khóc vánh lên, những đứa trẻ khác la hét bỏ chạy tán loạn. Gã nhớ ra mẹo mà người hàng xóm giết rắn dạy, tìm thấy hậu môn của con rắn ở gần vùng bụng kề đuôi, lấy đầu ngón tay đâm mạnh vào, con rắn quả nhiên lập tức mất sức, buông cánh tay gã ra, rơi xuống đất. Gã cúi đầu nhìn bàn tay, có vết răng rắn.

Hôm nay về, đầu choáng váng, nhoi nhói đau. Giống như năm xưa bị rắn cắn.

Gã biết mình về nhà rồi. Cái nhà gã sinh ra. Nơi bắt đầu. Khởi điểm. Cái nhà gã dốc hết sức rời khỏi. Cái nhà không cần gã. Cái nhà không chào đón gã.

Gã nhìn mái tóc muối tiêu của chị cả, đồng thời cũng nhìn thấy thiên nga hoang dã trên biển. Hình ảnh chồng lên nhau, ý thức rã rời, trong ba lô của gã có thuốc bác sĩ Đức kê, hôm nay sau khi xuống máy bay đã uống chưa nhỉ?

Gã đi ra ngoài, bếp lò trước cửa đã nguội, chứa đầy tro tàn. Không khí uể oải, không có gió, mấy chiếc xe ngang qua dẫn tới vài luồng khí nóng. Trên bầu trời trắng tròn như mâm bạc, nhìn sang trái, ở cuối đường, Bạch Cung lấp lánh tỏa sáng trong đêm. Trong nhà tù ở Berlin, Bạch Cung từng vào giấc mơ tìm gã. Chị năm đứng trước cánh cổng màu vàng của Bạch Cung, hét to với đám phóng viên: "Tôi sắp cắt ngay đây, máy quay của các người chuẩn bị sẵn sàng chưa? Tôi sắp cắt ngay đây." Con dao rạch qua cánh tay chị năm, máu tươi chảy ồ ạt, máy quay quay lại tất cả. Trong mơ chị năm mặt mũi mờ nhạt, cắt cánh tay xong liền biến mất, nhưng máu nhỏ trên mặt đất lại có sinh mệnh, vươn dài như dây leo, phun ra như cột nước, tường bao Bạch Cung nhanh chóng bị máu đỏ tươi loang kín, tiếp theo là sông đào nhân tạo trong vườn hoa Bạch Cung, nước máu đầy ắp, cá koi bên trong chết hết. Máu tiếp tục lan rộng, cột Hy Lạp, tường ngoài trắng tinh đều chuyển sang màu đỏ.

Sắc đỏ trong mơ sáng óng ánh, giơ tay sờ tường ngoài của Bạch Cung, giống như chạm vào chất gel màu máu.

“Con người ta vì sao về nhà hờ bác sĩ?”

Trong nhà tù nước Đức, gã đã hỏi bác sĩ tư vấn tâm lý mình như vậy.

Có nơi thuộc về, an toàn , xem ti vi, ăn, ngủ, tắm.

Gã hỏi luật sư gốc Việt, anh từng về Việt Nam chưa? Luật sư kể chuyện hồi hương. Anh ta không biết một câu tiếng Việt nào, phải nhờ vả chỗ quen biết mới tìm ra cô nhi viện mình sống hồi nhỏ. Lúc được nhận nuôi anh ta mới ba tuổi, chẳng nhớ gì về cô nhi viện. Anh ta nghĩ rằng mình quên tiền, đến thăm, cái hố trong lòng sẽ được lấp đầy. Nhưng về đến Việt Nam, cái hố đó ngược lại càng to. Cha mẹ nuôi người Đức xúc động, cùng nhân viên cô nhi viện ôm nhau khóc, song anh ta lại cảm thấy rất xa cách. Ngay cả bạn đời đồng tính của anh ta cũng cảm động lây, nảy sinh ý định nhận con nuôi. Chỉ có anh ta cảm thấy muốn chạy trốn, muốn mau mau mang cái hố trong cơ thể rời khỏi Việt Nam, quay về Berlin.

Gã đọc được trong một cuốn sách ở nhà tù, rằng ký ức của con người biết sàng lọc, che đậy, trong một số tình huống cực đoan, con người sẽ chủ động xóa bỏ những giai đoạn trưởng thành quá đau khổ, giữ lại những phần đẹp đẽ, tốt lành. Gã nghĩ đến quê nhà, đương nhiên sẽ nghĩ đến những thứ đẹp đẽ, tốt lành. Đêm hè giống như tối nay, mẹ tự tay làm thạch bông cỏ, thêm vào mật ong long nhãn, cả nhà ngồi trước cửa ngắm sao, nghe dế kêu, đợi đom đóm. Mẹ luôn ngồi trên ghế bập bênh, chỉ tay lên bầu trời, một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, đếm Nhưng gã không quên những thứ xấu xa, bẩn thỉu đó, cái chế và sự ra đi mà gã gây ra, lời mắng nhiếc và trận đòn đau của mẹ. Mẹ đánh gã, tay nắm là dao, chân đá là kiếm, song hung ác độc địa nhất là miệng, trút đủ kiểu chửi rửa tiếng Đài, từng chữ như lửa đốt. Bị đánh, gã không bao giờ phản kháng. Gã cảm thấy có lỗi với mẹ, bản thân biến thái, bản thân không bình thường.

Mẹ nói đúng, nhà họ Trần bị hủy hoại đều tại gã. Sinh ra gã là tạo nghiệp chướng, năm xưa sinh một đứa con trai là tốt rồi.

Vâng theo lời mẹ, gã rời đi, đến nơi xa lơ xa lắc, không định trở về. Gã thậm chí từ bỏ hộ chiếu Đài Loan, nhận hộ chiếu Đức, cắt đứt với quê hương, với đảo.

Song hôm nay gã đã trở về. Gã không có câu trả lời. Con người ta vì sao về nhà? Đây là nhà? Gã trở về, không phải để cứu chuộc, không phải để sám hối, không phải để tìm kiếm lời giải đáp. Hồi hương không phải là nghĩa vụ, hồi hương khiến gã ngạt thở. Nhưng gã phải về.

Bởi vì, quả thực chẳng còn nơi nào để đi cả.

Bởi vì, T nói: “Kết hôn với tôi, anh sẽ lấy được thẻ tạm trú, có thể ở lại. Mấy năm sau lại xin hộ chiếu Đức.”

“Kết hôn”? Năm đó nước Đức vẫn chưa cho phép hôn nhân đồng tính, nhưng có luật riêng, cho đăng ký bạn đời đồng tính. Ánh mắt T kiên định, gã nghịch hạ bộ bông mềm của T, “kết hôn” giống như một sự cắt đứt thực sự, nhổ gã khỏi đảo. Đó là lời mời hấp dẫn, gã sẽ có được một thân phận hoàn toàn mới. Làm lại từ đầu, ở một nơi không quá khứ, cùng một người xa lạ bắt đầu cuộc sống mới. Gã mỉm cười gật đầu, nói ok, T nghe xong, nhanh chóng cứng lên trong lòng bàn tay gã.

Trước khi đăng ký làm bạn đời, T dẫn gã về Laboe. Mẹ T là cô giáo trường âm nhạc, cha làm việc ở cảng. Mấy ngày nữa là lễ Giáng sinh, cùng cậu ấy về nghỉ lễ thôi. Họ gửi chó mực cho bạn, từ Berlin bắt tàu hỏa đến Hamburg, đổi sang tàu chậm đến Kiel, rồi ngồi xe buýt đến Laboe. Lộ trình này vòng vèo, phong cảnh ngoài cửa sổ thay đổi lớn, gã thiếp ngủ trên chỗ ngồi, tỉnh dậy thì thành phố lớn đã biến mất, ngoài cửa sổ tuyết trắng miên man, không thấy nhà cửa gì cả. Đến Laboe, tuyết tạm ngừng, ban ngày âm u, trước mặt là vịnh biển tĩnh mịch, trên bãi cát có cô gái dắt chó đi dạo, thấy T

liền lao tới ôm. Cô gái ngăm ngúa gã bấy giờ đang đứng cạnh T, con chó ngửi gã, như thể vùng vịnh xuất hiện sinh vật ngoài hành tinh. Biển rất lặng, nghe kỹ mới thấy tiếng sóng. T giơ tay chỉ về phương xa, có nhìn thấy không, những đốm trắng trắng trên mặt biển ấy? Đó đều là thiên nga hoang dã.

Nhà T quay mặt ra biển, một ngôi nhà nhỏ bên vịnh, hai tầng, mái hình núi, tường ngoài màu kem, khung cửa sổ xanh Hy Lạp. Trong vườn hoa có xích đu, cây táo trợ trụ, ghế dài nhìn ra biển. T chỉ cửa sổ trên tầng, đó là căn phòng lúc trước của cậu ấy, cậu ấy thường ngồi bên cửa sổ nhòm kính viễn vọng ngắm tàu lớn trên mặt biển đoán xem thuyền trưởng sẽ lái tàu đi đâu.

Vừa bước vào ngôi nhà đó, gã đã biết cha mẹ T không hề chào đón gã. Bắt tay lạnh nhạt, ánh mắt lảng tránh. Sự tồn tại nồng nhiệt duy nhất trong nhà là cây Giáng sinh nhấp nháy giữa phòng khách. Bữa tối họ cãi nhau, gã và T ngay đêm ấy rời khỏi ngôi nhà nhỏ.

T từ đó không nhà. T nói, *heimatlos*, tính từ, *heimat*, “quê nhà”, los, “không”. Tra tự điển, “không quê nhà”. Lúc đó gã không hiểu chữ này, bây giờ gã đã hiểu. Dân tị nạn vượt biển, quê nhà bị bom đạn tàn phá, từ đó không nhà. Mất nước, lưu đày, bơ vơ, lên đênh, không về quê cũ được nữa, ấy là không nhà. Nhổ tận gốc, cắt đứt, tách rời, vĩnh biệt, không có quê hương để về, ấy là không nhà.

Sau khi giết T, gã tự chạy xe đi Laboe.

Chị cả đến bên gã, cùng ngăm trắng với gã. Mồ hôi đầm đìa như mưa, dẫm đen để lại nhiều vết sừng đỏ trên tay chân gã. Mặt trắng từ từ lên cao, bầu trời không mây. Chị cả nói: “Lâu lắm không mưa rồi.”

Hôm gã và T đăng ký làm bạn đời, Berlin đổ mưa. Cơ quan hành chính hộ tịch nằm ngay bên hồ phía đông Berlin, thủ tục đăng ký gọn lẹ, rất nhanh đã cầm được giấy chứng nhận. Không cần người làm chứng, chỉ mời một người phiên dịch quốc tịch Trung Quốc giúp

gã hiểu rõ thủ tục đăng ký. Người phiên dịch chúc mừng gã: “Chào mừng đến nước Đức.”

Không có nhẵn, không có lễ phục trang trọng. Họ nắm tay nhau đến bên hồ, T nói, nơi này gọi là Weißensee. Hồ trắng trong mưa, giữa hồ có người đang chèo chiếc thuyền con. Mùa hè chúng mình đến đây bơi nhé.

Các chị biết gã đã “kết hôn” qua câu chữ của gã. Lúc đó gã có một chuyên mục trên phụ trương báo, viết những gì mắt thấy, tai nghe, yêu thích, biết và không biết ở Berlin. Bài đó viết về cảnh hồ trong mưa, hai chàng trai vừa mới “kết hôn”, không giương ô, dầm mưa hôn nhau bên hồ, đợi mùa hè.

Chị hai gọi điện cho chị cả, may quá, mẹ không biết chữ, không đọc báo. “Chị cất báo hôm nay đi kẻo cha đọc được.”

Chị ba sáng sớm uống cà phê bên hồ, hôm nay có chuyên mục của em trai út, nhanh tay giở đến phụ trương. Chị ấy nghĩ bụng, phụ trương chắc chẳng ai đọc. Chắc chẳng ai ở Vĩnh Tĩnh đọc đâu.

Mẹ không biết chữ, nhưng người bán thịt lợn biết chữ, người bán rau muống cũng biết chữ, người hàng xe máy cũng biết chữ, người bán chậu cảnh cũng biết chữ. Xì xầm. Bông đùa. Cau mày bàn tán. Giọng điệu ghét bỏ. Gió đến, thổi bay câu chữ trên báo, truyền đi xa.

Chị cả nói, mấy tháng liền không mưa, kênh nước cạn queo rồi. Văn phòng xã bảo sắp thực hiện hạn chế nước và hươu canh ôi ông trời không khóc, mọi người chết nghèo chết khô mất thôi.

Gã khát cháy cổ. Gã cần một cốc nước to, gội hết mớ thuốc viên trong ba lô vào dạ dày.

Nhìn sang trái, ở cuối đường có một bóng người cao gầy, xuất phát từ Bạch Cung, đi về bên này. Gót giày của bóng người đó gõ

lên mặt đường, từ đằng xa trông thấy gã và chị cả đứng ven đường, bèn gõ nhịp nhanh hơn.

Nhìn sang phải, ruộng cúc vừa mới lên đèn. Phía trên ruộng hoa từ từ xuất hiện một quầng sáng màu vàng, soi tỏ đường nét của vùng đất nhỏ. Ánh sáng chậm rãi lan rộng, xua đuổi bóng tối, con đường nhỏ ven ruộng vốn tối om nhuộm ánh đèn vàng, mặt đường như được tô lên một lớp vàng kim. Lớp vàng kim ấy tựa hồ bọt sóng, một chiếc xe tải nhỏ cười sóng, chạy về phía họ.

Gã lại nhớ đến thiên nga trên mặt biển. Thiên nga thong thả đến gần gã. Trắng phau như tuyết, thiên nga hoang dã nhấp nhô theo sóng trên mặt biển đen ngòm, đếm ngón tay, một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín, mười, đếm không xuể, mỗi lần đếm là một tổng số khác nhau. Thiên nga hoang dã con nào con nấy đều trắng sáng thuần khiết, mặt biển giống như bầu trời đêm, còn thiên nga là ánh sao li ti giữa trời.

Gã chưa từng nói với các chị. Gã chưa từng nói với bất cứ ai. Gã sẽ chẳng bao giờ nói ra miệng. Nếu không nhờ thiên nga, sau khi giết T, người gã giết tiếp theo chính là bản thân mình.

15. Khoét hoa đỏ dưới da ra

Một ông trắng, hai ông trắng, ba ông trắng, bốn ông trắng, năm ông trắng.

Một con thiên nga, hai con thiên nga, tám con thiên nga, mười lăm con thiên nga, năm con thiên nga, sáu con thiên nga, không có thiên nga. Thiên nga chết sạch rồi.

Tám con hà mã, mười hai con hà mã, một con hà mã. Hà mã ngoan, hà mã nháy, hà mã kêu.

Chị gái, em trai, các người còn nhớ tiếng kêu của hà mã không?

Trong thế giới của tôi có năm ông trăng.

Đêm nay, thế giới của tôi, trên bầu trời chỉ chít một triệu ông trăng. Một triệu, đúng, ông này nối tiếp ông kia thoăn thoắt thấp sáng, tôi đếm ngón tay từng ông một, đếm tới một triệu, không sai. Ông trăng nhiều quá, chen chúc xô đẩy nhau. Ông trăng và ông trăng va đụng nhau, kết nối, hợp nhất, cho đến khi lấp đầy cả bầu trời.

Một ông trăng siêu lớn.

Tôi cần một ông trăng siêu lớn mới nhìn rõ được. Tôi phải nhìn rõ, các người hiện giờ trông thế nào.

Các người còn nhớ không? Tiếng kêu của hà mã ấy? Mẹ dẫn tôi đi Viên Lâm sắm vàng, nói sắp lấy chồng rồi, đã nhận một khoản tiền sính lễ lớn của nhà họ Vương, của hồi môn nhà họ Trần không thể quá bèo được. Tôi nói Viên Lâm có gì ghê gớm đâu, mẹ à, sau này con sẽ đi hưởng tuần trăng mật, Paris đấy, con sang đó mua vàng cho mẹ.

Mẹ nói, tiệm vàng Kiến Thành ở Viên Lâm đã có tiếng từ hồi người Nhật ở đây, rất nhiều người nơi khác đều cất công đến tiệm này mua trang sức vàng làm của hồi môn. Paris ghê gớm cỡ nào? Bắt tàu hỏa đến được không? Chạy xe máy đến được không? Chưa đi bao giờ, đừng mơ hão.

Mẹ mua vòng tay, mặt trang sức, dây chuyền, khuyên tai bằng vàng ròng, kiểu dáng cổ lỗ sĩ, mẹ nói thế mới hào phóng, gọi là "chơi sộp", kết hôn phải đeo những thứ này mới ra dáng.

Tôi hỏi ông chủ tiệm vàng, có cách nào đánh một sợi xích vàng cho hà mã đeo không?

Chị gái, em trai, trong ký ức thính giác của các người đều lưu giữ tiếng kêu của hà mã. Âm sắc nhạc cụ ống đồng trầm thấp, rất giống

với tiếng ngáy của mẹ.

Út à, lúc em tập diễn kịch Shakespeare trong tù, đạo diễn mang đến mấy món nhạc cụ ống đồng, em thổi bừa, đột nhiên tìm thấy một nhóm thang âm giống hết tiếng kêu của hà mã.

Tôi ở trong tiệm vàng, đeo tất cả trang sức vàng lên người, soi gương, cơ thể tôi tỏa ra hào quang vàng rực. Khuyên tai vàng đu xà trên dải tai tôi, làn da trước ngực nhuộm vàng, Tiểu Vương chắc chắn sẽ thích. Anh ấy thích bộ ngực tôi.

Tôi gọi anh ấy là Tiểu Vương.

Tiểu Vương nói, nhà bọn anh trúng một quả đậm trên thị trường cổ phiếu, đại gia chứng khoán đấy nhé. kinh doanh ở đại lục cất cánh, bánh quy bán vèo vèo, đơn vị bán ra là hàng triệu hàng tỷ. “Em muốn gì cứ nói.”

Da tôi dễ bị dị ứng, đeo trang sức rẻ tiền rất dễ nổi mẩn. Có lần tôi lấy sợi dây chuyền vàng anh rể tặng chị cả đeo, ngực lập tức nở rộ những đóa hoa đỏ. Chị cả sầm mặt: “Dối trá! Nói cái gì mà quà mừng sinh con trai, vàng ròng cơ đấy.”

Đeo vàng ròng thì tôi không sao, da vui vẻ ma sát với vàng, hoa đỏ không nở, ánh vàng rực rỡ.

Da hà mã trông dày cui, đeo dây xích vàng chắc chắn sẽ không bị dị ứng. Ông chủ tiệm vàng nói mình chưa thấy hà mã bao giờ, không biết hà mã to cỡ nào? Lúc đó tôi cũng chưa từng thấy, tôi nói, có khi còn to hơn tiệm vàng này của các vị. Ông chủ nói, vậy phải dùng rất nhiều rất nhiều vàng cô ạ.

“Không hề gì, bao nhiêu vàng cũng được, ông xã tương lai của tôi là đại gia chứng khoán mà.”

Một nhát, hai nhát, một nhát, hai nhát.

Người hàng xóm giết rắn nói, ông ta có đường dây kiếm được hà mã.

Người giết rắn thứ gì cũng kiếm được. Cư dân dãy nhà này đều biết, muốn thứ gì cứ đi hỏi ông ta, ông ta nhất định có cách xoay xở. Thật ra, lắm lúc còn chẳng cần nói, ông ta đã biết mình muốn gì rồi. Ông ta có lúc lấy tiền, có lúc không lấy xu nào. Mua rắn của ông là nấu canh phải trả tiền, tiền công giết rắn tính riêng, thuê băng VHS của ông ta phải trả tiền, mời ông ta đánh dương cầm phải trả tiền. Bị rắn cắn nhờ ông ta giải độc khỏi trả tiền, nhà có rắn nhờ ông ta tới bắt khỏi trả tiền, mẹ ngủ với ông ta khỏi trả tiền, bài toán tính không ra hỏi ông ta khỏi trả tiền, tiếng Anh không biết hỏi ông ta khỏi trả tiền. Tôi bị dị ứng nở hoa đỏ khắp người, đi bác sĩ khám vô ích, ông ta cho tôi uống rượu thuốc rắn, xoa dầu, ép hoa đỏ lặn đi, không thu một cắc.

Đúng rồi, các người đều không biết. Chỉ có tôi và chị cả biết, mẹ ngủ với ông ta. Chị cả đã biết từ lâu rồi, chị ấy tận mắt nhìn thấy. Chính vì chị cả tận mắt nhìn thấy, mẹ mới ghét thậm ghét tệt chị cả, từ sáng đến tối soi mói chị ấy. Chị cả chưa học hết cấp hai đã nói muốn đi Sa Lộc làm công nhân, mẹ thở phào nhẹ nhõm.

Sau này tôi cũng biết. Nhưng tôi không tận mắt nhìn thấy.

Tôi xuống tầng hầm, phát hiện dưới đây treo mấy chiếc đầm của mẹ.

Một nhát, hai nhát, một nhát, hai nhát.

Đúng rồi, các người đều không biết có một tầng hầm. Dãy nhà này chỉ mỗi căn của người giết rắn có tầng hầm.

Không đau, thật sự không đau. Một nhát, hai nhát. Ông trăng siêu lớn chiếu rọi, ánh lên mặt dao, lấp lánh chói mắt.

Là em trai út phát hiện ra xác tôi.

Các người đều không tìm thấy tôi, chỉ có em ấy Tôi đi đâu. Mỗi lần em ấy bị mẹ đánh, mỗi lần tôi bị mẹ đánh , chúng tôi đều ra kênh nước bên ruộng cùc.

“Chị năm ơi, họ đều nói em là thằng biến thái.”

Tôi bảo em trai út: “Biến thái rất hay mà, gốc ạ. Chị bảo này, chị sắp lấy Tiểu Vương rồi, sau khi kết hôn sẽ có thật nhiều thật nhiều tiền. Bạch Cung xây xong, em dọn sang ở với anh chị, dù sao cũng nhiều phòng thế mà. Chị nuôi thằng nhóc biến thái, chị dẫn em đi Paris, mua Chanel.”

Chúng ta không đi Paris. Em tự mình đi Berlin. Không đau, thật sự không đau, tôi không hiểu vì sao mới đầu thấy tôi cầm lưỡi dao cắt lên người mình, vẻ mặt các người lại kinh hoàng đến thế. Tôi đâu phải là ma. Nhưng bây giờ tôi là ma rồi.

Cắt, một nhát, hai nhát, chỗ này, chỗ kia, xem chỗ nào chảy máu nhiều hơn. Thật sự không đau, có khoái cảm. Máu chảy ra như nước, rất ẩm ướt, thật đẹp. Tôi làm ma bấy nhiêu năm vẫn hoài niệm cái cảm giác xé toạc khi lưỡi dao rạch da ra. Các người sao có thể không hiểu nhỉ? Tôi đây mới không hiểu, sao các người không muốn cầm lưỡi dao cắt bản thân.

Lần đầu tiên là vì cánh tay tôi lại bị dị ứng, ngứa quá, thực tình không chịu nổi, hoa đỏ bị móng tay gãi thành màu xanh xám. Càng ngứa, cơn đau từ sâu trong

da trỗi lên. Tôi rất muốn biết rốt cuộc dưới sao tôi dễ mọc hoa đỏ như thế. Vừa hay trên bàn học dán bản đồ thế giới có con dao thủ công, rạch ra là được rồi, rạch ra sẽ hết ngứa, khoét hoa đỏ dưới da ra, ngắt bỏ từng đóa. Mũi dao lướt qua cánh tay, để lại một đường mảnh, máu đỏ tươi chảy ra. Không đau đâu, tôi nhìn máu, quên mất cơn ngứa dị ứng. Máu hóa ra đẹp thế này à. Muốn ngắt bỏ hoa đỏ, lại bất ngờ đào được giếng, hóa ra trong cơ thể có ngàn ấy nước suối màu đỏ. Cơ thể tôi trước kia hằng tháng đều chảy ra nước suối

màu đỏ, nhưng năm mười bảy tuổi tôi đã tắt kinh. Tắt kinh có gì to tát đâu, dù sao ngực tôi cũng phồng phao như thế rồi, Tiểu Vương mê bộ ngực của tôi mà.

Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, hắt xì, mỗi sáng thức dậy, tôi đều hắt xì dữ dội. Em trai út ở cách mấy phòng chắc chắn sẽ lớn tiếng đếm, đếm xong, cả nhà đều tỉnh giấc.

Út à, em đứng ven đường, chị cả đứng cạnh em, chị ba sai bước chạy về phía em, chị hai nhảy xuống khỏi xe tải nhẹ.

Út à, em chưa mở miệng, người giết rắn đã kiểm một thùng băng VHS cho em, không thu tiền. Chúng ta nhân lúc cả nhà ra ngoài cúng bái, trong nhà chỉ còn lại hai chị em mới bỏ băng VHS vào đầu máy.

Ven đường, dưới ánh trăng, mọi người đều không biết phải nói gì.

Ông trăng siêu lớn nhanh chóng thu nhỏ.

Một nhát, hai nhát. Cánh tay, bắp đùi. Lần sau sẽ thử mắt cá chân, xem ở đâu lượng máu nhiều hơn? Ở đâu ẩm ướt hơn?

Các người quả thực chẳng biết phải nói gì. Chị hai nói: "Gầy xẹp rồi."

Chị ba nói: "Chị đang ăn kẹo này, kẹo Berlin." Thật ra chị hai, chị ba đều không nói, đây là lời trong lòng họ, chỉ có tôi mới nghe thấy.

Những lời lẩm bẩm một mình ở Bạch Cung của chị tư, tôi ở đây cũng nghe thấy. Chị tư đi lại trong phòng, luôn miệng gào: "Mẹ đâu mất rồi! Mẹ đâu mất rồi! Mẹ ơi! Mẹ đi đâu thế?"

Ông trăng siêu lớn tiếp tục thu nhỏ, trong thế giới của tôi, chỉ còn lại một ông trăng.

Cái đầu bị trùm túi bóng, đồng tử tiếp tục giãn to. Chị cả ngẩng lên nhìn bầu trời, thấy một đám mây đen nặng trĩu.

Út à, em còn nhớ không? Hồi em còn bé, vùng đất nhỏ đã đổ một trận mưa đá, đập nát tất cả bóng đèn trong ruộng cúc. Hôm sau chúng ta ngồi bên ruộng cúc, nhìn mảnh vỡ bóng đèn vương vãi trên mặt đất. Vĩnh Tĩnh không có bóng đèn hoa cúc tối mò, mây đen trên bầu trời trông đầy đe dọa, có cơn gió lạnh buốt lồng lộn, và và phát ra lời cảnh cáo, có chuyện lớn gì sắp xảy ra ở vùng đất quái quỷ này. Lúc đó chúng ta làm sao biết được mẹ sẽ đi báo cảnh sát. Lúc đó chúng ta chẳng biết gì cả.

Một cơn gió thổi đến, lạnh căm căm, cuốn thốc rác rưởi tro bụi lá rụng trước dãy nhà cũ, trên mặt đất dấy lên lốc xoáy nhỏ. Chị cả chỉ mây đen trên trời, hình như có giọt mưa be bé. Chị ấy nhìn cậu em út và hai cô em gái, thật sự rất muốn nói chuyện, miệng há ra để nói, cổ họng rung lên để nói, chứ không phải giấu lời nói trong cơ thể. Chị cả muốn nói: “Sắp mưa rồi.”

Nhưng chị ấy chẳng nói gì hết. Trong cơ thể chị ấy có một cái hồ to, những lời muốn nói đều rơi vào trong hồ. Gió rít, rầm thảng Bảy giữa hè, cơn gió lạnh này rất bất thường. Giống như mấy lần đó, Cây Cau biến mất, Minh Nhật thư cục ngừng kinh doanh, hà mã sống ra, em năm tôi đây biến mất, em trai lớn nhận trát đòi, cha chết, mẹ chết, nhà cháy, nghe nói em trai út giết người ở Đức.

Suyt.

Gió đến, thạch sùng ngậm miệng, dế ngậm miệng, ếch ngậm miệng, mối ngậm miệng, Vĩnh Tĩnh ngậm miệng.

Phần 3: ĐỪNG KHÓC NHÉ

1. Rơi vào mê cung chỉ tay ấy

Sắp mưa rồi.

Ngày sắp tàn , đêm sắp đến, A Thiên nhỏ cỏ trong ruộng, bầu trời u ám, mây đen chập chồng, nhìn về phía đông, vùng núi miền Trung đảo xa xa có sấm rền. Giun trong đất ra khỏi hang, mẹ từng nói với cô đây là dấu hiệu mưa to. Cô cầm liềm gảy giun, thật ra không cần nhìn giun bò lên mặt đất, cô dựa vào mái tóc của mình đã có thể phán đoán hôm đó có mưa không. Tóc cô xoăn tự nhiên, con gái nhà khác phải tốn công đi tiệm uốn tóc, còn tóc cô bầm sinh đã gợn sóng, nếu không khí ngậm đầy hơi nước, tóc cô sẽ dậy sóng, cả mái đầu ba đào cuồn cuộn. Mẹ nhìn thấy mái tóc xoăn tít của cô, cầm lược muốn gỡ mớ tóc xoăn ốc ấy, nhưng chiếc lược nhỏ như thuyền con gặp biển cả thịnh nộ, răng lược bị tóc xoăn quẩn lấy, thuyền chìm vào biển tóc sâu thẳm. Mẹ than thở, làm làm cô dâu rồi, đầu tóc bù xù thế này chẳng khác nào ma nữ, may mà con trai trưởng nhà họ Trần trông có vẻ thật thà, không nuốt lời hứa. May thay bà mai là người bên chúng ta, so bát tự, hỏi cầm tinh, xét gia thế, nhưng chỉ không nói với nhà họ Trần ma nữ treo cổ trong rừng tre mà vùng này đồn thổi là người nhà ta. Không nói thì không sao, sẽ chẳng ai biết. Suyt. Nói ra, xem ai dám cưới con. Mẹ là quả phụ, có người chịu cưới con gái thì mẹ yên tâm rồi.

A Thiên mười tám tuổi, chẳng bao lâu nữa sẽ lấy chồng. Đàng trai họ Trần trước đây là nhà giàu nhất Vĩnh Tĩnh, nhưng sau khi người Nhật đi, chính phủ Quốc dân đến Đài Loan tiến hành cải cách ruộng đất, mấy giáp ruộng đều bị chính phủ cưỡng chế trưng thu với giá thấp, nhà họ Trần không còn là đại địa chủ nữa. Mẹ lấy tay ra dấu, vẽ ra biên giới vô hình trong xã, nói trước kia ấy à, từ bên nọ đến bên kia, những thứ nhìn thấy, những thứ không nhìn thấy, toàn bộ đều của nhà họ Trần. Nâng khăn sửa túi cho nhà giàu vất vả ra trò,

hơn nữa lại là nàng dâu trưởng. Nhưng bây giờ nhà họ Trần không còn là đại địa chủ, mới bằng lòng cưới con gái cả của xưởng dầu nành, nếu không sao có thể vừa mắt chúng ta. Bà mai nói, con trai trưởng nhà họ Trần ngũ quan cân đối, mũi cao, dáng dong dỏng, tính tình thật thà, kiệm lời, học vấn cũng khá, tốt nghiệp cấp hai, tướng mạo lịch sự, nhiều cô mến lắm.

Gặp mặt hai lần đã phải kết hôn rồi. Cô chẳng biết gì chồng tương lai, chỉ biết anh tên Trần Thiên Sơn, mọi đều gọi là A Sơn. A Sơn mặc quần tây lưng cao, sơ trắng thẳng thớm, tay cầm cuốn sách, không giống người nhà quê cho lắm. Lần thứ hai gặp mặt, A Thiên và A Sơn chụp một tấm ảnh chung. Thợ chụp ảnh bảo cô tựa sát vào người A Sơn, cô để ý thấy tay A Sơn thon dài, tay cắt gọn gàng, nhìn xuống dưới nữa, kẽ móng chân lộ ra ngoài xăng đan không dính tí đất nào. A Sơn có mùi thơm thoang thoảng, cô chưa bao giờ ngửi thấy mùi này. Gót chân A Sơn trông trắng mịn, không có vết chai A Sơn không nói chuyện, nhưng vừa đến gần cô đã ngửi thấy hơi thở thơm mát, chẳng chút nặng mùi.

Cô chưa từng gặp người đàn ông thế này. Những công nhân trong xưởng dầu nành ai nấy áo quần xốc xếch cũ mèm, hôi nách hôi miệng, kẽ móng tay giắt toàn đất và cặn thức ăn, răng là đá lờm chờm, tóc là dây thép nhờn dầu mỡ.

Mấy giọt mưa rơi xuống, đập lên trán cô. Cô nghe tiếng la hét của mẹ, bị tiếng gió gây nhiễu, cô nghe không rõ lời mẹ nói. Nhưng cô biết, chắc chắn là bảo cô rút quần áo phơi trong sân. Xung quanh chuồn chuồn chim én bay là là, giun thi nhau chui lên mặt đất. Nhìn kỹ, bay xao xác trên trời không phải là chim én mà là dơi.

Cô biết cách bắt dơi, nấu thành canh ngon. Lần thứ hai gặp A Sơn, cô nói với anh, ve vừa bò ra khỏi lòng đất đem rán dầu rất ngon . Những điều đều là Mắt Kính dạy cô.

Mắt Kính là công nhân vận chuyển trong xưởng nước tương Phương Cống Cống, phụ trách vận chuyển, rửa, chọn đậu nành,

thân hình nhỏ thó, đeo cặp kính gọng to, mắt nhỏ mũi nhỏ miệng nhỏ. Mắt Kính từ bé đã đến xưởng làm việc, nhanh nhẹn tháo vát, biết nói tiếng Nhật, tiếng Đài, tiếng phổ thông, nghe những công nhân khác kể, anh ấy đi Đài Trung mua đậu nành gặp quân Mỹ, còn biết nói tiếng Anh. Mắt Kính cùng lớn lên với cô, tất cả quy trình sản xuất nước tương đều do Mắt Kính dạy cô.

Mưa rơi dày hạt hơn, tiếng la hét của mẹ to hơn. Cô đặt cái liềm cắt cỏ trong tay xuống, chạy ù ra sân rút quần áo.

Chăn ga, vỏ gối, quần áo trên sào tre phơi đồ đều chẳng thấy dâu nữa. Mưa to bắt đầu đập mạnh lên mái xưởng nước tương, tiếng mưa át mất tiếng mẹ. Cô không cần nghe rõ lời mẹ, cô biết mẹ nhất định đang quát, sắp lấy chồng rồi, đếnh đoảng như vậy, sau này làm sao làm nàng dâu trưởng trong tam hợp viện?

Cô ướn dẫm cả người lao vào nhà, tiếng quát của mẹ hình thành âm vọng bất tận trong xưởng, không ngừng đập vào màng nhĩ. Đột nhiên, một đôi tay đưa cho cô chiếc khăn bông.

Tay Mắt Kính khác hẳn với tay A Sơn. Tay A Sơn trắng mịn, tay Mắt Kính cộm cộm vết chai. Mẹ dạy cô gọi vía, đọc chỉ tay, xem tướng, tụng kinh, đo lường trời đất, từ hạt gạo dựng lại quá khứ, suy đoán tương lai, từ lá chuối chẩn đoán cây chuối có khỏe mạnh không, từ chỉ tay biết được cảnh ngộ của con người. Cô không biết chữ, dựa vào những kỹ năng này dẫn đường ở vùng đất nhỏ. Đọc không hiểu kinh sách trong miếu, nhưng chỉ cần nghe người khác xưởng một lần cô sẽ ghi nhớ, lập tức mở miệng tụng.

Lúc đó cô vẫn chưa có cơ hội đọc chỉ tay của chồng tương lai, nhưng cô thường đọc kỹ chỉ tay của Mắt Kính. Chỉ tay của Mắt Kính rất phức tạp, đường chỉ đan xen cắt nhau rồi beng trong lòng bàn tay, những gì mẹ dạy cô đều khó mà ứng dụng, không đọc ra được độ dài sinh mệnh và cảnh ngộ cuộc đời trong tương lai.

Cô thường cúi đầu đọc chỉ tay của Mắt Kính, cô không dám ngẩng lên, vì biết Mắt Kính đang chăm chăm nhìn mặt cô. Đậu nành trong chum lạng lẽ lên men, cô cũng chỉ lạng lẽ cầm tay Mắt Kính, cả người rơi vào mê cung chỉ tay ấy. Đọc mãi đọc mãi, cô lẩm bẩm, nói liền thoảng, Mắt Kính lắng nghe, mặt thấp thoáng nụ cười.

Sau khi kết hôn thì không thể đọc chỉ tay của Mắt Kính nữa.

Cô nhận lấy chiếc khăn, lau khô mái tóc rồi. Mẹ nói trước khi kết hôn phải đi thẩm mỹ viện ở Viên Lâm để duỗi thẳng tóc. Trên mặt bàn xếp chồng đồ phơi trên sào tre đã phân loại và gấp gọn. Mắt Kính lúc nào cũng nhanh hơn cô một bước, rút quần áo trước, tính sổ sách đặt hàng trước, biết chum nước tương nào lên men xong, biết khi nào trời mưa to trước, tính được ve bao giờ sẽ bò ra khỏi lòng đất. Cô nói với Mắt Kính cô sắp kết hôn rồi, Mắt Kính không nói không rằng, cô nghĩ mình thật là lẩm mồm, đâu cần phải nói, Mắt Kính chuyện gì cũng biết mà.

Mưa sầm sập như hàng vạn con ngựa phi nước đại, cô và Mắt Kính bị tiếng mưa bao phủ. Mắt Kính nói, Thiên Dầu Nành, tôi nghỉ việc rồi, chúc mừng, chúc mừng, sắp lấy chồng rồi, chúc mừng nhé.

Mắt Kính đưa cho cô một chiếc khăn bông khác để lau người. Người lau khô, Mắt Kính đã rời đi. Từ đó cô không gặp Mắt Kính.

Cô đứng trước gương, ngắm mái tóc bị mưa oanh tạc. Hồi nhỏ, khi người Nhật còn ở đây, còi báo động không kích hú vang, bom của quân Mỹ từ không trung rơi xuống, nổ thành một cái hố to trên mặt đất. Mắt Kính nói nghỉ việc, cô lại nghe thấy báo động không kích. Nói với mẹ thế nào đây? Nói trong cơ thể có một cái hố to. Cô biết mẹ nhất định sẽ bảo, đừng nói, suýt, đừng nói thì không ai biết, không ai biết thì không sao.

Hôm sau, cô và mẹ đạp xe đến Viên Lâm duỗi tóc. Ngang qua rừng tre, mẹ nhìn quanh nhìn quất, sau khi chắc chắn không có ai mới chấp hai tay, vái vọng vào rừng tre.

Suyt, suyt, nhất thiết không được nói ma nữ trong rừng tre là bà ngoại, mẹ của mẹ.

2. Em chỉ đến tập múa thôi

Dãy nhà phố thật sự quá nóng, điều hòa hỏng, không khí vẫn đục, giống như chất khí dễ cháy nào đó, nếu có người châm lửa lúc này thì hết thảy sẽ hóa thành tro. Trong nhà tù ở Berlin, gã thường mừng tượng ra cảnh chất khí cầu kết với ngọn lửa, bùng nổ, thiêu đốt, tường đổ, hàng rào sắt tan chảy, giấy cháy, lửa dữ mặc sức vui đùa. Lửa cháy hết, tất cả vật thể chỉ còn lại mặt vụn, chờ gió đến, chờ mưa đến, thổi đi tất tật, mọi thứ trở về hư vô. Nhưng gió lần lửa mãi không đến, nơi xa có sấm ầm ỉ, mưa luôn lờ hện.

Thuyền Con nói cậu ấy phải về rồi, chị cả giữ lại: “Dương Hiểu Chu, em mua nhiều gà rán thế này, ăn phụ nhé, nếu không mấy người bọn chị ăn không hết sẽ lãng phí.”

Chị cả kéo cái bàn tròn gấp dùng cúng rằm tháng Bảy ra dựng ngoài hiên, bảo mọi người ngồi bên ngoài ăn gà rán, ít ra có chút gió. Gà lăn bột rán nhanh ở nhiệt độ cao, rắc bột ô mai và bột ớt, vỏ ngoài giòn rụm, thịt tươi mềm, ăn vào cay nóng, da đầu đỏ mồ hôi, nước mũi chảy ròng ròng. Lâu lắm rồi gã chưa được nếm mùi vị này, vừa bỏ vào nhìn quanh bàn tròn, mọi người đều im lặng, cầm cúi ăn gà rán. Chị cả phá vỡ sự im lặng, nói mấy câu khách sáo với Thuyền Con, chị hai chị ba hòa theo, Thuyền Con khách sáo đáp lại. Giữ Thuyền Con lại đương nhiên có mục đích, người ngoài ở đây thì có thể tha hồ khách sáo, né tránh lẫn nhau. Lời khách sáo giống như quả bóng rổ ném bừa, cứ cố ý không vào rổ, chẳng ai muốn tiếp cận trung tâm, ném không vào là tốt nhất. Những lời xã giao rỗng tuếch vô hại, nói thời tiết, nói bình minh nói hoàng hôn, nói lá rụng, nói gió, nói mưa, nói rằm tháng Bảy, nói chuyện ma, nói gà rán, nói cảm ơn, nói không có chi, chỉ không nói về nhau, đối đãi theo phép lịch sự, dùng lễ tiết ngôn ngữ đẩy nhau càng lúc càng xa, chẳng ai cập bờ được, tiếp tục lênh đênh. Sợ mình trở thành hòn đảo cô đơn, thì bắt chước nhện nhả tơ, phun ra lời nói ở thể lỏng, kết tinh thành tơ

trong không khí, dùng tơ mảnh dạng sợi để kết nối với nhau, rõ ràng đã thất tán, rõ ràng đã trở thành hòn đảo, song vẫn nghe thấy tiếng gọi của nhau, ít nhất có những sợi sáo ngửi. Không bao giờ hỏi, không bao giờ nói: “Khỏe không?” Chung quy là người một nhà, biết rõ đôi bên đều là mặt vụn tro tàn chờ gió thổi tan, không hỏi những lời làm tổn thương này.

Chị hai hỏi Thuyền Con: “Cô bán gà rán ban nãy, chị nhìn mặt thấy quen lắm.”

“Chị hai chắc hẳn từng gặp cô ấy, hồi nhỏ cô ấy cả nhà bà, mẹ và dì đều múa thoát y. Nhưng bây giờ mọi người đều xem trên mạng, muốn xem múa thoát y mở điện thoại lên là có ngay! Nhóm múa thoát y làm ăn ế ẩm, cô ấy đổi sang bán gà rán. Cô ấy cũng là bạn học cùng lớp trước đây của Trần Thiên Hoàn đấy.” Chị hai nhớ ra, ở hội miếu Thành Cước Ma, mình từng xem cô bán gà rán múa thoát y.

Trần Thiên Hoàn đương nhiên nhớ cô bạn học múa thoát y, hồi nhỏ thường xem bạn múa thoát y trong hội miếu Thành Cước Ma, đám cưới, đám tang, nếu gặp ngày tốt trong lịch vạn niên, cả ngày phải chạy mấy số. Cô bạn không rảnh làm bài tập, luôn cóp của nó. Giáo viên ra bài tập làm văn, nó dùng tay phải viết bài của mình trước, tiếp theo dùng tay trái viết thêm một bài cho cô bạn, giọng điệu, dùng từ đều khác nhau, giáo viên chưa bao giờ nhận ra. Lên cấp hai, hai đứa cùng bị phân đến lớp lưu ban, nó tiếp tục làm bài tập giúp cô bạn. Bây giờ nghĩ lại đúng là rất hoang đường, chẳng phải vùng đất nhỏ nếp sống bảo thủ sao? Đám hiếu đám hỷ, sao lại để một cô bé cỡ không còn mảnh vải? Trần Thiên Hoàn thấy cơ thể cô bạn từ từ thay đổi trên sân khấu, dưới ánh đèn bảy màu, ngực dần nở nang, bên dưới và nách mọc lông. Khi ngực cô bạn nhô lên thành núi cao, nó đã rời khỏi lớp lưu ban, chuyển sang lớp chọn.

Lần đó sau khi tan học, cô chủ nhiệm dẫn hai nam sinh vạm vỡ đến gốc cây nhội đánh nó. Lòng bàn tay cô chủ nhiệm nóng bỏng, in hằn vết đỏ trên hai má nó “Đồ biến thái chết tiệt, đồ đồng tính chết

tiệt, tao đã tới tận nhà cảnh cáo mày rồi, bảo mày tránh xa con trai tao ra, nói với mày chỉ như nước đổ đầu vịt. Nước đổ đầu vịt phải không? không thủng đúng không? Không sao, tao không tin như thế này mà mày vẫn không thủng ra.”

Hai nam sinh kia thúc đầu gối vào bụng nó, một tên lấy chai nước tương đập mạnh vào mông nó: “Sướng chứ? Có sướng không? Ngứa đòn hả?” Nó ra sức vùng vẫy phản kháng, chai nước tương rơi xuống đất, vỡ nát. Một nam sinh nhặt mảnh vỡ sắc lẹm, gí sát mặt nó. Nó nhìn thấy anh trai Trần Thiên Nhất, nhưng anh chạy thẳng.

“Em chào cô ạ!”

Cô bạn học múa thoát y phi xe đạp tới dưới cây nhội, tươi cười rạng rỡ, lớn tiếng chào hỏi cô chủ nhiệm: “Thưa cô, em đến lễ, nhân thể luyện tập một chút, mấy ngày nữa có người muốn làm lễ ở cây nhội, thuê nhà em tới múa, em phải đến tập trước. Nghe nói là đánh bạc trắng lớn, muốn cảm tạ thần ạ.”

Cô chủ nhiệm đỏ gay mặt, rít lên: “Trò là ai? Khỏi nào, lớp nào? Xéo đi! Tôi đang xử phạt học sinh lớp mình. Nếu trò nói ra thì trò toi đời đấy!”

“Em chả nhìn thấy gì đâu cô ơi, cô khỏi lo. Em chỉ đến tập múa thôi mà, cứ vờ như em không thấy là được.”

Cô bạn học múa thoát y ném cặp sách xuống đất, miệng ngâm nga bài hát tiếng Đài thịnh hành nhất lúc đó “Tàu hỏa từ từ chuyển bánh, tạm biệt quê hương và người thân của tôi, tạm biệt cha mẹ thân yêu nhé, giã từ bạn bè ra trận nhé.” Cô bạn vừa cao giọng hát, vừa đứng dưới cây nhội uốn éo cơ thể, trút bỏ bộ đồng phục cấp hai trên người.

Hai nam sinh kia ngây ra nhìn, buông tay, nó ù té chạy về phía ruộng chuối đằng sau cây nhội. Nó chạy mãi chạy mãi, chạy qua kênh nước, chạy qua ruộng lúa, chạy qua hồ bơi Vĩnh Hưng, chạy

qua vườn khế, nhất thiết không được dừng lại, nhất thiết không được quay đầu, phía sau có ma đuổi theo đấy, mẹ từng nói với nó, thấy ma thì phải chạy mãi chạy mãi, chạy đến khi ma không đuổi kịp. Nó chạy chạy chạy chạy đến ga tàu hỏa Vĩnh Tĩnh, nó muốn chờ chuyển tàu tiếp theo, nhảy lên rời khỏi nơi này, không bao giờ trở về nữa. Nó tê liệt quy xuống ven đường, khóc rống lên. Một chiếc ô tô phóng vút về phía nó, thẳng gấp. Cửa sổ xe hạ xuống, tài xế là người hàng xóm giết rắn, cô bạn học múa thoát y xuống xe ôm lấy nó.

Người giết rắn thấy nó mặt mày bầm tím, không đứng dậy nổi, lập tức chở nó rời Vĩnh Tĩnh, tới bệnh viện lớn ở thành phố Chương Hóa cấp cứu. Nó nhớ rất rõ, người giết rắn phóng như bay, quá tốc độ vượt đèn đỏ, nó nhìn ra đằng sau, thấy Vĩnh Tĩnh thoát chốc thu nhỏ. Trên xe, cô bạn học múa thoát y nắm chặt tay nó, hết hát lại kể chuyện cười. Trên xe có cái lồng, bên trong chứa mấy con rắn to. Rắn có lẽ bị say xe, chột nhả ra một con ếch béo múp. Ếch giữ mình, chưa chết, nhảy tới nhảy lui trong lồng.

Bác sĩ nói, xương sườn gãy rồi, phải nhập viện điều trị. Nó nằm viện một thời gian, khi xuất viện về đến Vĩnh Tĩnh, mọi thứ đều đã thay đổi. Bạch Cung đã khánh thành, đài phun nước Apollo trong vườn hoa tuôn ra cột nước. Vốn dĩ chị năm sẽ cưới con trai trưởng nhà họ Vương bên cạnh, giờ biến thành chị tư là cô dâu. Quay lại trường, giáo viên chủ nhiệm đổi người, Thuyền Con chuyển trường. Nó đạp xe đến nhà Thuyền Con, người đi lâu trống, cửa dán biển "Bán nhà". Cô bạn học múa thoát y đã có thai, bỏ học tiếp tục đi múa. Cô bạn nói: "Mẹ tớ bảo, bụng tớ còn chưa to lên, vẫn có thể múa ba tháng nữa, kiếm thêm chút đỉnh, nuôi em bé tốn lắm."

Thuyền Con ăn hết gà rán cay trên tay, uống một ngụm nước đá to rồi nói: "Cô ấy giờ đã lên chức bà, con đàn cháu đống rồi,"

Cậu hân cũng còn nhớ cô bạn học múa thoát y, T nhỉ? Dọn vào căn hộ nhỏ có mùi kẹo, gã và T nhanh chóng cảm nhận được áp lực về kinh tế. Gã chuyển hết tiền gửi ngân hàng ở Đài Loan vào tài

khoản ở Đức, đóng tiền thuê nhà một năm, tài khoản chạm đáy. Đăng ký làm bạn đời với T, trong hộ chiếu của gã dán thêm một tờ giấy tạm trú, gã có thể đi làm công kiếm tiền. Nhưng gã có thể làm gì đây? Không biết tiếng Đức, lại sợ tiếp xúc với đám đông như thế. Có lẽ nên đi học tiếng Đức trước chẳng?

Gã đi học một buổi, cả phòng học đều là học sinh Bắc Âu trẻ trung, vô tư vui vẻ, tiếng cười trong veo không tạp chất, lên kế hoạch cuối tuần đi đâu khiêu vũ uống rượu, ở giữa họ, gã cảm thấy mình bần thủ, ép mình cười theo, lớp học chan hòa ánh nắng lập tức vẩn vũ mảy đám mây đen. Song không biết tiếng Đức thì có thể làm việc gì? Áp lực cuộc sống sinh ra cây xương rồng trên vai gã, gai nhỏ tua tủa, hể cử động liền nhói đau. Bất cứ lời mời viết bài nào đến từ Đài Loan, gã đều nhận tất. Khổ nổi nhuận bút không đủ trang trải tiền thuê nhà, mấy cuốn sách xuất bản trước kia cũng chẳng bán được là bao, vào thời khắc khốn đốn, “viết lách” thật sự không phải là tài năng để mưu sinh.

T nói, đừng lo, cậu ấy không tìm găng tay lẻ đôi nữa, không kéo cello nữa, sẽ đi tìm việc, nghĩ cách kiếm tiền. T ở nhà dùng đất sét nặn những động vật nhỏ, hải cẩu, cá hương, cá trích Kiel, cá chình, đều là động vật biển Baltic. Con giống đất sét to cỡ lòng bàn tay, màu trầm xám nâu, dáng vẻ chất phác đáng yêu, vảy trên thân cá rất tinh xảo. T làm một lô, bỏ vào ba lô ra ngoài bán. T nói, bán ở chợ phải thuê sạp, không có lợi, còn gửi bán ở tiệm của bạn phải trích hoa hồng, cách kiếm được tiền mặt trực tiếp là diễn kịch.

Diễn kịch ư?

T làm nhiều tấm thẻ nhỏ, bên trên viết tay một đoạn. Gã tra tự điển, thử dịch cả đoạn, không thể hiểu hết nguyên văn, nhưng đại ý là: Tôi vừa cảm vừa điếc, không tìm được việc, những thứ này do tôi tự tay làm, mỗi con 10 euro, cảm ơn các bạn ủng hộ.

T đeo ba lô ra ngoài, chọn giờ cao điểm bắt một loại tàu chậm gọi là RE^[24]. Trên tàu này nhiều chỗ ngồi có bàn, cậu ấy lên tàu liền đặt mấy con giống đất sét lên mỗi bàn, lại gài thêm tấm thẻ nhỏ kia. Sau đó, T đi từng bàn dùng đôi mắt xanh thăm hỏi hành khách có muốn mua không. Màn kịch người câm điếc có hiệu quả, một ngày bán được mười mấy con, được yêu thích nhất là hải cẩu cười béo tròn.

T tìm được công việc dán nhãn dán, công ty quảng cáo đưa cho cả túi nhãn dán, cậu ấy chỉ cần đạp xe đi dán khắp các đường phố rộn rịp ở Berlin là được. Tủ điện, tường ngoài, đèn đường, cột đều không bỏ sót, chỗ nào cũng dán. Bên cạnh nhãn dán công ty phát cho, T nhân tiện dán cả nhãn mình thiết kế. Trên nhãn dán của cậu ấy có chiếc tàu lặn, còn có bàn tay giơ ngón giữa.

T dẫn chó mực ra ngoài, cắm chốt bên máy ATM. Cổ con chó treo tấm biển giấy, trên đó viết: *Ich habe Hunger*, tôi đói quá. Trọn một ngày, chiếc mũ đặt phía trước chó mực chất đầy tiền lẻ.

T đến tiệm ăn nhanh làm công, đứng ở quầy nhận đơn và tính tiền, khi khách trả tiền mặt, cậu ấy sẽ quan sát kỹ, nếu khách móc ra tiền lẻ vừa đủ thì khỏi nhập đơn gọi món vào máy thu ngân, máy thu ngân hoàn toàn không cần mở ra, tiền chui thẳng vào túi mình. Tiệm ăn nhanh gọi đồ ra đồ ào ào, chẳng ai để ý thấy trò này của cậu ấy.

Ban đêm, T đến quán rượu múa thoát y làm phục vụ. Có buổi tối, công ty điện ảnh bao quán để quay phim. Cảnh phim đó cần rất nhiều diễn viên quần chúng, T đăng ký cho mình, cũng đăng ký cả cho gã. Gã thật ra sợ đám đông, nhưng nghĩ đến việc có thể xem quay phim, xem nơi T làm việc, còn có thể kiếm chút tiền, bèn gồng mình đồng ý.

Là phim truyền hình về tội phạm, ánh đèn hiện trường chói mắt, trình sát năm vùng, muốn tiếp cận vũ nữ thoát y. Gã và T ngồi cùng

một bàn, đạo diễn yêu cầu họ ngẩng đầu xem múa thoát y với biểu cảm si mê. Dưới gầm bàn, tay gã và T nắm chặt.

Quay phim xong tan làm, điền biên lai nhận thù lao, gã nhận ra trên mấy chiếc máy quay, chân máy quay, đèn đạo cụ ở hiện trường đều có thêm nhãn dán nhỏ in hình tàu lặn.

Họ ra khỏi quán rượu múa thoát y, trời Berlin vừa hửng sáng. Sớm mai mùa hè rét cắt da cắt thịt, T cởi áo khoác đang mặc đưa cho gã, chỉ còn độc một chiếc áo may ô bó sát người. T lại gầy đi rồi, góc cạnh khuôn mặt càng sắc nét. Họ quyết định tiết kiệm tiền không mua vé xe, tay trong tay đi về nhà. Dọc đường, gã kể với T chuyện cũ về cô bạn học múa thoát y.

T nghe xong rất cảm phần, hướng về con phố trống trải phần nộ gào thét, bà giáo đó, mụ ta không có tư cách làm giáo viên! Một tràng những lời thô tục tiếng Đức vang vọng trên phố. Gã cảm thấy lời chửi rủa tiếng Đức nghe rất êm tai, cạo cổ họng, chà răng lưỡi, thô ráp như giấy nhám, mài giữa những chuyện xưa bản thủ lỗi lồm.

Trên con phố vắng tanh, lần đầu tiên gã cảm thấy giữa họ không có bất cứ chương ngại ngôn ngữ nào. Tiếng Anh gã nói, T hiểu hết, tiếng Anh xen lẫn rất nhiều tiếng Đức T nói, gã cũng hiểu hết.

Không kéo cello nữa, chơi đàn thì hay đấy, còn đưa đẩy họ gặp nhau, nhưng quả thật không kiếm được tiền, tiền thuê nhà đuổi sát đằng sau, đàn tạm cất đi đã. Không tìm gắng tay lẻ đôi nữa, cũng chẳng thì giờ đâu mà vào rừng hái hành gấu.

Mấy năm trôi qua như thế, hai người sống cùng quần. Lúc thật sự túng tiền, T đi ứng tuyển show tóc đẹp, để nhà thiết kế xoẹt một nhát, cắt mất mái tóc dài màu vàng trong buổi trình diễn. Tóc ấy bán cho tiệm tóc giả, T nói, không cần lo, còn cây cello có thể bán.

Trong vai gã có cây xương rồng, trong vai T cũng có. Được xét nhập quốc tịch, gã từ bỏ hộ chiếu Đài Loan, nhận hộ chiếu Đức. T nói, anh ở lại rồi, tốt quá.

Gã làm phục vụ ở một quán ăn Đài Loan, hai người đều có thu nhập, cuộc sống dần ổn định, mua chiếc ô tô cũ của bạn, cuối cùng đã có khoản tiền để dành. T nói, chúng mình về quê tôi nghỉ mát đi.

Họ chạy xe về biển Baltic, ở nhà bạn T. Hằng ngày họ uống rượu, ăn cá, bơi lội, ăn kem trên bãi cát, nhà T cách đó không xa, nhưng T hoàn toàn không nhìn về phía nhà mình, đi ngang qua ngó lơ, không nhắc đến cha mẹ câu nào. Bạn T cầm máy ảnh, chụp ảnh cho họ trước tàu lặn. Hôm đó, T hút cần sa cuộn, cười vang, cứ ôm gã thơm gã mãi. Bạn T cũng cười rất vui vẻ, hút cần sa, cởi bikini khỏa thân tắm nắng trên bãi cát. Cô ấy kể, năm xưa T nói muốn bắt xe đi Berlin, không bao giờ về nữa, hỏi tôi có muốn cùng đi không, may mà không đi đấy! Nếu không đi rồi mới nhận ra cậu ấy là gay, ha ha ha!

Bây giờ nghĩ lại, có thời điểm chính xác không nhỉ? Thời điểm bắt đầu tan vỡ của gã và T.

Trên đường từ biển Baltic về Berlin, hai người luân phiên lái xe, đều im lặng. Khi sắp đến Berlin, T bật khóc. Về đến căn hộ ở Berlin, mấy hôm nóng bức, gió thổi tới mùi của nhà máy kẹo gần đó, trên da đều là mùi kẹo dâu dinh dính. Cuộc sống dường như vẫn như cũ, song gã có dự cảm rằng điều gì đó không ổn, thứ gì đó hỏng rồi. Bóc kẹo mới mua, mùi khét gay mũi. Khui rượu, nút bần vỡ nát, trong rượu toàn là vụn bần. Đĩa vùng thoát khỏi đôi tay, bay xuống sàn nhà. Cắt móng tay chảy máu. Vòi sen bỗng nhiên phun ra nước nóng bỏng giãy. Ban đêm, T ôm gã thật chặt, nghẹn ngào nói mớ, cánh tay cong lại móc lấy cổ gã, gã suýt ngạt thở. Sâu trong túi T có những viên thuốc không biết tên.

T bán những con giống nhỏ bằng đất sét trên tàu RE, lô này là hà mã, tròn vo, miệng há to. Gặp một đám người nước ngoài da màu

uống say, xảy ra xung đột, hà mã bị ném xuống sàn tàu, vỡ tan tành. T mặt mày bầm tím về nhà, cánh tay có mấy vết thương, ngón chân bị gãy, luôn miệng mắng chửi người ngoại quốc.

Tiệm ăn nhanh phát hiện ra T đút túi tiền mặt, lập tức đuổi việc.

Quán rượu múa thoát y ngừng kinh doanh. Chó mực bị ốm, mấy ngày đã chết.

Chỉ còn lại công việc dán nhãn dán, y hẹn đi nhận nhãn dán, người của tổ chức đó hỏi T có muốn gia nhập tổ chức của họ không? Họ nói, cần nhất là thanh niên Đức như cậu ấy gia nhập, hiện giờ có một số việc chạy vặt, tiền lương không cao nhưng nếu hợp tác vui vẻ chưa biết chừng có cơ hội làm toàn thời gian.

T đã gia nhập tổ chức đó.

Diện mạo T thay đổi thấy rõ, không còn mặc nguyên cây đen nữa, trên người xuất hiện quần áo thời thượng, kiểu tóc chải chuốt.

Gã nhận ra, nhãn dán mà T dán khắp nơi có nhóm số. Không lâu sau, hai cánh tay T đều xuất hiện hình xăm.

Hình xăm nhỏ xíu, nằm giữa cánh tay và bả vai. Cánh tay phải 18, cánh tay trái 44.

3. Những giọt mưa chết tiệt này là kim mảnh

Khi sinh đứa con gái thứ tư, A Thiên hai mươi lăm tuổi. Đau. Sinh ba đứa con gái trước đều vào ngày mưa. Hôm nay bà đỡ đến tam hợp viện, ngoài cửa sổ lại bắt đầu lất phất mưa. A Thiên siết nắm tay, la hét, chửi rủa thời tiết. Cô nằm trên giường, nhìn mưa rơi ngoài cửa sổ, tưởng tượng những giọt mưa đó đều là kim ông trời rải xuống, nhằm trúng âm hộ và mông cô. Mưa là kim, không phải tên. Tên sẽ

bắn xuyên qua người cô, nội tạng vỡ nát, nghênh đón cái chết. Nhưng những giọt mưa chết tiệt này là kim mảnh, không ngừng đâm tới đâm lui, không chết được, một cuộc từng xẻo cơ thể chậm rãi.

Lại là con gái. Bà đỡ giao đứa con gái thứ tư cho cô, đi báo tin cho mẹ chồng, lại là con hĩm. Mẹ chồng ở ngoài cửa, không bước chân vào, nghe con dâu cả lại sinh con gái thì không buồn trả lời, xỏ đôi guốc gỗ Nhật Bản, nói phải ra ngoài mua đồ. Guốc gỗ gõ lóc cóc trên nền đất, cô nằm trên giường, cảm thấy mình chính là mặt đất bị mẹ chồng giẫm lên, guốc gỗ nghiền qua người cô, xương gãy, gót guốc để lại vết lõm vĩnh viễn trên da cô.

Đau, đau quá, mẹ ơi. Mỗi lần sinh con, cô đều nghĩ đến mẹ. Nhưng hôm nay mẹ không có ở đây, chồng cô A Sơn cũng vắng mặt. Chỉ có cô, và đứa con gái thứ tư.

Mẹ từng kể với A Thiên rất nhiều câu chuyện về “đau”. Mẹ và A Thiên đều không biết chữ, nhưng hai mẹ con đều rất thích nói chuyện. Dây thanh đới của hai mẹ con rung liên tục, nhả ra lời nói với mật độ cao, cả xưởng nước tương ong ong tiếng vọng, vách tường quanh năm hút lấy cuộc đối thoại huyền thuyên của họ. Trước Tết tổng vệ sinh, các công nhân lấy bàn chải lông lợn làm sạch tường, bàn chải chải ra vết bẩn đã tích tụ suốt một năm, cuộc đối thoại của hai mẹ con theo vết bẩn thoát khỏi bức tường, rơi vào tai đám công nhân.

Mẹ nói, nỗi đau khi sinh nở không phải là đau. Lúc mẹ sinh con, đương nhiên cũng đau, nhưng so với những nỗi đau khác thì sinh con chẳng đáng là gì.

Hồi mẹ còn nhỏ, bà ngoại bị cưỡng hiếp, có người nông dân phát hiện bà toàn thân trần truồng, bị mấy gã đàn ông đè xuống nền rừng tre. Người nông dân cầm cuốc đuổi bọn đàn ông chạy đi, lấy bao gạo bọc thân thể lỏa lồ của bà, đưa bà về nhà. Nhưng nhà chồng không chịu cho bà vào, đuổi bà về nhà mẹ đẻ. Bà nói với mẹ

bấy giờ còn nhỏ tuổi, mẹ chết đây, vào trong rừng tre treo cổ. Hôm nay con không được nói gì cả, ngày mai hẵng nói với mọi người, bảo họ tới rừng tre nhặt xác. Mẹ rất ngoan rất nghe lời, hôm sau mới nói ra. Mẹ chạy theo vào rừng tre, thấy một thân thể gầy gò treo trên cây tre rất to. Gió đến, cây tre cao vút đong đưa theo gió, cái xác cũng khẽ lắc lư, đột tre phát ra âm thanh quái dị, giống như có người cầm dao cạo tre, có nhịp điệu, tựa một bài hát. Gió phe phẩy lá tre, cũng giống như một bài hát, giống như có người vừa hát vừa khóc. Ngồi nghe hát, mẹ cảm thấy cơn gió sắc bén chặt gãy, vót nhọn toàn bộ cây tre, từ từ đâm xuyên qua cơ thể mình. Đau.

Hội miếu có nghi lễ bước qua lửa, trước miếu rải một lớp cát đen dày, rồi chõng vàng mã lên, những người đàn ông khiêng hoặc bưng tượng thần đi chân đất xếp hàng, chờ giờ lành bước qua lửa. Một hàng dài đặc đều là đàn ông, từ người già đến đứa trẻ mười mấy tuổi, chỉ không cho phép phụ nữ bước qua lửa. Lửa châm lên, cánh đàn ông bắt đầu nối đuôi nhau nhanh chân chạy qua đồng vàng mã đang cháy. Một người trong bọn bưng bức tượng thần ngập ngừng trước đồng lửa, bị trưởng lão chửi, ông ấy hấp tấp giẫm vào lửa song lập tức ngã nhào, tượng thần lăn lông lốc. Mọi người kinh hãi hô hoán cứu tượng thần, chẳng ai cứu người đàn ông bị ngã đó cả. Mẹ xông tới, chạy vào đồng lửa lôi người đàn ông ra. A Thiện ơi A Thiện, mẹ kể con nghe, sau đó mẹ bị chửi té tát, nói cái gì mà phụ nữ không được bước qua lửa, sẽ đắc tội với thiên đình. Nhưng A Thiện à, người đàn ông bị ngã đó là cha các con mà, mẹ không cứu ông ấy thì ai cứu đây? Con không nhớ gì về cha con nhỉ? Da dẻ khắp người ông ấy cháy đen, nằm nhà kêu gào mấy ngày rồi chết. Lúc chết mắt mở trơ trơ, mẹ giơ tay vuốt cho ông ấy khép mắt, song đôi mắt ấy vẫn không chịu nhắm lại. Trưởng lão trong miếu bảo, chính vì mụ đàn bà nhà chị giẫm qua lửa, chọc giận thần linh nên chồng chị mới chết. Thật ra mấy hôm đó mẹ cũng muốn kêu gào than đau, hai chân mẹ cũng bị thiêu đốt, tuy không cùng chết với cha con, nhưng con biết đau cỡ nào không? Đến giờ chân vẫn còn đau, sau này mẹ chết rồi làm ma nhất định cũng đau.

A Thiên nhìn con gái thứ tư đang khóc trong lòng, uất hận sục sôi. Người đau là mẹ, con khóc cái gì mà khóc! Bị cơn phẫn uất khuấy đảo, cô có một ý nghĩ, muốn giơ đứa bé lên thật cao, ném ra ngoài cho dầm mưa.

Cô mệt lử, nhưng không sao ngủ được. Cô rất muốn ăn cơm, thịt ba chỉ mỡ màng với một bát cơm trắng, rưới thêm mỡ lợn, song thật ra thứ gì cũng nuốt không trôi. Cô rất muốn nói chuyện, nhưng miệng khô khốc. Lời nói chất chứa trong lồng ngực, tràn ra chính là chữ mắng, nhìn thấy con gái là chữ. Cô chữ A Sơn, tiền đi phụ việc đồng áng chẳng đủ nuôi con. Cô đánh con gái, hể trông thấy cô, ánh mắt đứa nào đứa nấy liền lộ vẻ khiếp sợ.

A Sơn về, vừa nghe lại là con gái bèn ngồi ở mép giường, tránh né ánh mắt của A Thiên, bế con gái thứ tư lên đỡ. A Sơn nói, ngoan nào, ngoan nào, đừng khóc, đừng khóc, tiếp theo sẽ là em trai.

Lúc đó A Thiên đã có dự cảm rằng đứa thứ năm nhất định lại là một cơn mưa lớn.

Gả đến nhà họ Trần, cô nhanh chóng nhận ra, gia đình danh giá này khi xưa là đại địa chủ, nhưng giờ chẳng những không có tiền mà còn nợ nần chồng chất. Sau khi ruộng đất trước kia bị trưng thu, mẹ chồng vẫn giữ nếp sống vốn có, mua dây chuyền ngọc trai Nhật Bản, khuyên tai vàng ròng, vòng ngọc, trâm bạc, giỗ tổ cúng thần đều phải mua hoa quả đắt nhất, mổ con lợn béo nhất.

Nàng dâu trưởng là cô phải phụ trách quét dọn sảnh thờ, giỗ tổ, cúng bái vào các ngày lễ lớn nhỏ, mỗi ngày nấu ba bữa cho mẹ chồng. Lẽ ra là các nàng dâu luân phiên, nhưng mấy người em dâu của A Sơn đều sinh con trai đầu lòng, mẹ chồng bảo, con dâu sinh con trai không cần luân phiên, giao mọi việc cho nàng dâu trưởng chỉ biết sinh con gái.

Thực sự không có tiền mua gạo mua rau mua thịt nữa, A Sơn mới đi làm, ra ruộng làm công kiếm tiền. A Thiên về nhà mẹ đẻ vay tiền,

mẹ dúi một khoản cho cô, nhưng mấy đứa em trai sắp cưới vợ, trong nhà cũng cần tiền. A Sơn là người nho nhã, cả ngày ngồi đọc sách, dạy mấy đứa con gái đọc sách viết chữ. Đọc sách có ích gì đâu? A Thiên vút hết mấy cuốn sách trên giá của A Sơn, dù sao cô cũng không đọc hiểu, đọc sách có nuôi gia đình được không? Trong sách có trồng lúa được không? Trong sách có nuôi lợn được không? Ném sách cho lợn, lợn có chịu ăn không?

Có lúc chần bông không thể bịt ngạt tiếng khóc của A Thiên, mẹ chồng ở sát vách nghe thấy bèn quát lớn, lên cơn tâm thần à, đồ điên, năm xưa bà mai phải gió kia không nói ma nữ treo cổ đó là người nhà gái. Di truyền đấy, tâm thần đấy, đồ điên đẻ ra đồ điên.

Cúng tổ tiên ở tam hợp viện, mấy cây hương bốc cháy trong lư hương, mẹ chồng nhìn thấy, hoảng hốt la lên: “Hóa lư hương!” Hóa lư hương!”^[25]

A Thiên đứng bên lư hương, nhìn ngọn lửa rừng rực, một tay bế con, tay kia thò vào lư.

Lửa đốt ngón tay, lại có cảm giác khoái trá.

Nếu không phải mẹ chồng táng cho cô cái tát náy lửa, cô nhất định sẽ để lửa trong lư hương nuốt mất tay mình. Lúc đó cô nghĩ, không có tay cày hay. Không có tay thì không thể cầm hương cúng bái, không cần nấu ba bữa cơm, không cần cho lợn cho gà ăn, không cần quét nhà, không cần ra ruộng nhổ cỏ, không cần đánh con, không cần bế con nữa.

4. Với một người nam

Thuyền Con đứng dậy cáo từ, ánh mắt của chị cả Thục Mỹ, chị hai Thục Lệ, chị ba Thục Thanh, em trai út Thiên Hoàn đều hoang mang, làm sao đây? Thuyền Con đi rồi, thiếu mất người ngoài, mọi người không thể nói những lời khách sáo, không thể vòng vo tam

quốc, phải đối mặt nhau trong căn nhà cũ này. Nhưng miễn tuyến chân giò, gà rán đều ăn hết rồi, lời khách sáo đã dùng hết sạch, thật sự không có lý do giữ khách lại.

Trần Thiên Hoàn cùng Thuyền Con đi ra xe tải, mây đen trên trời tan hết, nóng ẩm không có gió, lại là đêm hè trăng sáng sao tỏ.

“Sao cậu lại quen chị cả tớ?”

“Ở hồ bơi Vĩnh Hưng đấy. Trước đây chị cả quét dọn, rán xúc xích, bán kem ở đó, tớ vừa về chưa bao lâu, gần như ngày nào cũng đi bơi, mỗi ngày đều mua kem chỗ chị cả. Hồ bơi chẳng có mấy mống, kem không ai mua, có lẽ là buồn chán quá, tớ bèn tán gẫu với chị ấy. Nói chuyện phiếm một hồi, hóa ra em trai út của chị ấy là bạn học cấp hai của tớ.”

Ánh trăng rắc phấn vàng lên làn da đen sạm của Thuyền Con, nếp nhăn thoát sâu thoát nông theo chuyển động của cơ mặt. Khóe miệng Thuyền Con có vụn gà rán bóng mỡ, kể rằng có thịt có miễn tuyến, vè mặt đủ đầy. Nếp nhăn trên trán giấu ánh dương, nếp nhăn cánh mũi giấu ánh trăng, nếp nhăn khóe mắt giấu ánh sao, cái mũi lấm tẩm mồ hôi giấu nước mưa dỗi dào, vừa nói vừa cười, có ánh nắng có ánh trăng có ngôi sao có sợi mưa, cả khuôn mặt giống như ruộng nương chưa khai khẩn, đất đai màu mỡ, cỏ cây tốt tươi, giun lật xới đất, gió mưa tự do tuần hoàn. Thiên Hoàn nghĩ, mặt mình chắc là đất hoang cằn cỗi, không một ngọn cỏ, trong nếp nhăn cất giấu toàn cặn bẩn lâu năm, nên không dám cười, vì cười sẽ tác động toàn bộ cơ mặt, dồn nén các nếp nhăn, ép ra quá nhiều thứ tệ hại.

“Có cần tớ chở cậu đi chào hỏi cô bạn bán gà rán không?”

Thiên Hoàn thoáng ngẫm nghĩ rồi lắc đầu. Ba người chị đang chờ gã ở nhà, gã phải về nhà đối mặt.

“Dương Hiếu Chu, xin lỗi nhé, ban nãy đã cố giữ cậu lại.”

“Đầu có, là tớ đói bụng, muốn ăn gà rán thôi!”

“Cảm ơn cậu. Tớ vẫn lấy làm lạ lắm, sao hôm nay lại gặp cậu ở xưởng nước tương.”

“Cảm ơn gì chứ, bạn học cũ. Có việc cứ đến tìm tớ bất cứ lúc nào. Tớ vẫn sống ở ngôi nhà lúc trước.”

Thiên Hoành nhớ đến ngôi nhà của cô chủ nhiệm cấp hai, chợt có đôi tay nóng ướt bóp cổ, và cả chai nước tương chọc vào mũi.

Thuyền Con nhận ra Thiên Hoành biến sắc mặt, bèn nói ngay: “Yên tâm đi, mẹ tớ không ở đó. Cả nhà tớ di dân sang Canada rồi, chỉ có tớ ở đây thôi. Lúc tớ nói muốn trở về, mẹ tớ suýt tức chết. Mẹ càng tức, tớ càng cảm thấy mình có thành tựu. À, xin lỗi nhé, tớ thật là, nói miết này giờ. Lây chị cả cậu đó, rất thích nói chuyện. Phiền lắm đúng không?”

Thiên Hoành lắc đầu: “Cậu nói đi, nghe cậu nói tớ đỡ buồn ngủ. Nếu không tớ nằm xuống đây ngay và luôn được ấy chứ. Nói nhiều vào.” Dạ dày Thiên Hoành bắt đầu đảo trộn, nghiền nát gà rán, nghiền ra cơn buồn ngủ díp mắt. Cơn buồn ngủ cay cay, nóng nóng, chạy khắp toàn thân. Thuyền Con bắt đầu nói.

Đầu tiên cậu ấy nói: “Tớ xin lỗi.”

Năm xưa, mẹ cậu ấy đột nhiên nói cả nhà sẽ dọn đi, cậu ấy phải lập tức chuyển trường, cậu ấy không hề biết đã xảy ra chuyện gì. Mấy năm nay cậu ấy quen chị cả, nghe chị cả kể mới biết chuyện mẹ mình đã làm.

Vì chẳng biết gì cả nên cậu ấy luôn nghe lời mẹ, thi đỗ trường cấp ba khó thi nhất, thi đỗ khoa đại học khó vào nhất. Thuyền Con có người anh học đến tiến sĩ ở Canada, cả nhà di dân theo. Thuyền Con tiếp tục học ở Canada, quen một cô gái ở lớp tiến sĩ, cùng vào rừng làm nghiên cứu, hằng ngày nấp trong nhà gỗ quan sát cú mèo. Cậu

ấy nói với mẹ mình sắp kết hôn, mẹ liếc nhìn cô gái, nói da đen thui, không được. Thuyền Con không dám dịch lời mẹ sang tiếng Anh, mẹ lườm Thuyền Con, tự nói lại một lượt bằng tiếng Anh với cô gái. Mẹ nói tiếp, cho con đi học cái học vị tương lai không tìm được việc này đã đành, con còn dẫn giống này về cho mẹ.

Giống này ư?

Anh trai nói, anh ấy cũng sắp kết hôn.

Với một người nam.

“Cậu thử tưởng tượng vẻ mặt mẹ tớ xem, siêu buồn cười! Lúc đó tớ mới phát hiện, mỗi lần mẹ tớ lộ ra vẻ mặt suy sụp, tớ sẽ rất vui, thật tình rất vui, lấy được học vị tiến sĩ cũng không vui như thế.”

“Vây... vợ cậu đâu?”

“Ly hôn rồi.” Nói đến ly hôn, mặt Thuyền Con vẫn là đất đai màu mỡ, mắt mũi đều là cây cối khỏe mạnh, không có cỏ hoa cuồng nộ. “Thật ra cũng hết cách, không cãi nhau, gắng gượng mấy năm trời, mệt chết đi được. Bọn tớ đã trò chuyện rất lâu, thông qua cô ấy, thông qua trò chuyện, tớ rốt cuộc mới nhận thức về bản thân. Hóa ra tớ là một thằng ngốc chỉ biết nghe lời mẹ, hoàn toàn không biết mình muốn gì. Năm xưa bọn tớ kết hôn, vốn chưa nghĩ rõ ràng. Tớ nôn nóng muốn kết hôn như thế, thật ra chỉ để chọc tức mẹ tớ. Nhưng cần gì phải thế? Có anh tớ đã đủ rồi, đáng vẻ hạnh phúc vui vẻ đó của anh tớ đã đủ rồi.”

Thiên Hoàn nghĩ, gã có thông qua T để nhận thức về bản thân không?

“Tớ nhìn thấy sách của cậu trong một hiệu sách tiếng Trung ở Canada. Tớ cứ cảm thấy tên quen lắm, cầm lên xem, đúng là cậu. Có một tiểu thuyết viết về mẹ tớ nhỉ? Cô giáo tâm thần ấy, cái người cầm roi mây đánh học sinh ấy. Tớ đọc rồi mới nhớ lại mọi chuyện.

Thật kỳ lạ, tớ vốn đã quên Vĩnh Tĩnh rồi. Đọc sách của cậu, tớ liền quyết định rời Canada, trở về nơi này. Hôm chính thức ly hôn, bọn tớ đến sở thú đi dạo, thấy hà mã há miệng cho nhân viên sở thú chải răng, tớ mới nhớ tới một chuyện. Không bao lâu sau khi nhà tớ dọn đi, có một hôm tớ và anh trai nhân lúc cha mẹ đi vắng, lén ra ngoài bắt tàu hỏa về Vĩnh Tĩnh. Kết quả trên đường đi hai anh em bất ngờ nhìn thấy một con hà mã ngã trong ruộng lúa, miệng há hoác. Chuyện khoa trương như thế mà tớ cũng quên. Nghĩ lại thật sự rất khoa trương, Vĩnh Tĩnh sao có thể có hà mã chứ? Hay là tớ nhớ nhầm? Cậu có ấn tượng không?”

Thiên Hoành phì cười. Hình ảnh đó đúng là quá hoang đường, một con hà mã phốp pháp dạo qua đường phố Vĩnh Tĩnh, cuối cùng say ngã trong ruộng lúa.

Gã từng kể với T câu chuyện hà mã ở quê nhà, T dùng đất sét làm rất nhiều hà mã con béo núc ních. T nói, hà mã trong câu chuyện của gã bi thương quá, lại còn uống say, cậu ấy chưa thấy hà mã uống say bao giờ, nên chỉ có thể làm ra dáng vẻ đáng yêu thế này thôi. Những con hà mã ấy về sau đều bị đập vỡ, bộ dạng nứt vỡ lại khớp với hà mã trong ký ức của gã.

“Hôm đó bọn tớ đi cả ngày trong sở thú, lúc nói tạm biệt cô ấy đã khóc. Nhưng không phải vì buồn, thật ra tớ hiểu, đó là nói cảm ơn tớ.”

Thiên Hoành cảm thấy mình hằn cũng hiểu. Gã cũng từng nhìn thấy vẻ mặt cảm kích kiểu vậy. Vật lộn, va đập, con dao trên tay gã đâm vào người T. T không kêu đau, trái lại trên mặt nở nụ cười, nụ cười chứa chan cảm kích. T rút dao ra, không rên la, lại bổ nhào vào gã, vùng nắm đấm dính đầy máu tươi nện gã. Lại một trận vật lộn, con dao lại găm vào người T.

T nói: *Go, now.*

Sau đó, cảnh sát thẩm vấn vụ án, đầu óc gã dày đặc sương mù. Trong cơ thể gã có rất nhiều thuốc viên không biết tên đang quấy tung bừa, bị trôi lâu lắc lơ, không uống, không ăn, gần như ngạt thở, nằm đăm để lại vết bầm đen trên da gã. T cầm dao lam, cắt một miếng da hình chữ nhật trên cánh tay gã, có lẽ do thuốc trong người quá nhiều, gã không thấy đau chút nào, nhìn T cầm miếng da của mình, gã cứ nghĩ đến chị năm.

Trước khi chết, ở trước mặt gã, chị năm nói phải “biểu diễn”. Chị năm cầm con dao thủ công cắt cánh tay mình, máu tươi trào ra như suối. Chị năm bảo: “Suyt, cấm nói với người khác đấy. Chẳng đau tẹo nào.” Chị năm lấy thuốc nước, vải gạc tự băng bó vết thương. “Đợi đóng vảy rồi lại cắt ra.” Gã nhớ chị năm cười tươi như hoa, trông rất hạnh phúc.

Thuyền Con nói, cậu ấy nuôi dơi ở sân sau nhà cũ. Lúc về đây, cậu ấy phát hiện những động vật trong ký ức thuở nhỏ đều chẳng thấy đâu nữa. Bướm phấn vàng biến mất, dơi trên cây biến mất, rắn ít hẳn, ếch ít hẳn, mùa hè tiếng ve yếu ớt. Cây vốn nhiều dơi đậu bị chặt sạch, chỉ để xây một tòa Bạch Cung. Cậu ấy muốn phục hồi giống dơi, đã tiến hành rất nhiều nghiên cứu, trước tiên nuôi mấy con ở sân sau.

“Nhớ đến tìm tớ nhé. Đến xem dơi.”

Xe tải nhẹ của Thuyền Con chạy vào đêm tối, để lại khói bụi mịt mù.

Khói bụi xâm nhập đôi mắt, gã nhắm mắt lại, dụi dụi. Mở mắt ra, thuyền nhẹ đã lướt qua, trước mặt chỉ còn lại trăng tròn vắng vặc.

5. Vitamin Nhật Bản

Làm ma có thích không? Tôi nói, làm ma thích thật. Lúc còn sống, tôi khô lắm. Da sa mạc, móng tay nham thạch, tóc dây mây khô.

Bây giờ, tôi có thể làm ổ trong đám rêu, ngủ trên vách tường thấm nước của nhà cũ, lẫn lộn trong đất ẩm ướt, vũng bùn sau cơn mưa mùa hè là dễ chịu nhất, đất và nước hòa quyện, tôi cũng chẳng biết chết rồi có thiên đường không, nhưng vũng bùn là thiên đường.

Có điều, vùng đất nhỏ lâu lắm rồi chưa mưa.

Tôi dậy thì từ rất sớm, bộ ngực nảy nở thần tốc, buổi sáng ra ngoài sơ mi đồng phục còn vừa người, đến giờ tan học vòng ngực đội áo, cúc bay ra như viên đạn, bắn trúng mấy nam sinh đang nhìn tôi chăm chú. Từ hôm đó, đám nam sinh ở trường đã quên tên tôi là Trần Xảo My, bắt đầu gọi tôi là “Mẫn Muội”, mẫn trong viên mẫn, đầy tràn. Ngực tôi ngày càng lớn, lớn đến nỗi không mua được áo ngực, mẹ phải dẫn tôi đi Viên Lâm tìm cửa hàng nội y đặt may. Biệt hiệu “Mẫn Muội” lan truyền trong trường, vượt qua tường bao, lượn qua đường lớn ngõ nhỏ, cuối cùng ngay cả người nhà cũng gọi tôi là Mẫn Muội.

Chị tư ngưỡng mộ tôi lắm, tuy chị ấy không nói nhưng tôi biết chị ấy luôn rất ngưỡng mộ. Chúng tôi hằng ngày đều ăn cơm như nhau, uống nước như nhau, làm việc như nhau, đi học trường cấp một, cấp hai như nhau, ngủ cùng lúc, dậy cùng lúc, vì sao tôi nở nang thế này mà chị ấy lại phẳng lì thế kia?

Tôi thích cái biệt hiệu này, tôi thích ánh mắt mọi người nhìn tôi. Đám công nhân chở hàng cha thuê nhìn thấy ngực tôi, cậu nhỏ liền “chào cờ”. Ở trường điểm thi kém, chìa tay ra cho giáo viên đánh, bất kể là cô hay thầy, chỉ cần tôi ưỡn thẳng lưng để ngực choán hết tầm mắt họ thì họ bỗng đánh yếu xìu, roi mây khẽ khàng đập xuống lòng bàn tay tôi. Hàng xóm sang hỏi mẹ, cho con gái ăn gì tắm bồ mà trộm vía phổng phao thế? Có bà mai tới nhà đánh tiếng trước, nói dù sao mấy năm nữa tôi cũng đến tuổi trưởng thành, rất nhiều nhà có điều kiện đều muốn cưới cô năm nhà họ Trần làm vợ đấy.

Con trai trưởng nhà họ Vương hàng xóm, tôi gọi anh ta là Tiểu Vương, sang bàn chuyện làm ăn với tôi. Anh ta nói, mọi người đều

đang xôn xao về bộ ngực của tôi, các cô gái đều muốn trở nên giống tôi. Anh ta bảo tôi nói với người khác rằng chính vì uống một loại vitamin Nhật Bản nào đó nên lớn phổng lên như vậy. Anh ta phụ trách bán buôn vitamin tổng hợp, mặc kệ là vitamin gì, dù sao bao bì dán nhãn tiếng Nhật, uống vào không chết là được. Ăn chia sáu bốn, anh ta sáu tôi bốn, nhập hàng bán hàng anh ta lo hết, tôi không cần đụng móng tay, chỉ cần nói đã uống vitamin Nhật Bản là được. Tôi nói, ăn chia sáu bốn cũng được thôi, nhưng tôi sáu anh ta bốn. Anh ta kêu toáng lên chả béo bỏ gì, không hợp tác nữa! Tôi bảo, hai bên đều cho anh sờ mười giây, ăn chia sáu bốn, em sáu, anh bốn.

Bên trái mười giây. Tôi nhả nha đếm ngược.

Bên phải mười giây. Tôi đẩy nhanh tốc độ đếm ngược, hất phắt tay anh ta ra.

Tôi nhớ rất rõ, anh ta thỏa mãn ra mặt: “Ồ, đáo để đấy, em khôn khéo lắm! Cha em cũng không khéo bàn chuyện làm ăn như em. Cha em ấy à, chỉ biết ngờ nghệch bị cha anh lợi dụng thôi.”

Theo mẹ ra chợ Lớn mua thức ăn, tôi nói với bà bán thịt lợn, nhờ uống loại vitamin Nhật Bản đó. Đi lễ Thành Cước Ma, tôi nói với ông từ con uống vitamin Nhật Bản mẹ mua cho, liền thành ra như vậy. Ở trường tôi nói với các bạn nữ, uống một lọ là lớn lắm rồi, tớ uống thêm mấy lọ, ai ngờ trở nên thế này, phiền lắm, đồ sộ vậy không mua được nội y vừa cỡ, phải đi Viên Lâm đặt may. Đặt may nội y đắt dã man! Cái cô lấy số đo cho tớ cứ tằm tắc mãi, chưa thấy ngực to thế này bao giờ. Phiền chết được!

Tiểu Vương phụ trách đi chào hàng vitamin Nhật Bản, lượng tiêu thụ nhiều kinh khủng, phải liên tục bổ sung hàng. Tôi thấy vitamin Nhật Bản trên bàn trong phòng chị tư, hóa ra chị ấy cũng mua. Tôi bảo chị là lừa gạt đấy, không có tác dụng đâu, đừng lãng phí tiền. Chị ấy rất tức giận, nói không công bằng, mẹ chỉ mua cho tôi uống mà chẳng cho chị ấy, bây giờ mới uống chắc chắn muộn rồi. Chị ấy

rửa tôi đi chết, nói tôi lén uống vitamin, không cho chị ấy biết, làm con gái đã bị thảm lắm rồi, lại còn bị em gái thân thiết nhất lừa dối.

Tôi cũng phát cáu, bèn nói: “Chị uống đi, chị uống đi! Uống mười lọ nói không chừng hữu hiệu đấy.”

Tôi và Tiểu Vương kiếm được một khoản tiền, mẹ họạ hoãn lắm mới cho mấy đứa con gái chúng tôi tiền tiêu vặt, nhưng không sao, tôi có Tiểu Vương, anh ta rất giỏi kiếm tiền, anh ta biết thứ gì sẽ bán được, hợp tác với anh ta, tôi khỏi phải xin cha mẹ tiền tiêu vặt nữa.

Tôi và Tiểu Vương kiếm một chai sâm banh Pháp, ăn mừng thương vụ vitamin thành công. Chúng tôi trốn lên sân thượng dãy nhà, chẳng biết sâm banh phải uống thế nào, cũng chẳng biết khai sâm banh ra sao. Loay hoay mãi mới khai ra được thì sâm banh đã biến thành rượu nóng dưới nắng gắt. Thầy kệ, thứ nước màu vàng óng có bọt khí trôi vào cổ họng, giòn ngọt, cũng ngon phết, uống xong đầu óc biêng biêng. Tiểu Vương nói, sau này chúng ta kiếm nhiều tiền hơn, anh dẫn em đi Pháp, đi Paris.

Tiểu Vương đã uống say, lè nhè hỏi: “Nhà các em hồi trước có mua súng hơi không?”

Ở Vĩnh Tĩnh kẻ trộm càn rỡ, giết người cường hiếp khắp nơi. Hết thầy đều là lừa gạt, đó là tin vệt do cha Tiểu Vương tung ra. Tạo ra tin vệt ở vùng đất nhỏ rất đơn giản, thêu dệt mấy câu chuyện, mua chuộc vài gia đình, đút phong bì cho cảnh sát, gây ra mấy vụ hỗn loạn ban đêm, thế là mọi người đều sợ chết khiếp. Nhân lúc lòng người hãi hùng, ông Vương bắt đầu rao bán súng hơi, hể lũ trộm mò đến, ngắm chuẩn rồi nổ súng là có thể nhanh chóng chế ngự kẻ xấu, cả nhà bình an. Lần đó cha anh trúng lớn, mới có tiền mua nhà ở dãy nhà này của bọn em.

Uống một hồi, Tiểu Vương đòi làm chuyện ấy với tôi. Tôi từ chối ngay, không được, phải cưới tôi mới được, tôi không đại thế đâu.

Anh ta nói không xong rồi, nhìn ngực tôi, bên dưới liền phồng to cứng ngắc, không thể kiềm chế được. Anh ta kể hồi bán súng hơi, ban đêm thường theo cha ra ngoài gây rối, đúng lúc đang tuổi dậy thì, buổi tối chạy lung tung bên ngoài, thật sự rất muốn thỏa mãn. Anh ta nghĩ ra một chiêu, chuyên nhắm vào tam hợp viện một tầng, cầm đèn pin soi, tìm phòng con gái, gây chút tiếng ồn đánh thức cô gái, tiếp theo anh ta tắt đèn pin, hướng về phía những cô gái đó tự thỏa mãn, rồi bắn vào cửa sổ. Dù sao cũng tối om om, chả ma nào nhìn thấy, hồi đó Vĩnh Tĩnh chưa có đèn đường.

“Anh van em mà Mẫn Muội, làm với anh đi, sân thượng vắng người, chẳng ai nhìn thấy đâu.”

“Anh đi kiếm thật nhiều tiền trước đã, xây nhà to cho em, dẫn em đi Paris, em sẽ làm với anh. Mỗi ngày, mọi lúc.”

Lúc đó, cha đã theo nhà họ Vương hàng xóm đi kiếm tiền. Đôi bờ mở cửa thăm thân, ông Vương đi tiên phong thăm dò thị trường. Tháng Sáu năm đó, thị trường biến động, cha rút về Đài Loan trước, nói không được rồi không được rồi, đáng sợ quá, không dám sang nữa. Cha nói, bên ngoài chính là một tháp nước màu bạc. Ông Vương dẫn theo Tiểu Vương tới Bắc Kinh, tiếp tục ký hợp đồng xây nhà máy. Không bao lâu sau nhà họ Vương trở về, nói mọi người đều rút lui, họ phải thừa cơ tiến vào, quan hệ khơi thông cả rồi, người làm ăn phải tranh thủ thời cơ để phát tài!

Nhà họ Vương đầu tiên bán bánh quy, tung ra bánh vị ngọt trước, trên bao bì viết đầy chữ tiếng Nhật. Ông Vương nói, khổ mà, người dân còn cực khổ, trông có vẻ đói bụng ăn chưa no, nên phải bán đồ ngọt cho họ, ăn ngọt quên khổ, ăn no giải sầu. Rõ ràng là bánh quy tự sản xuất, lại đóng gói theo kiểu nhập khẩu từ Nhật Bản, ông Vương nói, ai chẳng mơ tưởng Nhật Bản tân tiến Ăn bánh quy sẽ biến thành người tân tiến, thiên hạ chắc chắn sẽ mua.

Bánh quy bán chạy, nhà xưởng mở rộng, tiếp theo tung ra bánh vị mặn, tào mộ giỗ tổ ăn lễ ăn mừng đều thích hợp, giàu dinh dưỡng

hợp vệ sinh, người lớn ăn vào vui phơi phới, trẻ nhỏ ăn vào cao như thổi.

Nhà họ Vương không những hốt bạc ở đại lục, mà còn trúng mảnh ở thị trường chứng khoán Đài Loan. Cuối những năm 80 thị trường chứng khoán Đài Loan bắt đầu tăng vọt, bước vào những năm 90 chỉ số chứng khoán lên đến mười ngàn điểm, nhà họ Vương mua cả xe nhập khẩu của Đức cho hai đứa con trai.

Tiểu Vương nói: “Thằng em anh đúng là ngốc, lý tưởng cái gì chứ, đàn, học đại học có ích gì đâu, chết sớm như thế. Em xem anh này, bây giờ no cơm ấm áo, tiền vô ào ào. Rồi em xem cuốn sách kia, cuốn sách viết về em trai anh ấy, tác giả đếm tiền mỗi tay, còn em trai anh giờ nằm trong mộ, có xơ mủi được xu nào không? Đàn thật. Sau này chúng mình sinh con, nếu nó nói với anh muốn đi học đại học thì đánh gãy chân trước tính sau.”

Tiểu Vương nói, bây giờ có thể kết hôn rồi chứ Anh ta nói mình xem được “nhũ giao” trong phim cấp ba của Nhật, rất muốn thử với tôi. Tôi hỏi “nhũ giao” là gì? Anh ta đặt ngón trỏ ở giữa ngực tôi, di chuyển lên xuống. Ngón trỏ của anh ta vừa chạm vào, ngực tôi bỗng ngứa râm ran, tức tốc mọc ra những đóa hoa đỏ. Tôi vội lấy áo khoác che hoa đỏ.

“Cha anh bảo, con trai trưởng lấy vợ, sẽ xây nhà lớn cho. Em muốn thứ gì cứ nói, sẽ xây cho em.”

Bản thiết kế vẽ ra, Bạch Cung khởi công xây dựng. Tôi muốn có đài phun nước, tôi muốn có sở thú, tôi muốn có hà mã. Ông Vương cho cha mẹ tôi một khoản tiền sính lễ lớn, họ Trần và họ Vương kết thông gia, Bạch Cung sẽ sử dụng vật liệu cao cấp nhất, thuê về tất cả thợ xây gần xa, hoàn thành với tốc độ nhanh nhất.

Sau lễ đính hôn, Tiểu Vương nói: “Bây giờ có thể cho anh rồi chứ”

Anh ta chạy chiếc xe sang của Đức, chở tôi đến khách sạn lớn ở nơi khác. Vừa vào phòng, anh ta đã cởi quần, nói suốt dọc đường mình đều cương cứng.

Anh ta đòi tôi mút, nhưng vừa kề miệng lại gần, ngửi thấy mùi hạ bộ của anh ta, tôi nôn thốc nôn tháo. Tôi nôn lên hạ bộ anh ta, tiếp theo nôn lên thảm phòng khách sạn, cuối cùng nôn lên giường.

Tôi xin anh ta chờ, chờ thêm một chút. Em xin anh, gần đây em thấy trong người không khỏe.

Được, anh ta chờ.

Thử lại lần nữa, lần này anh ta đòi nhũ giao. Tôi yêu cầu anh ta dùng xà phòng rửa sạch bên dưới, rửa đến khi hoàn toàn không còn mùi nữa. Anh ta làm theo, thật ra vẫn có mùi, tôi vẫn buồn nôn, nhưng tôi cố hết sức nhịn. Anh ta bảo tôi nằm xuống, đòi tôi dùng hai tay từ hai bên dồn ngực vào giữa, để anh ta nhét hạ bộ to tướng vào rãnh ngực tôi. Anh ta bắt đầu cọ xát, rên rỉ. Mãi đến khi phát hiện ngực tôi đột nhiên mọc đầy hoa đỏ hình dạng kỳ dị, anh ta chột mềm xịu, vội vàng rút ra.

Tôi nói, anh biết em có cơ địa dị ứng mà.

Sau khi mẩn dị ứng mãi mới tan, anh ta nói lần này khỏi khâu giao, cũng khỏi nhũ giao. Anh ta không chơi trò màu mè riêu cua nữa, anh ta muốn vào từ bên dưới.

Ở trong phòng tôi. Tôi rất khô. Quá khô.

Thật sự rất khô. Anh ta toan tiến vào, nhưng bên dưới của tôi thật sự rất khô, không ướt chút nào. Anh ta nóng lòng, nhưng bên dưới của tôi khép chặt hơn, anh ta muốn cố tiến vào, lập tức bị tiếng gào khóc của tôi ép phải thoái lui. Đau chết mất, đau chết mất, đau quá!

Anh ta trấn an lần đầu đương nhiên là đau, chịu đựng một chút là được, đề lên người tôi, tiếp tục cố tiến vào. Tôi hét lên oai oái, đau chết mất, đau chết mất!

Tôi đã quên rằng phòng chị tư ở ngay sát vách. Chị tư áp vào tường ván ép mỏng, lắng nghe.

Lần nào cũng rất khô. Thử vô số lần đều rất khô. Anh ta bảo mình chưa bao giờ gặp tình cảnh này, sao có thể không tiến vào được. Anh ta từng làm tình với nhiều phụ nữ như vậy, sao có thể không tiến vào được, thế này làm sao cưới tôi đây?

Tôi không nói với bất cứ ai, năm mười bảy tuổi, tôi đột nhiên đã tắt kinh.

Lần thử cuối cùng, anh ta mang đến một lọ to gel bôi trơn. Anh ta chặt vật mãi mới tiến vào được, nhưng tôi lại bắt đầu hắt xì, không thể nào dừng lại. Tôi nghe thấy em trai út ở cách đó mấy phòng đếm tiếng hắt xì của tôi, một, hai, ba, bốn, năm, sáu. Hắt xì làm bên dưới của tôi co lại, đẩy Tiểu Vương ra ngoài. Anh ta lại tiếp tục sấn vào, bên dưới của tôi lại thít chặt, nhả anh ta ra. Tôi tiếp tục hắt xì, em trai út tiếp tục đếm, thành linh tôi đánh rắm. Cái rắm đó vang dội, át cả tiếng hắt xì. Nghe thấy tiếng cười của em trai út, tôi không nhịn nổi cũng bật cười ha ha. Cái rắm đó in nếp nhăn sâu hoắm giữa đôi mày Tiểu Vương, anh ta chửi đồng một tiếng “Đệch!” rồi bỏ đi.

Tôi ngửi mùi rắm thối của mình, nằm trên giường cười to.

Lúc đó tôi làm sao biết được chứ. Tôi làm sao biết rằng, tôi ở bên này đóng lại, khiến anh ta không thể tiến vào. Chị tư ở sát vách đã mở cửa phòng mình.

Tôi rất khô.

Nhưng chị tư rất ướt.

Tôi khép lại.

Nhưng chị tư mở ra.

Chị ấy đã thay thế tôi, rất ướt át, mở toang, tuy không có bộ ngực to nhưng không có hoa đỏ, không có hắt xì.

Bây giờ tôi đang nhìn chị tư. Chị ấy thẳng rồi, Bạch Cung là của chị ấy. Chị ấy vừa mới mở rèm cửa sổ, nhìn thấy chị ba. Chị ba cũng nhìn thấy chị ấy. Chị ấy lập tức chạy về phòng tắm, ném mình vào bồn, nước nóng nguội cả rồi. Trong phòng chị ấy chổng chất báo và tạp chí, đều đưa tin về tôi.

Năm xưa buổi hôn lễ đại gia bánh quy cưới vợ cho con trai đã thu hút nhiều phóng viên đến đưa tin. Tiểu Vương và chị tư đứng trước ngọn đèn chùm pha lê nhập khẩu từ Paris chụp ảnh, lên hẳn bìa tạp chí.

Song trang báo về hôn lễ không lớn bằng trang báo tôi tự sát sau đó.

Trong căn phòng ở Bạch Cung, chị tư chất đầy báo và tạp chí đưa tin tôi tự sát. Sau khi tôi chết, chị ấy lái chiếc xe Đức của Tiểu Vương đi khắp nơi lùng mua báo và tạp chí đưa tin tôi tự sát, chất trong phòng. Chị ấy nói như vậy mọi người sẽ không đọc được, thế thì sẽ không có ai biết.

Nhưng chị tư đọc hằng ngày, đọc mãi. Phóng viên viết, tôi bị con trai trưởng nhà đại gia bánh quy quất ngựa truy phong nên lấy túi bóng trùm lên đầu mình, cắt cổ tay, lúc được phát hiện túi bóng dính chặt lên da tôi, vùng đất nhỏ đồn rằng khi tôi chết, trong bụng có thai nhi. Đọc hoài đọc mãi, chị ấy lấp rèm cửa sổ, đóng cửa sổ, khóa cửa phòng. Chị ấy sợ hà mã, chị ấy không dám ra ngoài.

Ban đêm chị ấy liên tục giật mình tỉnh giấc. Luôn có tiếng khóc trẻ sơ sinh đánh thức chị ấy. Ngốc ơ là ngốc.

Tin đồn có thai là do tôi tung ra trước khi chết. Hà mã cũng do tôi thả ra.

6. Khâu hết miệng của năm chị em lại

Chị cả mang ra mấy chiếc ghế đẩu nhỏ, trong nhà thật sự nóng quá, mọi người đều ngồi ở hiên, cởi giày, phe phẩy quạt trong tay, quạt ra càng nhiều luồng khí nóng. Thạch sùng tặc tặc, hắc cũng đang than nóng.

Chị cả nói: “Không ngờ các em hôm nay đều về cả nên phòng trên tầng ba chưa quét dọn, bụi bặm đầy ra, chăn bông cũng chưa giặt.”

Chị hai nói: “Giặt chăn bông làm gì, không cần chăn bông đâu, thôi đi chị, nóng như thiêu như đốt, chẳng khác nào lò lửa, đắp chăn bông gì chứ.”

Chị ba nói: “Chị cả ơi, em đưa tiền chị lắp điều hòa mới có được không? Nóng chảy mỡ thế này mà chị còn ngồi trong nhà may đồ được.”

Chị cả nói: “Em tưởng chị thích à? Chị không giống em, chồng giỏi kiếm tiền như thế, em đâu cần làm việc.”

Chị ba nói: “Ý chị là sao? Đâu phải chị không biết hoàn cảnh của em.”

Chị hai nói: “Hoàn cảnh gì cơ? Em có chịu rĩ rằng đâu.”

Chị cả nói: “Ở nhà sang tại Nội Hồ Đài Bắc, cũng chưa bao giờ mời bọn chị tới chơi.”

Chị ba nói: “Các chị muốn ở nhà sang phải không? Vậy thì đổi đi, cho các chị tất.”

Chị hai nói: “Ý chị không phải vậy, chị không muốn cãi với em.”

Chị cả nói: “Hai em đừng cãi nhau.”

Chị ba nói: “Là chị muốn cãi mà? Em chỉ nói muốn lập điều hòa. Bây giờ còn kịp nhỉ? Gọi ngay cho cửa hàng điện máy, bảo họ đến lắp. Nóng vãi linh hồn.”

Chị hai nói: “VẬY TIỀN ĐIỆN HẰNG THÁNG SAU NÀY CỦA CHỊ CẢ, EM CŨNG SẼ PHỤ TRÁCH CHỨ”

Chị cả nói: “Chị không cần điều hòa! Chị có quạt máy là được! Chị không tốt số như hai em, có thể sống ở Đà Bắc.”

Chị hai nói: “Người tốt số là cô ba kìa, số hưởng mà.”

Chị ba nói: “Nói đến tốt số thì hãy nói cho ra lẽ, chị mới tốt số chứ nhỉ?”

Chị hai nói: “Tốt số á? Ý em là gì, em nói đi?”

Em trai út ngồi trên ghế đầu, nghe ba người chị cuối cùng cũng vút bỏ sự khách sáo, lời nói quyết liệt, tích cực cướp lời đáp lời, câu chữ có lưỡi dao. Ba người chị điều qua tiếng lại, ngữ điệu lên bổng xuống trầm, âm thanh chồng lên nhau, ký ức chồng lên nhau, lời chỉ trích có độ dính, tất cả lời của các chị dính vào nhau, hỗn tạp lẫn lộn, khiến gã không phân ra nổi ai là ai.

Hình như gã cũng nghe thấy tiếng chị tư và chị năm. Gã cúi đầu cười trộm. Hồi nhỏ, năm chị cãi nhau, tưởng chừng như đổ bát nước vào chảo dầu sôi, lửa rực và khói dầu có khí thể nuốt nhả sơn hà, bất cứ lúc nào cũng cãi được, ăn cơm cãi, đi học cãi, tan học cãi, đi ngủ cãi, ngủ dậy cãi. Người duy nhất có thể ngăn năm chị em cãi cọ là mẹ. Mẹ chỉ cần quát một tiếng, ánh mắt bắn ra kim chỉ, tức khắc khâu hết miệng của năm chị em lại.

Gã nghĩ, nếu bây giờ chị tư nghe thấy ba chị tranh cãi, chắc chắn không nhịn được phải lao ra khỏi Bạch Cung, lập tức gia nhập cuộc đối thoại này. Các chị thường ngày ăn nói đơn điệu, nhưng vừa bước lên chiến trường ngôn ngữ giữa chị em, đao kiếm đều tốt vổ, cung tên đều lên dây, giống như diễn viên ở nhà hát, âm lượng vắn to, đàn điền sung mãn, hoàn toàn không cần micro.

Lần trước gã về là sau khi cha mất. Đêm khuya, gã nói dù sao cũng bị lệch múi giờ nên cứ để mình phụ trách túc trực linh cữu cho các chị đi ngủ.

Đêm thu yên tĩnh, quá yên tĩnh, giống như sự yên tĩnh cố ý sắp xếp trong phim, âm lượng điều chỉnh nhỏ lại, dường như thiên hạ thái bình, vai chính thả lỏng, đột nhiên một con dao đâm tới, làm bùng nổ tiếng kêu thét, màn ảnh nhuộm máu.

Gã một mình ngồi trước linh cữu của cha xếp hoa sen giấy, dùng laptop lên mạng, viết email cho T, báo mình đã về đến quê nhà. T lập tức trả lời, nói cậu ấy đang chuẩn bị đi trực ca tối. Lúc đó, T tìm được công việc bảo vệ ở nhà máy, ban đêm đi trực, thời gian tan ca là 5 giờ sáng hôm sau. T tan ca đạp xe về nhà, dọc đường nhìn thấy mảng tường bỏ trống liền lấy bình sơn phun trong ba lô ra, phun hết nỗi buồn bức khi trực ban lên tường.

Trong email T nói, đêm nay tan ca, tôi sẽ tìm một bức tường, dùng sơn phun vẽ mặt cha anh.

Gã ngẩng đầu nhìn di ảnh của cha phía trên linh đường, tưởng tượng tranh phun sơn của T.

1 giờ, chị cả thức dậy. Chị đi đến linh đường cha, thắp hương vái lạy, rồi ngồi xuống xếp hoa sen giấy với gã. Cơ thể chị giống như cỗ máy gỉ sét, các khớp và xương cốt đều phát ra âm thanh già yếu. "Chỗ này đau, chỗ kia đau, hết thầy đều đau. Vai đau kinh khủng, lưng đau kinh khủng, bận rộn chuyện đám tang mà vẫn phải làm

gấp một lô hàng, không tài nào ngủ được. Có đói không? Chị đi nấu mì cho em ăn."

"Em không đói, ban nãy các chị mới nhồi cả đồng đồ cho em ăn còn gì."

"Được rồi, chị cả quan tâm em trai mà, lo em ở Đức không ăn no, gầy nhom thế này. Ờm... có một chuyện, chị cả vẫn muốn hỏi em nhưng không biết nói thế nào. Ồi, vai chị đau quá."

Gã đứng ra sau lưng chị cả, xoa bóp vai chị. Trên vai chị chi chút mìn, ấn bừa một cái là nổ, không ngừng rên rầm.

"Chị cả, hay là chị thử thứ này xem."

Gã lấy thuốc lá cuộn từ ba lô ra, là thuốc T cho gã. Đạo này người gã bỗng dưng đau nhức, ngồi viết đau, đến quán ăn bưng bê đau, đi lại cũng đau, T bảo gã thử xem, không ngờ thật sự rất hữu hiệu, khói mù nhanh chóng xua đi cơn đau trong người.

"Em muốn chết hả, thứ này chẳng phải là... Em dám mang thứ này về Đài Loan ư? Muốn chết hả."

"Tay Đức bảo em, lần này về nhất định sẽ cần đến thứ này, nhét cho em trước khi ra sân bay. Chị thử xem, yên tâm đi, linh đường nhà mình dựng ở ven đường, cảnh sát không tới đâu."

Châm thuốc, chị cả rít vào một hơi thật sâu, nín thở, không ho. Chị từ từ phà ra, khói lượn lờ, trên mặt chị nở nụ cười: "Tuy chị cả giờ đây là một bà thím vô vị, nhưng cho em biết nhé, chị trước kia từng là thiếu nữ bất hảo, nói không học cấp hai là không học, chạy đi Sa Lộc làm công nhân, bỏ học đấy. Nữ công nhân trong nhà máy dạy chị rất nhiều điều, chị đã biết hút thuốc từ rất sớm."

"Chị kể mấy ngàn lần rồi. Chị cả, làm vậy ổn không? Chúng ta hút thứ này trước linh cữu của cha.."

“Ha, yên tâm đi. Mấy năm nay cha sống trong miếu, không có mẹ ở đó cảm rằm, ngày ngày đều tự do tự tại. Mỗi lần chị đến thăm, cha đều đang hút thuốc đánh bài. Chị hỏi được phép đánh bài ở trước mặt bà Thiên Hậu sao? Cha nói có chứng ung thư làm kim bài, bà Thiên Hậu lòng dạ quảng đại, thấy ung thư gan giai đoạn cuối nhất định sẽ phù hộ cha thắng tiền!”

Gã nhìn di ảnh của cha, không sao tưởng tượng ra người cha tự do tự tại. Trong trí nhớ, cha gần như không nói chuyện, không cười, ánh mắt cứng rắn.

“Chị cả muốn hỏi em chuyện gì?”

“Ờ, thuốc này thuần chất lắm, hút cái thấy nhẹ cả người, nói chuyện hình như cũng dễ dàng hơn. Chuyện chị muốn hỏi em chính là, đồng hồ kia trong phòng em phải xử lý chứ?”

“Chị nói số sách cũ đó á?”

“Đúng. Nhưng... ý chị là thùng băng video cũ đó.” Thùng băng VHS người giết rắn tặng gã. Mẹ moi được trong phòng gã, mang xuống tầng bật lên, thấy trên ti vi xuất hiện hai người đàn ông hôn hít quần quýt, liền găm lên âm thanh kinh khủng. Kỳ lạ, chẳng phải vút hết rồi sao? Sao vẫn còn nhỉ?

“Không phải đã vút từ lâu rồi sao?”

“Chị đâu biết được? Cứ xuất hiện hoài, bảo thôi cũng không đi.”

Chị cả cũng đã xem đồng băng VHS đó. Xem xong một cuộn, chị không kịp được xem tiếp cuộn thứ hai. Xem xong cuộn thứ hai, chị tiếp tục xem. Cuối cùng trong thùng có bao nhiêu băng đều xem hết. Nhưng bây giờ chẳng ai xem VHS nữa, đầu máy trong nhà đã hỏng từ lâu. Chị nghĩ, em trai út cố tình để lại thùng băng VHS này ở đây chẳng? Cho mọi người xem, chuyện không thể nói ra miệng thì giao cho mấy cuộn băng. Chị thấy thật ra băng rất hay, xem một

hồi, cứ như đã đi vào một thời gian không gian khác, ở đó chỉ có đàn ông đủ các màu da, biểu cảm đều rất vui vẻ.

Thuốc cháy nhanh, hai người chuyền tay nhau hút, đêm thu sao sáng, gió mát rất dễ chịu.

“Sau khi đưa tang, em hãy yên ổn ở lại bên Đức, đừng về nữa.” Vàng mã trên tay chị cả xếp thành đóa hoa hình thù kỳ quái, chị nhìn xoáy vào mắt gã: “Nghe chưa, hứa với chị.”

Chị cả giẫm tắt thuốc, đứng dậy vươn vai, ánh mắt mờ mịt. “Chị đi ngủ đây, mệt chết được. Em phải để ý xem có mèo chó không nhé, vừa rồi chị không ngó.” 2 giờ, chị hai xuất hiện.

“Chị vừa nghe tiếng chị cả, ồn quá, chị ấy về ngủ rồi hả?”

“Làm gì thế? Các chị hẹn trước luân phiên bầu bạn em ư?”

“Đâu có. Bọn chị có tổ chức như thế đã tốt, hẹn cùng ăn cơm còn không xong, đâu ra hẹn trước.”

Chị hai cũng ngồi xuống xếp hoa sen giấy, thấy hoa chị cả vừa xếp liền nhăn mặt. “Đây là chị cả xếp à? Lạ hồn, xấu thế này, đốt cho cha, cha nhận được chắc sẽ cười bể bụng.”

“Chị cũng không ngủ được à?”

“Hầy, vừa nghĩ sáng ra mẹ thức dậy nhìn thấy em, tình cảnh đó, chao ôi. Vừa nghĩ đến là không ngủ được.”

“Chị không cần lo, đâu phải chị không biết, em bị đánh quen rồi, mẹ chửi em cũng không phải chuyện mới lạ.”

“Em chỉ nhớ dáng vẻ mẹ lúc đánh em chửi em ư?”

Trước kia mẹ thương em cỡ nào, em quên hết rồi à? Ôi, mẹ sĩ diện mà. Hôm nay mẹ đứng đó gào suốt, cái gì mà anh trai em ở lại đại lục làm ăn luôn rồi, ngay cả cha mất cũng không chịu về. Nói oang oang cho hàng xóm láng giềng nghe. Thật ra mọi người đều biết anh em trốn ở đâu, không về thì thôi, chị cũng chẳng muốn nhìn thấy nó.”

Con đường trước nhà cũ mở rộng thành đường trải nhựa mới toanh, đột nhiên có chiếc xe phân khối lớn rồ ga phóng vút qua. Tốc độ thật sự quá nhanh, xe máy để lại một vệt sáng trắng trắng đỏ đỏ trong thị giác, bên tai còn văng vẳng tiếng động cơ bình bịch.

“Chị cả bảo giờ ở đây nửa đêm thường có dân đua xe, bắt gặp phải tránh cho xa.”

“Lo hão quá, linh đường nhà chúng ta ở đây, có người chết, kẻ sợ là bọn chúng mới phải.”

“Cũng đúng. Ấy chết, làm sao đây, mấy tiếng nữa là mẹ dậy rồi.”

“Em còn không sợ, chị sợ gì chứ?”

“Em quên hết thật rồi ư? Lúc trước mẹ cưng em biết mấy.”

Gã đương nhiên còn nhớ. Trên bàn có rau ngon thịt ngon cá ngon, các chị không được thò đũa gắp, nhất định phải chờ hai em trai gắp trước mới đến lượt mình. Hai anh em út ít lúc nào cũng có quần áo mới để mặc, giày mới để đi, còn năm chị em gái phải mặc bính đồ của nhau, không vừa người thì sửa, lỗi một không được than phiền. Các chị muốn xem phim nhiều tập, cậu em út là gã khóc đòi xem đài khác, mẹ liền mắng con gái, cho con trai chuyển kênh. Xe đạp của gã bị trộm ở trường, ngay hôm đó mẹ mua thêm một chiếc. Xe đạp của chị bị trộm ở ga tàu hỏa, mẹ cầm roi mây phạt, chửi đồ báo nhà, sau này tuyệt đối không mua cho mày. Cha mẹ ra ngoài chơi, chỉ dẫn theo hai thằng con trai. Hai thằng con trai đi Viên

Lâm học đàn dương cầm và tính nhẩm, còn con gái không cần học nhiều, chẳng nào chẳng lấy chồng.

“Được rồi, chị đi nằm xem sao, không chừng lại ngủ được, tại chị cả em hết đây, ổn điếc cả tại. Ut à, chị... sau này sang thăm em được không?”

“Chị sang đi.”

“Được. Em nói đấy nhé, chị sang thăm em. Chúng ta lo xong hậu sự của cha, em quay lại đó sống cho tốt, đừng về đây nữa.”

Gần 3 giờ, gã nhìn ra phía sau linh đường, y như rằng, chị ba đi xuống.

“Có người đi đi lại lại miết, ồn như cái chợ, làm sao ngủ đây!”

“Chị ba quen ngủ nhà sang, về xó quê này, khó trách không ngủ được!”

“Cái thằng phải gió, xuất ngoại rồi mà vẫn ấu trĩ như vậy. Này, em có để ý mèo chó không đấy? Dưới quê rất nhiều mèo hoang chó hoang.”

“Rốt cuộc vì sao phải để ý mèo chó vậy chị?”

“À, chẳng phải nói mèo hoặc chó nhảy qua quan tài thì thi thể sẽ biến thành cương thi sao?”

Hai chị em nhích người, nhìn về phía hòm lạnh đằng sau linh đường, trong đầu hiện lên hình ảnh người cha đang nằm biến thành cương thi. Hình ảnh đó cù vào bụng họ, cả hai đều cười.

Hai người ngồi xuống xếp hoa sen giấy, làn tre dưới đất dựng đầy hoa sen giấy, phải xếp bao nhiêu mới đủ? Đốt rồi, cha có nhận được không?

“Cậu ấy có tốt với em không?”

Gã gật đầu. Chị ba nhìn chăm chú vào mắt gã để xác nhận gã không nói dối, gã lại gật đầu.

“Thế thì tốt. Đừng giống chị, cả đời như thế này.”

“Chị chưa từng nghĩ...” Đột nhiên, gã không biết làm sao nói nốt câu.

“Nghĩ chứ. Hằng ngày đều nghĩ. Nhưng chị có thể làm gì đây? Trở về nơi này ở với chị cả em? Sang Đức tá túc với em? Hay là vào Bạch Cung ở? Chui rúc trong căn phòng đó với chị tư em, mãi mãi không ra khỏi cửa? Ôi thôi, anh ta biết tổng chị chẳng có chỗ nào để đi. Ngắm lại chị hai em thông minh nhất, lấy một người tẻ nhạt hết chỗ nói. Mặt anh rể hai em, chị không sao nhớ ra được. Tốt thật, tẻ nhạt là tốt nhất đấy.”

Xe máy chạy rần rần. Đội đua xe từ hai đầu đường bắt đầu tăng tốc, hai đội đối chọi gay gắt, hò hét truy đuổi, gầm rú lướt qua, không lâu sau lại lao về, để lại vết bánh xe rõ mồn một trên mặt đường mới tinh. Đội đua xe nhìn thấy linh đường, tự động lách né, ánh mắt lảng tránh. Gã và chị ba đứng ven đường xem đua xe, có cái chết làm lá chắn, không chút sợ hãi.

Có mấy thiếu nữ tóc dài không đội mũ bảo hiểm, ngồi sau xe phân khối lớn ôm chặt anh chàng đằng trước, phóng như bay, tóc dài xõa tung, tiếng cười giòn giã. Một cô trong bọn cầm con dao bồ dưa hấu dài ngoằng, vung dao múa may trước gió, rú rít suốt dọc đường. Khi ngang qua linh đường, thiếu nữ dao bồ dưa đột nhiên hắt xì một cái.

Giống quá. Thật sự rất giống dáng vẻ chị năm trước khi qua đời. Tóc dài trẻ trung, bộ ngực đầy đặn, làn da trắng nõn, môi đỏ mắt to, hắt xì như núi lửa phun trào. Đội đua xe chạy xa, chị ba nói phải đi ngủ.

“Thiên Hoàn, lần cuối cùng chị đến miếu thăm cha, cha bảo chị chuyển lời cho em, ở yên bên ấy, đừng về nữa. Lúc đó cha yếu lắm rồi, không ăn được gì, nhưng cha cấm bọn chị báo tin cho em. Em nhất định phải biết một chuyện, cha ở trong miếu vẫn luôn đọc sách em viết. Cha bảo em, đừng về nữa.”

Buổi sáng mẹ thức dậy, chửi rửa đuối gã đi. Trước khi đi, gã thả hương lạy cha. Chị cả, chị hai, chị ba đánh xe đưa gã ra ga tàu hỏa. Đêm qua ba người chị đều nói thao thao, nhưng trên xe lại im thin thít.

Không bao lâu sau khi gã quay lại Đức, tin tức về vụ án mạng truyền đến vùng đất nhỏ.

Nhà họ Trần lúc trước buôn trâu với chợ hàng ấy, có thằng con út, nghe nói đã giết người ở Đức.

Gã đã làm trái lời hứa hồi đó, hôm nay, gã vẫn trở về. Ba người chị vẫn đang cãi nhau.

Di động của chị hai reo, chị bắt máy, là chồng gọi đến: “Vừa rồi hình như anh thấy em trên ti vi.”

Chị hai đi vào nhà, bật ti vi bên cạnh máy may, chuyển đến kênh thời sự đang phát lại bản tin tối, phát thanh viên là chồng chị ba: “Nữ hộ tịch viên họ Trần kỳ thị chó dẫn đường, toàn bộ quá trình bị người dân quay lại, khiến cư dân mạng vây quét.”

Ba chị đều yên lặng, ngồi xuống, ngây ra xem ti vi. Hóa ra ngoài mẹ, còn phát thanh viên kia trong ti vi có thể khâu hết miệng chị em nhà họ Trần lại.

7. Mái có rắn có rồng có phụng có hổ

Trần Thiên Nhất nhìn thấy chị hai trên ti vi. Tối nào hắn cũng căn đúng giờ đón xem bản tin tối của anh rể ba, giờ tròn phát lại xem lần nữa. Hắn luôn nghĩ, chỉ cần Đông Sơn tái khởi"[\[26\]](#), anh rể ba sẽ phỏng vấn hắn trên ti vi.

Không phải chứ? Không thể nào là chị hai chứ? Chắc chỉ trông giống nhau thôi?

Trên tường phòng hắn có dán bức thư pháp anh rể cả tặng. Đạo trước hắn cần hoa lan để trang trí vườn hoa, đến nhà cũ hỏi mua hoa lan từ anh rể cả, anh rể đang viết thư pháp trong vườn lan Tiểu Cao. Hắn thấy trong vườn chắt đông cờ xí và áp phích tranh cử xã trưởng của mình hồi trước, không nén nổi thở dài sườn sượt. Anh rể cả nói: "Không sao, lại ra ứng tuyển, một phiếu này của anh nhất định bầu cho cậu."

Anh rể cả cầm bút lông viết bốn chữ lên giấy Tuyên tặng hắn, hắn tự tìm gỗ đóng khung, cửa gỗ, chà giấy nhám, phết sơn, treo bức thư pháp của anh rể cả lên tường. "Đông Sơn tái khởi".

Anh rể cả không biết, hắn cũng không biết, "tái" chứ không phải "tại".

Hắn không hiểu điển tích của câu thành ngữ bốn chữ này, nhưng bốn chữ này khích lệ hắn, ngày ngày hắn ngắm bức thư pháp trên tường, chờ một ngày kia lại bước vào chính giới.

Hắn từng là xã trưởng ở vùng đất nhỏ này, đắc cử với số phiếu cao. Nhưng hắn dính líu đến vài vụ án rút ruột công trình, xét đi xử lại khép tội, làm xã trưởng chưa đầy hai năm đã thụ án tù.

Hôm vào tù, mẹ không chịu tiễn hắn, hắn đi gõ cửa phòng mẹ, chỉ nghe tiếng khóc, cửa phòng khóa chặt, mẹ không chịu ra. Cô nàng nói muốn làm phu nhân xã trưởng cũng không chịu tiễn hắn, rõ ràng đã dính hôn rồi, nghe xong tuyên án lập tức hủy hôn, không

thèm nghe điện thoại, hắn gọi hoài gọi mãi, liên tục nhắn tin, cho đến khi số của người ta biến thành số ảo. Hắn đã gói ghém xong hành lý từ sớm, mặc bộ com lê xịn nhất, chờ canh sát đến nhà. Vừa ra khỏi cửa nhà thì hắn nhìn thấy cha. Hôm đó Vĩnh Tĩnh mù sương, cha đứng trong màn sương đợi hắn, hắn còn tưởng sớm tinh mơ đã gặp ma. Cha bị ung thư gan, từ lâu đã dọn khỏi nhà, đến miếu chờ chết. Thân hình cha gầy guộc nhưng nụ cười phớt trên môi, con trai trưởng là hắn chưa bao giờ thấy thần thái nhẹ nhõm như thế trên mặt cha.

Hắn mở va li, lấy ra chiếc gi lê có in "Xã trưởng Trần Thiên Nhất vì bạn phục vụ", tròng ngoài com lê. Bộ com lê này hắn mua khi đi Paris khảo sát, lúc đó mua đến hơn chục bộ, bộ này đắt nhất, chất liệu len cashmere 100%, mặc vào rất oách. Nhưng vùng đất nhỏ nóng ẩm, mỗi lần mặc bộ này, hắn đều đổ mồ hôi như mưa. Tối hôm trước tìm ra bộ này từ tủ áo, hắn ngửi thấy mùi mốc, rõ ràng là len màu xám nhạt, sao giờ trông màu sắc có vẻ rất đậm. Hắn cầm bộ đồ đi cho chị cả xem, chị cả đang đập máy may, nhác thấy đã la lên: "Mọc nấm rồi!" Hôm sau mới tờ mờ sáng hắn đã phải đi chấp hành án, không kịp giặt sạch.

Mặc com lê Paris lên mốc, hắn cùng cha đứng ở ven đường giữa sương mù hút thuốc, đợi canh sát. Dải ruy băng vàng đã hứa không hề xuất hiện.

Tiểu Vương từng hứa với hắn rất nhiều việc. Xử tái thẩm, Tiểu Vương bình yên vô sự, vì người ký tên đều là xã trưởng Trần Thiên Nhất, hoàn toàn không liên quan đến Quý Vương Tấn. Tiểu Vương nói với hắn: "Không hề gì, tôi đi thuê người, mỗi người đều cột dải ruy băng vàng trên tay để tiền cậu. Tôi đi hỏi anh rể ba cậu, mời phóng viên đến quay, kết nối hiện trường, mấy trăm mấy ngàn người cột ruy băng vàng tiền cậu về vang vào tù, như vậy ngày cậu ra chính là ngày Đông Sơn tái khởi!"

Tiểu Vương còn nói, trả thêm chút tiền, tìm mấy người biết diễn kịch, ống kính vừa đến gần liền khóc to, hiệu quả càng tốt.

Nhưng buổi sớm tinh sương hôm đó, trước dãy nhà phố hoàn toàn không có ruy băng vàng, chỉ có hắc và cha. Lúc đó quyết định tranh cử xã trưởng chính là chủ ý của Tiểu Vương: “Họ Trần họ Vương là người một nhà, cậu xem chị tư cậu điên như thế, tôi có ruộng bỏ cô ấy không? Tôi vẫn chăm sóc cô ấy chu đáo mà. Tôi là anh rể tư của cậu, tiền nong cậu khỏi lo, tôi chi. Tôi giỏi nhất khoản rải tiền, cam đoan cậu trúng cử với số phiếu cao, đám người nhà quê này cầm được tiền nhất định sẽ bầu cho cậu. Cậu trúng cử rồi thì phụ trách giúp tôi khơi thông quan hệ, cậu phải bảo đảm mấy công trình đó đều giao cho tôi.”

Sau đó hắc lọt vào tầm ngắm của bên kiểm sát, Tiểu Vương nói không cần lo lắng, sẽ mời luật sư giỏi nhất. Hắc quả thực chẳng lo gì cả, nhà họ Vương vướng vào cả đồng kiện cáo, kiện tới kiện lui, đến cuối cùng đều không sao. Nhà họ Vương xây trụ sở to như thế ở Đài Bắc, nhận giải thưởng lớn về kiến trúc bảo vệ môi trường, kết quả dính đến án tham ô, tin tức sôi sục một dạo, rốt cuộc vẫn an toàn thoát thân. Mái tòa nhà trụ sở Quý Vương Tân lấp lánh đó lấp tấp lợp năng lượng mặt trời, ban ngày hấp thu ánh nắng, ban đêm tiếp tục sáng rực, không bao giờ tắt đèn.

Hôm vào tù, hắc ngồi lên xe cảnh sát, không kìm được òa khóc tức tưởi. Hắc không làm bất cứ việc xấu nào, vì sao hắc phải đi tù. Hồi nhỏ, Cây Cau nhà bên đi tù, mẹ nói với hắc, đáng kiếp, đồ biến thái, chết là đáng đời. Nhưng hắc không làm việc xấu, cũng không phải biến thái, vì sao bị tuyên án? Mọi việc hắc làm đều vì muốn tốt cho Vĩnh Tĩnh kia mà. Vì sao Quý Vương Tân của nhà họ Vương yên ổn vô sự? Vì sao hắc một mình gánh lấy tất cả tội danh?

Những ngày làm xã trưởng, hắc đã tốn rất nhiều công sức cải tạo vùng đất nhỏ này. Có mặt tường trống thì mời họa sĩ tới vẽ chân dung hắc. Mẹ rất thích những bức chân dung trên tường đó, bà mặc bộ đồ màu cánh sen đặt may, chụp ảnh với chân dung của cậu con trai lớn làm xã trưởng. Con trai lớn làm xã trưởng, pháo nổ ba ngày ba đêm, mọi người tung hô chúc mừng, bà cảm thấy nuôi con thật xứng đáng, cuối cùng cũng có ngày mở may mở mặt. Thỉnh thoảng

có người hỏi đến con trai út, khuôn mặt người mẹ nổi bão, bà lạnh lùng nói: “Chết rồi.”

Bấy giờ Tiểu Vương đến thuyết phục hãn tham gia tuyển cử, lời lẽ lay động: “Cậu là con trai trưởng mà, mẹ cậu đẻ liền năm cô con gái, khó khăn lắm mới sinh được cậu, chẳng lẽ định suốt đời ở trong tiệm quan tài sao?” Hãn hăng ngày cửa gỗ, bào gỗ ở tiệm quan tài sát vách, thật ra rất vui vẻ. Tiểu Vương nói, trở thành xã trưởng thì không cần ngày ngày làm việc liên quan đến người chết nữa, cùng ra sức vì tương lai của Vĩnh Tĩnh, sau này phát tài to, ở nhà lớn hơn cả Bạch Cung. Tiểu Vương nói, đâu có em nào chịu lấy một anh thợ đóng quan tài.

Cha lập tức phản đối. Năm xưa cha theo nhà họ Vương sang đại lục, tiền tích góp hồi mở hãng xe tải chở hàng, buôn lá trầu hầu như dốc hết vào đó, hoàn toàn tin tưởng nhà họ Vương, ký hợp đồng không hề xem nội dung, chuyển khoản không hỏi chi tiết. Sau đó, nhà họ Vương phất lên, tiền tích góp của cha tiêu tán sạch. Cha nói với hãn, con là thằng con trưởng bị chiều hư, chẳng biết gì cả, may mà hay nghề mộc, hãy làm cho tử tế, đừng mơ mộng hão huyền, làm xã trưởng gì đó, con không làm được đâu.

Hôm vào tù, hãn khóc nức nở trên xe cảnh sát. Mỗi lần khóc, mẹ nhất định sẽ xuất hiện, giúp hãn dẹp yên mọi sự. Hồi nhỏ, hãn nhìn bài tập trường cho trên bàn, đầu óc như đồng hoang, chị hai lại gần hỏi: “Có cần chị dạy em không?” Hãn lập tức khóc rống lên, nước mắt nhỏ xuống vở bài tập, mẹ nghe tiếng khóc chạy tới, tát chị hai một bạt tai. Hãn nhớ mang máng có một trận mưa đá, hãn sợ quá khóc thét, mẹ ôm hãn, dùng cơ thể mình che chắn mưa đá, mẹ không cứu ai cả, chỉ cứu mỗi hãn. Cấp hai, có bạn cùng lớp chế nhạo hãn: “Mọi người đang đồn rằng em cậu là đồ biến thái, là đồng tính kia kìa! Em cậu là đồng tính, thế thì cậu chắc chắn cũng vậy!” Hãn về nhà khóc kể với mẹ, hôm sau mẹ cùng hãn đến trường, làm thủ tục chuyển trường. Hãn thi trượt cả cấp ba lẫn cao đẳng nghề, ngồi nhà khóc lóc, mẹ đến trường tư thực hỏi thăm, gửi phong bì, tặng quà hậu hĩnh để hãn nhập học. Đi nghĩa vụ quân sự,

mẹ bỏ tiền nhờ đại diện xã nói giúp để hấn vào phân đội nhàn hạ nhất, hằng ngày rót rượu châm thuốc cho sĩ quan. Hấn muốn kết hôn, mẹ tìm bà mai, nhưng hấn chê con gái thôn dã quê một cục, đòi cưới cô nào trông giống ngôi sao Nhật Bản.

Hôm vào tù, mẹ vắng mặt. Cha giúp hấn đóng cửa xe cảnh sát, không nói gì, không vẫy tay, chỉ đứng trước cổng nhà cũ, đưa mắt nhìn theo xe chạy đi. Người cha trong màn sương thật sự rất giống ma. Xe cảnh sát nhanh chóng chạy xa, sương mù nuốt mất cha.

Hôm ra tù, cũng vắng vẻ như thế. Không có mấy trăm mấy ngàn người ủng hộ, không có mẹ, không có cha, không có ruy băng vàng phấp phới. Hấn tự mình đi ra, lặng lẽ, tự mình bắt xe.

Hấn không về nhà cũ mà đi thẳng đến nhờ Tiểu Vương cho hấn một chức vụ, để hấn đi Bắc Kinh, Thâm Quyển hay Tế Nam cũng được, chỉ cần rời khỏi Đài Loan, để hấn ẩn nấp, lánh mặt một thời gian. Đợi đến khi cả Vĩnh Tinh đều quên chuyện hấn ngồi tù, thì hấn có thể ra tranh cử. Rải tiền là được, tiền sẽ che khuất tầm nhìn, những chuyện chưa quên, chỉ cần thấy tiền tức khắc sẽ không nhớ đến nữa. "Anh rể tư, làm ơn giúp em với. Những dự án xây dựng đó, em đã góp công không ít, anh nhất định kiếm được rất nhiều."

Kết quả hấn chẳng đi đâu cả. Hấn vào Bạch Cung ở, trở thành người làm vườn, quét lá rụng, tỉa cành cây, dọn dẹp sông đào hình chữ thập, cho cá koi trong sông đào ăn, quét tước đài phun nước Apollo. Tiểu Vương cho hấn một căn phòng nhỏ trong Bạch Cung, bên trong chõng chất những lon sơn màu vàng kim và trắng, hể sơn ở góc nào đó của Bạch Cung hơi bị tróc, hấn lập tức quét bồi lên. Hằng ngày hấn phụ trách nấu ba bữa, đi lên tầng trên Bạch Cung, gõ cửa: "Chị tư, ăn cơm thôi."

Hấn nhớ tiếng kêu của chị tư. Tiểu Vương vốn sẽ cưới chị năm, sau đó bỗng dưng không tìm chị năm nữa mà đổi sang kiếm chị tư. Chị tư kêu rất lớn tiếng, Tiểu Vương cũng kêu rất lớn tiếng, kêu đến nỗi hấn ngứa ngáy cả người, đành lấy tay vầy vò hạ bộ. Hấn vốn

không biết rằng, năm xưa chị tư kêu lớn tiếng như thế là để cho chị nằm ở sát vách nghe. Hẳn rất sùng bái Tiểu Vương, có thể khiến chị nằm hắt xì to như thế, cũng có thể khiến chị tư kêu lớn tiếng như thế. Sau khi trưởng thành hẳn muốn trở nên giống Tiểu Vương.

Chị tư hiện giờ tuyệt nhiên không chịu bước ra khỏi cửa, trong phòng chất đống rác rưởi, thi thoảng chị lại nổi điên, phát ra tiếng rít xé tai. Đêm khuya, chị tư ngáy như sấm, hẳn rón rén mở cửa phòng chị tư, cầm đèn pin vào thu dọn mâm cơm, ra sức thu dọn rác. Trong phòng thối hoắc, góc tường mọc lên những cây nấm hình dạng kỳ dị. Hẳn cầm đèn pin soi vào chị tư nằm dưới sàn, tóc bạc phơ, hai chân sưng phù, da có những mảng sọc to. Hẳn không biết ma trông như thế nào. Nhưng thiết nghĩ ma nhìn thấy chị tư hẳn sẽ bị dọa chết khiếp, tưởng rằng mình gặp phải ma.

Hẳn vừa mới nghe thấy tiếng xe, Tiểu Vương lâu lắm không về rồi, sao lại chọn rằm tháng Bảy mà về nhỉ?

Tiếp tục xem ti vi, hẳn cảm thấy anh rể ba trên bục ghi hình rất bảnh, nói năng rất oai, chị ba thật là hạnh phúc. Nhà họ Trần đã sa sút, thằng út là tên biến thái, giết người ở Đức, mất mặt chết đi được. May mà chị ba lấy được tấm chồng tốt. Không sao, đợi hẳn Đông Sơn tái khởi, anh rể ba sẽ đến tìm hẳn. Hẳn đã luyện tập ròng rã nhiều năm phải nói gì trong tuyên ngôn tranh cử.

Sau bản tin về nữ hộ tịch viên họ Trần, anh rể ba nói: "Hôm nay rằm tháng Bảy, mọi người có cúng không? Chúng tôi phỏng vấn độc quyền Hoàng Bào Đại Đế, mời ngài giảng về những điều cấm kỵ rằm tháng Bảy với quý vị khán giả, hướng dẫn mọi người làm thế nào yên ổn vượt qua tháng cô hồn lớn vờn hồn ma bóng quế này."

Trên ti vi xuất hiện một người đàn ông vận áo bào vàng, bước ra từ một ngôi miếu, hàng ngàn tín đồ mặc áo vàng quỳ lạy dưới đất, đồng thanh hô: "Hoàng Bào Đại Đế, cứu rồi chúng sinh! Phổ độ chúng sinh! Hoàng Bào Đại Đế, cứu rồi chúng sinh! Phổ độ chúng sinh!" Ông kính lia nhanh ra xa, thu hình toàn cảnh ngôi miếu, là

một ngôi miếu thờ màu đỏ tía rực rỡ, tạo hình khoa trương, mái có rần có rồng có phụng có hổ. Đối cảnh, Hoàng Bào Đại Đế hướng về ống kính nói: “Rằm tháng Bảy, trăm ma đi đêm, Hoàng Bào Đại Đế ở đây vì bạn phục vụ, giúp cả nhà già trẻ đều bình an thuận lợi, tháng cô hồn tránh tai họa, tháng cô hồn kiếm nhiều tiền.”

Bát đĩa của Trần Thiên Nhất rơi xuống đất. Hấn nhận ra rồi.

Hoàng Bào Đại Đế là người giết rần ở bên cạnh nhà cũ. Sao lại thể được, trận hỏa hoạn đó chẳng phải đã thiêu chết mẹ, cũng thiêu chết người giết rần rồi sao?

8. Thánh khiết và ô uế gặp nhau trên người gã

“Mớ hoa lan này bán được bao nhiêu tiền?”

“Sao đồ đạc cũ nát trước kia đều chất đống ở đây, có thể đem thu gom rác tái chế mà.”

“Ai muốn thu gom áp phích tranh cử của Trần Thiên Nhất chứ? Đốt rụi còn nhanh hơn.”

“Này, dù sao nó cũng là em trai em.”

“Em trai chị ấy, em không muốn nhận nó là em trai, còn nợ em cả đống tiền kia kìa. Đốt hết đi.”

“Đốt cho ma đi.”

“Ma mới cần mấy thứ cũ nát này.”

“Ma chả cần thì có.”

“Trần Thiên Nhất vay tiền em à? Nó cũng đến hỏi chị, đó đâu phải là vay tiền, chị biết đưa cho nó rồi thì không đòi lại được. Còn kêu ca

cái gì mà mấy người chị chúng ta đều không chăm sóc nó, nó là con trai trưởng đấy.”

“Con trai trưởng thì sao nào? Thằng ngốc, đứng trước mặt em nói Đông Sơn tái khởi gì đó, chết luôn đi, thằng ngốc.”

“Em biết hồi đó nó khoa trương cỡ nào không? Cả Vĩnh Tĩnh khắp nơi đều là bản mặt nó, tô màu Vĩnh Tĩnh gì chứ, kết quả vẽ ra toàn là mặt nó, chỉ mẹ ở đó vui sướng lên mây, cảm thấy con trai trưởng nhà họ Trần vượt trội hơn người.”

“Lại còn nhờ chồng em đến phỏng vấn nó, em xem suýt thì nôn, thời đại nào rồi mà còn kiếm mấy ngàn thùng nước suối, bên trên toàn in mặt mình, đi khắp nơi tặng cho người ta.”

“Có cả túi vải bố, bút bi, hộp giấy đựng cau nữa, trên đó toàn là mặt nó.”

“Chị đừng nói với em mấy thứ quái quỷ ấy vẫn còn nhé.”

“Chết hết trong phòng Trần Thiên Nhất ấy.”

“Anh rể cả sao không có nhà?”

“Chết gì chỗ Paris rồi!”

“Paris á?”

“Rốt cuộc ai muốn mua mớ hoa lan này của anh rể cả nhỉ?”

“Có ma nó mua.”

“Ma không thèm mua thì có.”

“Gọi Trần Tổ Khiết ra đi.”

“Hôm nay nó gọi điện gào linh tinh ‘Mẹ đâu mất rồi’, phiền chết được.”

“Đâu phải chị không có biết tình trạng của nó.”

“Tình trạng gì? Rốt cuộc tình trạng gì cơ? Ai chẳng khổ? Ai chẳng khó sống? Nhưng ả nấp có tác dụng không?”

“Chị cũng muốn nấp đây. Nấp vào đâu bây giờ?”

“Vào trong núi thôi, chẳng phải anh chị đã mua ngọn núi ở Nam Đầu sao?”

“Biến mất rồi.”

“Biến mất rồi á?”

“Em vừa mới nhìn thấy Trần Tổ Khiết ở Bạch Cung”

“Cái gì? Em đi Bạch Cung?”

“Em vào bằng cách nào? Trần Thiên Nhất cho em vào hả?”

“Trần Tổ Khiết cho em vào phòng ư? Chị đi gõ cửa đều vô ích.”

“Tối nay chúng ta rốt cuộc ngủ ở đâu?”

“Các em muốn qua đêm ở đây thật sao? Không về Đài Bắc à?”

“Bây giờ mấy giờ rồi, ngủ tạm một đêm rồi tính.”

Ồn quá.

Trần Thiên Hoành cảm thấy ba người chị giống như thịt hun khói trong chảo đáy bằng, đỏ thắm giòn rụm, dầu mỡ bắn tung tóe. Họ đã lâu lắm rồi không cãi vã, Thục Mỹ không buồn nói chuyện với

chồng, Thục Lệ luôn chẳng nhớ nổi dáng vẻ của chồng, Thục Thanh lẳng lẳng đón nhận cú đâm từ chồng. Thịt hun khói bị cắt trong tủ lạnh im lìm oặt ra, lẳng lẽ chờ khoảnh khắc gặp đầu sôi. Thịt vừa chạm vào chảo nóng lập tức kêu xèo xèo, dầu mỡ bắn lách tách. Em biết rõ vết thương của chị, chị hiểu rõ nỗi đau của em, vạch trần, chà đạp, ngôn từ bị giam cầm nhiều năm phá củi sổ lồng, thân nhiệt như núi lửa, miệng phun dung nham, nước bọt bỏng người. Ba chị em tiếp tục giúp nhau hâm nóng, hương thịt lan tỏa.

Trần Thiên Hoành cảm thấy mình giống như một kẻ ngoài cuộc, không thể gia nhập cuộc chiến. Gã không giỏi cãi lộn, gã không biết cãi lộn. Gã luôn cảm thấy mình là người thiếu mỡ, khô đét lạnh ngắt gặp nóng, chỉ có nước tắt bếp cắt chảo. Gã chưa bao giờ cãi nhau với T.

Hai người ru rú trong căn hộ nhỏ bịt bùng ở Berlin, lo lắng tiền thuê nhà và hóa đơn, gã không thể chuyên tâm viết lách, T không rảnh rang kéo cello, cả hai đều là người quen cô độc, song lại không có thời gian để mà cô độc, sao có thể không phát sinh tranh chấp được? Nhưng đôi bên đều là người sống khép kín, nuốt hết những lời muốn nói, những chuyện muốn hỏi. Không bao giờ cãi nhau, đều bảo không sao, mỉm cười cùng ăn sáng.

T cắt kiểu tóc mới, gã không hỏi. Trong tủ áo của T xuất hiện nhiều quần áo mới, gã không hỏi. T không luôn miệng hỏi han nhiều điều nữa, gã không hỏi. Tiến vào thân thể của nhau, gã mới nhận ra trên cánh tay T có thêm hình xăm nho nhỏ, gã không hỏi. Sau cuộc quần quýt, T quay lưng về phía gã khóc, gã không hỏi. T nói có một khoản tiền, không cần phiền não vì tiền thuê nhà, bảo gã nghỉ việc ở quán ăn Đài Loan để tập trung sáng tác, gã không hỏi. T uống thuốc viên, gã không hỏi. T mua những mấy đôi giày thể thao nhãn hiệu Mỹ, trên mặt giày đều có chữ N to tướng, giá của số giày đó đủ đóng tiền thuê nhà, tiền ở đâu ra? Gã không hỏi,

Mãi đến khi gã xem được đoạn phim tin tức trên mạng, phái cực hữu ở Berlin biểu tình, những người theo chủ nghĩa Quốc xã mới

cầm đuốc và quốc kỳ Đức diễu hành, trong đội ngũ đó có T.

T đeo kính râm, mặc áo khoác đen, quần đen, đi giày đen, đêm đen đã trở về trên người cậu ấy. Trên áo khoác thêu chữ A viết hoa theo kiểu chữ Đức cổ, còn có một số ký hiệu mà gã trông không hiểu gì cả. T vẫy quốc kỳ Đức trên phố, phóng viên đến gần, cậu ấy không hề tránh né, hướng về ống kính ung dung phát biểu.

Gã chưa từng thấy T như vậy. Ban đêm, họ nằm trên giường, cơn mất ngủ tấn công. Cuối cùng gã cũng mở miệng, nói thấy cảnh biểu tình trên mạng. T vươn người khỏi đệm đen, thay đồ, ra ngoài, biến mất. Mấy tuần sau, T bỗng về nhà vào tảng sáng, nấu cả bàn đồ ăn sáng thịnh soạn, sốt pesto hành gấu tươi, kèm theo nét mặt tươi cười. T nói, mọi việc ổn cả, cậu ấy đã về nhà, hết thầy đều không sao rồi, tiến độ cuốn tiểu thuyết thế nào? T hôn gã, ôm gã, mấy ngày sau lại biến mất, di động tắt máy. T lại xuất hiện, phần nộ thay thế nụ cười: “Họ biết tôi ở cùng một người đàn ông. Hơn nữa còn là một người nước ngoài. Họ biết rồi.”

Ai cơ?

“Họ sẽ đến tìm tôi. Chúng ta phải chuyển nhà.” Ai kia chứ?

T vụt siết lấy gã: “Đồ ngốc. Anh chẳng hiểu gì cả.” Đêm đó, 3 giờ sáng, chuông cửa căn hộ réo ầm ỉ.

Nhắc máy bộ đàm, tiếng chửi rửa truyền tới. Chuông cửa tiếp tục réo, T chầm điếu cần sa, tay run rẩy. Sáng hôm sau, xe đạp của họ bị mất trộm, ô tô bị tạt sơn đỏ, trên cửa sổ xe viết *Schwuchtel*^[27], còn có ký hiệu của Nazi^[28]. T bảo gã về nhà, nói cậu ấy sẽ lau sạch sơn, lát nữa rồi về, bảo gã ở trong nhà, bất cứ ai bấm chuông cửa cũng mặc kệ, nhất thiết không được cho bất cứ ai vào nhà, tuyệt đối không được báo cảnh sát. T nói, lát nữa sẽ về nhà, đừng lo.

Xe phóng đi, T không về nhà, lâu lắm không về, không nghe điện thoại, không trả lời email. Chuông cửa im lìm mấy tối. Đến một tối nọ, có viên gạch đập vỡ cửa sổ. Gã đợi đến sáng mới quét dọn mảnh kính, phát hiện trên viên gạch viết chữ N.

Về sau ở trong tù, gã tập diễn kịch Shakespeare với bạn tù, nghe họ nói mới hiểu những ký hiệu đó.

Đi giày New Balance, vì có chữ N viết hoa trên mặt giày. N đại diện cho Nazi.

Áo khoác thêu chữ A, đại diện cho Adolf, tên của Hitler.

18, 1 đại diện cho chữ cái thứ nhất tức là A, 8 đại diện cho chữ cái thứ tám tức là H, 18 là mã số của AH, Adolf Hitler.

44, số 4 thứ nhất đại diện cho chữ cái thứ tư D, Số 4 thứ hai cũng vậy, biểu thị DD, *Deutschland den Deutschen*, nước Đức thuộc về người Đức.

Nhưng lúc đó gã chẳng hiểu gì cả. T xuất hiện lần nữa, mang theo dây thừng và băng keo, tóm lấy gã, bóp cổ họng gã, gã dường như lại về đến dưới cây nhội ở Vĩnh Tĩnh. Dây thừng trói gã lên ghế, băng keo dán mũi miệng gã. T bắt đầu thu xếp đóng gói, nói phải chuyển nhà, không trở về nữa, phải tới thành phố khác. T bảo lần này về là để nói tạm biệt. Sau này tiền thuê nhà anh tự trả. Anh cứ giả vờ không quen biết tôi.

T nhận ra cửa sổ bị vỡ, lớn tiếng chửi vắn gã, vì sao đập vỡ cửa sổ? Miệng gã bị dán băng keo, không trả lời được. T đánh gã, cởi quần gã, cưỡng ép tiến vào. T nhìn thấy viên gạch, vừa khóc vừa nhận lỗi, tôi xin lỗi tôi xin lỗi, tôi biết là bọn chúng, chính là bọn chúng. Khóc xong lại đánh gã.

Rốt cuộc gã bị trói bao lâu? Sau đó trên tòa, gã thật ra không tài nào trả lời rõ. T liên tục ép gã nuốt những viên thuốc không biết

tên, gã luôn ở trong trạng thái rã rời. Gã nhớ mình thật tình không nhịn nổi nữa, đã bài tiết phân và nước tiểu trên ghế. T lấy khăn mặt muốn lau sạch cho gã, khăn dính phân, chùi nhoe nhoét lên mặt gã. T lấy dao lam rạch gã. T hôn gã. T nói xin lỗi. T nói tôi yêu anh. T nói tạm biệt. T xé nát quần áo gã. T mặc quần áo dính phân cho gã. T đánh gã, cũng tự đánh mình. T đẩy gã va vào tường, sau đó bản thân cũng động tường theo. T lấy cello ra, dây đàn đứt khúc nhạc rối loạn, hàng xóm sang đập cửa đùng đùng, chửi ầm ào quá.

T cứ gạn hỏi gã mãi, nhưng bằng keo lớp nọ dính lớp kia, T rạch ra khe hở, ép gã nuốt thuốc, rồi lại dán lên. Gã hoàn toàn không thể trả lời. Gã muốn trả lời lắm chứ. Gã muốn hỏi, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Hôm đó, T cầm dao lam, chậm rãi cắt đứt dây thừng trói gã, sau đó lấy ra con dao phay trong bếp, đâm về phía gã. Hai người lẫn lộn, đánh vật trên sàn nhà bê bết phân và nước tiểu, con dao đâm vào người T. Hai tay gã đầm máu, trên người cũng đầm máu, và cả phân nữa. Gã cảm thấy tanh tưởi, bèn đẩy mở cánh cửa sổ bị vỡ, hương thơm của mật ong phả vào khoang mũi. A, kẹo vị mật ong. Hương thơm của mật ong và mùi thối của cứt đại trộn lẫn, thánh khiết và ô uế gặp nhau trên người gã, gã cảm thấy rất mệt, mệt lử mệt lả. T bảo gã đi, nhưng gã rất buồn ngủ, liền nằm nhoài xuống sàn, nhanh chóng tiến vào giấc ngủ sâu.

Gã không biết mình đã ngủ bao lâu. Có lẽ rất lâu. Cũng có lẽ rất ngắn. Gã tỉnh lại, khắp sàn nhà lênh láng máu, T nằm giữa vũng máu, mắt mở thô lỗ, gương mặt tươi cười, biểu cảm rất thanh thản. Gã cảm thấy mình hoàn toàn không quen biết T.

Gã nhớ, T bảo gã đi.

Đi đâu đây?

Trong túi áo T, gã tìm thấy điện thoại của T và chìa khóa xe. Nhìn đăm đăm vào tròng mắt T, gã biết mình nên đi đâu rồi. Tròng mắt

xanh thắm của T có sóng màu xám đục. Mang theo hung khí đã sát hại T, gã phải lái xe đến biển Baltic, tới bên chiếc tàu lặn, rồi kết liễu chính mình.

9. Ôm mèo hàng xóm ra biển bơi

Ingrid 5 giờ sáng đã xuống giường. Bà mất ngủ cả đêm, ông chồng nằm bên cạnh hoàn toàn không ngáy, bà mấy lần trở dậy, dùng ngón tay cảm nhận hơi thở của ông, xác nhận còn thở mới yên tâm. Mọi thứ đều đã thay đổi, ông đột nhiên không ngáy nữa, bà dứt cơn nghiện thuốc, con mèo ra ngoài rồi không về, chậu cảnh trong nhà chết khô hết, suốt mùa đông trời không đổ tuyết, đồng hồ treo tường hết pin, kim giờ kim phút đứng yên, lâu lắm rồi trời không mưa.

Bà không nói với chồng hôm nay mình phải bắt tàu hỏa. Bà nói rằng trường âm nhạc đến vùng khác xem buổi biểu diễn, ngủ một đêm ở khách sạn. Ông không đáp, lẳng lặng ăn bánh mì trong đĩa. Bánh mì chưa ăn xong, bia chưa uống xong, ông đã thấy kém ngon miệng, trước kia bữa tối nhất định phải hai lon bia, bây giờ nửa lon là đủ, có lúc thậm chí quên khuấy chuyện bia bọt.

Hải âu còn dậy sớm hơn bà, chao liệng trên bãi biển, kêu vang. Bà rời nhà bắt xe buýt, tháng Ba mùa xuân vẫn còn lạnh, gió biển lồng lộng, bà gần như đứng không vững. Trời hửng sáng, bà nhìn vịnh Kiel, rất lâu rất lâu về trước, ngày đông giá rét, cả vịnh đóng băng, nước biển đông cứng. Bà dắt T, xuất phát từ Laboe, giẫm lên mặt biển đóng băng. Bà nói với T, nếu chúng ta cứ đi thế này thì có thể vượt qua vịnh, đến Kiel ở bờ bên kia. T cười suốt, nói liên thoảng: “Mẹ ơi! Chúng ta đi trên biển!” T buông tay bà, cất bước chạy thật nhanh, bà không thể nào đuổi kịp, trượt ngã trên mặt biển. T thấy vậy phá lên cười ha hả, tiếp tục chạy, rồi biến mất trong tuyết.

Trên xe buýt bà gặp người hàng xóm, khách sáo hỏi thăm sức khỏe, tán gẫu về thời tiết. Hàng xóm giọng điệu dè dặt, từ ngữ chọn lọc, sợ nhắc đến T. Sau khi T mất, mọi người ở thị trấn nhỏ ven biển đều rất khách sáo với bà. Lời nói cố gắng tránh né cái chết, nhưng ánh mắt đong đầy sự cảm thông, bà ghét kiểu cảm thông xa cách này. Bản tin về cái chết của T viết đến đồng tính, chủ nghĩa Quốc xã mới, Đài Loan. Bà mừng tượng những lời sôi nổi bàn tán sau lưng mình của láng giềng và họ hàng, có lần quả thực không chịu nổi nữa, bà gặng hỏi người bạn thân nhà bên: “Có phải mọi người luôn nhân lúc tôi vắng mặt nói chuyện con trai tôi không?” Người bạn đáp: “Ingrid à, không đâu, thật sự không phải. Những điều viết trên báo đó quá kinh khủng. Chúng tôi không biết nói thế nào. Chúng tôi còn không biết Đài Loan ở đâu kia.”

Hôm nay bà phải đi Berlin.

Trên tàu hỏa, bà cứ nghĩ mãi, đến Berlin phải xuống tàu thật ư? Vừa nhận được tin, ý nghĩ đầu tiên của bà là muốn đi, đi một mình. Bà không biết vì sao. Nhưng bà thật tình rất muốn xem.

Hôm đó. Cái hôm mà mọi thứ đều thay đổi. Cảnh sát đến nhà, nói một số điều, hỏi một số điều, trước khi ra về còn bảo, có tin sẽ báo ngay. Chẳng bao lâu sau, di động của bà rung, trên màn hình hiển thị số của T. Chưa chết, không chết, cảnh sát nhầm người rồi, bà nghĩ bụng, con trai tôi không chết, nó gọi điện thoại về rồi. Bắt máy, là gã. Không phải T. Là gã.

Bà lao tới chỗ tàu lặn, tìm thấy gã. Ngôn ngữ không thông hiểu. Gã khóc sụt sướt. Trên người rất nhiều vết thương, mặt sưng vù, tóc đầy cát, áo quần phong phanh. Gã khóc mãi, nói Sorry. Lúc đó bà để ý thấy bên chân gã có một con dao.

Đã đến Berlin, bà có nguyên một ngày. Vừa xuống tàu, bà bỗng dưng thèm hút thuốc, cũng rất buồn ngủ. Trời đẹp, ánh nắng tháng Ba sao mà chói chang, bà muốn tìm đại một công viên yên tĩnh, ngồi

trên ghế ngủ. Đã lâu lắm rồi không hút thuốc, sao vừa đến Berlin, cơn nghiện thuốc lại mạnh mẽ thế này?

Không hề có mục đích, bà bắt tàu điện ngầm, tùy ý chuyển tàu, xuống tàu. Bà từng nghĩ, có phải mình nên đi xem thử Berlin nơi con trai đã đi không. Nhưng bà tuyệt nhiên không biết trước kia con trai sống tại khu nào Berlin, cũng không biết con trai rốt cuộc làm gì ở Berlin. Con trai kết hôn với một người đàn ông đến từ Đài Loan, bà cũng hoàn toàn không biết. Bà chỉ gặp người Đài Loan đó hai lần, lần thứ nhất là lễ Giáng sinh nhiều năm trước, lần thứ hai ở bên tàu lặn. Hôm nay đến Berlin là lần thứ ba.

Bà phải đối mặt với người đó thế nào? Không, bà không muốn đối mặt với gã. Trong túi xách của bà chuẩn bị sẵn một cái mũ, bà đã soi gương luyện tập ở nhà, mũ kéo sụp xuống, có thể che khuất nửa khuôn mặt.

Nhiều quán cà phê đều kê bàn ghế ra đường, bà ghé đại một quán, gọi Cappuccino và bánh bông lan. Sâu trong ba lô, bà tìm thấy một liều thuốc lá bị đè bẹp rúm. Không có bật lửa, bà kẹp thuốc giữa ngón tay, nửa muốn hút nửa không. Ăn bánh xong, bà tựa vào lưng ghế thiếp ngủ. Tỉnh giấc đến trung tâm mua sắm trên phố, trang phục mùa xuân vừa lên kệ, bà cầm mấy chiếc đầm in hoa đi vào phòng thử đồ, mới mặc một chiếc lại thấy buồn ngủ, phòng thử đồ rất rộng rãi, bà bèn ngồi xuống, ngủ thêm một giấc. Mua xong váy đầm, bà nhận ra trên phố có nhiều quán ăn châu Á, bèn chọn bữa một quán, gọi bát mì nước. Ăn mì xong lại buồn ngủ, bà hỏi phục vụ, gần đây có công viên không? Đi đến công viên, dọc đường ngập ngấn ngập dài, trong công viên có rất nhiều trẻ con nô đùa, chó sủa gâu gâu, bà tìm được băng ghế không người, nằm xuống ngủ nữa. Thức dậy thì cũng đến lúc phải xuất phát rồi.

Bà cảm thấy bờ vai thả lỏng hơn nhiều. Thành phố lớn Berlin này khiến bà thấy rất nhẹ nhõm. Ở Laboe, mọi người đều quen biết bà, bà cũng quen biết mọi người, ngay cả tên chó mèo gần đó bà đều có thể kể vanh vách. Ở Berlin, chẳng ai quen bà. Bà ngủ lang khắp

nơi, chẳng ai để ý. Chẳng ai hỏi bà vì sao ngón tay kẹp thuốc mà không châm? Chẳng ai hỏi bà có khỏe không? Chẳng ai thảo luận về thời tiết với bà. Chẳng ai biết tên bà. Chẳng ai biết lai lịch của bà. Chẳng ai biết con trai của bà đã chết. Chẳng ai biết nỗi đau khổ của bà.

Đến nhà tù, bà phải để lại tất tậ đồ đạc trong tủ gửi đồ bên ngoài, bà hỏi nhân viên, tôi không cần mang theo gì cả, nhưng cái mũ này, có thể làm ơn cho tôi đội không? Bà tìm thấy gã ở trang trong tờ giới thiệu chương trình. Năm diễn viên chia nhau đóng vai *Hamlet*, gã là một trong số đó.

Số lượng khán giả không ít, bà hơi bất ngờ, sao mọi người lại muốn tới nhà tù xem phạm nhân diễn kịch nhỉ? Khán giả qua nhiều vòng kiểm tra an ninh và trạm gác, cuối cùng vào nhà tù, theo nhân viên quản lý đi về phía một tòa nhà lớn gạch đỏ. Bà theo mọi người đi vào, bên trong có đến mấy tầng, có nhiều phòng giam, trông rất giống với nhà tù bà xem trong phim. Trước khi mở màn, đạo diễn bước ra nói vài lời, rằng tòa nhà này là nhà lao bỏ hoang, những nhà lao khác bên cạnh đều vẫn đang sử dụng, nhưng tòa nhà này bỏ hoang mấy năm trời rồi, họ đã tốn rất nhiều thời gian để đạt và trao đổi mới được phép biểu diễn. Vở kịch này đã dàn dựng mất ba tháng, tất cả phạm nhân đều bỏ nhiều thì giờ học thuộc lời thoại của Shakespeare, nhiều phạm nhân trước đó vốn không có cơ hội đọc Shakespeare, trong quá trình tập diễn, họ chủ động bắt đầu đọc các kịch bản khác của ông.

Bà cố tình chọn vị trí cách sân khấu xa nhất, đội mũ lên. Sân khấu sáng đèn, tất cả diễn viên xếp thành một hàng, cất tiếng thoại. Hồi đi học bà cũng từng đọc Shakespeare, nhưng quên hết rồi. Hồi đó đọc trên giấy, cảm thấy nhàm chán. Hóa ra, cao giọng đọc diễn cảm, ngữ điệu lên bổng xuống trầm lại thú vị nhường này. Bà nhìn thấy gã lớn tiếng đọc thoại, biểu cảm chuyên chú.

Diễn xong một đoạn, một diễn viên mời quý vị khán giả quá bộ tới những khu vực biểu diễn khác. Cả vở kịch, khán giả theo diễn

viên tiến vào các góc nhà lao. Mỗi lần di chuyển, bà đều cố tình đi sau cùng, đến nơi, bà luôn lui ra phía sau, cố gắng cách xa khu vực biểu diễn.

Phần diễn của gã rất nhiều, có mấy đoạn độc thoại. Thật ra bà không hiểu lắm, vì sao đạo diễn phải để năm người diễn *Hamlet*?

Có một đoạn kịch, gã nói độc thoại, nước mắt lã chã, nghẹn ngào nói xong, thân thể lắc lư. Bà nghĩ bụng, gã khóc gì chứ? Đoạn kịch này, *Hamlet* nên khóc sao? Tay bà sụt qua gò má, nhận ra mình cũng đang khóc.

Bà nghĩ, liệu có phải, gã nhìn thấy bà không?

Kịch diễn hơn hai tiếng đồng hồ, màn kết cuối cùng, kiếm gỗ vung lên, đâm vào cơ thể từng nhân vật, giết qua giết lại, tất cả mọi người đều chết. Ánh mắt bà dừng lại trên người gã, gã nằm dưới đất, lặng lẽ khóc.

Hạ màn, vỗ tay. Khán giả đứng dậy hoan hô, bà không dám đứng lên, sợ bị gã nhìn thấy, cũng sợ bị người khác nhìn thấy mình đang khóc như mưa.

Đạo diễn phát biểu, tối nay là buổi diễn đầu tiên nên đã chuẩn bị bánh ngọt đơn giản, hoan nghênh khán giả ở lại cùng dùng với các diễn viên. Bà đứng dậy đi ra ngoài, chột chạm phải ánh mắt gã.

Bà đi tới, hoàn toàn không biết phải nói gì. Trong đầu có vô số hình ảnh hỗn loạn, không thể ghép thành một câu hoàn chỉnh. Cơ thể gã khẽ run rẩy, gã vẫn đang khóc. Bà giữ khoảng cách hai ba bước với gã, nhìn gã, thầm nghĩ, vết thương trên mặt gã lành rồi, tóc không còn cát nữa, hiện giờ trông có vẻ khỏe mạnh hơn.

Không biết phải nói gì, thế thì đừng nói. Bà đi ra ngoài, không dám ngoái lại.

Ra khỏi nhà tù, bà vẫn miên man nghĩ, vừa rồi có phải nên nói gì với gã không? Phải nói gì? Nên nói gì?

Bắt tàu điện ngầm đến khách sạn, bà bắt chuyển ngược hướng, tiếp theo lại chuyển nhằm tàu, lòng vòng trong thành phố xa lạ. Nhưng bà không sốt ruột, thậm chí có phần tận hưởng việc lạc đường. Bà tưởng tượng mình mãi mãi lạc lối ở Berlin, không ai tìm thấy bà, bà cũng không tìm được đường tới khách sạn, vĩnh viễn không về nhà.

Bà cảm thấy mình đã gần gũi với T hơn một chút. Ở Berlin T chắc hẳn cũng có cảm giác tương tự nhỉ.

Cuối cùng cũng lên được tuyến tàu chính xác, bà vừa ngồi xuống thì nhìn thấy T.

T ở ngay trước mắt bà.

T ở ngay bên dưới ghế đối diện.

Bà nằm rạp xuống sàn, chui đầu vào gầm ghế đối diện, những hành khách khác liếc nhìn bà, rồi dời mắt đi. Gầm ghế trong toa tàu điện ngầm có một tờ nhãn dán, trên đó in tàu lặn, và cả bàn tay giơ ngón giữa.

T từ rất sớm đã xuất hiện tình trạng mà bà không thể hiểu và xử lý được, đánh nhau với con nhà hàng xóm, đến mức đưa kia phải nhập viện. Ôm mèo hàng xóm ra biển bơi, dìm mèo xuống nước, bày xác mèo trên bàn nhà hàng xóm. Trong lớp túm đầu bạn học nữ động vào tường. Ở trường cầm dao uy hiếp thầy cô và hiệu trưởng. Nảy sinh xung đột với cha, lấy kéo bén đâm cha. Bảo muốn nướng bánh bông lan cho mẹ, bếp bốc cháy, xe cứu hỏa đến thì thấy T cười hề hề, nói lửa đẹp quá. Dẫn T vào thành phố khám bệnh, T luôn vẽ tranh trên giấy, rất thích vẽ chiếc tàu lặn trên bãi cát trước nhà, nói sau này phải lái tàu lặn rời khỏi Laboe, đến nơi xa thật xa. Vẽ mãi vẽ mãi, bên cạnh tàu lặn xuất hiện bàn tay giơ ngón giữa.

Bà nằm rạp trên sàn tàu điện ngầm Berlin, không nén nổi òa khóc nước mắt.

T từng bắt chuyến tàu này đấy.

Bà biết ban nãy trong nhà tù nên nói gì rồi. Bây giờ bà biết rồi.

Hạ màn xong, bà những muốn những muốn, thật lòng rất muốn nói với gã: “Đừng khóc nhé.”

10. Tốt nhất là Paris cũng nghe thấy

Gió đến, len vào khe cửa sổ từng nhà từng hộ của vùng đất nhỏ, kêu vù vù. Đêm khuya, vùng đất nhỏ ngáp dài, chuẩn bị đi ngủ, tạm biệt rằm tháng Bảy trong giấc mơ. Tiếng gió vù vù lọt vào tai, giống như có người dọa dẫm bên tai, gợi lên nhiều câu chuyện ma ở quê, trong nghĩa địa ma trơi chảy lập lờ, tro tiền âm phủ bay lả tả, trong rừng tre có cái bóng trôi lơ lửng. Tôi cũng đã đến đây nhà phố, theo gió chen vào nhà. Báo cáo khí tượng dự đoán miền Trung đảo tối nay có xác suất đổ mưa rất cao, vùng đất nhỏ khô hạn lâu ngày có cơ hội đón chào trận mưa to lâu lắm không gặp.

Ba đưa con gái và thằng con út của tôi lên tầng ba, đi vào phòng cũ của chúng, khuấy động bụi bặm lưu cữu. Thục Mỹ lấy giẻ lau và chổi lông gà nhanh nhẹn dọn sạch giường đệm, giẻ lau trắng trông như bị nhúng vào mực đen. Tường ngăn các phòng làm bằng ván gỗ mỏng, không có hiệu quả cách âm, ba chị em gái nói với qua tường, tiếp tục tán gẫu.

“Chị cả ơi, căn nhà bên cạnh, nhà trước kia cho thuê bằng video ấy, sao cứ đen sì sì mãi thế, không xử lý gì à?”

“Đúng thế, đen sì sì, bên ngoài còn treo biển ‘Bán nhà’, ai lại mua nhà bị cháy chứ.”

“Cho dù dọn dẹp sạch sẽ, người muốn mua đi hỏi thăm đôi chút thì ai còn dám mua? Nhà ma đấy.”

“Ai mà biết rốt cuộc xảy ra chuyện gì? Nghe nói có điều tra, nhưng chưa bao giờ nghe thấy kết quả điều tra nào cả.”

“Dầu không phải nhà ma, không bị cháy, chắc cũng chẳng bán được đâu nhỉ? Bây giờ thị trường nhà đất tiêu điều lắm, ai lại đến nơi xó xỉnh này mua nhà chứ.”

“Tiếng gì thế?”

“Tiếng gió đấy.”

“Không phải.”

“Tiếng gió mà.”

“Mấy đứa im miệng hết cho chị. Nghe kỹ đi.” Suyt.

Chẳng lẽ bọn chúng nghe thấy tiếng tôi đi xuyên tường?

“Mỗi đấy.” Trần Thiên Hoành nói. Nó vuốt ve mặt bàn có tấm bản đồ thế giới, ngón tay đặt lên nước Đức. Trước khi xa nhà, nó lúc nào cũng nhìn cái bàn này, chỉ bừa vào một nước, tự nhủ, sau này nhất định phải tới đó, không bao giờ trở về nữa. Nó áp tai sát mặt bàn có bản đồ, nghe thấy tiếng mỗi ăn.

Giọng em trai út dùng đục, phân nhánh, xuyên qua tường, lọt vào tai ba người chị, chị cả Thục Mỹ nghĩ đến chỉ may bị đứt, chị hai Thục Lệ nghĩ đến tóc bạc lia chia, chị ba Thục Thanh nghĩ đến gót giày cao gót bị gãy.

“Em ngủ trước đi, hôm nay em vừa về đến, chắc chắn bị lệch múi giờ nghiêm trọng.”

“Đúng đấy, ngủ trước đi, có chuyện gì, sáng mai chúng ta hãy nói.”

“Mấy đứa ngủ trước đi, chị xuống tầng đóng cửa.”

“Khi nhà bên cạnh cháy, các chị có mặt không?” Trần Thiên Hoàn hỏi.

Chẳng ai trả lời. Không biết trả lời thế nào. Chúng dường như đều biết chút ít. Nhưng thật ra đều chẳng biết gì.

Chỉ có tôi chuyện gì cũng biết. Chỉ có tôi nhìn thấy mọi sự.

Thiên Hoàn, con không nghe thấy cha, nên con không bao giờ biết rằng chính mẹ con đã phóng hỏa. Nghe tin con bị xử ngồi tù ở Đức, bà ấy đi tới đi lui trong tầng hầm của người hàng xóm giết rắn, hạ quyết tâm phải chết. Con không biết, rất nhiều người đều không biết, khi còn sống cha cũng không biết, trong dãy nhà này, riêng căn của người giết rắn có tầng hầm.

Chị năm của con biết. Sau khi Tiểu Vương hàng xóm quyết định đổi sang cưới chị tư con, khắp người chị năm nổi dị ứng nghiêm trọng, người giết rắn mở cánh cửa giấu dưới sàn, dẫn nó vào tầng hầm, lấy rượu thuốc cất kỹ. Người giết rắn dùng bông thấm rượu thuốc, nhẹ nhàng thoa lên người chị năm con. Con bé nhìn thấy chiếc đầm của mẹ con treo trên giá áo trong tầng hầm.

Chị năm con nhân lúc người giết rắn không chú ý, trộm lấy chiếc đầm đó. Nó mặc chiếc đầm ấy, đi tìm A Thiên. A Thiên trông thấy nó, nổi trận lôi đình. Chị năm con uy hiếp A Thiên, nếu để Tổ Khiết cưới Tiểu Vương thì sẽ nói ra chuyện ở tầng hầm. A Thiên sao có thể chịu uy hiếp, bà ấy gầm lên, đi nói với cha mà đi! Đi nói đi! Cha mà nghe rồi nhất định mừng rơn. Con tư gả vào Bạch Cung, còn mà, mọi người đều biết mà bị Tiểu Vương chơi cho hoa tàn nhụy rữa rồi, Tiểu Vương ở bên ngoài nói mà thế nào, khó nghe hết sức, để xem sau này ai dám cưới mà.

Sau đám cưới linh đình đó, chị năm con không ngừng đòi tự sát, A Thiên cứ nghĩ âm ỉ một đợt là hết thôi, sau này lại nhờ bà mai giúp đưa con gái thứ năm tìm một tấm chồng. Chị năm con tự rạch ở khắp nơi, đến trước Bạch Cung mở hộp báo tuyên bố tự sát, đến trước mặt Tiểu Vương cầm dao rạch mặt và ngực mình. Con không biết đâu, nó còn xuống tầng hầm để lại một vũng máu, muốn cho mẹ con xem.

Nghe con vào tù, A Thiên trốn trong tầng hầm, không chịu ra ngoài. Bà ấy dường như nghe thấy mỗi một cái miệng ở vùng đất nhỏ đều đang dè bủ: “Để cả đám con gái, khó khăn lắm mới tòi ra con trai, kết quả hai thằng con trai đều vào tù.”

Bà ấy nói với người giết rắn, bà ấy phải đốt hết mọi thứ. Đốt tầng hầm, đốt bản thân bà ấy và người giết rắn, đốt sạch quá khứ. Bà ấy là một người mẹ thất bại, một người vợ thất bại. Hai đứa con trai đều là tội phạm, chồng chết rồi, bà ấy chẳng có lý do, cũng chẳng còn mặt mũi nào mà tiếp tục sống ở nơi này nữa.

Đêm ấy gió lớn, lửa bùng lên lúc nửa đêm. Các tầng trong căn nhà của người giết rắn thoáng chốc đều chìm vào biển lửa. Tầng trệt chất đồng băng VHS và DVD, nhanh chóng bén lửa. Tầng hai nuôi cả bầy rắn và nhiều động vật khác, đều bị nướng khét trong đám cháy.

Thục Mỹ bị xe cứu hỏa đánh thức, mở cửa sổ nhìn ra ngoài, khiếp sợ trước ngọn lửa bùng bùng. Xe cứu hỏa bơm nước, khói đen xộc thẳng lên trời. Trong phòng ở Bạch Cung, chị tư con cũng nghe thấy tiếng xe cứu hỏa, nó không dám kéo rèm cửa sổ ra, nó tưởng tượng, có phải là Bạch Cung bốc cháy không? Hay quá, trong phòng chất nhiều báo cũ thể này, chắc chắn rất dễ cháy. Nó tưởng tượng cơ thể mình bén lửa, đây nhất định là cảnh em năm muốn nhìn thấy nhất. Năm xưa em năm hỏi nó với giọng bình tĩnh, trong đôi mắt to chứa đầy nghi vấn: “Chị tư, tại sao? Chị nói cho em biết tại sao đi? Chẳng phải chúng ta là chị em thắm thiết nhất sao?” Nó chưa bao giờ nói ra miệng, vì nó ghen ghét. Từ nhỏ đến lớn, mọi người đều

chỉ ngắm em năm, chẳng ai nhìn nó lấy một cái. Em năm xinh đẹp nhất, em năm yếu điệu nhất, ngực em năm to nhất, chồng chưa cưới của em năm giàu nhất, em năm hát hay nhất. Còn chị tư là nó không xinh xắn, ngực bé tẹo, không hề bị dị ứng, không có thằng con trai nào thích. Nó rất ngưỡng mộ cơ địa dị ứng của em năm, mảnh mai nõn nà, ai nấy đều thương. Hà mã là của em năm, Paris cũng là của em năm, Bạch Cung là của em năm, đài phun nước Apollo là của em năm. Tiểu Vương phàn nàn với nó: "Em gái em khô quá." Nó mở rộng cơ thể, ướt át đón tiếp Tiểu Vương. Tiểu Vương chê ngực nó nhỏ, nó nói những thứ khác của nó đều được, cái gì cũng được. Tiểu Vương nói: "Vậy anh muốn làm qua phía sau với em." Nó lập tức gật đầu, kêu rất lớn tiếng, để em năm nghe thấy, để cả Vĩnh Tĩnh nghe thấy, tốt nhất là Paris cũng nghe thấy. Tiểu Vương nói: "Đệch! Anh phải cưới em! Vẫn chưa có cô nào cho anh chơi kiểu này cả, gái bán hoa cũng không chịu." Giây phút đó nó cảm thấy mình thẳng rồi, hà mã là của nó rồi.

Thục Mỹ gọi điện thoại cho chị hai, chị ba, chị tư con: "Nhà bên cạnh cháy rồi, căn nhà của người giết rắn ấy, mẹ hình như ở trong đó."

Đội cứu hỏa dần dần kiểm soát đám cháy, rất nhiều động vật bò ra, rắn mối, tê tê, cây hương, trăn lớn. Con trăn bám vào tường bao căn nhà, không biết là vì nhiệt độ cao hay khói dày đặc, rơi xuống khỏi mặt tường, nhân viên cứu hỏa hốt hải bỏ chạy. Một con điều hâu to kền bay ra từ khói mù, những người xúm lại xem kinh hãi hét lên. Gió mạnh, cánh điều hâu bén lửa, ngược chiều gió bay vút về phía đông, vòm không vùng đất nhỏ lóe lên một vệt lửa. Mọi người suy đoán, đích đến của điều hâu chắc là dãy núi miền Trung đảo.

Đội cứu hỏa dọn dẹp hiện trường vụ cháy, tìm thấy hai cái xác cháy đen dưới tầng hầm. Họ phán đoán, là người giết rắn và Thiên Dầu Nành.

Bấy giờ vùng đất nhỏ mới biết, trong căn nhà này có tầng hầm.

11. U-995

Nghe tiếng mỗi gặm, tiếng gió, tiếng thạch sùng, Trần Thiên Hoàn rơi vào vực sâu giấc ngủ. Đáng tiếc không có tiếng mưa, gã rất muốn nghe tiếng mưa của đảo. Trong mơ có mưa, có cát, có hải triều. Nước biển lạnh như băng, cát ma sát vết thương.

Sau khi giết T, gã chạy xe một mạch về phía bắc, đến thị trấn nhỏ Laboe bên bờ biển Baltic. Đêm khuya, thị trấn nhỏ đã ngủ, trên bãi cát không một bóng người. Trên bãi cát của thị trấn nhỏ có một chiếc tàu lặn

U-995 to đùng thời Thế chiến II. Nhìn từ xa, U-995 giống như một con cá voi xám khổng lồ mắc cạn, cô độc mà trang nghiêm. Đêm xuống, U-995 được đèn màu xoài chín thắp sáng, vỏ kim loại của thân tàu phản chiếu ánh sáng vàng óng kỳ dị.

Bên cạnh U-995 có đồi cát nhỏ, trên đồi có cỏ héo úa. Gió biển sắc như dao cạo, gã ăn mặc phong phanh, lấy bầy cá người. Gã ngã ngồi xuống đồi cát, vết thương dính phải cát, vẫn thấy đau, chứng tỏ bản thân vẫn còn sống. Gã nằm ngửa, gối lên cổ, cỏ trông có vẻ khô vàng song nằm lên lại rất ẩm ướt. Trong cỏ có rất nhiều lông chim màu trắng, còn có vụn vỏ sò màu trắng.

Gã ngấm U-995 trong màn đêm, nghĩ đến T nằm trên sàn nhà trong căn hộ nhỏ. Khi rời khỏi đó, gã không đóng cửa. T căm ghét cảnh sát, nên gã không thể báo cảnh sát. Cửa mở, để hàng xóm đi báo cảnh sát.

Mùa hè năm đó, họ ăn kem, hút cần sa bên cạnh U-995, T vừa cười vừa kể một câu chuyện: năm mười lăm tuổi, cậu ấy hẹn một thằng có xích mích ở trường ra quyết đấu cạnh tàu lặn, không được mang theo bất cứ vũ khí nào, chỉ có thể dùng nắm đấm. Thằng kia thấp hơn T nhiều nhưng đậm người, nó húc T ngã xuống biển, đoạn nhào tới, đè đầu T dưới mặt nước. T nín thở, giả chết bất động,

thẳng lùn buông tay, T nhảy bật dậy đánh trả, cậu ấy từ bé lớn lên ở vùng biển này, biết ở đâu có đá, chỗ nào sâu chỗ nào cạn, cầm hòn đá lên đập vỡ đầu thẳng lùn, rồi kéo tới chỗ nước sâu.

Sau đó thì sao? Thẳng lùn không sao chứ?

T cười ha hả, trưng ra biểu cảm thắng lợi, nói nó nằm viện lâu lắm, đáng tiếc không chết, bị đâm.

Gã thò tay vào ba lô lấy ra con dao đó, con dao ban nãy đâm vào người T. Nên dùng dao ra sao? Nên giết bản thân bằng cách nào? Cắt cổ tay, lặn lẽ nằm xuống? Giống chị năm khi xưa vậy, cắt cổ tay, đầu trùm túi bóng? Phía trước là biển nâu đen, sóng biển phát ra lời kêu gọi chào mời, có lẽ gã nên đi vào lòng biển lạnh giá, bơi ra chỗ sâu.

Năm đó mọi người đều không tìm thấy chị năm, chỉ có nó biết chị năm ở đâu. Nó ra kênh nước, tìm thấy chị năm nửa người ngâm trong nước bẩn, bên cạnh lênh phềnh mấy con lợn chết. Đầu chị năm trùm túi bóng, hôm đó nóng bức, chị năm chảy mồ hôi đầm dề, túi bóng dính bết lên mặt chị. Nó cố lay chị tỉnh, nhưng chị không có phản ứng. Nó ôm chị khóc, người qua đường nghe tiếng khóc chạy tới, rồi đi thông báo. Khi mọi người tìm thấy hai chị em, nó đã khóc đến ngủ lịm đi. Nhìn xa xa như thể bên con kênh có hai thi thể đang nằm.

Gã nhìn biển Baltic, thấy từng đốm từng đốm trắng trắng đằng xa.

Thiên nga hoang dã.

Một con, hai con, ba con, gã đếm mãi, đếm đến ba mươi, rồi đếm lại, lần này đếm đến hai mươi, đếm lại lần nữa, lần này đếm đến ba mươi lăm. Những đốm trắng trên mặt biển dập dềnh theo con sóng, càng trôi càng xa. Đếm một hồi, gã ngủ thiếp đi. Có lẽ gã không cần vung dao giết bản thân, gã cảm thấy hơi ấm cơ thể mình không

ngừng trôi tuột, người từ từ lún vào bãi cát. Ngủ, không bao giờ tỉnh lại nữa.

Gã không biết mình đã ngủ bao lâu, chợt có cú chạm xồm xoàm lông lá, có tiếng kêu của động vật.

Mở mắt ra, trước mặt là một cụm màu trắng. Trắng phau, như đám mây ngày nắng, như bông gòn.

Gã chậm rãi ngồi dậy, nhận ra mình đang ở trong mây. Đàn thiên nga hoang dã trên mặt biển đã lên bờ, tụ tập lại cạnh gã, có mấy con ở sát bên gã, đầu vùi vào thân, ngủ tít. Trong đó có một con giẫm lên con dao kia, liếc nhìn gã, lảng lảng dùng mỏ chải chuốt bộ lông.

Bị đàn thiên nga hoang dã trắng muốt vây quanh, gã bỗng thấy buồn cười. Gã mới giết bạn đời của mình, sao có thể thấy buồn cười chứ? Nhưng màu lông của mấy con thiên nga này trắng quá, lấp lánh phát sáng trong đêm tối, chúng hoàn toàn không sợ gã, tin tưởng gã, ngủ bên cạnh gã. Gã đột nhiên cảm thấy không cô đơn nữa. Gã quả thực thấy buồn cười. Thằng con út đến từ thôn quê miền Trung Đài Loan, lúc này lại ở trên bãi cát bờ biển miền Bắc nước Đức, quần áo trên người rách nát, vết thương viêm tấy đau nhức, đã lâu chưa tắm, trên da dính phân khô, giờ lại bị một đàn thiên nga hoang dã màu trắng ở biển Baltic vây quanh, khung cảnh này quá hoang đường, nét cười từ sâu trong cơ thể hiện ra trên môi.

Gã nhớ đến con hà mã hôm đám cưới chị tư.

Phía sau Bạch Cung có sở thú nhỏ, động vật lớn nhất là một con hà mã. Tiểu Vương nhờ người giết rắn đi kiếm hà mã, người giết rắn nói ông ta có đường dây, cứ để ông ta lo. Công nhân đào một ao nước thật sâu để đón hà mã. Hôm hà mã đến Vĩnh Tĩnh, cô dâu đã đổi người. Hôm chị tư và Tiểu Vương kết hôn, chị năm dắt nó rời bàn tiệc, bảo muốn dẫn nó cùng đi xem hà mã. Hai chị em đi đến sân sau Bạch Cung, các loài chim nhiệt đới hót ríu rít, nhiều khách

ăn cười cũng đang hò hét. Khách khứa đều đã uống say, xúm xít trước hàng rào hà mã, cầm đồ ăn ném cho nó. Hà mã há cái miệng to tướng, để lộ hàm răng sắc nhọn. Khách khứa đổ rượu cao lương, vang đỏ Pháp, vang trắng Đức vào miệng hà mã, ném táo Nhật, tôm hùm.

Chị năm nói: “Hà mã là của chị.”

Người giết rắn mặc bộ com lê da trăn, đang cho chim ăn. Ông ta nói với chị năm: “Tôi biết cách mở hàng rào đấy.”

Pháo hoa hôn lễ bắt đầu bắn, khách khứa tản ra, chạy đi xem pháo hoa. Người giết rắn nháy mắt với hai chị em, mở hàng rào, hà mã đủng đỉnh đi ra. Hà mã đã uống rất nhiều rượu, lắc la lắc lư, ngó chị năm.

Chị năm bảo hà mã: “Đi thôi.”

Hà mã sai bước nhỏ chạy về phía bàn tiệc. Tiếng la hét vang lên, hà mã đâm đổ mấy bàn, giẫm qua mấy người, quan khách bỏ chạy tứ tán.

Pháo hoa hôn lễ đã kết thúc, nhưng trong mắt chị năm bắt đầu bắn pháo hoa.

Nhìn hà mã đâm đổ bàn tiệc tròn, hai chị em họ không nhịn được phá lên cười ha hả.

Hà mã va đụng khắp nơi, rồi chạy ra khỏi Bạch Cung, chạy qua đường phố Vĩnh Tĩnh, cuối cùng ngã xuống ở ruộng lúa.

Gã yên lặng ngồi trên cát, buồn tiêu, bèn ngồi tiêu luôn, đã bị trối lên ghế lâu như thế, gã quen rồi. Trời hửng sáng, vầng dương ló dạng, lông thiên nga hoang dã được ánh nắng nhuộm màu, vàng óng không tì vết. Thiên nga bắt đầu di chuyển về phía biển, tao nhả

lội xuống nước, trên mặt biển sạch sẽ lại xuất hiện từng đốm từng đốm sao trắng trắng.

Gã sờ túi, tìm thấy di động của T. Gã biết mật khẩu, lập tức mở khóa. Gã biết mật khẩu thẻ ATM và số tiền gửi ngân hàng của T, biết T lúc ngủ thích nằm bên nào, mé trong đùi có mấy nốt ruồi nâu nhạt. Nhưng T, cái người trói gã, đánh gã, cưỡng bức gã đó, thì gã hoàn toàn không quen biết.

Trời mưa rồi. Gã nhìn thiên nga hoang dã trên mặt biển, lại nhìn chiếc U-995 trên bãi cát. U-995 dầm mưa trên bãi cát, mãi mãi không về với biển khơi nữa. Trong danh bạ điện thoại, gã tìm thấy Mama. Gã vừa ấn phím gọi đã òa khóc.

12. Giá như mình không nói gì cả

Trần Thiên Hoành nằm trên giường, chập chờn lúc ngủ lúc thức. Cái nóng đổ mưa xối xả trên da gã, cơ thể xuất hiện nhiều con sông. Các con sông gặp nhau, hợp dòng, chảy vào giường đệm, giường đệm hấp thu sống lớn, hình thành biển cả. Gã ướt đẫm cả người, cảnh mộng hỗn loạn, trong mơ có vật nhọn nào đó đâm về phía gã, làm gã giật mình tỉnh giấc.

Ồn quá. Cứ có tiếng xe tải xuyên tường lọt vào, gã dậy mở cửa, đi về phía phòng chị năm lúc sinh thời. Phòng chị năm năm sát ban công, có cửa sổ mở ra ngoài, hẳn là mát mẻ hơn?

Cửa phòng chị năm để mở, cửa sổ mở toang, chị hai ngồi trên giường của chị năm, đang ngắm trăng ngoài song. Dưới ánh trăng, nếp nhăn trên mặt chị hai hằn sâu hơn, nhưng rất thoải mái, không che giấu, rất thành thực. Hôm nay nhìn mặt chị ba, gã cứ cảm thấy quá mịn màng, nếp nhăn bị ngoại lực cưỡng chế xóa đi, ánh mắt chiều tà mà làn da lại đang buổi ban trưa, có sự chênh lệch thời gian rõ rệt.

“Nóng quá nhỉ? Chị cũng không tài nào ngủ được. Chị vừa xuống tầng tắm hai lần rồi, tắm xong lại toát mồ hôi đầy người.”

Gã ngồi xuống cạnh chị hai, khung giường kêu cọt kẹt, tiếng kêu trữu nặng năm tháng. Mỗi cũng tỉnh dậy rồi. Có lẽ mỗi cũng suốt đêm không ngủ.

“Chị hai, bây giờ mấy giờ.”

“Chị cũng không rõ, đồng hồ đeo tay của chị chả biết vút đâu. Ôi dào, cũng thế cả thôi, dù sao mỗi lần về chị đều cảm thấy như lệch múi giờ. Thời gian ở đây khác biệt, chậm hơn.”

“Vì sao có tiếng xe tải hả chị?”

“Chị cả bảo, nhà họ Vương đã xây một trung tâm phân phối hàng hóa gì đó ở gần đây, nói cái gì mà phải tạo ra một kênh mua sắm trực tuyến lớn nhất miền Trung, chị cũng chẳng biết nữa. Sau khi xây xong, tối tối có rất nhiều xe tải lớn chạy ngang qua con đường này.”

Lại có một chiếc xe tải phóng qua, mặt đường rung lên, sàn các tầng trong nhà cũng rung theo. Gã tưởng tượng những chiếc xe tải đó chở hàng hóa từ khắp nơi trên thế giới đến vùng đất nhỏ, toàn cầu hóa đã đến, song cư dân nơi này lại hoàn toàn không hay biết, không cảm nhận được cái gọi là “phồn hoa”, vẫn lệch múi giờ với thế giới bên ngoài.

Cuối cùng cũng có một cơn gió mát thổi tới. Gió giống như những chiếc xe tải kia vậy, hồi hả đi đường, sau khi vờ vét thứ gì đó ở vùng đất nhỏ liền tiếp tục hành trình, tuyệt đối không quay đầu lại. Gió thổi vào căn nhà cũ, mang đến mây đen, che khuất trăng tròn.

“Hôm nay trước khi về nhà, em đã đi mấy chỗ. Chị có biết hồ bơi đã đóng cửa không?”

“Ừm, biết. Trước kia chị cả từng làm việc ở đó.”

“Em có đi vườn khế nữa, không ngờ vẫn còn.” Nhắc đến vườn khế, hai chị em đều lặng thinh. Em trai út nghĩ bụng, tại mình hết.

Chị hai cũng nghĩ bụng, tại mình hết.

Họ chưa bao giờ nói ra miệng. Năm đó. Năm 1984, năm McDonald’s đến Đài Loan mở cửa hàng đầu tiên.

Trần Thiên Hoàn tám tuổi. Cây Cau, con trai thứ nhà họ Vương hàng xóm bỏ công việc lương cao ở Đài Bắc, về quê trồng khế. Nó rất thích Cây Cau, hễ tan học là chạy đến vườn khế tìm anh. Nó cảm thấy mùi mồ hôi trên người anh Cây Cau cao gầy rất thơm, da anh rất sáng, răng anh rất trắng. Cây Cau lúc nào cũng mặc chiếc quần đùi đỏ, bụng có lông mảnh. Cây Cau lúc nào cũng đang đọc sách, đọc to tiểu thuyết dịch, đàn ghi ta và hát dân ca Mỹ cho nó nghe. Nó rất thích tóm bừa hạ bộ của Cây Cau, anh nhẹ nhàng gạt tay nó ra và bảo: “Trẻ con không được làm vậy.” Có mấy lần, nó nhân lúc Cây Cau ngủ, cả gan nắm lấy bên dưới của anh. Cây Cau trở nên cương cứng, nó không hiểu vì sao bên dưới anh lại phồng lên như vậy. Lần đổ mưa đá đó, Cây Cau nằm trong phòng dưỡng thương, nó uống mấy bát canh rắn cho thêm rượu, ý thức tàn mệt, chạy tới phòng anh. Nó thấy Cây Cau ngủ say, bèn giơ tay nghịch hạ bộ của anh, mẹ đột nhiên bưng bát canh đi vào. Mẹ chẳng nói câu nào, ném cho nó ánh mắt nghiêm khắc, bế nó về nhà.

Trong phòng Cây Cau, mẹ đã nhìn thấy mấy tờ áp phích trên tường. Thiên Dầu Nành không biết chữ, nhưng bà biết rõ, những áp phích đó sẽ đẩy lên sóng lớn ngút trời.

Thành Cước Ma chiếu phim, nó ngồi trên đùi Cây Cau xem phim. Tay nó thò ra sau, nắm lấy hạ bộ Cây Cau, anh khẽ khàng dời tay nó ra, giơ ngón tay chỉ vào màn ảnh bảo: “Chuyên tâm xem phim đi.” Nó thử thêm mấy lần, Cây Cau bèn mặc kệ, để nó sờ. Thứ bên dưới quần đùi đỏ từ từ phồng lên cứng ngắt.

Mẹ nói, tại mày hết, mày đã hại chết Cây Cau. Mẹ nói, nhìn thấy mày và Cây Cau làm xương, tạo mới đi báo cảnh sát.

Mẹ khai với cảnh sát mình nhìn thấy mấy tờ áp phích phản động trong phòng con trai út nhà họ Vương. Nghe đâu cậu út nhà họ Vương đó hằng ngày đều đọc sách cấm.

Trước khi chính thức truy bắt, có mấy người nơi khác mặt mũi hiền hòa tới đây. Họ phát hiện, con trai út nhà họ Vương, biệt hiệu Cây Cau, thường đến Minh Nhật thư cục tụ họp.

Cảnh sát tìm thấy Thục Lệ ở Đài Bắc.

“Cô Trần Thục Lệ, xin hỏi, có phải cô thường giúp một hiệu sách tên là Minh Nhật thư cục chuyển sách từ Đài Bắc về không?”

Thục Lệ hoàn toàn không biết rằng, những sách vở cô mang hộ mỗi lần về quê đều là tạp chí, sách cấm Đảng ngoại^[29].

Cảnh sát đe dọa Thục Lệ: “Cô Trần, chúng tôi biết cô không liên quan đến việc này. Cô chỉ cần ngoan ngoãn hợp tác với chúng tôi thì sẽ không sao, bây giờ là năm Dân Quốc thứ mấy rồi, chúng tôi cũng không muốn làm lớn chuyện. Đề nghị cô nói rõ với chúng tôi, trên tầng hai của Minh Nhật thư cục, thành viên hội đọc sách có những ai? Bên trong có sách gì? Trên tường có gì?”

Trên tường có Marx, Lenin. Tên sách thì cô thật tình không nhớ. Nhưng cô nhớ, trên tường còn có Mao Trạch Đông, Tưởng Trung Chính, Tưởng Kinh Quốc^[30]. Cô phát run nãy giờ, không nín tiếng.

Họ, họ là ai? Thành viên hội đọc sách của Minh Nhật thư cục có những ai? Cây Cau, ông chủ béo, ông chủ gầy. Cô đọc không hiểu những cuốn sách đó, cô chỉ tới ăn cơm trò chuyện, không tham gia hội đọc sách. “Đảng ngoại”, “dân chủ”, “tự do”, những từ này cô

nhất loạt nghe không hiểu. Cô chỉ mang khoai chiên McDonald's từ Đài Bắc về mời họ ăn.

“Cảm ơn cô Trần đã hợp tác. Cô yên tâm, cô chắc chắn sẽ không sao đâu, chúng tôi đã điều tra bối cảnh của cô, hiển nhiên, cô quả thật không trực tiếp dính líu vào vụ án này. Bây giờ là đã buông lỏng hơn rồi, chúng tôi chịu rất nhiều áp lực từ nước ngoài, vụ này rất khó xử lý. Thật ra chúng tôi cũng sợ phiền phức mà. Vụ này nếu vào mười năm trước, cô Trần ạ, phải mất đầu đấy.”

Cô ngồi thừ trong nhà nguyên ngày, mới nhớ ra phải cảnh báo cho ông chủ béo và ông chủ gầy. Cô bắt chuyến xe đêm từ Đài Bắc về Vĩnh Tĩnh nhưng người của Tổng cục quân cảnh^[31] đã đến Vĩnh Tĩnh sớm hơn cô một bước.

Đó là một ngày hè khát mưa đã lâu. A Thiên biết, rạng sáng hôm nay cảnh sát sẽ đến bắt người. Bà dậy sớm ra ngoài, hẹn với đoàn tụng kinh ở Thành Cước Ma. Người hàng xóm giết rắn đem một chậu hoa lan đến Thành Cước Ma cúng bái, kết quả dự thi được giải nhất, bèn mời đoàn tụng kinh và nhóm múa thoát y tạ thần. A Thiên nói với người giết rắn, sáng sớm có chuyện lớn, bà muốn tránh đi, liệu có thể tụng kinh lúc tinh mơ không?

A Thiên không biết chữ, đọc không hiểu kinh sách. Nhưng bà có cách nghe để học thuộc lòng những âm điệu từ ngữ đó, nghe các thành viên khác đọc to mấy lần, bà đã có thể nhớ kỹ. Hôm đó mọi người trong đoàn tụng kinh đều chưa ngủ đầy giấc, mặt mày ngái ngủ, tụng kinh sớm thế này, thần linh cũng còn chưa tỉnh đâu nhỉ? Nhưng người giết rắn bỏ phong bì rất hào phóng, mọi người mặc áo dài tụng kinh, trước ngực đeo micro, chỉnh âm lượng của âm ly đến mức lớn nhất, bắt đầu tụng kinh tạ thần. Giọng A Thiên to nhất, bà dốc hết sức lực toàn thân, xướng như hét vào micro,

Phía trước Thành Cước Ma là lò mổ lợn, đồ tể lấy dao mổ ra, chửi một tiếng “Đệch!” Sớm như vậy đã tụng kinh rồi. Dao mổ thọc vào

mình lợn, con lợn tru lên thảm thiết. Lợn tru tréo trước khi chết, như thể so âm lượng với đoàn tụng kinh ở Thành Cước Ma đối diện, lợn tru càng lớn, đề xi ben của đoàn tụng kinh càng cao. Nhịp lợn tru và tụng kinh khớp lại, móc nối, kiềm chế, điều hòa lẫn nhau, vận luật tiết tấu đều ăn khớp, tán tụng thần thánh và giết chóc đầm máu bổ trợ cho nhau, phổ ra một bài hát hoang đường nhất. Cảnh sát đến vùng đất nhỏ này cũng nghe thấy bài hát ấy.

Hôm đó tiết lợn nhiều lạ thường, đồ tể nghe tụng kinh, lơ lơ muốn ngủ, chẳng buồn dọn sạch máu tươi trên mặt đất. Tiết lợn thành sông, chảy về phía Thành Cước Ma. A Thiền đang hét vào micro, chợt cảm thấy dưới chân ướt ướt, cúi đầu nhìn thì thấy nền đất đầm máu.

Khi Thục Lệ về đến Vĩnh Tĩnh, ngoài Minh Nhật thư cục đã giăng dây phong tỏa, cô đứng xa xa nhìn ông chủ béo và ông chủ gầy bị tổng vào xe cảnh sát.

Thục Lệ liên tục và mặt mình: “Tại mình hết. Tại mình hết. Tại mình hết. Giá như mình không nói gì cả. Giá như mình không nói gì cả.”

Cảnh sát xông vào nhà họ Vương, không tìm thấy Cây Cau.

Cảnh sát không biết rằng người giết răn nửa đêm lay Cây Cau dậy, bảo anh mau xé áp phích, tốt nhất là đốt hết, sách có thể mang đi thì mau mang đi, tìm chỗ trốn trước đã.

Cây Cau nhanh chóng xé áp phích trên tường xuống, nhưng có thể trốn vào đâu được? Sách có thể giấu vào đâu được? Người giết răn nói: “Tôi chỉ cậu, yên tâm, rất kín đáo. Bảo đảm tạm thời họ tuyệt đối không tìm thấy cậu.”

Cảnh sát lùng khắp nơi không bắt được Cây Cau. Cảnh sát cũng không tìm thấy bất cứ sách vở nào của Cây Cau. Khi họ xông vào, cả căn phòng gần như trống không.

Thục Lệ không nói, hội đọc sách của Minh Nhật thư cục, ngoài Cây Cau, ông chủ béo và ông chủ gầy, thật ra còn một thành viên nữa.

“Chị hai, chờ lát nữa trời sáng, em muốn đi viếng cha.”

Trời mưa rồi. Cuối cùng cũng mưa rồi. Giọt mưa theo gió tạt vào ban công, Thục Lệ và Thiên Hoàn cảm nhận được sợi mưa trên mặt, song cả hai đều không muốn đứng dậy đóng cửa sổ.

Thục Lệ không nói, thành viên thứ tư của hội đọc sách, là cha.

13. Hai lá di thư trong hộp chống ẩm ở Bạch Cung

Cha, mẹ:

Đầu tiên cho phép con nói lời xin lỗi.

Con xin lỗi. Con đi trước một bước. Nếu cha mẹ đọc được lá thư này thì có nghĩa là con đã chết. Viết xong lá thư này, con sẽ giao cho người giết răn nhà bên. Ông ấy đã nhận lời giúp con bảo quản kỹ lá thư. Nếu con gặp chuyện, ông ấy nhất định sẽ giao thư cho cha mẹ. Con đương nhiên hy vọng sẽ không có chuyện gì. Nhưng con có dự cảm.

Cha ơi, con xin lỗi. Con biết vì con, cha đã đốt lót rất nhiều tiền, tận dụng mọi mối quan hệ để đưa con ra. Bây giờ con ra rồi, nhưng hai ông chủ hiệu sách còn ở trong đó. Con sẽ tìm bạn bè quen biết, xem có thể làm lớn chuyện này không. Làm lớn chuyện rồi thì hai người họ hẳn có thể ra được.

Mẹ ơi, con xin lỗi. Xin lỗi. Xin lỗi mẹ. Con thật sự có lỗi với mẹ. Anh trai tuy không giỏi học hành bằng con, nhưng anh ấy rất có đầu óc kinh doanh, sau này chắc chắn sẽ làm mẹ tự hào.

Ở trong đó con bị hành hạ rất tàn ác. Họ rất ghê gớm, không cho con ngủ, đánh con không để lại rỗ vết thương bên ngoài, nhằm buộc con tự khai. Nhưng phòng con trống không, họ vốn chẳng tìm thấy gì cả. Không có chứng cứ trực tiếp, họ đành thả con ra trước. Nhưng con biết, chuyện không đơn giản như thế.

Sổ sách đó của con, người hàng xóm giết rắn đã giúp con giấu đi trước cả rồi. Ông ấy nói, không thể tiết lộ với con giấu ở đâu, sau này có dịp sẽ trả lại cho con. Nếu con có mệnh hệ nào, xin cha mẹ giúp con nói với ông ấy, sổ sách đó cứ xử lý đi, để tránh liên lụy đến người khác. Xin cha mẹ giúp con nói lời cảm ơn. Thật sự phải cảm ơn ông ấy.

Con không sợ chết. Con chỉ sợ mất tự do.

Con tuyệt đối sẽ không khóc, cho dù con biết mình có thể sẽ chết bất cứ lúc nào.

Con lo cho hai ông chủ hiệu sách. Cha mẹ ơi, nếu có cách, cha mẹ hãy giúp họ nhé. Xin bớt đau buồn.

Con trai Cây Cau

Anh Sơn:

Tôi đương nhiên mong rằng anh không bao giờ phải nhận lá thư này.

Họ đã thả tôi ra, anh chắc hẳn cũng đã nghe nói. Nhưng tôi biết rõ, họ không thể nào cứ thế mà buông tay. Hiện giờ tôi không thể đi gặp anh, chúng ta rõ ràng sống trong cùng một dãy nhà, nhưng tôi không thể liên lụy anh. May thay, may mà anh không sao, may mà họ không điều tra ra anh.

Họ quy định, sau khi tôi ra ngoài, nói chuyện với ai, đi chỗ nào, ăn món gì, đọc sách gì đều phải ghi chép tỉ mỉ, đều phải báo lại. Vì

vậy tôi thật sự không thể đi tìm anh. Tôi xin lỗi.

Tôi sẽ nghĩ cách giao lá thư này cho người giết rắn. Nếu tôi xảy ra bất cứ chuyện gì, ông ấy sẽ giao thư cho anh.

Người tôi lưu luyến nhất chính là anh.

Những ngày ở trong tháp nước đó là thời gian vui vẻ nhất đời tôi.

Con trai út của anh bị ngã, gặp ác mộng, đói bụng, chắc chắn sẽ khóc to. Thấy nó khóc lóc, tôi bèn dỗ: Đừng khóc, đừng khóc, ngoan nào.

Anh Sơn, tôi cũng muốn nói với anh thế này: Đừng khóc, đừng khóc, đừng khóc.

Tôi không khóc. Thật đấy, tôi không khóc. Thế nên, anh Sơn à, đừng khóc nhé.

Cây Cau

14. Cảnh sát triệt phá băng đảng hai tên tội phạm đồng tính

Ông chủ béo và ông chủ gầy đã bị bắt. Mọi người đều đang tìm Cây Cau.

Một người cao kều như thế có thể trốn vào đâu được? Không ở vườn khế. Không ở đầm nuôi cá. Không ở rừng tre. Cảnh sát lục soát khắp các nhà, vẫn không tìm thấy Cây Cau. Họ phán đoán đã để lộ tin tức, Cây Cau đã rời Vĩnh Tĩnh từ sớm rồi.

Trên báo xuất hiện mẫu tin ngắn: “Cảnh sát triệt phá băng đảng hai tên tội phạm đồng tính, ông chủ Minh Nhật thư cục ở Vĩnh Tĩnh

Chương Hóa núp bóng hiệu sách để quay phim tình dục dân loạn, tung ra bán, gây hại thuần phong mỹ tục.”

Lực lượng cảnh sát hình như đã rút, những người lạ mặt ít hẳn, vùng đất nhỏ yên bình trở lại đôi chút, hoa cúc nở thắm, lá trầu xanh tươi.

Trần Thiên Sơn biến mất.

A Thiên tìm khắp nơi không thấy A Sơn đâu. Trong nhà có cả núi trầu cau chờ xuất hàng, không có A Sơn phụ trách điều phối xe tải, loạn cào cào, chẳng ai biết sổ sách tính thế nào.

Ở tầng hầm của người giết rắn, A Thiên thấy một đồng sách to. Bà không đọc được, nhưng trí nhớ của bà rất nhạy bén, thứ từng thấy nhất định không quên, đây đều là những cuốn sách bà nhìn thấy trong phòng Cây Cau lúc trước. Bà gặng hỏi người giết rắn, bà hoàn toàn không muốn biết Cây Cau chết rấp ở xó nào, tốt nhất là vĩnh viễn biến mất. Nhưng bà phải biết A Sơn ở đâu.

Người giết rắn không nói A Sơn ở đâu. Nhưng ông ta biết Cây Cau ở đâu.

“A Thiên a, đi hỏi đi. Thục Mỹ, Thục Lệ, Thục Thanh, Tổ Khiết, Xảo My. Tôi đã dặn bọn chúng luân phiên đưa cơm.”

Năm chị em gái luân phiên đưa cơm, ban đêm con gái đi trên đường quê quá nổi bật, nên phải chọn ban ngày, mặc quần áo mờ nhạt, dáng vẻ thoải mái, vẻ mặt không được tỏ ra căng thẳng. Thời gian đưa cơm không được theo quy luật quá, nếu không rất dễ bị nhìn ra. Cơm canh đưa đi phải lựa những món không mùi, kéo mùi thơm tiết lộ hành tung. Có lúc hành động riêng lẻ, có lúc chị em hợp sức, một người canh chừng, một người đi đưa cơm. Có lúc chạy xe đạp, có lúc chạy xe máy, có lúc cuốc bộ, nhất định phải đi thông thả. Năm chị em gái thông thuộc vùng đất nhỏ như lòng bàn tay, biết rõ

mọi đường ngang lối tắt ẩn khuất, biết cách đi vòng để đến vườn khế.

Cây Cau trốn trên tháp nước màu bạc ở vườn khế. Sân thượng các nhà ở quê đều có tháp nước to màu bạc hình trụ tròn. Nhiều ruộng đồng để tưới tiêu cũng sẽ bắc giá cao, trên đỉnh đặt tháp nước màu bạc. Cây Cau nấp ngay trong tháp nước màu bạc ở vườn khế.

Có hôm, Thục Lệ đi cùng Thục Thanh, trước tiên ra chợ Lớn mua thức ăn, tiếp theo vòng tới Thành Cước Ma cúng bái, rồi đến xưởng nước tương Phương Cống Cống ăn cơm với bà ngoại. Hai cô lên ra từ phía sau xưởng nước tương, đi đường mòn đến vườn khế. Thục Lệ thoăn thoắt leo lên tháp nước, ném vào bên trong những thứ đã chuẩn bị sẵn như giấy vệ sinh, cơm hộp, quần áo sạch và tin bài cắt từ báo của mấy hôm đó.

Thục Lệ suýt nữa thì ngã khỏi tháp nước.

Cô nhìn thấy cha.

Cha ở bên trong.

Mấy hôm đó, năm chị em gái phải chuẩn bị hai phần cơm hộp.

Trong tháp nước, Cây Cau và A Sơn thì thầm trò chuyện. Tê tay tê chân, thường thấy ngạt thở. Tay hai người nắm chặt.

Đêm khuya, hai người xác định trên trời không trăng, dưới đất u tối, mới dám leo ra khỏi tháp nước để đi vệ sinh, thư giãn gân cốt.

Cây Cau giơ tay chỉ về phía đông, chỉ về phía dãy núi ở miền Trung đảo. Cây Cau nói: "Anh Sơn này, chúng mình phải nghĩ cách đến đó, trên núi có rất nhiều chỗ trốn được. Họ tuyệt đối không tìm thấy chúng mình đâu."

A Sơn gật đầu.

Hai người đọc mấy mẫu tin cắt từ báo, nhìn lên trời chửi thề. Ông chủ béo và ông chủ gầy dành dụm bấy lâu, muốn ra nước ngoài du học. Bây giờ tất cả đều tan tành.

Ngày mai đi luôn.

Ve mùa hè trên cây kêu ran, như thể đang cảnh báo gì đó.

Hôm ấy, năm chị em gái dẫn theo em trai út đến vườn khế, xin cha cùng mấy đứa về nhà.

Thục Lệ leo lên tháp nước, khế gõ vào tháp, nói: “Cha ơi, mẹ bảo... xin cha cùng chúng con về nhà trước. Sổ sách ở nhà rồi tinh rồi mù, chỉ có cha biết thôi.”

Cây Cau và A Sơn đều nghe hiểu. Điều này chứng tỏ họ đã biết, họ sắp tới rồi.

Cây Cau nói: “Anh Sơn, xin anh đi trước đi. Hai ta cùng bị bắt thì hai gia đình đều sẽ tan nát. Một mình tôi bị bắt dễ ứng phó hơn. Yên tâm, tôi sẽ trở ra. Tôi nhất định sẽ sống sót trở ra.”

Năm chị em gái nhà họ Trần còn nhớ nét mặt của cha khi leo ra khỏi tháp nước.

Ánh mắt cha dán chặt vào tháp nước. Trước khi leo xuống, cha nhìn vào trong tháp nước, nói mấy câu. Tiếng ve ồn quá, năm chị em gái và em trai út đều không nghe thấy cha nói gì.

A Sơn đi xuống, bế thẳng út lên. Thằng út tựa đầu lên vai cha, ngó thấy trên đỉnh tháp nước màu bạc ở vườn khế ló ra một cái đầu. Nó cảm thấy mắt cha chảy mồ hôi mãi.

Sau khi về đến nhà, A Sơn tắm rửa, ngồi xuống chỉnh lý sổ sách, giải quyết ổn thỏa việc điều phối chở hàng mấy hôm đó, gọi rất nhiều cuộc điện thoại, xác nhận lương tháng của mỗi tài xế đều vào tài khoản.

Nóng quá, kê cái bàn tròn gấp ra hiên, cả nhà ngồi xuống ăn cơm tối, A Thiên đã nấu cả bàn thức ăn thịnh soạn. Chẳng phải ngày quan trọng gì, thịnh soạn quá, cứ như cúng quý thần vậy. Rằm tháng Bảy còn chưa đến mà. Nhưng sắp rồi, qua mấy ngày nữa Quý Môn Quan sẽ mở.

Cả nhà lặng lẽ ăn cơm, thẳng út khóc, la hét ầm ĩ đòi đi tìm anh Cây Cau.

Người hàng xóm đạp xe ngang qua bảo: “Bắt được rồi, nghe nói bắt được rồi.”

A Thiên bỗng cảm thấy bát đĩa trong tay nặng trịch, không thể cầm chắc được, cơm sao mà cứng ngắt, chẳng khác nào hòn đá trong miệng. Bà đặt bát đĩa xuống, cúi đầu nhìn, cảm thấy dưới chân đầm đìa máu.

Sau đó, Cây Cau được thả ra. Mấy ngày sau, nông dân ruộng cùc phát hiện ra thi thể Cây Cau ở kênh nước bên cạnh.

Bảo đăng mẫu tin: “Sinh viên giỏi của Đại học quốc lập Đài Loan sợ tội tự sát.”

Rất nhiều năm sau, thẳng út nhà họ Trần tìm thấy thi thể chị năm mình ở cùng một địa điểm.

Trên tay người giết răn có hai lá thư.

Ông ta y hẹn giao thư. Có điều, ông ta giao cả hai lá thư cho ông Vương.

15. Khởi điểm của gió là ở đâu?

Mưa tạnh rồi. Trời sáng rồi.

Thục Mỹ nấu một nồi cháo to, rán trứng, xào cải bắp, đậu hũ ky, nướng xúc xích. Thục Thanh thay bộ đồ rộng rãi chị cả đưa cho, xoắn tóc để mặt mộc, ngồi xổm dưới đất ăn cháo, lâu lắm rồi cô không thấy tự tại thế này. Cô cầm bánh quy trên bàn lên, cắn một miếng, cau mày hỏi: “Mọi người có từng nghĩ vì sao không? Cha theo nhà họ Vương sang đại lục bán bánh quy, người ta xây Bạch Cung, xây cao ốc, có cả máy bay riêng, trong khi nhà chúng ta đến cuối cùng chỉ còn lại căn nhà xập xệ này.”

“Bởi vì ông Vương cái gì cũng biết.” Cha cô trả lời như vậy, tiện thể định giúp cô thổi nguội bát cháo nóng bỏng trên tay.

Thục Thanh đương nhiên không nhìn thấy cha, cũng không nghe thấy.

Leo lên Trường Thành làm hảo hán, họ nhanh chóng giành được ưu thế thương mại. Mùa hè biến động đó, A Sơn nói không làm nữa, không đầu tư nữa. Ông Vương giận tím mặt, ông ta đã bỏ ra bao nhiêu tiền, lo lót khắp nơi mới có cục diện hôm nay, mặc kệ đám thanh niên bên ngoài đó, người làm ăn nghĩ đến tiền là được.

“Ông Vương, thôi đi, tôi không làm nữa, tôi xin rút. Lần này mà xảy ra chuyện thì còn thảm hơn chúng tôi năm đó nữa.”

“Thảm hả? Anh nói thảm với tôi ư? Người chết là con anh hay con tôi? Sang đây làm ăn, còn ở đó vờ vịt thanh cao với tôi, bấy nhiêu em xinh xẻo đều không dụng đến. Anh đừng tưởng tôi chẳng biết gì hết, anh gái không chơi, vợ mình không chơi, lại chơi con trai tôi.”

A Sơn không trở lại Bắc Kinh nữa.

Thục Lệ ngồi xổm dưới đất sấy tóc, ánh nắng ban mai khiến tóc bạc của cô không chôn ẩn thân. Thục Mỹ cũng ngồi xổm xuống, nhìn khe nứt trên sàn nhà đá mài, bát cháo trên tay bốc khói nghi ngút. Ba chị em gái nhìn nhau, lời thôi lếch thếch, Quỷ Môn Quan hôm qua đã mở rồi, bây giờ cùng ra ngoài trong bộ dạng này, trong y hết ba ma nữ.

Thục Mỹ nói với em trai út: “Ăn no rồi chúng ta đi viếng cha.”

Thiên Hoành ăn rất ngon miệng, húp năm bát cháo nóng, nhồm nhoàm nhai đậu hũ ky, miệng dính đầy dầu mỡ. Đêm qua cuối cùng gã cũng nghe thấy tiếng mưa rồi, nghe một hồi bỗng thấy bụng đói cồn cào.

Ra đến bên ngoài, vạn vật ướt rượt, mọi thứ đều óng ánh lấp lánh. Cơn mưa to đêm qua gột đi khói bụi trên cây, lá xanh sáng bóng, đất có mùi bùn tươi mát, chim líu lo chào buổi sáng. Mặt trời từ từ nhô lên, ánh mây vàng rực, Thiên Hoành nhìn Bạch Cung từ xa, nhìn thêm vài lần vẫn cảm thấy hoang đường.

Trên đường gặp nhiều người Thiên Hoành không quen, các chị nhắc: “Gọi dì đi!”, “Đây là bà dì!”, “Ông cậu, em quên rồi à?”, “Mau gọi bác cả!” Trong đầu gã hoàn toàn không có hồ sơ của những gương mặt ấy. Những gương mặt ấy hòa nhã mỉm cười, vỗ vỗ vai gã, hỏi gã: “Về bao lâu?” Gã chỉ biết cười lắc đầu, rồi gật đầu. Sao những người gặp trên đường đều mang gương mặt già nua vậy?

Ngang qua rừng tre, mấy chị em đều lập tức chấp tay vái. Thật ra họ chẳng biết vì sao phải vái rừng tre, đây là điều mẹ dặn dò từ bé, đã trở thành phản xạ cố hữu trong người họ, mỗi lần ngang qua vạt rừng tre này nhất định phải vái.

Ngang qua xưởng nước tương Phương Cống Cống, họ ngẩng đầu nhìn chân dung xã trưởng Trần Thiên Nhất loang lổ trên tường. Xưởng nước tương đóng cửa từ lúc nào? Họ đều không nhớ nổi. Lần

gần nhất được ăn nước tương Phương Cống Cống là bao giờ. Họ cũng quên mất rồi.

“Chị cả, chị dẫn đi đường này là mua đường lắm đấy!”

“Cái gì cơ, hèn gì em thấy xa lắc.”

“Nhảm nhí, mấy đứa bọn em sống ở Đài Bắc, sống ở nước ngoài, im miệng hết cho chị. Chỉ có chị vẫn là người Vĩnh Tĩnh, đi theo chị.”

“Nói bậy, ban nãy rõ ràng nên rẽ phải mà! Đi tiếp thế này, sớm tối cũng chưa đến!”

“Em muốn tự đi!”

“Em không nhớ bên này trong thế này đấy. Con đường này trước kia thông về bên đây... A! Em muốn tự đi!”

“Được, thi xem ai nhanh hơn!”

Trần Thiên Hoành không biết nên theo người chị nào, gã quyết định tự đi. Thật ra gã biết rõ hơn ai hết, đi thế nào là nhanh nhất.

Gã là người đầu tiên đến vườn khế. Các chị thở hỗn hển, lục tục đến nơi, lập tức bắt đầu đấu võ mồm. Các chị nói, tro cốt của cha rải ở vườn khế.

Thắp hương, bày hoa quả lên đĩa. Họ hương về vườn khế cúng tế. Tháp nước màu bạc đã biến mất, chỉ trơ lại cái giá sắt gỉ sét trống không.

Gạt lá rụng ra, xếp vàng mã trên mặt đất, châm lửa đốt. Lửa rực cháy, chị cả Thục Mỹ chắp hai tay trước ngực, hướng về vườn khế khẩn: “Thưa cha, Thiên Hoành về thăm cha. Xin cha phù hộ cho em ấy bình an thuận lợi.”

Thiên Hoàn cũng chấp tay khẩn: “Thưa cha, con về rồi ạ. Xin cha phù hộ cho chị cả, chị hai, chị ba, chị tư.” Gã muốn khóc, phải cố nén lại. T ới, tôi về rồi.

Có tiếng xe dần dần đến gần.

Một chiếc SUV đỏ tía từ từ chạy đến vườn khế. Thục Thanh nhìn từ xa đã biết đó là mẫu xe nào của hãng Porsche Đức, người chồng phát thanh viên của cô chạy xe đó. Đột nhiên nhớ tới phát thanh viên, Thục Thanh giật nảy mình, cả đêm qua cô không nhớ tới chồng. Cô nhìn chị cả Thục Mỹ, chị hai Thục Lệ bên cạnh, cố nhớ lại gương mặt chồng họ, cũng cố nhớ lại gương mặt chồng mình, nhưng đều không nhớ ra.

Chiếc SUV từ từ tiến lại, cả thân xe sơn màu đỏ tía tươi sáng, hai bên treo nhiều đèn LED nhấp nháy bảy màu. Mui xe la liệt đồ trang trí, rồng, phụng, rắn, hổ, hà mã, hươu cao cổ, tê tê, điều hâu, toàn bộ đều phết sơn vàng, đu đưa trên dưới trái phải, giống như đang khiêu vũ. Phía trước xe có biển LED chạy chữ: “Hoàng Bào Đại Đế, cứu rồi chúng sinh! Phổ độ chúng sinh!” Dấu chấm than liên tục nhấp nháy. Xe dừng lại trước mặt họ, tất cả động vật trên mui xe đều đứng hình. Chiếc xe này quả thực quá diêm dúa, hơn nữa không ngừng hấp thu màu sắc xung quanh, đi đến đâu, vạn vật thấy đều ảm đạm, chỉ để tôn nó lên.

Cửa sổ xe hạ xuống, là Hoàng Bào Đại Đế trên ti vi, đeo kính râm nở nụ cười phô hàm răng trắng lóa quá mức. Đối với chị em họ, ông ta không phải Hoàng Bào Đại Đế, mà là người hàng xóm, mở tiệm cho thuê băng VHS ở tầng một, sở thích là giết rắn.

Thục Lệ nhớ ra rồi. Khi ngồi tàu cao tốc, cô nhìn thấy một ngôi miếu đỏ tía màu sắc tươi sáng, diện tích rất rộng, mái đề “Hoàng Bào Đại Đế”. Thục Mỹ cũng nhớ ra, gần đây rất nhiều bạn bè xung quanh đều bắt đầu tin Hoàng Bào Đại Đế, chị nghe nói, Hoàng Bào Đại Đế có thể khiến mấy trăm mấy ngàn con rắn hổ mang ngoan

ngoãn nghe lời, pháp lực vô biên, chữa trị ung thư, giải trừ đau đớn, bảo đảm đẻ con trai.

Bên cạnh Hoàng Bào Đại Đế, là mẹ họ.

A Thiên đã lâu lắm rồi không về vùng đất quý tha ma bắt này, bà từng thề sẽ không bao giờ về nữa. Nhưng hôm qua, có người từ vùng đất quý tha ma bắt gọi điện thoại đến ngôi miếu bên đường tàu cao tốc, nói nhìn thấy con trai út của A Thiên về rồi. A Thiên cũng đeo kính râm, bước xuống xe, đầu tóc bạc phơ, sắc mặt hồng hào, mặc chiếc đầm màu cánh sen lộng lẫy, đeo giắt nhiều đồ trang sức vàng ròng. Ba cô con gái và cậu con trai út của bà đều kinh hãi ra mặt, như thể gặp ma vậy. Bà nghĩ bụng, làm gì thế, tháng cô hồn gặp phải ma, hồn xiêu phách lạc, cần gọi vía chắc? Từ bé đến lớn, mỗi lần ăn không ngon, ngủ không yên, thi cử thành tích không tốt, chúng sẽ đến nhờ bà gọi vía. Bà chỉ cần chiếc áo chúng mặc thường ngày và bát sứ tròn đựng đầy gạo trắng, là có thể bắt đầu nghi thức gọi vía mọi lúc mọi nơi. Đây là do mẹ A Thiên dạy bà, lấy áo bọc bát đựng gạo, buộc chặt kéo gạo chạy mất, rà lên rà xuống ba lần trước ngực người hoảng hồn, sau lưng cũng và ba lần, đoạn kê bát lên trán, miệng niệm thần chú: "Thiên Công, Thiên Bá, Địa Mẫu, Địa Bà, gọi vía, gọi trời, gọi đất, mắt díp lại, ngủ cho say, không tổn không hại, trời cao, đất rộng, vật xấu đi, vận tốt đến." Cuối cùng về dải tai con, nghi thức hoàn thành. Mở bát gạo ra, A Thiên nhìn đường vân và hướng đi của gạo là có thể thấy rõ kiếp trước kiếp này. Con trẻ phải mặc chiếc áo gói gạo đó mà ngủ, bảo đảm cả đêm yên giấc.

Hiện giờ bà được tôn làm tiên cô trong miếu, gọi vía một lần sẽ nhận phong bì dày cộp, lịch hẹn trên mạng đã xếp đến năm sau, nhiều nhân vật nổi tiếng trong giới chính trị lẫn giới kinh doanh sẵn sàng vung tiền để được chen ngang.

Mấy cô con gái hoàn toàn không thốt nên lời, vừa rồi cãi om sòm không ngớt, giờ trên miệng có đường chỉ khâu. A Thiên nghĩ sao ba đưa con gái lại già đi như thế, ăn mặc xuềnh xoàng, mặt mày tái mét, còn già hơn bà nữa. A Thiên cảm thấy bà vận sức hà hơi về

phía ba đứa con gái, thì chúng sẽ hóa thành tro, chờ bị gió thổi tan tác.

Thằng út Thiên Hoàn biểu cảm phức tạp nhất, nhìn A Thiên, nước mắt rưng rưng chực tuôn rơi.

Trong miệng ba cô con gái và con trai út đột nhiên đều dậy lên vị chua ngọt, như thể vừa mới uống một ngụm to canh khế.

Một cơn gió mạnh ập đến, làm kinh động chim én trên cây. Thiên Hoàn nhìn lên trời, a, không phải chim én, kiểu bay lượn đó không phải chim én, mà là dơi.

Khởi điểm của gió là ở đâu? Biển phương xa? Hay núi phương xa? Gió thổi tới Vĩnh Tĩnh hôm nay xuất phát từ biển Baltic, xuất phát từ hộp chống ẩm trong Bạch Cung, xuất phát từ ngọn cây trong vườn khế. Gió từng tầng từng lớp, mang theo lời nói. Lời của gió thổi vào tai A Thiên, muốn bà truyền đạt. Bà muốn nói, năm xưa báo cảnh sát, không phải vì thằng út. Là vì bà biết A Sơn cùng Cây Cau.

Bà muốn nói, người hàng xóm, người giết răn, hay Hoàng Bào Đại Đế, thật ra là Mắt Kính mà bà quen ở xưởng nước tương Phương Cống Cống trước khi kết hôn.

Bà muốn nói, ăn no chưa? Các con ăn no cả chưa? Trước kia, mẹ sợ nhất là các con đói bụng.

Nhưng điều gió muốn bà nói không phải là những chuyện này.

Hai dòng lệ của con trai út trào ra khỏi hốc mắt.

Gió lại đến, rót vào tai bà.

Bà nghe thấy rồi. Rất rõ.

Gió muốn bà nói với con trai út: “Đừng khóc.” Gió đến từ biển Baltic, gió đến từ di thư ở Bạch Cung, gió đến từ vườn khế, đều lặp đi lặp lại, đừng khóc, đừng khóc, đừng khóc nhé.

Khoang bụng A Thiên cuộn sóng.

Cổ họng A Thiên động đất.

A Thiên mở miệng.

Chú Thích

[\[1\]](#) Trong truyện này, “đảo” chỉ đảo Đài Loan.

[\[2\]](#) Hán tự Huê (bán nhà) khi bong mất phần trên chữ thứ hai sẽ thành (lỗi ra).

[\[3\]](#) Từ năm 1895 đến năm 1945.

[\[4\]](#) Giờ, ngày, tháng, năm sinh.

[\[5\]](#) Giống cau Đài Loan quả nhỏ, thường gói cả quả trong lá trầu làm một miếng.

[\[6\]](#) Là các trường giáo dục miễn phí dành cho trẻ em hoạt động bằng kinh phí trung ương hoặc địa phương ở Đài Loan từ năm 1898, trong thời Nhật thuộc.

[\[7\]](#) Đơn vị tính diện tích ruộng đất của nông dân Đài Loan, 1 giáp = 9699 mét vuông, tức gần 1 héc ta.

[\[8\]](#) Nhục viên hay Ba-wan là một món ăn vặt của Đài Loan, bánh hình tròn, vỏ trong mờ, nhân thường được làm từ thịt lợn, măng và nấm hương, khi ăn chấm với nước tương đặc.

[\[9\]](#) Được ghép từ hai chữ Motor và Hotel, là hình thức nhà nghỉ bình dân dành cho khách vắng lai, thường nằm cạnh đường quốc lộ.

[\[10\]](#) Cách gọi Nhà Trắng (White House), nơi ở và làm việc chính thức của tổng thống Mỹ.

[\[11\]](#) Trong tiếng Trung, Thiên (I) có nghĩa là ve.

[12] Ở Đài Loan, giáo dục cơ bản gồm: tiểu học sáu năm, trung học cơ sở ba năm, trung học phổ thông ba năm. Lớp 7 là năm đầu tiên của trung học cơ sở (cấp hai).

[13] Một câu trong bài thơ Tới Giang Lăng – Sáng rời thành Bạch Đế của Lý Bạch thời Đường.

[14] Một loại mì muối rất mảnh được làm từ bột mì, có nguồn gốc từ Phúc Kiến Trung Quốc.

[15] Tượng đồng kiêm đài phun nước nhỏ Manneken Pis, một biểu tượng nổi tiếng của thành phố Brussels, Bỉ.

[16] Ở Đài Loan, từ “cây cau” cũng được dùng để ví von người chưa trải sự đời, liều lĩnh, lỗ mãng.

[17] Cảm ơn (tiếng Đức).

[18] Gà kho với nước tương, rượu gạo và dầu vừng

[19] Thành ngữ Đài Loan. Rằm tháng Bảy cúng cô hồn đều giết vịt, không giết gà, nhưng con vịt không rõ tập tục nhân gian, rằm tháng Bảy đến rồi mà vẫn không biết mình sắp chết. Câu này dùng để ví những người không biết nguy hiểm sắp đến, nhắc nhở người ta phải nhận thức rõ hoàn cảnh của mình, chú ý sát sao đến những thay đổi và có sự ứng phó thích hợp.

[20] Một trong ba thức cột cổ điển của hệ thống kiến trúc cổ điển, xuất phát từ vùng Ionia giữa thế kỷ 6 trước công nguyên, được bắt đầu sử dụng ở Hy Lạp từ thế kỷ 5 trước Công nguyên. Thức cột Ionic đặt trên phần đế và có phần bệ đỡ cột nằm giữa thân cột và đế cột. Đầu cột Ionic có đặc điểm gồm hai vòng cuốn xoắn ốc được gắn trên đầu cột trang trí gờ chỉ.

[\[21\]](#) Câu nói của Mao Trạch Đông, nghĩa là: chưa đến Vạn Lý Trường Thành thì chưa tính là đấng nam nhi

[\[22\]](#) Đài loan hiện vẫn dùng lịch Dân Quốc (năm Dân Quốc đầu tiên ứng với năm 1912 theo Tây Lịch

[\[23\]](#) Một loại hình ca kịch dân gian phổ biến ở Đài Loan và tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc

[\[24\]](#) Viết tắt của Regional Express. Loại tàu này chạy giữa các thành phố lớn của Đức.

[\[25\]](#) Trong tín ngưỡng thờ cúng của Đài Loan, hóa lư hương (đặc biệt khi ngọn lửa bùng lên từ chân hương) có nghĩa thần linh hoặc tiên hiền linh giao tiếp với người trần.

[\[26\]](#) Hay “Đông Sơn phục khởi”, là thành ngữ chỉ những người thất thế khôi phục lại được thanh thế; xuất phát từ điển cổ Tà An thời Đông Tấn từ quan về ẩn cư ở Đông Sơn, sau lại ra phụng sự triều đình, làm quan đến chức tư đồ.

[\[27\]](#) Đồ đồng tính (tiếng Đức).

[\[28\]](#) Đảng Công nhân Đức Quốc gia Xã hội chủ nghĩa (Đảng Quốc Xã).

[\[29\]](#) Ngoài Quốc dân Đảng

[\[30\]](#) Túc Tướng Giới Thạch.

[\[31\]](#) Túc Bộ Tổng tư lệnh quân cảnh giới Đài Loan (Taiwan Garrison Command), cơ quan mật vụ trực thuộc lực lượng quân đội Trung Hoa Dân Quốc, được thành lập cuối Thế chiến II và giải thể vào 1/8/1992.

